wau

CATALOGUE

THIẾT BỊ LÀM ĐẸP 7

AI NEW 9
AKARI 15
ATAMA 21
ELAX 2.0 27
EMI 31
HAZUMI LIGHT 35
HIGE 39
HIGE PRO 43
KARU 47
KINU 53
KIO 57
LED HAND MASK 65
LED MASK 71
LED MASK 2.0 75
LED MASK 3.0 81
LED NECK 2.0 91
LED PATCHES 97
LED SET 101
MAMI 109
MEI1 115
MIGA 119
MIGA BLACK 123
MIGA NEW 129
MIGA PRO 135
MIO2 141
MIRA 145
MORI BLACK 153

MORI 2.0 157
NEO 161
REN 167
SARA 171
UMI 177
VIA GOLD 181
YUKI 187
YUTO + 193
Sơ đồ đường massage 196

Phụ kiện 197

RENGA 199

WAU

CHĂM SÓC DA 201

AQUA PURIFYING REGENCY CREAM 203
BODY MOISTURE MASSAGE GEL 207
CAFFEINE BRIGHTENING EYE CREAM 211
CLEANSING BALM 215
COLD & TONED BODY MILK 219
COLD & TONED BODY SCRUB 223
DEEP MOISTURE BODY CREAM 227
IRRIGATOR RINSE + MOUTHWASH 231
MILKY ESSENCE TONER 235
MOISTURE MASSAGE GEL 239
PEPTIDE GOLD-LIFT SERUM 243
PORE CLEANSING GEL 247
THERMAL PROTECTION 249

TRICHO SOLUTION HAIR MASK 253
TRICHO SOLUTION HAIR TONIC 257
TRICHO SOLUTION SCALP GEL 261
UV SHIELD SPF 50+ CREAM 265
VITAMIN C BRIGHTENING SERUM 269

PETIT RA

CHĂM SÓC DA 273

ANTI-AGING CARE MTS SERUM 275
ANTI-AGING CARE STEM CELL 279
LIPO JEUNE 283
O2 DETOX CLEANSING GEL 287
PAD CYPRESS TONIC 291
PAD TIGHTENING PEPTIDE ESSENCE 295
SOS BODY FIT 299
SPICULE EYE CREAM 303

Thực phẩm bổ sung 307

A + E COMPLEX 309
ALPHA LIPOIC ACID 313
ARTHRO ACTIVE 315
B-COMPLEX 319
BIOTIN 323
CHLOROPHYLL 325
CHROMIUM PICOLINATE 327
COENZYME Q10 — 100 MG 331
GINSENG 333
GLUCOSAMINE 337
IRON CHELATE 339
IRON CHELATE BISGLYCINATE 343
KELP SEA IODINE 347
KRILL OIL 351
L-CARNITINE 355
LIPOSOMAL VITAMIN C 357
MAGNESIUM CHELATE + B6 359
MAGNESIUM 4.0 363
MEN'S FORMULA 367
NMN 371
OMEGA-3 + VITAMIN D3 375
OMEGA-3 90% 379
OMEGA-3 60% 383
PROBIOTIC COMPLEX 387
VITAMIN C 391
VITAMIN D3 393
VITAMIN D3 SPRAY 395
WOMEN'S FORMULA 397
ZINC PICOLINATE 401
COLLAGEN 403



THIẾT BỊ



AI NEW - MÁY MÁT-XA VÙNG DA QUANH MẮT

Chăm sóc vùng da quanh mắt

Làm mờ nếp nhăn

Giảm bọng mắt và quầng thâm

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: quầng thâm, nếp nhăn biểu cảm, dấu hiệu lão hóa đầu tiên, sưng phù, da xỉn màu, bọng mắt và nếp nhăn ở khóe mắt («vết chân chim»).

CHẤT LIỆU: nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 94 g.

CHỨC NĂNG:

EMS - dòng điện kích thích cơ, đi sâu qua các lớp da đến lớp cơ. Bằng cách kích thích cơ co lại, EMS giúp làm săn chắc da, tạo hiệu ứng nâng cơ, tăng sản xuất collagen và elastin, tăng độ săn chắc và đàn hồi, giảm sưng phù.

RF - năng lượng tần số vô tuyến làm nóng lớp sâu của da (lớp bì) đến khoảng 40-55 °C, kích thích sản xuất collagen và tăng độ đàn hồi. Trong một số trường hợp, nhiệt cũng có thể tăng tốc chuyển hóa tế bào mỡ (ví dụ ở vùng nọng cằm). Với thiết bị tại nhà, nhiệt độ bề mặt da thường là 38-45 °C để sử dụng an toàn.

Đèn LED màu đỏ - thúc đẩy tuần hoàn máu, có tác dụng chống viêm, giảm sưng tấy, đau nhức, làm sáng sắc tố, phù hợp với mọi loại da. Ánh sáng LED màu đỏ xuyên qua da sâu hơn các loại khác. Nó tác động lên các nguyên bào sợi (tế bào tổng hợp collagen), từ đó thúc đẩy quá trình trẻ hóa làn da và chống lại các dấu hiệu lão hóa.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Có đế sạc giúp cất giữ và sạc thiết bị thuận tiện.
2. Điều khiển bằng 1 nút, bật bằng cách nhấn giữ để thiết bị không tự bật khi vận chuyển.
3. 2 chế độ: EMS + đèn LED màu đỏ; Đèn LED đỏ + RF.
4. Đèn báo: đỏ - RF, xanh dương - EMS.
5. Bề mặt thao tác đặt ở góc đặc biệt, phù hợp để sử dụng quanh mắt.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Để bật thiết bị, nhấn giữ nút bật/tắt.
2. Thiết bị có 2 chế độ hoạt động: chế độ “RF + đèn LED đỏ” và chế độ “EMS + đèn LED đỏ”. Việc lựa chọn chế độ được thực hiện bằng cách nhấn công tắc bật. Đèn báo màu đỏ là đèn LED RF + màu đỏ. Màu xanh - Chế độ EMS + đèn LED màu đỏ.
3. Để tắt thiết bị, nhấn giữ nút bật/tắt.
4. Thiết bị có chức năng tự tắt sau 10 phút sử dụng liên tục.

CÁCH SỬ DỤNG:

CHẾ ĐỘ RF + Đèn LED ĐỎ
1. Nhấn và giữ nút bật để bật thiết bị, sau đó chọn chế độ đèn LED RF + đỏ (đèn báo màu đỏ).
2. Sau khi thoa gel mát-xa dẫn điện, áp bề mặt thao tác lên da và bắt đầu mát-xa, di chuyển chậm theo các đường mát-xa dọc xương ổ mắt từ phía trong ra ngoài và theo các tia tỏa ra từ khóe mắt ngoài. Đổi bên mắt sau mỗi 2 phút. Lưu ý: sóng vô tuyến do thiết bị tạo ra làm nóng lớp bì. Luôn di chuyển bề mặt thao tác khi sử dụng. Không dừng trên một vùng da để tránh bỏng. Thiết bị phát âm báo đặc biệt mỗi 10 giây để nhắc bạn di chuyển.

CHẾ ĐỘ EMS + Đèn LED ĐỎ
1. Nhấn và giữ nút bật để bật thiết bị, sau đó chọn EMS + đèn LED màu đỏ (đèn báo màu xanh).
2. Sau khi thoa gel mát-xa dẫn điện, áp bề mặt thao tác lên da và bắt đầu mát-xa, di chuyển chậm theo các đường mát-xa dọc xương ổ mắt hoặc cung mày từ phía trong ra ngoài. Đổi bên mắt sau mỗi 2 phút.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN LIỆU TRÌNH:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	TUẦN 1	TUẦN 2	TUẦN 3	TUẦN 4	SAU ĐÓ
BỌNG MẮT / QUẦNG THÂM	Tối trước ngủ. EMS: 5-7 phút (3-3.5 phút mỗi mắt). RF: 5-7 phút (3-3.5 phút mỗi mắt). Cách ngày.	Tối trước ngủ. EMS: 5-7 phút (3-3.5 phút mỗi mắt). RF: 5-7 phút (3-3.5 phút mỗi mắt). Cách ngày.	Nghỉ 1 tuần (ít nhất 5 ngày).	Lặp lại.	Liệu trình 2 tuần, nghỉ 1 tuần, lặp 2 tuần. Tiếp tục chu kỳ.
DA KHÔ / THIẾU TRƯƠNG LỰC	Sáng. RF: 7 phút (3.5 phút mỗi mắt). EMS: 2-3 phút (1.5 phút mỗi mắt). Mỗi 3 ngày.	Sáng. RF: 7 phút (3.5 phút mỗi mắt), mỗi 3 ngày. EMS: 2-3 phút (1.5 phút mỗi mắt), không quá 3 lần/tuần.	Sáng. RF: 7 phút (3.5 phút mỗi mắt), hằng ngày. EMS: 2-3 phút (1.5 phút mỗi mắt). Có thể dùng riêng các chế độ. Không quá 3 lần/tuần.	Nghỉ 1 tuần.	Lặp liệu trình 4 tuần trong 2 tháng. Nghỉ 1 tháng. Lặp liệu trình 4 tuần trong 2 tháng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Nếu có chống chỉ định y khoa, hãy tham khảo bác sĩ da liễu trước khi sử dụng.
2. Không sử dụng thiết bị nếu bạn nhạy cảm với ánh sáng.
3. Không sử dụng khi da có vết nứt, vết thương hở, bệnh da liễu, mụn trứng cá nặng, cháy nắng, nhiễm trùng da, v.v.
4. Không sử dụng trên mí mắt trên hoặc dưới, nhãn cầu hay niêm mạc mắt.
5. Không sử dụng trên nốt ruồi, mụn cóc, lông mọc ngược hoặc da bị kích ứng.
6. Không dùng chung với người khác vì có thể gây lây nhiễm chéo vi khuẩn và phát triển nhiễm trùng nguy hiểm.

CẢNH BÁO:
1. Không làm ướt cáp sạc. Không ngâm thiết bị trong nước.
2. Không sạc tại nơi có nguy cơ bị ướt như phòng tắm, vòi sen hoặc gần hồ bơi.
3. Không ném thiết bị vào lửa.
4. Chỉ sạc bằng cáp sạc đi kèm.
5. Để tránh chấn thương, ngừng sử dụng nếu phụ kiện hoặc cáp sạc bị hỏng.
6. Nếu cáp sạc bị hỏng, hãy thay bằng cáp chính hãng để tránh tình huống nguy hiểm.
7. Sạc đầy ít nhất mỗi 2 tháng để kéo dài tuổi thọ pin.
8. Thiết bị không dành cho trẻ dưới 12 tuổi, người bị hạn chế về thể chất, giác quan, tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức. Những người này chỉ được sử dụng khi có giám sát.
9. Không sử dụng khi thiết bị có hư hỏng nhìn thấy được. Không tự tháo hoặc sửa vì có thể gây chấn thương nghiêm trọng cho mắt, da, điện giật và tử vong.

10. Chỉ sử dụng đúng mục đích theo hướng dẫn này.
11. Nên sạc, sử dụng và bảo quản ở nhiệt độ 5-35 °C.
12. Không sử dụng nếu đã thực hiện thủ thuật thẩm mỹ trong 2 tuần gần đây (ví dụ tẩy da chết hóa học hoặc cơ học, tái tạo bề mặt bằng laser, laser phân đoạn, mesotherapy, tiêm chất làm đầy hay các thủ thuật tạo hình khuôn mặt khác).

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy mát-xa, (2) đế sạc, (3) cáp sạc USB-C, (4) túi đựng, (5) khăn lau, (6) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 2 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 40 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 10 min

TẦN SỐ RF: 1MHz

TẦN SỐ EMS: 20 KHz

DÒNG ĐIỆN EMS: 166 mA

ĐÈN LED ĐỎ BƯỚC SÓNG: 630 nm

DẠNG SÓNG: Dạng sóng chữ nhật hai pha đối xứng

CHỐNG NƯỚC: IPX4



AKARI - MÁY MÁT-XA CHĂM SÓC MẮT

Nâng vùng mắt

Giảm nếp nhăn

Giảm bọng mắt

Làm sáng quầng thâm

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: nếp nhăn biểu cảm («vết chân chim»), nếp gấp quanh mắt, mí mắt mất đàn hồi và chùng nhão, quầng thâm, sưng buổi sáng, bọng mắt, căng cơ và mỏi mắt sau khi làm việc lâu trước màn hình.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, nhựa PC, hợp kim kẽm (điện cực).

KHỐI LƯỢNG: 137 g (thiết bị), 82 g (đế sạc).

CHỨC NĂNG:

RF - nâng cơ (40-43 °C): đi sâu vào da và làm ấm mô nhẹ nhàng đến 40-43 °C, khiến các sợi collagen hiện có co lại ngay và nguyên bào sợi tích cực sản xuất collagen, elastin mới. Nhờ đó da quanh mắt săn chắc và đầy đặn hơn ngay lập tức; sử dụng thường xuyên giúp làm mờ nếp nhăn biểu cảm.

EMS (KÍCH THÍCH CƠ BẰNG ĐIỆN) tác động lên vùng quanh mắt bằng xung cường độ thấp (7.52-8.56 mA), làm cơ vòng mắt co và giãn nhịp nhàng. Điều này củng cố hệ cơ nâng đỡ mí mắt, nâng khóe mắt ngoài và phục hồi độ săn chắc, đàn hồi cho da quanh mắt.

Liệu pháp ánh sáng (LED) sử dụng sóng ánh sáng có bước sóng khác nhau, xuyên đến độ sâu nhất định trong da và được tế bào hấp thụ, khởi động quá trình tái tạo tự nhiên.

Ánh sáng đỏ (620-630 nm) khởi động quá trình trẻ hóa và tái tạo da, giúp vùng mắt tươi tắn và rạng rỡ tự nhiên trở lại.

Ánh sáng vàng (587-592 nm) làm dịu da nhạy cảm, kích hoạt dẫn lưu bạch huyết và thúc đẩy đào thải dịch ứ đọng. Nhờ đó, tình trạng sưng giảm, quầng thâm dưới mắt sáng hơn và bề mặt da trở nên đều hơn.

Chế độ làm mát (15 ± 5 °C) khiến các mạch máu nông và lỗ chân lông co lại ngay lập tức, mang lại hiệu quả dẫn lưu bạch huyết và làm tươi mát nhanh chóng. Hơi lạnh làm giảm sưng vào buổi sáng, phù nề và bọng mắt, đồng thời làm dịu da.

RUNG (11000 vòng/phút) - mát-xa vi mô nhẹ nhàng, giảm co thắt và căng cơ vòng mắt sau khi làm việc trên máy tính hoặc đọc sách. Quá trình này kích hoạt tuần hoàn máu và dẫn lưu bạch huyết, tăng khả năng thẩm thấu sản phẩm chăm sóc da.

ĐẶC ĐIỂM:
1. 3 mức cường độ EMS cho phép chọn chương trình chăm sóc riêng phù hợp với độ nhạy cảm của da.
2. Chức năng ghi nhớ: thiết bị tự lưu mức cường độ EMS và chế độ đã chọn gần nhất.
3. 3 chế độ cài sẵn kết hợp các phương pháp tác động bổ trợ và tăng cường lẫn nhau để mang lại hiệu quả rõ rệt.
4. Bộ hẹn giờ thông minh kiểm soát chính xác thời gian và tự tắt thiết bị, ngăn da bị quá tải và quá nóng.
5. 5 công nghệ: nâng cơ RF, kích thích EMS, làm mát, mát-xa rung và ánh sáng LED (đỏ, vàng) kết hợp trong một thiết bị nhỏ gọn để xử lý các vấn đề quanh mắt.
6. Đế sạc giúp đặt thiết bị thẳng đứng đẹp mắt trên bàn trang điểm và sạc không dây thuận tiện.
7. Điều khiển đơn giản, trực quan: chỉ 2 nút nằm thuận tiện dưới ngón tay.
8. Điện cực liền mạch: bề mặt hoàn toàn nhẵn, trượt nhẹ nhàng và vệ sinh mà không gây tổn thương da.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Bật/tắt: nhấn nút nguồn trong 1.5 giây (một tiếng bíp ngắn xác nhận bật). Mặc định thiết bị khởi động ở chế độ 1.
2. Chuyển chế độ: nhấn nhanh nút nguồn để chọn tuần tự:
Chế độ 1: RF + EMS + Đèn LED đỏ Chế độ 2: EMS + Rung (tắt đèn LED) Chế độ 3: EMS + Làm mát + Đèn LED màu vàng
3. Điều chỉnh cường độ EMS: nhấn nhanh nút điều chỉnh
cường độ để chọn mức:
Nhẹ (mức 1) - đoạn bên phải của nút sáng. Trung bình (mức 2) - đoạn bên phải và phía dưới sáng.
Mạnh (mức 3) - đoạn bên trái, bên phải và phía dưới sáng.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thử độ nhạy cảm (bắt buộc trước lần sử dụng đầu tiên):
Thoa gel dẫn điện lên mặt trong cẳng tay và áp bề mặt điều trị của thiết bị đang tắt lên đó.
2. Bật thiết bị và thực hiện đủ buổi 10 phút ở chế độ 1. Nếu nóng rát mạnh, dừng thử. Đánh giá da sau 6 giờ. Nếu không đỏ và ngứa, thiết bị phù hợp với bạn. Thực hiện quy trình: làm sạch mặt và vùng quanh mắt. Nếu đeo kính áp tròng, tháo trước buổi sử dụng.
3. Thoa gel: thoa nhiều gel tiếp xúc dẫn điện chuyên dụng hoặc serum dưỡng ẩm gốc nước quanh mắt. Sản phẩm không được chứa dầu và axit (AHA, BHA, PHA, retinol, vitamin C nồng độ cao).

4. Mát-xa: bật máy, chọn chế độ và bắt đầu di chuyển nhẹ nhàng
theo các đường mát-xa:
• Mí trên: từ khóe mắt trong ra ngoài, đi đúng theo đường xương ổ mắt dưới lông mày.
• Mí dưới: di chuyển nhẹ nhàng từ khóe mắt trong ra ngoài dọc xương ổ mắt.
• Thái dương: mát-xa tròn nhẹ nhàng. Quan trọng: luôn di chuyển thiết bị trong suốt quá trình.
Không giữ ở một vùng để tránh quá nóng và bỏng! Không vượt quá giới hạn 10 phút mỗi buổi.
5. Kết thúc: thoa kem mắt thường dùng. Lau thiết bị bằng khăn ẩm không xơ.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT
SƯNG BUỔI SÁNG / PHÙ / QUẦNG THÂM	Buổi sáng	Chế độ 3: EMS + Làm mát + Đèn LED màu vàng (Chăm sóc bọng mắt và rạng rỡ). Thời lượng: 3 phút.	3-4 lần mỗi tuần
NẾP NHĂN BIỂU CẢM / NẾP GẤP / MÍ MẮT MẤT SĂN CHẮC	Buổi tối	Chế độ 1: "RF + EMS + Đèn LED đỏ" (Nâng cơ chống lão hóa) Thời lượng: tối đa 10 phút	3-4 lần mỗi tuần
CĂNG CƠ VÀ MỎI MẮT	Buổi tối hoặc khi cần	Chế độ 2: «EMS + Rung» (thư giãn và dẫn lưu bạch huyết). Thời gian: tối đa 10 phút	Khi cần, thường 3-4 lần/tuần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Cấm sử dụng trực tiếp trên nhãn cầu, phần mí trên và dưới có thể cử động, niêm mạc miệng, mũi hoặc bộ phận sinh dục.
2. Bệnh tim, có máy tạo nhịp tim hoặc thiết bị điện tử y tế cấy ghép khác.
3. Có vật cấy ghép kim loại, đinh hoặc chỉ vàng ngay tại vùng điều trị.
4. Mới phẫu thuật mắt hoặc thực hiện thủ thuật thẩm mỹ y khoa ở vùng quanh mắt.
5. Có vết thương, trầy xước, nứt da, chàm, viêm da, mụn nặng, bỏng (kể cả cháy nắng) hoặc nhiễm trùng tại vùng điều trị.
6. Dị ứng kim loại hoặc tác động điện, rối loạn cảm giác nhiệt và xúc giác của da.
7. Bệnh tuyến giáp (cấm sử dụng trực tiếp trên tuyến giáp) hoặc đang dùng thuốc nội tiết để điều trị bệnh này.
8. Mang thai (chỉ sử dụng sau khi tham khảo bác sĩ).
9. Cho con bú, hành kinh, giãn mao mạch - sử dụng thận trọng.

10. Người dưới 12 tuổi (chỉ được sử dụng khi có người lớn giám sát).
11. Không sử dụng khi da đang hồi phục tích cực sau thủ thuật thẩm mỹ (tẩy da chết, tái tạo bề mặt bằng laser, mesotherapy, tiêm chất làm đầy trong hai tuần gần đây).
12. Nếu có implant nha khoa, niềng răng hoặc răng giả kim loại ở vùng mặt, hãy theo dõi cảm giác. Dừng nếu khó chịu hoặc có vị kim loại trong miệng.

BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA VÀ QUY TẮC AN TOÀN:
1. Chống ẩm: giữ cáp sạc, đế và các điểm tiếp xúc hoàn toàn khô. Không ngâm trong nước hoặc sạc tại nơi ẩm ướt (phòng tắm). Thiết bị có cấp chống ẩm IPX22 (chống giọt nước thẳng đứng), nhưng tuyệt đối không rửa dưới vòi nước.
2. An toàn điện: cấm sử dụng máy khi đang sạc. Thời gian để kết nối liên tục với nguồn điện khi sạc không được vượt quá 24 giờ.
3. Làm sạch cẩn thận: chỉ vệ sinh khi thiết bị đã tắt. Không dùng búi kim loại, chất mài mòn, chất lỏng mạnh hoặc dễ cháy (cồn, xăng, dung môi, acetone).
4. Không dùng máy sấy ở chế độ nóng để làm khô thiết bị.
5. Bảo quản: để nơi khô, mát ở nhiệt độ phòng, tránh ánh nắng. Khi cất lâu không sử dụng, sạc ít nhất mỗi 3 tháng để tránh pin xuống cấp.
6. Không ném vào lửa, tránh rơi và va đập.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy mát-xa AKARI, (2) đế sạc, (3) cáp sạc Type-C, (4) túi đựng, (5) hướng dẫn sử dụng, (6) khăn lau.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

KÍCH THƯỚC (C × R × S): Thiết bị - 155×26×28 mm, đế sạc - 62×55×59 mm

NGUỒN ĐIỆN: Pin lithium-polymer

DUNG LƯỢNG PIN: 1000 mAh

ĐIỆN ÁP HOẠT ĐỘNG ĐỊNH MỨC: 3,7 V

ĐIỆN ÁP CẤP ĐỊNH MỨC: 5 V

CÔNG SUẤT: 11 W

HẸN GIỜ THÔNG MINH: RF + EMS + Đèn LED đỏ - 10 phút EMS + Rung - 10 phút EMS + Làm mát + Đèn LED vàng - 3 phút

THỜI GIAN SẠC: ≤ 3 h

THỜI GIAN TỐI ĐA SAU SẠC ĐẦY: ≥ 40 min

CƯỜNG ĐỘ EMS:
Mức 1 - 7.52 mA; mức 2 - 7.92 mA; mức 3 - 8.56 mA

CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG:
Đèn LED màu đỏ - 24,22 mW/cm2 Đèn LED màu vàng - 14,47 mW/cm2

TỐC ĐỘ RUNG: 11000 vòng/phút

NHIỆT ĐỘ LÀM MÁT: 15+/-5 °C

CHỐNG NƯỚC: IPX22



ATAMA - MÁY MÁT-XA KÍCH MỌC TÓC VÀ CHĂM SÓC DA ĐẦU

Củng cố chân tóc | Mọc tóc | Mật độ tóc

Cải thiện chất lượng tóc | Giảm viêm

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: rụng tóc, tóc thưa, khô và dễ gãy, các bệnh da đầu.

CHẤT LIỆU: nhựa.

KHỐI LƯỢNG: 213,5 g.

CHỨC NĂNG:

EMS - kích thích điện bằng dòng tần số thấp đi sâu vào mô, gây co cơ và giãn mạch, cải thiện lưu thông máu, bạch huyết, kích thích chuyển hóa và cung cấp oxy cho da đầu. Nhờ đó lỗ chân lông được làm sạch, nang tóc «ngủ» được đánh thức, quá trình mọc tóc mới khởi động và chất lượng tóc cải thiện. EMS còn giúp bình thường hóa hoạt động tuyến bã nhờn, giảm tóc dầu và ngứa da.

Rung - da đầu có nhiều đầu dây thần kinh; kích thích chúng bằng mát-xa rung giúp giảm căng thẳng. Rung cũng thúc đẩy tuần hoàn máu và chuyển hóa, cung cấp thêm dưỡng chất và oxy cho tế bào, làm nang tóc hoạt động tích cực và tóc mọc nhanh hơn.

Quang trị liệu (đèn LED đỏ và xanh) - Đèn LED tạo ra bước sóng mong muốn, thâm nhập sâu vào da, kích hoạt các quá trình năng lượng bên trong tế bào. Ví dụ, ánh sáng LED màu đỏ (630 và 650 nm) sẽ kích hoạt lại các nang tóc, bước vào giai đoạn kết thúc quá trình mọc tóc tích cực. Ánh sáng LED màu xanh lam (460 nm), hoạt động ở cấp độ biểu bì, tiêu diệt vi khuẩn, giảm viêm và ngăn chặn sự hình thành mụn trên da đầu.

ĐẶC ĐIỂM:

1. Máy mát-xa dạng lược có tay cầm thuận tiện, giúp bạn tự mát-xa thoải mái trong thời gian dài.
2. Thiết bị ATAMA chống nước cấp IPX6, dễ chăm sóc sau sử dụng: rửa dưới dòng nước sau khi dùng.

3. Răng mát-xa silicone chuyên dụng mềm, linh hoạt, xoay 360 độ, mang lại mát-xa dễ chịu ngay cả khi thiết bị tắt.
4. 3 chế độ điều chỉnh riêng: EMS (kích thích cơ bằng điện), LED (liệu pháp ánh sáng), rung. Có thể kết hợp tùy ý, tắt hoàn toàn bất kỳ chế độ nào, chọn cường độ dòng điện, ánh sáng và kiểu rung mong muốn.
5. Điều khiển rõ ràng: mỗi chế độ có nút riêng trên tay cầm. Bạn có thể chuyển chế độ trong lúc mát-xa mà không gián đoạn.
6. 2 Liệu pháp ánh sáng hiệu quả nhất được trình bày ở chế độ LED. Chế độ ánh sáng LED màu đỏ được thể hiện bằng ánh sáng LED màu đỏ có bước sóng 630 nm (điốt nằm dọc theo chu vi của lược) và ánh sáng laser cường độ thấp có bước sóng 650 nm (điốt nằm ở trung tâm bề mặt massage). Các bước sóng của khoảng cách này ngăn ngừa rụng tóc. Chế độ ánh sáng LED màu xanh lam có bước sóng 460 nm (điốt chỉ nằm dọc theo chu vi của lược, điốt ở giữa máy mát xa không phát sáng màu xanh lam) được sử dụng để điều trị các tình trạng bề ngoài của da đầu.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:

1. Nhấn nút bật/tắt để bật thiết bị.
2. Cài đặt chế độ
• Nút bật/tắt (nguồn/EMS): nhấn và giữ trong 1.2 giây để bật thiết bị. Thiết bị phát 1 tiếng bíp và kích hoạt chế độ EMS ở mức 1, với 1 đèn chỉ báo sáng. Nhấn nhanh để chuyển sang mức 2 của EMS, khi đó 2 đèn chỉ báo sáng. Nhấn nhanh lần tiếp theo để chuyển sang mức 3, với 3 đèn chỉ báo sáng. Nhấn thêm một lần để tắt hoàn toàn chế độ EMS; cả ba đèn chỉ báo sẽ nhấp nháy cùng lúc. Khi thiết bị đang hoạt động, nhấn và giữ trong 1.2 giây; thiết bị phát 2 tiếng bíp rồi tắt.
Nút hình sóng (điều khiển rung): nhấn nhanh lần đầu bật rung liên tục. Lần thứ hai bật rung xung. Lần thứ ba tắt rung. Mỗi lần chuyển chế độ có âm báo ngắn.
Nút mặt trời (điều khiển ánh sáng) Lần nhấn ngắn đầu tiên bao gồm chế độ trị liệu bằng laser (đèn LED màu đỏ). Sau lần nhấn thứ hai, màu sẽ chuyển sang màu xanh lam. Nhấn lần thứ ba sẽ tắt chế độ LED. Chuyển đổi chế độ đi kèm với một tín hiệu âm thanh ngắn.
3. Sau 10 phút sử dụng liên tục, thiết bị tự tắt mà không chuyển sang chế độ chờ.

CÁCH SỬ DỤNG:

MÁT-XA ĐỈNH ĐẦU:

1. Di chuyển theo vòng tròn chiều kim đồng hồ ở vùng đỉnh đầu.
2. Mát-xa mỗi vùng trong 1-2 phút.

MÁT-XA CÁC VÙNG KHÁC TRÊN ĐẦU:

1. Di chuyển theo chiều mọc tóc từ mặt ra sau đầu như chải tóc.
2. Cũng có thể di chuyển theo đường xoắn ốc hoặc zíc zắc.
3. Lặp lại mọi động tác trên một vùng 3-5 lần.
4. Tổng thời gian mát-xa khuyến nghị là 10-15 phút.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
DA ĐẦU DẦU	Sáng, sau gội, trên tóc ẩm	EMS: mức 1 - 5 phút; mức 2 - 3 phút; cấp độ 3 (tối đa) - 2 phút. Sử dụng cả ba cấp độ theo trình tự, tăng dần. LED: đèn LED màu xanh lam - 5 phút; đèn LED màu đỏ - 2 phút. Sử dụng các chế độ theo thứ tự này, không phải đồng thời.	Tuần 1-2: 3 lần/tuần. Tuần 3: 5 lần/tuần. Tuần 4: nghỉ.	2 tháng. Nghỉ 1 tháng, lặp 2 tháng. Tổng chương trình tối thiểu 6 tháng. Hai liệu trình/năm.

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	10 NGÀY ĐẦU	10 NGÀY TIẾP	2-3 THÁNG TIẾP	THÁNG TIẾP	SAU ĐÓ
RỤNG TÓC / THƯA TÓC	Rung: 10 phút sau khi thoa serum dưỡng (tùy chọn). Đèn LED màu đỏ: 5 phút. Sử dụng theo thứ tự này, không đồng thời. Hằng ngày.	Rung: 10 phút sau khi thoa serum dưỡng (tùy chọn). Đèn LED màu đỏ: 5 phút. Sử dụng theo thứ tự này, không đồng thời. Cách ngày.	Rung: 10 phút sau khi thoa serum dưỡng (tùy chọn). EMS, mức thấp và trung bình: 2-5 phút. Đèn LED màu đỏ: 7 phút. Sử dụng theo thứ tự này, không đồng thời. 3-4 lần một tuần.	Nghỉ.	Lặp chương trình 10-10-3 trong 5-6 tháng. Nghỉ 1 tháng. Duy trì: dùng 1 tháng rồi nghỉ 3 tháng.

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
GÀU / BONG (KHÔNG CÓ BỆNH DA ĐẦU)	Bất kỳ lúc nào, sau gội, tóc ẩm	LED: đèn LED màu xanh lam - 3 phút; đèn LED màu đỏ - 7 phút. Rung: 3 phút. Sử dụng theo thứ tự này, không đồng thời. RIÊNG, không phụ thuộc vào việc gội đầu: EMS, mức trung bình - 3-4 phút.	LED hằng ngày. Rung 3 lần/tuần. EMS 2 lần/tuần.	LED + rung: 4 tuần, nghỉ 1 tuần, lặp trong 1 tháng. Không cần lặp thêm vì tiếp tục đến khi giải quyết vấn đề. EMS: 4 tuần, nghỉ 1 tuần, lặp trong 1 tháng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
Sử dụng thận trọng:
• khi say rượu, hành kinh hoặc cho con bú;
• khi có giãn mao mạch;
• khi có miếng trám răng tạm hoặc đang điều trị nha khoa;
• khi dị ứng kim loại;
• khi thân nhiệt cao và tăng huyết áp;
• khi đã phẫu thuật tạo hình da đầu, có viêm da và ngứa.

CẢNH BÁO:
1. Không dùng gần bộ phận giả kim loại (nhãn cầu, tai trong, vùng xương và khớp).
2. Cấm dùng ở nơi có bệnh lý tĩnh mạch hoặc động mạch, viêm tắc tĩnh mạch hay rối loạn đông máu.
3. Tránh tác động vật lý.
4. Chỉ sử dụng theo hướng dẫn sử dụng.
5. Cấm tháo rời, tự bảo dưỡng hoặc nâng cấp sản phẩm.
6. Giữ thiết bị ở nơi khô và sạch.
7. Không cất tại nơi có nhiệt độ quá cao/thấp hoặc gần nguồn lửa trần.
8. Rút phích khỏi ổ sau khi sạc xong.
9. Để xa trẻ em.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy mát-xa, (2) túi đựng, (3) khăn lau,
4. cáp sạc USB-C, 5) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 3 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 2 h

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 10 min

CÁC CHẾ ĐỘ:
1. EMS - mức 1: 31 mA, mức 2: 43 mA, mức 3: 78 mA
2. Quang trị liệu - đèn LED đỏ (bước sóng 630 nm), ánh sáng laser (bước sóng 650 nm), đèn LED xanh lam (bước sóng 460 nm)
3. Rung - 6500 vòng/phút

TẦN SỐ EMS: 9,51 kHz

DẠNG SÓNG: Dạng sóng hai pha đối xứng

CHỐNG NƯỚC: IPX6



ELAX 2.0 - MẶT NẠ MÁT-XA THƯ GIÃN CHO MẮT

Giảm mỏi mắt

Giảm đau đầu

Hỗ trợ mất ngủ

Thư giãn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mệt mỏi toàn thân và mỏi mắt, đau đầu, đau nửa đầu, khó ngủ, làm việc lâu trên máy tính.

CHẤT LIỆU: Modal, Lycra.

KHỐI LƯỢNG: 111 g.

CHỨC NĂNG:
NHIỆT - cải thiện tuần hoàn máu, giảm căng thẳng ở mắt. RUNG - thư giãn hiệu quả cơ quanh mắt, giúp phục hồi dòng bạch huyết ra vào bình thường, giảm mệt mỏi toàn thân và căng mắt. CHƯỜM LẠNH - giúp giảm sưng quanh mắt, gò má bằng cách co mạch. Lạnh làm giảm lưu lượng máu và thúc đẩy thoát dịch thừa. Mặt nạ 3D không đè lên mắt và lông mi, ôm sát mặt và chắn ánh sáng, có thể dùng làm mặt nạ ngủ.

ĐẶC ĐIỂM:
1. 4 cách dùng (làm nóng, rung, làm nóng + rung, miếng lót chườm lạnh).
2. Mặt nạ nhẹ, không đè lên mắt khi sử dụng.
3. 3 mức làm nóng để chọn nhiệt độ dễ chịu và 3 mức rung để chọn lực mát-xa tối ưu.
4. Mặt nạ có hình dạng giải phẫu 3D với hõm cho mắt, mũi và sống mũi để thoải mái tối đa.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Kết nối bảng điều khiển với mặt nạ. Lưu ý: đèn báo sạc sáng trắng khi kết nối giữa mặt nạ và bảng điều khiển yếu.
2. Nhấn giữ nút rung hoặc nhiệt độ trong 2 giây để bật máy. Đèn báo mức pin sẽ sáng.
3. Chế độ rung và làm nóng hoạt động độc lập. Chọn chế độ mong muốn.
4. Chế độ rung có 3 mức. Máy bắt đầu ở mức thấp, phát 1 tiếng bíp. Khi chuyển mức, 2 tiếng bíp là mức 2, 3 tiếng là mức 3.

5. Chế độ làm nóng có 3 mức nhiệt. Máy bắt đầu ở mức thấp, phát 1 tiếng bíp. Khi chuyển mức, 2 tiếng bíp là mức trung bình, 3 tiếng là mức nhiệt tối đa.
6. Máy có bộ hẹn giờ thông minh, tự tắt sau 15 phút. Rung và làm nóng hoạt động độc lập, mỗi chế độ có bộ hẹn giờ riêng. Khi đổi mức rung hoặc nhiệt độ, hẹn giờ không khởi động lại.
7. Để tắt, nhấn giữ nút bật/tắt của chế độ rung hoặc làm nóng trong 2 giây.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Kết nối bảng điều khiển với mặt nạ.
2. Đeo mặt nạ lên mắt và bật.
3. Bật rung/làm nóng hoặc cả hai cùng lúc.
4. Điều chỉnh mức nhiệt độ và làm nóng.
5. Tận hưởng mát-xa trong 15 phút.
6. Nếu muốn chườm lạnh, đặt miếng lót trong tủ lạnh trước 10 phút. Cho vào mặt nạ mà không bật thiết bị.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
Có thể dùng hằng ngày.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Không giới hạn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Người không cảm nhận được tác động nhiệt trên da, có thân nhiệt cao hoặc đang cảm lạnh cần tham khảo bác sĩ trước khi sử dụng.
2. Không khuyến nghị dùng thiết bị:
khi có huyết khối, phình mạch nặng, phình tĩnh mạch cấp tính, mọi loại viêm da, nhiễm trùng da vì có thể khiến tình trạng xấu đi;
cho người không thể bày tỏ ý muốn hoặc tự sử dụng sản phẩm;
• trẻ dưới 14 tuổi.
3. Ngừng sử dụng nếu nôn, co giật hoặc có phản ứng thể chất khác.

CẢNH BÁO:
1. Cất sản phẩm ngoài tầm với của trẻ em và trẻ sơ sinh.
2. Sản phẩm dành cho người trên 12 tuổi.
3. Giữ bảng điều khiển, cáp sạc và đầu sạc khô.
4. Không xịt hóa chất như nước hoa hoặc chất khử mùi lên mặt nạ.
5. Không bẻ, kéo hoặc buộc mặt nạ và cáp sạc để tránh hư hỏng.
6. Người có bệnh mắt, dị ứng hoặc phản ứng mạnh với chườm nóng nên tham khảo bác sĩ trước khi dùng.

BỘ SẢN PHẨM: (1) mặt nạ, (2) miếng lót chườm lạnh, (3) cáp sạc USB-Type C, (4) túi đựng, (5) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:
THỜI GIAN SẠC: 1 giờ

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 75 phút ở nhiệt độ cao; 60 phút ở nhiệt độ trung bình; 45 phút ở nhiệt độ thấp

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 15 min
TỐC ĐỘ RUNG: Thấp - 3000 vòng/phút; trung bình - 4000 vòng/phút; cao - 5000 vòng/phút

CÀI ĐẶT NHIỆT ĐỘ: • Nhiệt thấp - 40-45 °C; trung bình - 45-50 °C; cao - 50-55 °C

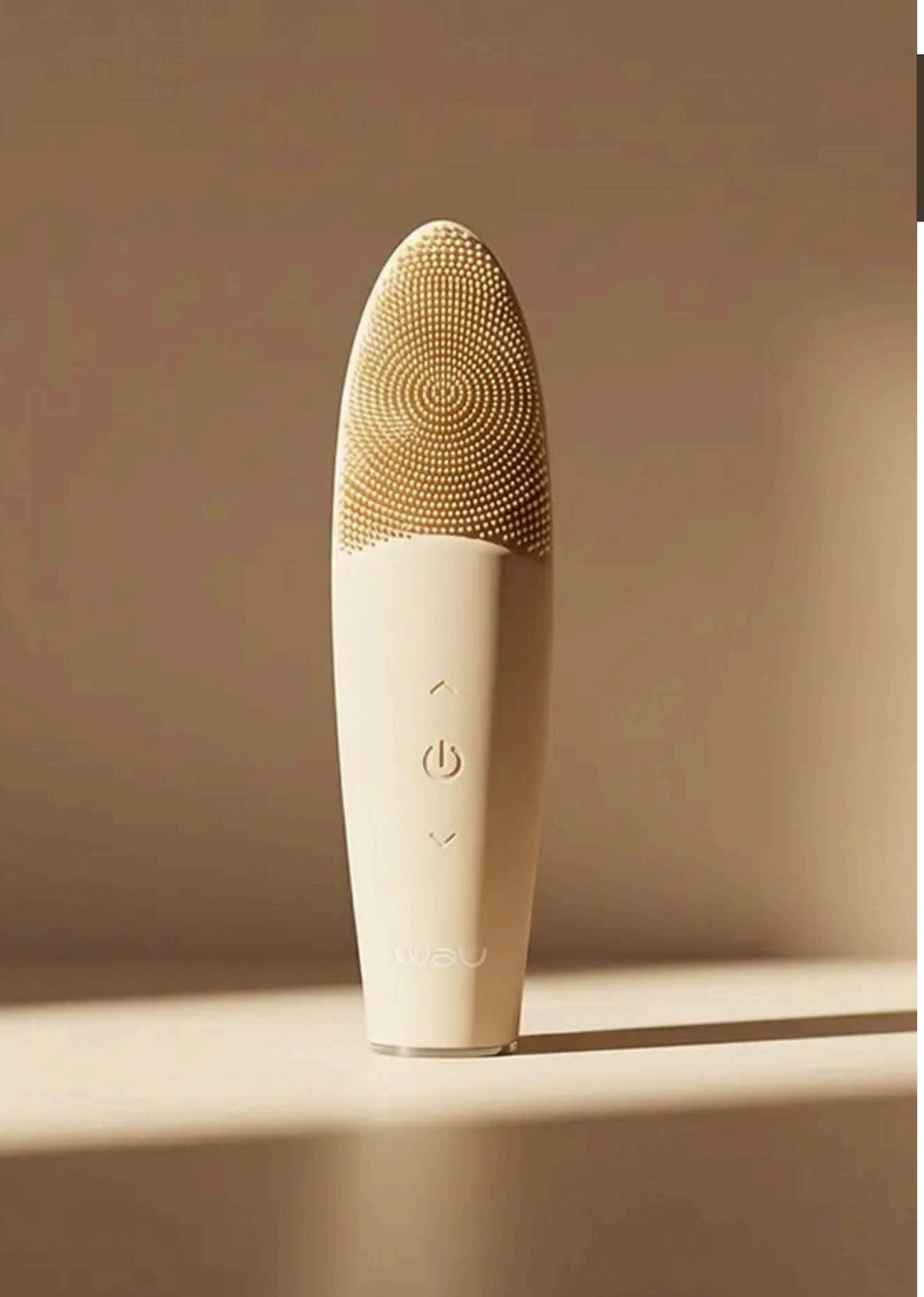

EMI - MÁY RỬA MẶT VÀ MÁT-XA SILICONE

Làm sạch da

Hiệu ứng nâng cơ

Giảm phù

Cải thiện sắc da

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lỗ chân lông bít tắc, giãn rộng, nhiều bã nhờn dưới da, sưng phù.

CHẤT LIỆU: silicone.

KHỐI LƯỢNG: 97 g.

CHỨC NĂNG:
Máy hoạt động dựa trên rung tần số cao (sóng âm), có thể tự điều chỉnh cường độ. Sóng âm (rung tần số cao) làm các sợi cọ dao động nhanh và quét da. Nhờ đó cọ làm sạch da mặt; tác dụng tích lũy giúp đều màu và làm sạch lỗ chân lông.

Rung cùng mặt có gân cho phép mát-xa nhẹ nhàng, phục hồi tuần hoàn máu và làm mờ nếp nhăn nhỏ.

Chế độ ấm giúp mở lỗ chân lông và làm sạch sâu. Nhiệt còn kích hoạt tuần hoàn máu, tăng chuyển hóa trong da và thúc đẩy hấp thu thành phần có ích của mỹ phẩm.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Hình dáng độc đáo như đốt ngón tay và đầu đàn hồi, uốn được giúp làm sạch kỹ, hiệu quả, linh hoạt mọi vùng mặt khỏi bụi bẩn và trang điểm.
2. Cọ làm từ silicone cấp thực phẩm, làm sạch nhẹ nhàng và phù hợp cả da nhạy cảm nhất.
3. Đế sạc cảm ứng từ có giác hút giúp gắn máy lên gương hoặc tường phòng tắm, thuận tiện cất giữ và sạc.
4. 8 mức rung điều chỉnh được.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Nhấn giữ nút bật/tắt để bật thiết bị.
2. Cọ có 2 chế độ: rung liên tục kèm làm nóng và rung dạng sóng. Khi bật lần đầu, chế độ rung điều chỉnh được kèm làm nóng tự khởi động.

3. Chế độ rung liên tục kèm làm nóng có 8 mức rung. Điều chỉnh bằng nút tăng/giảm tốc độ.
4. Để chuyển sang rung dạng sóng, nhấn lại nút bật/tắt.
5. Nhấn lại nút bật/tắt sẽ tắt thiết bị.
6. Cọ có chức năng ghi nhớ: lần bật tiếp theo bắt đầu ở chế độ đã dùng gần nhất.

CÁCH SỬ DỤNG:

LÀM SẠCH CƠ BẢN
1. Làm ướt mặt bằng nước.
2. Cho sản phẩm rửa mặt lên cọ.
3. Bật thiết bị ở chế độ rung liên tục kèm làm nóng.
4. Tạo bọt bằng cọ khi áp vào cổ tay.
5. Đặt đầu cọ lên mặt và mát-xa làm sạch. Di chuyển từ dưới (cằm) lên trên (đường chân tóc trên trán) theo các đường mát-xa.
6. Sau khi xong, rửa sạch mỹ phẩm còn lại trên mặt và cọ bằng nước.

LÀM SẠCH SÂU VÙNG CHỮ T
1. Làm ướt mặt bằng nước.
2. Cho sản phẩm rửa mặt lên cọ.
3. Bật thiết bị ở chế độ rung dạng sóng.
4. Tạo bọt bằng cọ khi áp vào cổ tay.
5. Đặt đầu cọ lên mặt, mát-xa vùng chữ T. Di chuyển từ dưới (cằm) lên trên (đường chân tóc trên trán) theo các đường mát-xa.
6. Sau khi xong, rửa sạch mỹ phẩm còn lại trên mặt và cọ bằng nước.

MÁT-XA
1. Thoa sản phẩm mỹ phẩm như kem/serum/gel lên mặt (cần dùng sản phẩm dưỡng ẩm).
2. Bật thiết bị và chọn chế độ dễ chịu.
3. Dùng mặt sau cọ mát-xa mặt, di chuyển từ dưới (cằm) lên trên (đường chân tóc trên trán) theo các đường mát-xa.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
MỤN / VIÊM	Ưu tiên sáng	Rung dạng sóng: 5 phút. Không làm nóng.	Hằng ngày	Duy trì liên tục
DA KHÔ / MẤT SĂN CHẮC	Buổi sáng	Rung liên tục kèm nhiệt: 3-5 phút, chỉ má, cằm. Rung dạng sóng: 3-5 phút. Có thể cả hai trong một buổi, nhưng rung liên tục kèm nhiệt chỉ cách ngày. Không dùng cả hai hằng ngày.	Rung liên tục kèm nhiệt: cách ngày. Rung dạng sóng: hằng ngày.	Duy trì liên tục

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
MỤN ĐẦU ĐEN (KHÔNG VIÊM)	Bất kỳ thời điểm nào trong ngày	Rung liên tục kèm nhiệt: 5-7 phút. Vùng T: trán, mũi, cằm.	Hằng ngày	Duy trì liên tục
MÁT-XA NÓNG (KHÔNG VIÊM)	Bất kỳ thời điểm nào trong ngày	Rung liên tục kèm nhiệt: 5-7 phút.	2-3 lần mỗi tuần	Duy trì liên tục

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

1. Không dùng khi da sưng nặng, ngay sau phẫu thuật, da cháy nắng hoặc tổn thương.
2. Không khuyến nghị dùng cho người có viêm hoặc sưng nặng quanh mắt.
3. Không dùng với chất rửa dễ hòa tan, kem gốc silicone, sản phẩm có hạt tẩy (scrub) hoặc chất tẩy da chết.
4. Nên sử dụng cọ riêng cho từng người.

CẢNH BÁO:

1. Trước khi dùng, tháo đồng hồ, kính, mi giả và kính áp tròng.
2. Không sử dụng nếu thiết bị hỏng.
3. Không dùng quá lâu trên cùng một vùng da.
4. Để thiết bị tránh xa nhiệt độ cao.
5. Không ngâm hoàn toàn thiết bị trong nước.

BỘ SẢN PHẨM: (1) cọ, (2) đế sạc, (3) cáp sạc DC-USB, (4) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 5 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 60 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 5 min

NHIỆT ĐỘ LÀM NÓNG: 55 ± 5 °C

RUNG: 7500 vòng/phút

CHỐNG NƯỚC: IPX7



HAZUMI LIGHT - MÁY MÁT-XA GÕ

Giảm căng cơ

Cải thiện tuần hoàn

Tăng trương lực cơ

Chống cellulite

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: đau, căng và mỏi cơ sau vận động cường độ cao.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, cao su.

KHỐI LƯỢNG: 230 g.

CHỨC NĂNG:
Máy mát-xa gõ tạo rung va đập bằng các xung nhanh, ngắn; tần số và cường độ phụ thuộc tốc độ đã chọn. Sóng rung dưới lực gõ đi sâu vài centimet vào mô mềm. Các xung làm giãn cơ, đẩy dịch bạch huyết và máu tĩnh mạch khỏi cơ viêm, phá các chỗ dính, giảm đau và căng, tăng biên độ vận động của vùng cơ thể đó và kéo giãn cơ nhẹ nhàng. Nhờ vậy cơ và mô liên kết phục hồi nhanh hơn.

ĐẶC ĐIỂM:
1. HAZUMI Light là máy mát-xa mini nhẹ, nhỏ gọn hơn HAZUMI, giúp mát-xa thoải mái hơn.
2. 4 đầu thay thế đi kèm để tác động mọi nhóm cơ.
3. 5 mức cường độ giúp chọn tốc độ gõ dễ chịu nhất và điều chỉnh theo nhóm cơ, đầu mát-xa.
4. Hẹn giờ thông minh (10 phút) giúp bạn thư giãn, thiết bị tự tắt khi hết thời gian.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Đảm bảo thiết bị đã sạc.
2. Lắp đầu mát-xa cần dùng vào thiết bị.
3. Nhấn giữ nút nguồn để khởi động.
4. Khi bật, súng mát-xa tự đặt ở mức cường độ 1.
5. Nhấn nhanh nút để chuyển cường độ. Thiết bị có 5 tốc độ. Ở mức đầu, 1 đèn sáng; mỗi lần tăng mức sẽ có thêm một đèn sáng, ở tốc độ 5 cả 5 đèn đều sáng.

6. Nhấn giữ nút nguồn để tắt máy mát-xa.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Lắp 1 trong 4 đầu tùy vùng cơ thể muốn mát-xa.
• Đầu tròn dành cho các nhóm cơ lớn, đùi, bắp chân, mông và bụng.
• Đầu chữ U dùng mát-xa vai, cẳng tay và cột sống.
• Đầu nón (đầu đạn) dành cho mát-xa sâu gân, lòng bàn chân, lòng bàn tay, bàn tay và điểm kích hoạt.
Đầu phẳng dùng mát-xa toàn thân, thư giãn và phục hồi mô mềm, các nhóm cơ nhạy cảm.
2. Nhấn nhanh nút nguồn để chọn 1 trong 5 mức cường độ.
Mức 1: tốc độ này giúp làm nóng cơ khi bắt đầu mát-xa và kích hoạt cơ.
• Mức 2: bắt đầu tác động lên cơ sâu, khó tiếp cận và cân cơ (màng liên kết của cơ giúp chúng ta vận động).
• Mức 3: rung ở tần số này tăng trương lực, khả năng vận động và độ linh hoạt của mô cơ. Cơ căng, bị chèn ép lấy lại khả năng co, trương lực tốt và hoạt động bình thường.
• Mức 4: giảm căng, đau ở cơ và cân cơ, thư giãn, bình thường hóa tuần hoàn máu và cung cấp oxy cho mô.
• Mức 5. Cường độ 3000 vòng/phút cho phép xoa bóp bấm huyệt, tác động đến tình trạng căng cứng và co thắt cơ nghiêm trọng. Các chuyên gia xoa bóp không khuyến khích sử dụng thiết bị ở tốc độ tối đa. Cường độ tác động cao phù hợp với người có cơ bắp phát triển: vận động viên cử tạ, thể hình và nâng tạ sức mạnh chuyên nghiệp.
3. Áp súng mát-xa lên cơ thể, để đầu chạm nhẹ vào da phía trên cơ.
4. Điều chỉnh lực áp máy lên cơ thể. Không nên ấn hoặc ép mạnh, kéo dài máy lên cơ thể.
5. Di chuyển đầu chậm dọc cơ thể/cơ theo hướng lên xuống; có thể dừng lâu hơn một chút ở điểm đau.
6. Thời gian tác động mỗi vùng tùy hiệu quả mong muốn. Để giảm căng và tăng trương lực, 15-60 giây là đủ; để giải phóng điểm co cứng, dừng tại đó 30 giây.
7. Tổng thời gian mát-xa là 10 phút, sau đó máy tự dừng.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
Có thể dùng hằng ngày.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Không giới hạn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Cấm dùng súng mát-xa ở mặt trước và hai bên cổ (nguy cơ tổn thương động mạch cảnh).
2. Cấm dùng trên mặt, vùng đầu và tim.
3. Không nên dùng khi có viêm, gãy xương, giãn cơ hoặc dây chằng.

CẢNH BÁO:
1. Không dùng trong môi trường ẩm.
2. Không sử dụng khi tắm bồn hoặc vòi sen.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy mát-xa gõ, (2) đầu chữ U, (3) đầu tròn,
4. đầu nón, 5) đầu phẳng, 6) cáp sạc USB-C,
7. dây đeo, 8) túi đựng, 9) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:
THỜI GIAN SẠC: 2 giờ. THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: tùy áp lực và mức đang sử dụng
• Mức 1: tối đa 4 giờ
Mức 5: tối đa 2.5 giờ. Hẹn giờ thông minh: 10 phút
TỐC ĐỘ RUNG:
• Mức 1 - 1800 vòng/phút
Mức 2 - 2100 vòng/phút
• Mức 3 - 2400 vòng/phút
Mức 4 - 2700 vòng/phút
• Mức 5 - 3000 vòng/phút



HIGE - MÁY CẠO RÂU ĐIỆN NHỎ GỌN

Chăm sóc râu | Cạo sát | Loại lông không mong muốn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: râu, lông mặt quá nhiều.

CHẤT LIỆU: kim loại.

KHỐI LƯỢNG: 140 g.

CHỨC NĂNG:
HIGE là máy cạo xoay có 2 đầu cạo. Mỗi đầu là đĩa có lỗ, phía dưới có lưỡi xoay tròn nhờ động cơ điện. Khi cạo, sợi râu đi vào lỗ, lưỡi xoay dưới lưỡi ở tốc độ 2600-2900 dao động/phút sẽ cắt sạch râu. Loại máy này được xem là hiệu quả nhất nhưng có thể gây kích ứng da nhạy cảm.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Nhỏ gọn: máy cạo chỉ nặng 140 g, kích thước tối ưu 66x52x28 mm.
2. Không cần cắm điện khi cạo. HIGE dùng pin, hoạt động không dây tối đa 55 phút sau một lần sạc.
3. Chống ẩm IPX7, cho phép HIGE cạo khô hoặc ướt.
4. HIGE có 2 đầu nổi, ôm theo đường nét khuôn mặt khi di chuyển, đặt lưỡi đúng góc và cạo hiệu quả hơn ở vùng khó tiếp cận.
5. Màn hình nhỏ giúp điều khiển máy dễ dàng và thuận tiện:
Màn hình hiển thị thời gian dùng, mức pin, chế độ hoạt động và trạng thái khóa.
6. Chức năng khóa giúp bạn yên tâm máy không tự bật trong hành lý/túi/túi áo quần.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Bật máy bằng cách nhấn nhanh nút bật/tắt. Sau khi nhấn, các đèn trên màn hình lần lượt sáng từ dưới lên. Sau 0.2 giây, tất cả cùng tắt, màn hình chỉ hiển thị thời gian hoạt động còn lại theo mức pin hiện tại. Ví dụ: còn 58 phút.
2. Thiết bị có 2 chế độ: tốc độ thấp và cao. Nhấn giữ nút bật/tắt trong 1 giây để chuyển. Khi chuyển từ thấp sang cao,

đèn tốc độ xuất hiện ở góc dưới bên trái màn hình. Khi chuyển từ cao xuống thấp, đèn tắt. Thiết bị có ghi nhớ: khi bật sẽ chạy ở tốc độ lần sử dụng trước đã kết thúc.
3. Nhấn nhanh nút bật/tắt trong khi hoạt động để tạm dừng. Màn hình sẽ hiển thị thời gian đã dùng trong buổi hiện tại. Ví dụ: đã dùng 15 giây.
4. Tắt thiết bị: nhấn giữ nút bật/tắt hơn 1 giây.
5. Bảo vệ chống bật máy ngoài ý muốn: máy cạo râu có chức năng khóa nguồn khi di chuyển, giúp tránh bật máy trong hành lý khi vô tình nhấn nút bật/tắt. Để kích hoạt, khi máy đang tắt, nhấn và giữ nút bật/tắt trong 3 giây. Màn hình lần lượt hiển thị 1-2-3, biểu tượng khóa ở góc dưới bên phải nhấp nháy 3 lần, sau đó máy tắt và chuyển sang chế độ khóa. Để mở khóa, nhấn và giữ nút bật/tắt trong 3 giây. Màn hình lần lượt hiển thị 3-2-1, biểu tượng khóa ở góc dưới bên phải nhấp nháy 3 lần; sau đó khóa được mở và máy bắt đầu hoạt động ở tốc độ đã lưu trong lần sử dụng trước. Có thể sạc khi máy đang khóa; khóa được mở sau khi sạc xong.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Nhấn nhanh nút bật/tắt để bật thiết bị.
2. Di chuyển chậm theo vòng tròn với lực vừa phải trên các vùng mọc râu ở mặt (cạo khô được xem là hiệu quả hơn).
3. Ở vùng khó tiếp cận như hàm, cổ, vùng ngực trên, nên di chuyển ngược chiều mọc lông.
4. Sau khi xong, tắt và vệ sinh thiết bị.
5. Kích ứng nhẹ trong vài lần đầu được xem là bình thường.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
Nên dùng thường xuyên (ít nhất 3 lần/tuần) trong 3 tuần để da thích nghi nhanh nhất.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Tuổi thọ bộ lưỡi là 2 năm, nhưng để tránh giảm chất lượng cạo, nên thay mỗi 6 tháng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
Không dùng máy cạo điện trên da tổn thương, kích ứng hoặc vùng có vết thương hở.

CẢNH BÁO:
1. Dùng sai có thể làm hỏng đầu cạo. Không ấn quá mạnh. Máy chỉ dành cho cạo râu mặt; không dùng cho tóc hoặc bộ phận khác.

2. Kiểm tra đầu cạo nguyên vẹn trước khi sử dụng:
Nếu hỏng, không dùng thiết bị.
3. Không tháo vỏ để thay pin. Không tự chỉnh sửa hay sửa chữa sản phẩm.
4. Không kéo cáp khi cắm/rút khỏi bộ đổi nguồn. Không quấn cáp quanh sản phẩm để tránh hỏng.
5. Không để thiết bị không giám sát trong thời gian dài. Thời gian sạc tối đa không quá 24 giờ. Khi sạc, để xa nguồn nước để tránh chấn thương.
6. Sản phẩm có pin bên trong; không ném vào lửa, không sạc, dùng hay cất ở nhiệt độ cao. Sạc, dùng và bảo quản ở nhiệt độ từ 5°C đến 35°C.
7. Không đưa vật lạ vào sản phẩm.
8. Máy cạo dành cho một người sử dụng riêng.
9. Khi mang đi du lịch, đảm bảo đã bật chế độ khóa trong lúc vận chuyển.
10. Người không có đầy đủ năng lực hành vi chỉ được dùng khi có giám sát.

BỘ SẢN PHẨM: 1) máy cạo điện, 2) cáp sạc USB-C, 3) hướng dẫn,
4. chai dầu bôi trơn lưỡi, 5) chổi vệ sinh thiết bị,
6. bao da đựng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 66 min

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 60 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: Không

TỐC ĐỘ QUAY LƯỠI: Thấp - 2600 ± 200 vòng/phút; cao - 2900 ± 200 vòng/phút

CHỐNG NƯỚC: IPX7



HIGE PRO - MÁY TỈA 6 TRONG 1

Chăm sóc tóc và râu tại nhà

Loại bỏ lông mặt và cơ thể không mong muốn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: điều chỉnh độ dài tóc, lông không mong muốn.

CHẤT LIỆU: kim loại, thép không gỉ, nhựa.

KHỐI LƯỢNG: 200 g.

CHỨC NĂNG:
HIGE Pro là thiết bị chăm sóc cá nhân đa năng. Với 6 đầu đi kèm, máy đáp ứng nhiều kiểu cạo và cắt tóc. Tóc được cắt nhờ tương tác giữa hai bộ phận: lưỡi cố định (dưới) và lưỡi di động (trên), chứ không phải một lưỡi. Lưỡi dưới đứng yên và sát da; các răng dẫn, giữ sợi tóc thẳng đứng. Lưỡi trên nối với bộ lệch tâm của động cơ xoay, di chuyển nhanh trái phải trên mặt lưỡi dưới. Cạnh sắc lưỡi trên cắt tóc bằng cách ép tóc vào cạnh sắc lưỡi dưới.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Có 6 đầu cho các kiểu cạo khác nhau.
2. Có 4 cữ lược để điều chỉnh độ dài cạo.
3. Có giá đỡ thuận tiện cho thân máy và các đầu chính.
4. Lưỡi chuyên nghiệp với tốc độ quay 7000 vòng/phút.
5. Chống ẩm IPX6 (có thể dùng trên da ướt).
6. Không cần cắm điện khi cạo. HIGE Pro dùng pin, hoạt động 200 phút, cho phép dùng lâu không cần sạc liên tục.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Nhấn nhanh nút bật/tắt để bật hoặc tắt. Khi bật, vạch trên màn hình di chuyển nhẹ nhàng rồi sáng liên tục.
2. Thay đầu
• Máy có cơ cấu nam châm gắn đầu kim loại. Đưa đầu tới vị trí gắn, nam châm sẽ cố định. Để tháo, kéo đầu lên và tách khỏi thân máy.

• Cữ lược lắp lên đầu tiêu chuẩn để điều chỉnh độ dài tóc. Móc cữ vào phần trên đầu kim loại rồi ấn phần dưới đến khi khớp, để cữ nằm sát bề mặt kim loại. Để tháo, kéo lẫy ở phần dưới lên. Lưu ý: đảm bảo thiết bị tắt trước khi thay đầu. Khi thay, cầm thân máy tránh xa nút bật/tắt để không vô tình bật máy.

CÁCH SỬ DỤNG:
Thiết bị đi kèm 6 đầu cho các nhu cầu khác nhau:
1. Cắt tóc (có 2 đầu phù hợp):
đầu tỉa tóc tiêu chuẩn và đầu cạo lông cơ thể. Gắn cữ lược vào máy. Nếu dùng lần đầu, bắt đầu bằng cữ dài nhất (12 mm). Bật máy và áp phần phẳng của đầu lên da. Di chuyển chậm qua tóc, lặp theo các hướng nếu cần. Lưu ý: khi tóc tích tụ trên lược, tắt máy và làm sạch đầu.
2. Cạo râu/ria: đặt đầu tại mép đường râu/ria và hạ nhẹ lên da. Di chuyển nhiều hướng để tỉa vùng cần thiết trên mặt, cổ. Lưu ý: khi tạo viền râu/ria hoặc gáy, tháo cữ lược. Có thể dùng đầu tạo viền râu/ria chuyên dụng để tạo đường rõ nét.
3. Cạo bằng đầu lưới: giữ máy để đầu chạm nhẹ lên mặt ở góc 45 độ. Cạo bằng những lần chạm ngắn. Dùng tay còn lại căng da để sợi râu đứng thẳng, dễ cạo hơn. Lưu ý: đầu này chỉ dành cho các vùng nhỏ quanh râu/ria, không dành cạo toàn bộ.
4. Tỉa lông mũi và tai: sau khi lắp đầu, đưa nhẹ vào tai hoặc lỗ mũi. Đưa vào và rút ra cẩn thận, xoay đầu trong khi tỉa. Lưu ý: không đưa quá sâu vào tai hoặc lỗ mũi (không quá 6 mm).
5. Cạo tạo hình: đầu này dùng tạo đường và họa tiết. Sau khi lắp, đặt tại điểm bắt đầu đã đánh dấu, bật máy và tạo họa tiết. Không ấn quá mạnh. Lưu ý: nên dùng khuôn chuẩn bị trước để có kết quả tốt nhất.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
Có thể dùng hằng ngày.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Không giới hạn.

CẢNH BÁO:
1. Không để thiết bị đang sạc mà không giám sát.
2. Để cáp sạc xa nguồn nhiệt.
3. Không để nước lọt vào cáp sạc.
4. Không cắm hoặc rút phích bằng tay ướt.
5. Không dùng cáp sạc hỏng.
6. Sạc, dùng và bảo quản ở nhiệt độ từ 15 °C đến 35 °C.
7. Luôn tắt thiết bị khi vệ sinh.
8. Cất sản phẩm ngoài tầm với trẻ em.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy tỉa, (2) đầu cắt tóc tiêu chuẩn,
3. đầu cạo lông cơ thể, 4) đầu lưới cạo sát,
5. đầu tạo viền râu/ria, 6) đầu tỉa lông mũi/tai,
7) đầu cạo tạo hình, 8) 4 cữ lược (3/6/9/12 mm), 9) cáp sạc USB-C, 10) chai dầu, 11) chổi vệ sinh, 12) giá đỡ, 13) lược.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 2 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 200 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: Không

TỐC ĐỘ QUAY LƯỠI: 7000 vòng/phút

CHỐNG NƯỚC: IPX6



KARU - MÁY TẠO KIỂU TÓC ĐA NĂNG

Sấy nhanh

Tạo kiểu hiệu quả

Kiểm soát xù

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: tóc ướt, tóc mất nếp sau khi khô tự nhiên, tóc xù và tích điện.

CHẤT LIỆU: hợp kim nhôm, nhựa.

KHỐI LƯỢNG: 318 g.

CHỨC NĂNG:

3 tốc độ luồng khí và 4 mức nhiệt giúp chọn chế độ sấy dễ chịu. Chế độ khí lạnh giúp cố định kiểu tóc dễ dàng.

Với BỐN ĐẦU cho sấy nhẹ nhàng, làm mượt, tạo độ phồng và uốn lọn, bạn có thể tạo kiểu chuyên nghiệp tại nhà mỗi ngày.

Hiệu ứng COANDA giúp tạo kiểu độc đáo dễ dàng, không gây hại cho tóc hay cần nhiều thao tác: lọn tóc tự được hút vào máy.

Chức năng ion hóa bổ sung ion âm vào không khí, giúp loại bỏ tĩnh điện.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Công suất máy tạo kiểu KARU là 1200 W, có thể xem là mức chuyên nghiệp. Công suất này tạo luồng khí mạnh hơn để sấy và làm nóng nhanh hơn.
2. Động cơ không chổi than (BLDC) giảm tiếng ồn và rung.
3. Hiệu ứng Coanda là hiện tượng khí động học tạo luồng xoáy hút và quấn tóc quanh đầu. KARU dùng công nghệ độc quyền để tái tạo hiệu ứng này. Các phần của đầu không chồng hoặc giao nhau, giúp phân bố đều lọn tóc, mọi sợi chịu nhiệt như nhau, tạo lọn và giữ nếp lâu.
4. Chỉ cần 1 đầu để tạo kiểu cả hai bên đầu. Cả đầu uốn và đầu làm mượt đều tích hợp bộ đổi hướng luồng khí. Không cần thay đầu: xoay chóp đầu theo hướng mong muốn để đổi luồng khí.

5. Kiểm soát nhiệt: bộ gia nhiệt của KARU có cảm biến NTC. Khi nhiệt độ vượt 80 °C và lỗ hút hoặc thoát khí bị chặn, mức làm nóng tự giảm 35%. Khi nhiệt độ xuống tối thiểu 73 °C, bộ gia nhiệt trở lại chế độ tiêu chuẩn. Công nghệ này bảo vệ tóc khỏi quá nóng và quá khô.
6. KARU có chức năng ion hóa (ion được tạo bởi bộ phát ion), giúp tóc mượt, giảm xù và tích điện.
7. Thiết bị có ghi nhớ: khi bật lại sẽ chạy ở chế độ đã dùng khi kết thúc lần trước.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Lắp/tháo đầu: đưa nhẹ đầu vào rãnh ở ổ lắp và xoay nhẹ theo chiều kim đồng hồ đến khi khớp. Để tháo, kéo nút phía sau xuống, giữ nút ở vị trí dưới và tháo đầu bằng cách xoay nhẹ ngược chiều kim đồng hồ.
2. Bật thiết bị: gắn đầu cần dùng, cắm điện và đẩy nút bật/tắt lên vị trí trên. Thiết bị có ghi nhớ, bắt đầu ở chế độ đã kết thúc lần trước.
3. Chọn tốc độ luồng khí
Thiết bị có 3 chế độ tốc độ:
Tốc độ thấp (đèn chỉ báo màu xanh lam): 75000 ± 5000 vòng/phút;
Tốc độ trung bình (đèn chỉ báo màu xanh lá nhạt): 85000 ± 5000 vòng/phút;
Tốc độ cao (đèn chỉ báo màu xanh lá sáng): 105000 ± 5000 vòng/phút. Nhấn nút chọn tốc độ luồng gió để chuyển chế độ. Theo mặc định, thiết bị khởi động ở tốc độ thấp. Thứ tự chuyển tốc độ luồng gió: thấp → trung bình → cao → trung bình → thấp.
4. Chọn nhiệt độ
Thiết bị có 4 chế độ nhiệt:
Nhiệt độ cao (đèn đỏ): 95 °C ± 10 °C;
Nhiệt độ trung bình (đèn vàng): 80 °C ± 10 °C;
Nhiệt độ thấp (đèn xanh lá): 60 °C ± 10 °C;
• Khí lạnh (đèn tắt): 25 °C ± 10 °C. Nhấn nút chọn nhiệt để chuyển. Mặc định thiết bị bắt đầu ở nhiệt độ thấp. Thứ tự: thấp → trung bình → cao → trung bình → thấp → khí lạnh.
5. Sau khi tạo kiểu, đẩy nút bật/tắt xuống để tắt. Chờ máy nguội hoàn toàn, tháo đầu rồi rút phích điện.

CÁCH SỬ DỤNG:
Thiết bị đi kèm 4 đầu:

Dùng sấy sơ trước tạo kiểu. Không cần sấy khô hoàn toàn; tóc nên còn hơi ẩm. Thoa sản phẩm bảo vệ nhiệt để tránh hư tổn, sau đó sấy bình thường với luồng khí từ chân đến ngọn.

ĐẦU LƯỢC TRÒN dùng tạo độ phồng chân tóc và sóng. Để tránh rối, không quấn lọn quanh đầu như lược tròn thông thường hoặc lô cuốn. Chia tóc thành lọn. Đưa đầu sát chân tóc nhất có thể, đặt lọn lên và giữ 5-7 giây để tạo phồng. Để tạo sóng, trượt đầu từ chân đến ngọn. Khi cảm thấy ngọn sắp tuột, xoay đầu quanh trục vài lần. Lặp đến khi đạt kết quả mong muốn.

Đầu trụ 38 mm dùng uốn lọn. Có thể đổi hướng luồng khí để chọn chiều uốn bằng cách xoay chóp đầu theo hướng muốn. Chia tóc thành lọn, đưa đầu đến ngọn một lọn. Hiệu ứng Coanda tự hút tóc và quấn quanh đầu. Khi ngọn đã quấn, đưa máy dần về chân tóc mà không xoay máy. Giữ ở vị trí trên khoảng 15 giây, rồi nhẹ nhàng tháo lọn khỏi đầu.

Đầu làm mượt dùng giảm tóc xù. Đổi hướng luồng khí bằng cách xoay chóp đầu để thao tác thuận tiện. Sấy tóc như thường, rồi đặt đầu tại chân tóc sao cho tóc nằm trên bề mặt có lỗ thoát khí. Điều chỉnh hướng khí. Di chuyển toàn bộ chiều dài từ chân đến ngọn như chải tóc.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
Có thể dùng hằng ngày.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Không giới hạn.

CẢNH BÁO:
1. Các bộ phận của máy nóng lên khi sử dụng; không dùng sản phẩm dễ cháy trên tóc và không để máy quá gần da đầu, mặt, tai, cổ.
2. Sau khi mở hộp, kiểm tra máy nguyên vẹn, đủ bộ phận như hình, không có dấu hiệu hỏng. Gỡ mọi nhãn, thẻ trước sử dụng.

3. Không dùng khi tắm bồn hoặc vòi sen. Không để máy tiếp xúc nước, chất lỏng khác, nước bắn hoặc hơi nước.
4. Nếu dùng trong phòng tắm, rút phích ngay sau sử dụng vì nước ở gần vẫn nguy hiểm ngay cả khi máy tắt.
5. Không dùng tay ướt. Không để máy chịu ẩm, thời tiết (mưa, nắng, v.v.) hoặc nhiệt độ cực đoan.
6. Không kéo dây điện hay thân máy để rút phích. Không kéo, nhấc máy bằng dây nguồn. Nếu dây hỏng, phải thay tại trung tâm bảo dưỡng.
7. Không để máy không giám sát khi còn cắm điện. Luôn rút điện trước vệ sinh, bảo dưỡng và khi không dùng.
8. Để ngoài tầm với trẻ em. Trẻ từ 8 tuổi chỉ được dùng khi người lớn giám sát.
9. Nếu hỏng hoặc hoạt động bất thường, dừng ngay và liên hệ trung tâm bảo dưỡng để sửa.
10. Không dùng nếu máy đã rơi hoặc có dấu hiệu hỏng nhìn thấy được.
11. Không dùng trên động vật, tóc giả hoặc kiểu tóc làm từ vật liệu tổng hợp.
12. Chỉ dùng với phụ kiện chính hãng.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy tạo kiểu, (2) đầu sấy, (3) đầu lược tròn, (4) đầu uốn,
5. đầu làm mượt, 6) túi đựng, 7) kẹp tóc (2 chiếc),
8. hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

TỐC ĐỘ ĐỘNG CƠ: 105000 ± 5000 vòng/phút

Lưu lượng: 13 lít/giây

TỐC ĐỘ LUỒNG KHÍ:
Tốc độ thấp - 75000 ± 5000 rpm
• Tốc độ trung bình - 85000 ± 5000 rpm
Tốc độ cao - 105000 ± 5000 rpm

CÀI ĐẶT NHIỆT ĐỘ: • Cao - 95 °C ± 10 °C; trung bình - 80 °C ± 10 °C; thấp - 60 °C ± 10 °C; lạnh - 25 °C ± 10 °C



KINU - MÁY DUỖI TÓC KHÔNG DÂY

Duỗi thẳng tóc | Tạo hình, tạo kiểu tóc | Chăm sóc dịu | Kiểm soát xù | Giữ tóc bóng khỏe

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN:

LIÊN QUAN ĐẾN SỬ DỤNG: khó tạo kiểu ngoài nhà, tóc hư do nhiệt cao và bản kẹp nóng không đều, nguy cơ khô gãy, thiết bị có dây bất tiện, thiếu điều chỉnh nhiệt cho từng loại tóc, khó tạo nhiều kiểu, nguy cơ quá nóng, máy duỗi thông thường cồng kềnh, nặng, khó mang theo và cất giữ.

LIÊN QUAN ĐẾN LOẠI TÓC: tóc xốp, cứng, xoăn, gợn sóng, khó vào nếp và tạo kiểu.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, nhựa PC.

KHỐI LƯỢNG: 380 g (máy duỗi), 243 g (đế sạc).

CHỨC NĂNG:

DUỖI TÓC - các bản nóng làm mềm liên kết keratin. Lọn được giữ giữa bản và duỗi; liên kết nguội ở vị trí thẳng mới.

LÀM MƯỢT - các bản ấm hướng tóc theo ý muốn. Nhiệt giúp tóc dễ định hình, sau khi nguội nếp được cố định nhờ thay đổi tạm thời liên kết hydro trong cấu trúc tóc.

TẠO KIỂU - lọn, sóng hoặc độ phồng hình thành nhờ nhiệt kết hợp tác động cơ học (xoay, kéo căng, uốn lọn). Tóc theo hình bản nóng hoặc chuyển động máy và cố định sau khi nguội.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Không dây.
2. Hai cách sạc: qua cáp Type-C hoặc đế sạc.
3. 4 mức nhiệt.
4. Bản gốm nhẹ nhàng với tóc.
5. Kiểm soát nhiệt.
6. Khóa pin để vận chuyển an toàn.
7. Ghi nhớ cài đặt gần nhất.
8. Bộ sản phẩm đầy đủ nhiều phụ kiện.
9. Màn hình kỹ thuật số.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Mở khóa: trước khi dùng, đẩy công tắc khóa lên vị trí «mở khóa». Cảnh báo: không thể bật khi thiết bị đang khóa.
2. Bật nguồn: nhấn giữ nút nguồn 2 giây. Đèn động sáng báo máy đã bật.
3. Tắt nguồn: nhấn giữ nút nguồn 2 giây.
4. Để an toàn và tiết kiệm pin, máy tự tắt sau 30 phút không hoạt động.
5. Dùng nút «+» và «−» để chỉnh nhiệt. Có bốn mức: 150, 180, 200 và 220 độ. Chọn theo loại và tình trạng tóc. Mức đã chọn nhấp nháy khi làm nóng; khi đạt nhiệt độ cài đặt, đèn ngừng nhấp nháy và sáng liên tục.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Đảm bảo tóc sạch, khô và chải kỹ. Không nên duỗi tóc ướt hoặc ẩm.
2. Bật: mở khóa bằng cách chuyển công tắc sang «Unlock». Nhấn giữ nút nguồn 2 giây đến khi đèn động sáng.
3. Chọn nhiệt độ
Chọn nhiệt độ thích hợp bằng nút + / −:
150 độ cho tóc mảnh, hư tổn hoặc tẩy màu
180-200 độ cho tóc thường
220 độ cho tóc dày, cứng hoặc xoăn. Đèn nhiệt nhấp nháy khi làm nóng và sáng liên tục khi đạt mức đã chọn.
4. Duỗi tóc
• Chia tóc thành các lọn nhỏ.
Đặt lọn giữa các bản gốm rồi kẹp lại.
• Trượt nhẹ máy từ chân đến ngọn.
Không dừng ở một vùng quá 3 giây để tránh làm tóc quá nóng.
5. Uốn tóc
Lấy lọn nhỏ, kẹp giữa các bản gốm.
• Xoay máy quanh trục để uốn theo hướng muốn.
Di chuyển chậm từ chân đến ngọn, giữ lọn ở trạng thái xoắn trong vài giây.
• Sau khi tạo lọn, nhẹ nhàng thả tóc, cố định bằng keo xịt nếu cần.

6. Sau tạo kiểu, nhấn giữ nút nguồn 2 giây để tắt. Nếu cần, đặt lên đế sạc để sạc lại.

CẢNH BÁO:
1. Đọc kỹ hướng dẫn trước sử dụng.
2. Không dùng trên tóc ướt, ẩm hoặc gần nước (ví dụ trong phòng tắm, gần bồn rửa) để tránh điện giật.
3. Không chạm bản gốm nóng khi hoạt động vì có thể bỏng.
4. Không để máy đang bật mà không giám sát.
5. Không dùng nếu thân, dây hoặc đế sạc hỏng hay có khuyết tật nhìn thấy được.
6. Để máy và bộ sạc xa trẻ em, thú nuôi.
7. Không dùng gần vật liệu dễ cháy.
8. Không tự sửa. Mọi sửa chữa phải do chuyên viên đủ trình độ thực hiện.
9. Khi trục trặc, ngắt nguồn ngay.
10. Chỉ dùng phụ kiện và bộ sạc chính hãng do nhà sản xuất khuyến nghị.
11. Khi sạc, đảm bảo các điểm tiếp xúc và bên trong đế sạch, khô.
12. Không ngâm hoặc rửa thiết bị dưới dòng nước.
13. Tắt thiết bị sau khi dùng và trước vệ sinh.

BỘ SẢN PHẨM: 1) máy duỗi không dây, 2) đế sạc,
3. cáp sạc Type-C, (4) nắp bảo vệ silicone, (5) dây buộc tóc,
6. khăn lau, (7) thảm chịu nhiệt, 8) kẹp (2 chiếc), 9) hướng dẫn, 10) túi.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Lớp phủ bản kẹp: gốm

KÍCH THƯỚC: 303x38x42 mm (máy duỗi), 105x105x159 mm (đế sạc)

CÔNG SUẤT: 47 W

ĐIỆN ÁP: 7,2 V

CÀI ĐẶT NHIỆT ĐỘ: 150 °C, 180 °C, 200 °C, 220 °C

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG SAU SẠC ĐẦY: 40 phút

THỜI GIAN SẠC: 1,5-2 h

KÍCH THƯỚC BẢN NHIỆT: 25×100 mm



KIO - МАЙ МÁТ-XA CƠ THỂ EMS

Định hình vóc dáng

Cải thiện da chùng nhão và cellulite

Duy trì độ săn chắc và đàn hồi của da cơ thể

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: thừa cân (mỡ tích tụ cục bộ), cellulite, phù, da chùng nhão, rạn da, dấu hiệu lão hóa, sắc tố.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: Thân - 128 g; thân gắn EMS - 224 g; thân gắn RF - 221 g.

CHỨC NĂNG:
Máy mát-xa cơ thể KIO có các chức năng tương ứng với đầu chuyên dụng: EMS và RF&LED.

EMS HAY KÍCH THÍCH CƠ BẰNG ĐIỆN là phương pháp kích thích cơ và đầu dây thần kinh bằng dòng xung có đặc tính xác định. EMS mô phỏng xung điện của cơ thể, qua điện cực đến sợi thần kinh và cơ, giúp cơ co lại. Nhờ đó da săn chắc và đàn hồi hơn. Dòng điện trên mô cơ không chỉ gây co cơ mà còn cải thiện tuần hoàn máu cục bộ và dẫn lưu bạch huyết. Điều này tăng nuôi dưỡng mô và thúc đẩy loại bỏ sản phẩm chuyển hóa: phân giải mỡ, thải độc tố khỏi cơ thể, là động lực chính để chỉnh dáng và chống cellulite. Dùng máy EMS thường xuyên cải thiện tuần hoàn máu, bạch huyết, ngăn rối loạn tĩnh mạch và giảm phù.

NÂNG CƠ RF là phương pháp làm nóng các lớp mô sâu bằng dòng tần số cao. Xung điện đi qua biểu bì làm tăng nhiệt ở lớp bì và mỡ dưới da, dẫn đến tổng hợp collagen. Tuần hoàn máu cải thiện, chuyển hóa tế bào mỡ nhanh hơn. Nhờ đó đặc tính da cải thiện rõ: tăng độ đàn hồi, dẻo dai và độ căng, da săn lại thấy rõ. Xung RF có thể giảm thể tích mô mỡ, nhưng chức năng chính của nâng cơ RF là làm săn da.

Trong khuôn khổ quang trị liệu, mỗi màu tương ứng với một bước sóng nhất định trong quang phổ ánh sáng khả kiến. Bằng cách tác động lên da ở các độ sâu khác nhau, ánh sáng được hấp thụ bởi các thụ thể trên da, kích hoạt các quá trình tự nhiên bên trong tế bào và gây ra phản ứng nhất định trên da. Có bước sóng dài nhất (tính bằng KIO 630 ± 20 nm), ánh sáng LED màu đỏ xuyên qua da sâu hơn tất cả các loại ánh sáng hiện nay. Nó hoạt động trên các nguyên bào sợi, kích thích sản xuất collagen và từ đó tái tạo da. Kết quả của liệu pháp bằng đèn LED đỏ, độ săn chắc và đàn hồi của da tăng lên, da săn chắc hơn và các dấu hiệu lão hóa da bên ngoài như nếp nhăn và sắc tố giảm đi.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Hình dáng nhỏ gọn, công thái học, cầm thoải mái.
2. Kết hợp 3 công nghệ hiệu quả: EMS, RF, LED.
3. Bộ có 2 đầu nam châm chuyên dụng cho từng chế độ:
Đầu EMS có 4 điện cực kim loại hình cầu lớn; đầu RF&LED có điện cực dạng cầu nhỏ, vòng và đèn LED.
4. Bề mặt thao tác lớn giúp tác động ngay trên vùng cơ thể khá rộng.
5. Điều khiển bằng 1 nút: bật/tắt và chuyển cường độ.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Máy có 2 đầu nam châm: đầu cầu lớn dùng EMS, đầu vòng và cầu nhỏ dùng RF&LED. Lắp đầu bằng cách đưa vào hốc trên thân máy.
2. Sau khi lắp, nhấn giữ nút bật/tắt 2 giây để bật. Tùy đầu, chế độ EMS hoặc RF&LED khởi động, đèn cường độ sáng.
3. Cả EMS và RF&LED đều có 3 mức cường độ. Nhấn lại nút chuyển cường độ để đổi mức. Đèn báo đầy dần khi tăng lực. Sau mức tối đa, lần nhấn tiếp chuyển về mức thấp nhất. Lưu ý: trong RF&LED chỉ cường độ RF thay đổi, LED giữ nguyên.
4. Máy có hẹn giờ thông minh, tự tắt sau 5 phút hoạt động.
5. Nhấn giữ nút bật/tắt 2 giây để tắt.
6. Để tháo đầu, một tay giữ thân, tay kia nắm các «tai» hai bên đầu mát-xa. Kéo mạnh đầu về phía mình để lấy ra khỏi thân.

CÁCH SỬ DỤNG:
KHUYẾN NGHỊ CHUNG:
1. Dùng máy trên da sạch; loại bỏ dầu thừa và mọi chất bẩn khỏi cơ thể.
2. Nếu gel tiếp xúc hoặc sản phẩm chăm sóc đã thấm trong khi mát-xa, thoa thêm để máy trượt tự do và tăng hiệu quả. Khi chuyển sang vùng khác, thoa gel tiếp xúc lên vùng định mát-xa trước khi mát-xa.
3. KIO có cảm biến chuyển động. Luôn di chuyển máy trên da khi dùng. Nếu giữ nguyên một chỗ lâu, máy dừng hoạt động; khi di chuyển trở lại, máy tiếp tục chạy.
4. Tránh lặp lại chuyển động quá lâu trên cùng vùng, không giữ máy đứng yên tại một điểm. Ngưỡng đau và độ nhạy da mỗi người khác nhau; giữ máy cố định có thể gây bỏng nhẹ. Không dừng tại một chỗ quá 2-3 giây.
5. Độ nhạy da và hiệu quả thiết bị là đặc điểm cá nhân, thay đổi theo người và vùng tác động.

CHẾ ĐỘ EMS:
1. Thoa gel tiếp xúc dẫn điện hoặc sản phẩm chăm sóc gốc nước dạng gel để dẫn điện tốt hơn và đạt kết quả tối đa.
2. Lắp đầu tương ứng chế độ muốn dùng.
3. Bật máy; lần đầu chọn mức cường độ EMS thấp nhất.
4. Mát-xa eo: di chuyển ở hai bên từ ngoài vào giữa trong 5 phút.
5. Mát-xa chân: di chuyển trên đùi/cẳng chân theo hướng lên trong 5 phút.
6. Mát-xa tay: di chuyển trên cánh tay từ khuỷu đến khớp vai trong 5 phút.
7. Mát-xa bụng: di chuyển từ trên xuống theo đường zíc zắc, tránh rốn, trong 5 phút.
8. Khi mát-xa, tạo đủ lực để toàn bộ bề mặt điện cực tiếp xúc với da.
9. Khi xong, tắt máy, tháo và làm sạch đầu. Để gel hoặc sản phẩm chăm sóc thấm hoàn toàn rồi làm sạch da.

CHẾ ĐỘ RF:
1. Thoa gel tiếp xúc dẫn điện hoặc sản phẩm chăm sóc gốc nước dạng gel để dẫn điện tốt hơn và đạt kết quả tối đa.
2. Lắp đầu tương ứng chế độ muốn dùng.
3. Bật máy; lần đầu chọn mức cường độ RF&LED thấp nhất.
4. Chọn vùng và thực hiện động tác bên dưới. RF làm nóng da để kích thích tái tạo collagen và chuyển hóa mỡ dưới da. Nếu thấy chưa đủ nóng, giảm tốc độ trượt; nếu quá nóng, tăng tốc độ để nhiệt dễ chịu.
5. Trượt theo chiều kết cấu da trong 5 phút.
6. Trượt theo chiều ngang trong 5 phút.
7. Di chuyển tròn theo chiều kim đồng hồ trong 5 phút.
8. Lặp lại chuyển động tròn ngược chiều kim đồng hồ trong 5 phút.

9. Khi xong, tắt máy, tháo và làm sạch đầu. Để gel hoặc sản phẩm chăm sóc thấm hoàn toàn rồi làm sạch da.

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
PHÙ / DÒNG BẠCH HUYẾT KÉM / YẾU CƠ	Buổi sáng	EMS: bụng, eo 10-15 phút; đùi, mông 15-20 phút. Tổng tối đa 40 phút. Bắt đầu thấp nhất, tăng dần theo thoải mái, tình trạng da. Phải cảm thấy co cơ nhưng không đau.	Ban đầu: 3-4 lần/tuần trong 6-8 tuần. Duy trì: 1-2 lần/tuần.	Ban đầu: 6-8 tuần, nghỉ 1-2 tháng để hồi phục, tránh quen kích thích liên tục. Duy trì thường xuyên.
SĂN DA / LÀM MỜ RẠN	Buổi tối	RF & LED: bụng, eo 10-15 phút; đùi, mông 15-20 phút. Tổng tối đa 40 phút. Tăng RF trong mức thoải mái, da ấm không quá nóng.	Ban đầu: 2-3 lần/tuần trong 6-8 tuần. Duy trì: mỗi tuần, hoặc mỗi 10-14 ngày đều được.	
CHĂM SÓC KẾT HỢP	EMS sáng, RF & LED tối, hoặc buổi kết hợp chiều	EMS + RF & LED. Bụng, eo: EMS 10-15 phút, RF & LED 10-15 phút. Đùi: EMS 10-15 phút mỗi chân, RF & LED 15-20 phút mỗi chân. Mông: EMS 15 phút, RF & LED 15 phút. Buổi kết hợp dùng chế độ khác nhau cho từng vùng: EMS đùi/mông, RF & LED bụng/eo.	EMS: 3 lần/tuần. RF & LED: hai lần/tuần.	

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

1. Cấm sử dụng thiết bị cho:

• người bị loạn nhịp hoặc bệnh tim khác, có máy tạo nhịp;
người có vật cấy kim loại vĩnh viễn hoặc khuyên tại vùng sử dụng;

• người dị ứng, đái tháo đường, lupus ban đỏ, porphyria, bệnh tim sung huyết, rối loạn đông máu hoặc bệnh tự miễn (ví dụ HIV hay AIDS).

• Người có tổn thương da chưa xác định.

• Người đang xạ trị hoặc hóa trị. Thiết bị phù hợp với vết rạn do béo phì hoặc mang thai, nhưng không dùng để trị sẹo.

Người có da hiện đang hoặc gần đây được điều trị bằng axit alpha hydroxy (AHA), beta hydroxy (BHA), isotretinoin bôi ngoài hoặc axit azelaic.

Người dùng bất kỳ dạng Roaccutane nào trong 6 tháng qua.

Người đang dùng thuốc tăng nhạy cảm ánh sáng hoặc thuốc khác do bác sĩ kê. Trước khi dùng máy, đọc hướng dẫn thuốc. Nếu có thể gây phản ứng dị ứng ánh sáng, độc tính ánh sáng hoặc yêu cầu tránh nắng, không dùng thiết bị.

Người dùng thuốc chống đông, kể cả aspirin liều cao. Chỉ nên dùng máy sau khi kết thúc điều trị một tuần.

2. Không dùng trên mặt, cổ, ngực, vùng sinh dục hoặc vùng đã phẫu thuật thẩm mỹ trong 3 tháng qua.
3. Không dùng chế độ LED khi da nhạy sáng, dễ phát ban hoặc dị ứng.
4. Không dùng LED khi vùng tác động có nhiễm trùng, chàm, bỏng, viêm nang lông, vết thương hở, bầm, herpes simplex, tổn thương da hoặc tụ máu.
5. Không chiếu vào mắt hoặc nhìn vào nguồn sáng của máy.
6. Không tự tháo, sửa hoặc chỉnh sửa thiết bị. Không sử dụng cho mục đích ngoài hướng dẫn này.

CẢNH BÁO:

1. Để ngoài tầm với trẻ em.
2. Sử dụng cẩn thận theo khuyến nghị; không tuân thủ có thể gây hậu quả không mong muốn.
3. Không dùng với mỹ phẩm dễ cháy.
4. Không dùng ở vùng quanh mắt.
5. Kiểm tra hư hỏng trước dùng. Nếu máy chạy bất thường, vỡ hoặc hỏng, không sử dụng.
6. Thử độ nhạy 24 giờ trước lần dùng đầu. Thoa ít gel tiếp xúc lên mặt trong cẳng tay để đảm bảo sản phẩm chăm sóc và máy không gây phản ứng da.

7. Giữ cáp sạc USB-C và đầu nối sạc khô. Không sử dụng khi sạc.
8. Cẩn thận với gel tiếp xúc hoặc sản phẩm chăm sóc: dầu, axit trong mỹ phẩm có thể làm hỏng lớp phủ máy.
9. Tham khảo bác sĩ trước sử dụng. Dừng nếu khó chịu, có phản ứng bất lợi, dị ứng, bệnh da, viêm da, v.v.

BỘ SẢN PHẨM: (1) thân máy, (2) đầu EMS, (3) đầu RF&LED,
4. cáp sạc, 5) túi đựng, 6) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 3 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 60 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 5 min

DÒNG ĐIỆN: RF+LED: • Mức 1: 975 ± 50 mA • Mức 2: 990 ± 50 mA • Mức 3: 1005 ± 50 mA. EMS: • Mức 1: 30 ± 10 mA • Mức 2: 41 ± 10 mA • Mức 3: 52 ± 10 mA. TẦN SỐ: • RF: 2M Hz ± 0.2M Hz • EMS (chu kỳ thay đổi tần số): 78.5Hz ±10%, 18.5Hz ±10%

DẠNG SÓNG: Dạng sóng chữ nhật
CHỐNG NƯỚC: IPX6



LED HAND MASK - MẶT NẠ LIỆU PHÁP ÁNH SÁNG CHO TAY

4 phổ ánh sáng | Làm mờ nếp nhăn | Giảm sắc tố | Cân bằng dầu da | Tăng săn chắc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lão hóa da tay, mất đàn hồi và chùng nhão, đốm sắc tố tuổi tác, da có vấn đề (mụn, viêm).

CHẤT LIỆU: silicone, nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 326 g.

CHỨC NĂNG:

Liệu pháp ánh sáng (LED) sử dụng sóng ánh sáng có bước sóng khác nhau, xuyên đến độ sâu nhất định trong da và được tế bào hấp thụ, khởi động quá trình tái tạo tự nhiên.

Đèn LED đỏ (630 NM) - kích thích quá trình trao đổi chất trong tế bào, thúc đẩy quá trình phục hồi sâu, cải thiện kết cấu của da và làm sáng các đốm sắc tố.

Đèn LED xanh lam (415 NM): bình thường hóa sự cân bằng của da dầu, thúc đẩy làm sạch cẩn thận và làm dịu da.

Ánh sáng cận hồng ngoại (NIR) (830 nm): xuyên sâu vào các lớp mô, thúc đẩy đổi mới tế bào, tăng độ đàn hồi và làm săn chắc da tay.

Ánh sáng kết hợp (đỏ + xanh lam) (630 + 415 nm): kết hợp sức mạnh của cả hai phổ ánh sáng để chống lão hóa, làm sạch và phục hồi mạnh mẽ.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Điều khiển tự động và thủ công: dùng chu kỳ tự động 15 phút đổi màu, hoặc chọn 1 chế độ thủ công với một màu sáng trong 10 phút.
2. Hẹn giờ thông minh: tự tắt sau buổi (15 phút tự động, 10 phút thủ công), bảo đảm sử dụng an toàn.
3. 106 đèn LED chiếu mạnh và đều toàn bộ bề mặt bàn tay, cẳng tay, cổ tay.
4. Công thái học và an toàn: mặt nạ silicone cấp thực phẩm, dễ cố định trên tay bằng dây dán tiện lợi.
5. Điều khiển không dây: pin 1500 mAh cho phép chăm sóc liên tục tối đa 40 phút không cần cắm điện.
6. Phổ cận hồng ngoại (NIR) khởi động trẻ hóa ở lớp bì sâu nhất, nơi mỹ phẩm thông thường và liệu pháp ánh sáng tiêu chuẩn không tiếp cận được.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Gắn dây lên mặt nạ: luồn dây phải, trái qua lỗ tương ứng hai bên và cố định bằng miếng dán.
2. Đặt mặt nạ lên tay và gắn dây trái lên dây phải.
3. Nhấn nhanh nút bật/tắt trên bộ điều khiển từ xa. Mặt nạ sẽ tự động bật bằng tay dưới đèn LED màu đỏ.
4. Dùng nút chuyển chế độ (AUTO/MANUAL) để chọn:
Tự động hoặc thủ công. Đèn A hoặc M sáng cạnh chế độ được chọn.
5. Thủ công (M): nhấn nhanh nút nguồn để chọn ánh sáng (1 đỏ, 2 xanh dương, 3 cận hồng ngoại, 4 kết hợp). Hẹn giờ thông minh là 10 phút.
6. Tự động (A): các chế độ tự đổi: 5 phút đỏ, 4 phút xanh dương, 3 phút cận hồng ngoại, 3 phút kết hợp. Tổng buổi 15 phút.
7. Để tắt sớm, nhấn giữ nút nguồn.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thử độ nhạy. Quan trọng: thử trước lần đầu. Đặt thiết bị lên mặt trong cẳng tay, bật và thực hiện ít nhất 10 phút. Nếu nóng hoặc khó chịu, dừng ngay. Sau thử, chờ ít nhất 6 giờ. Nếu da đỏ và/hoặc ngứa, thiết bị không phù hợp với bạn.
2. Sau thử độ nhạy, làm sạch da tay, không thoa sản phẩm chăm sóc.
3. Đặt mặt nạ lên tay và cố định dây.
4. Chọn chế độ tự động hoặc thủ công và thực hiện.
5. Không nên vượt thời gian hẹn giờ.
6. Sau buổi, nên thoa sản phẩm chăm sóc, dưỡng ẩm để củng cố kết quả.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Để thấy hiệu quả, nên dùng LED HAND MASK ít nhất 4 tuần. Tuần 1: mỗi 3 ngày, 10-15 phút. Tuần 2 và 3: mỗi 2 ngày, 10-15 phút. Tuần 4: hằng ngày, 10-15 phút.

Quy trình «Chống lão hóa sâu và nâng cơ»

CHẾ ĐỘ	GIAI ĐOẠN	THỜI GIAN	ÁNH SÁNG	LÝ DO
THỦ CÔNG	Buổi 1	10 min	Cận hồng ngoại (NIR)	Làm ấm sâu các mô, đẩy nhanh quá trình trao đổi chất của tế bào và chuẩn bị cho lớp hạ bì được đổi mới.
	Buổi 2	10 min	Đèn LED màu đỏ.	Kích thích mạnh sản xuất collagen

Các buổi sau luân phiên theo tần suất và thời gian sử dụng LED HAND MASK.

Quy trình thải độc và chăm sóc kháng khuẩn

CHẾ ĐỘ	GIAI ĐOẠN	THỜI GIAN	ÁNH SÁNG	LÝ DO
THỦ CÔNG	Buổi 1	10 min	Đèn LED màu xanh.	Phá môi trường vi khuẩn, bình thường hóa dầu, dịu vùng kích ứng
	Buổi 2	10 min	Ánh sáng kết hợp	Kích thích mạnh sản xuất collagen

Các buổi sau luân phiên theo tần suất và thời gian sử dụng LED HAND MASK.

Quy trình trẻ hóa toàn diện. Dùng chế độ tự động không cần cài thêm: dẫn da qua mọi giai đoạn, từ sản xuất collagen đến kích thích hồng ngoại sâu.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Nhạy sáng: cấm dùng khi có bệnh gây quá nhạy với ánh sáng (ví dụ lupus ban đỏ, bệnh da do ánh sáng).
2. Thuốc và mỹ phẩm: không dùng nếu đang dùng thuốc hoặc sản phẩm tăng nhạy sáng (retinoid, một số kháng sinh, tinh dầu họ cam quýt).
3. Tổn thương da: không dùng tại vùng có vết thương hở, loét, nứt sâu, đường khâu mới hoặc dấu hiệu viêm nặng.
4. Mang thai, cho con bú: chỉ được dùng sau khi bắt buộc tham khảo bác sĩ.
5. Không dung nạp: thiết bị không phù hợp nếu da đỏ hoặc ngứa sau thử bắt buộc trên cẳng tay.

THẬN TRỌNG:
1. Thử bắt buộc: trước lần đầu, luôn thử độ nhạy ở mặt trong cẳng tay.
2. Sức khỏe xấu đi: ngừng ngay nếu nóng, khó chịu hoặc sức khỏe chung xấu đi trong buổi.
3. Bảo vệ mắt: không nhìn trực tiếp vào LED đang bật.
4. An toàn điện: tuyệt đối không dùng khi sạc. Trước quy trình, nhớ ngắt cáp nguồn.
5. Chống ẩm: thiết bị không chống nước. Cấm dùng trong phòng tắm, gần nước, chạm tay ướt, ngâm hoặc rửa dưới dòng nước.
6. Thao tác cẩn thận: không bẻ quá mức, bóp hoặc đặt vật nặng lên mặt nạ vì có thể hỏng mạch mềm và LED bên trong.
7. Nhiệt độ: không dùng hoặc cất gần máy sưởi, lửa trần, dưới nắng trực tiếp hoặc trong ô tô khi trời nóng.
8. Vệ sinh: chỉ làm sạch sau khi tắt hoàn toàn và ngắt điện.
9. Sửa chữa, chỉnh sửa: cấm dùng mặt nạ hỏng, tự tháo hoặc chỉnh sửa vì gây điện giật và mất bảo hành.

10. Mục đích: chỉ dùng đúng mục đích và theo hướng dẫn.

BỘ SẢN PHẨM: (1) mặt nạ, (2) dây cố định, (3) cáp sạc Dual Type-C,
4. hướng dẫn sử dụng, (5) túi đựng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:
KÍCH THƯỚC (C × R × S): 385x185x52 mm. NGUỒN: pin lithium-ion. ĐIỆN ÁP HOẠT ĐỘNG: 3.7 V. CÔNG SUẤT: 5 W. DUNG LƯỢNG PIN: 1500 mAh. ĐIỆN ÁP CẤP: 5 V. HẸN GIỜ THÔNG MINH: 15 phút (tự động), 10 phút (thủ công). THỜI GIAN SẠC: 1.5 giờ. THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC TỐI ĐA: 40 phút. SỐ LED: 106 đèn.
BƯỚC SÓNG:
• Ánh sáng đỏ - 630 nm
• Ánh sáng xanh lam - 415 nm
Cận hồng ngoại (NIR) - 830 nm
• Kết hợp (đỏ + xanh dương) - 630 + 415 nm
CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG:
• Ánh sáng đỏ - 4.9 mW/cm2
• Ánh sáng xanh lam - 28 mW/cm2
Cận hồng ngoại (NIR) - 10.1 mW/cm2
• Kết hợp (đỏ + xanh dương) - 15 mW/cm2



LED MASK - MẶT NẠ LIỆU PHÁP ÁNH SÁNG TẠI NHÀ

Giảm sắc tố

Cải thiện sắc da

Tăng săn chắc da

Làm mờ nếp nhăn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lão hóa da, lão hóa do ánh sáng, sắc tố và tăng sắc tố, mụn, dấu vết sau mụn, giãn mao mạch, rosacea và tổn thương mạch khác.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, silicone.

KHỐI LƯỢNG: 215 g.

CHỨC NĂNG:

Đèn LED màu đỏ - Ánh sáng này xuyên qua da sâu hơn các màu khác trong quang phổ nhìn thấy được. Nó tác động lên các nguyên bào sợi (tế bào tổng hợp collagen), từ đó thúc đẩy quá trình trẻ hóa làn da và chống lại các dấu hiệu lão hóa.

Ánh sáng LED xanh có độ sâu thâm nhập thấp nhất và hoạt động ở cấp độ biểu bì. Porphyrins (sắc tố trong cơ thể con người) có khả năng hấp thụ ánh sáng LED màu xanh và giải phóng các phân tử oxy nhóm đơn, tiêu diệt vi khuẩn gây mụn sống trên bề mặt da. Nhờ đó đèn LED xanh có tác dụng khử trùng, giảm hình thành viêm nhiễm, trị mụn.

Ánh sáng LED màu vàng - thâm nhập vào da đủ sâu để thúc đẩy sản xuất collagen, nhờ đó làm mờ nếp nhăn. Dưới tác động của ánh sáng LED màu vàng lên các quá trình của tế bào, các mạch bạch huyết được kích hoạt, hệ thống thoát nước và lưu lượng bạch huyết được cải thiện. Nhờ đó, tình trạng sưng tấy giảm đi, độc tố được loại bỏ khỏi cơ thể. Ngoài ra, đèn LED màu vàng còn có tác dụng làm dịu và chống viêm cho da.

Ánh sáng hỗn hợp - sự kết hợp giữa màu đỏ và xanh lam cho phép bạn kết hợp chức năng của chúng, vì vậy ánh sáng hỗn hợp được coi là hiệu quả nhất khi điều trị tình trạng viêm: mụn trứng cá và hậu mụn. Ánh sáng LED xanh do có khả năng xuyên qua bề mặt nhiều hơn giúp chống lại các bệnh ngoài da liên quan đến lớp ngoài cùng phía trên của da - lớp biểu bì. Mặt khác, đèn LED màu đỏ có tác dụng đáng kể trong việc sản xuất bã nhờn, kết hợp với nhau sẽ mang lại hiệu quả cao trong cuộc chiến chống lại các bệnh về da.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Mặt nạ có dây cố định điều chỉnh được.
2. Miếng bảo vệ mắt tích hợp ngăn ánh sáng chiếu trực tiếp vào mắt.

3. Mặt nạ silicone cấp thực phẩm an toàn khi dùng.
4. Điều khiển nhỏ gọn giúp dùng mặt nạ linh hoạt.
5. Chế độ điều khiển tự động và thủ công.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Trước lần đầu, thực hiện «Thử độ nhạy» theo hướng dẫn.
2. Trên điều khiển từ xa, nhấn và giữ nút bật/tắt trong 1 giây để bật mặt nạ. Sau khi bật, chức năng đèn LED màu đỏ và chế độ điều khiển thủ công sẽ được kích hoạt. Bên cạnh nút chuyển đổi sẽ sáng đèn báo có chữ M (Manual - chế độ điều khiển bằng tay).
3. Nếu cần sạc, đọc phần Sạc và lưu ý máy không hoạt động khi đang sạc.
4. Nhấn nút bật/tắt lần nữa, mặt nạ sẽ chuyển sang chế độ đèn LED màu xanh.
5. Nhấn nút bật/tắt lần thứ ba, chế độ đèn LED màu vàng sẽ bắt đầu.
6. Nhấn nút nguồn lần thứ tư để bật liệu pháp ánh sáng kết hợp.
7. Để chuyển sang tự động (Auto - tự đổi ánh sáng), nhấn nút chuyển chế độ.
8. Ở chế độ tự động, 5 phút là chế độ đèn LED màu đỏ, 3 phút đèn LED xanh lam, 4 phút đèn LED màu vàng và sau đó là 3 phút hỗn hợp.
9. Nhấn nút bật/tắt để tắt mặt nạ.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Làm sạch da trước khi đắp.
2. Đeo mặt nạ, đảm bảo miếng bảo vệ ôm sát mắt.
3. Chọn điều khiển thủ công hoặc tự động tùy ý.
4. Ở thủ công, chọn màu ánh sáng LED mong muốn.
5. Khi đổi chế độ thủ công, hẹn giờ 10 phút bắt đầu lại. Tuy nhiên, khuyến nghị mạnh không dùng mặt nạ quá 15 phút.
6. Tận hưởng liệu pháp ánh sáng tại nhà.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
MỤN / VIÊM	Buổi tối	Đèn LED xanh lam: 7 phút. Đèn LED màu đỏ: 3 phút. Đèn LED màu vàng: 5 phút.	Cách ngày	Duy trì liên tục
NẾP NHĂN NHỎ / LÃO HÓA	Buổi tối	Đèn LED xanh lam: 2 phút. Đèn LED màu đỏ: 7 phút. Ánh sáng hỗn hợp: 5 phút.	2-3 lần mỗi tuần	Duy trì liên tục
MẠCH MÁU LỘ / GIÃN MAO MẠCH / DA NHẠY CẢM	Buổi tối	Đèn LED xanh lam: 2 phút. Đèn LED màu đỏ: 2 phút. Đèn LED màu vàng: 2 phút. Ánh sáng hỗn hợp: 5 phút.	2-3 lần mỗi tuần	Duy trì liên tục
SẮC TỐ / DA KHÔNG ĐỀU MÀU	Buổi tối	Đèn LED màu đỏ: 6 phút. Đèn LED màu vàng: 4 phút. Ánh sáng hỗn hợp: 5 phút.	2-3 lần mỗi tuần	Duy trì liên tục

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Ngừng dùng nếu khó chịu hoặc có tác dụng phụ.

CẢNH BÁO:
1. Thiết bị chỉ dành sử dụng tại nhà.
2. Không dùng mặt nạ khi sạc.
3. Không để nước vào bề mặt hoặc bên trong vỏ thiết bị.
4. Không dùng gần nguồn nhiệt trần.
5. Ngắt nguồn khi vệ sinh và bảo dưỡng.

BỘ SẢN PHẨM: (1) mặt nạ mặt, (2) bảng điều khiển, (3) dây sạc DC-USB,
4. dây cố định, (5) miếng bảo vệ mắt, (6) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 3-4 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 40-45 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 15 phút (tự động), 10 phút (thủ công)

CÁC CHẾ ĐỘ:
- Đèn LED đỏ - bước sóng 630 nm
- Ánh sáng LED xanh - bước sóng 490 nm
- Đèn LED màu vàng - bước sóng 590 nm
- Ánh sáng kết hợp

MẬT ĐỘ CÔNG SUẤT (CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG):
- Ánh sáng LED đỏ - 2.4041 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lam - 8.6094 mW/cm2

Ánh sáng LED vàng - 1.2704 mW/cm2
- Ánh sáng kết hợp - 7.4833 mW/cm2

LIỀU NĂNG LƯỢNG (MẬT ĐỘ NĂNG LƯỢNG) TRONG BUỔI 15 PHÚT:
- Ánh sáng LED đỏ - 2.1637 J/cm2
- Ánh sáng LED xanh lam - 7.7485 J/cm2
- Ánh sáng LED vàng - 1.1434 J/cm2
- Ánh sáng kết hợp - 6.7350 J/cm2

CHỐNG NƯỚC: IP22



LED MASK 2.0 - MẶT NẠ TRẺ HÓA BẰNG LIỆU PHÁP ÁNH SÁNG

Giảm sắc tố

Cải thiện sắc da

Tăng săn chắc da

Làm mờ nếp nhăn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: dấu hiệu lão hóa da, lão hóa do ánh sáng, sắc tố và tăng sắc tố, mụn, dấu vết sau mụn, giãn mao mạch, rosacea và tổn thương mạch khác.

CHẤT LIỆU: silicone, nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 380 g.

CHỨC NĂNG:
LED MASK dựa trên nguyên lý liệu pháp ánh sáng LED. Đèn tích hợp trong mặt nạ, mỗi đèn được lập trình phát màu nhất định, tương ứng bước sóng cụ thể trong phổ nhìn thấy. Tác động ở độ sâu khác nhau, ánh sáng được thụ thể da hấp thu, kích hoạt quá trình tự nhiên trong tế bào và gây phản ứng da nhất định.

Ánh sáng LED đỏ, có bước sóng lớn nhất, ánh sáng LED đỏ xuyên qua da sâu hơn tất cả các đèn hiện tại. Nó hoạt động trên các nguyên bào sợi, kích thích sản xuất collagen và từ đó tái tạo da. Kết quả của liệu pháp bằng đèn LED đỏ, quá trình lành vết thương được đẩy nhanh, da được săn chắc, các dấu hiệu lão hóa da bên ngoài như nếp nhăn giảm đi.

Ánh sáng LED xanh lam có bước sóng ngắn nhất trong tất cả các màu của quang phổ nhìn thấy được. Nó hoạt động ở cấp độ biểu bì, có tác dụng kháng khuẩn. Porphyrins (sắc tố trong cơ thể chúng ta) có khả năng hấp thụ ánh sáng LED màu xanh và giải phóng các phân tử oxy nhóm đơn, tiêu diệt vi khuẩn gây mụn sống trên bề mặt da. Nhờ đó đèn LED xanh có tác dụng khử trùng, giảm hình thành viêm nhiễm, trị mụn.

Ánh sáng LED màu xanh lá cây được lớp biểu bì và hạ bì hấp thụ, gây ra phản ứng tế bào, trong số đó có sự phục hồi và chữa lành của da. Nó được sử dụng để làm giảm mẩn đỏ, giảm kích ứng cho da nhạy cảm. Đèn LED màu xanh lá cây chống lại tình trạng co cứng, làm giảm kích thước của các mao mạch, góp phần giúp máu lưu thông tự do.

Đèn LED màu vàng (đỏ + xanh) có tác dụng kích thích tuần hoàn máu, giúp làm sáng tông màu da, giảm mức độ nghiêm trọng của sắc tố.

Ánh sáng kết hợp (đỏ + xanh dương + xanh lá = trắng) giúp mỹ phẩm thấm nhanh, sâu. Ngoài ra có tác dụng thư giãn, làm dịu toàn thân.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Cơ cấu cố định tích hợp không cần dây.
2. Bảng điều khiển có màn hình LCD.
3. Số LED tăng lên 117 đèn.
4. 3 mức cường độ cho mỗi chế độ ánh sáng, mật độ năng lượng cao.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Trước lần đầu, thực hiện «Thử độ nhạy» theo hướng dẫn.
2. Kết nối mặt nạ với bảng điều khiển bằng cáp Type C đến khi khớp.
3. Nhấn và giữ nút bật/tắt trên bảng điều khiển trong 2 giây để bật thiết bị, đợi tín hiệu âm thanh. Mặt nạ sẽ tự động bật ở chế độ đèn LED màu đỏ ở mức cường độ đầu tiên.
4. Nhấn nhanh (1 giây) trên các nút chuyển đổi (↑/↓) sẽ cho phép bạn chuyển sang chế độ đèn LED màu xanh lam (chỉ báo C: B trên bảng điều khiển), chế độ đèn LED màu xanh lá cây (chỉ báo C: G), chế độ đèn LED màu vàng (chỉ báo C: RG), chế độ ánh sáng trắng (chỉ báo C: RGB).
5. Nhấn nhanh (1 giây) nút chỉnh cường độ đèn (-/+) để tăng đến mức 3 hoặc trở về mức 1.
6. Nhấn nhanh (1 giây) nút tạm dừng để dừng thiết bị; nhấn lại để tiếp tục.
7. Nhấn giữ nút bật/tắt trên bảng điều khiển 2 giây để tắt.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Làm sạch, lau khô tay và mặt.
2. Đeo mặt nạ, gắn dây dán để mặt nạ ôm thoải mái.
3. Bật mặt nạ bằng cách kết nối với bảng điều khiển.
4. Chọn chế độ ánh sáng và mức cường độ muốn dùng.
5. Tận hưởng liệu pháp ánh sáng.
6. Mỗi chế độ hoạt động 15 phút rồi điều khiển tự tắt. Khi đổi chế độ, hẹn giờ bắt đầu lại. Theo dõi kỹ để tổng thời gian (khi dùng nhiều chế độ trong một buổi) không quá 15 phút.
7. Sau LED, dùng serum hoặc kem chăm sóc vì khả năng hấp thu của da tăng sau mặt nạ.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
MỤN / VIÊM	Buổi tối	Tuần 1: Xanh lam, cường độ thấp - 4 phút; Đỏ, cường độ thấp - 3 phút; Xanh lá, cường độ trung bình - 6 phút. Tuần 2: Xanh lam, cường độ trung bình - 4 phút; Đỏ, cường độ thấp - 4 phút; Xanh lá, cường độ trung bình - 6 phút. Tuần 3: Xanh lam, cường độ cao - 5 phút; Đỏ, cường độ cao - 3 phút; Xanh lá, cường độ cao - 6 phút. Tuần 4: nghỉ.	Cách ngày	1 tháng kể cả nghỉ. Nghỉ 1 tuần. Lặp chương trình 2-3 tháng.
NẾP NHĂN NHỎ / LÃO HÓA	Buổi tối	Tuần 1: Đỏ, cường độ trung bình - 5 phút; Xanh lá, cường độ cao - 5 phút; Kết hợp, cường độ cao - 2 phút. Tuần 2: Đỏ, cường độ cao - 5 phút; Xanh lá, cường độ cao - 7 phút; Kết hợp, cường độ cao - 2 phút. Luân phiên tuần 1 và tuần 2.	2-3 lần mỗi tuần	Không giới hạn thời gian liệu trình
MẠCH MÁU LỘ / GIÃN MAO MẠCH / DA NHẠY CẢM	Buổi tối	Tuần 1: Đỏ, cường độ thấp - 3 phút; Xanh lá, cường độ trung bình - 5 phút; Kết hợp, cường độ trung bình - 5 phút. Tuần 2: Đỏ, cường độ trung bình - 5 phút; Xanh lá, cường độ cao - 2 phút; Kết hợp, cường độ cao - 5 phút. Tuần 3: Đỏ, cường độ cao - 5 phút; Xanh lá, cường độ cao - 5 phút; Kết hợp, cường độ cao - 3 phút. Tuần 4: nghỉ.	Cách ngày	1 tháng kể cả nghỉ. Nghỉ 1 tuần. Hai liệu trình 4 tuần, rồi nghỉ 1 tháng.
SẮC TỐ / DA KHÔNG ĐỀU MÀU	Buổi tối	Đỏ: cao cho sắc tố đậm, trung bình cho bình thường - 6 phút. Xanh lá cao - 4 phút. Kết hợp trung bình - 5 phút.	2-3 lần mỗi tuần	Duy trì liên tục

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Cấm dùng cho người động kinh, có bệnh tuyến giáp hoặc dùng thuốc điều trị tuyến giáp.
2. Cấm dùng khi da tổn thương, chấn thương hoặc có vết thương sau mổ.

CẢNH BÁO:
1. Mặt nạ trẻ hóa bằng ánh sáng dành sử dụng tại nhà, chỉ dùng theo hướng dẫn. Cấm dùng cho mục đích khác vì có thể hỏng sản phẩm hoặc gây hại cơ thể.
2. Nếu mặt nạ hỏng, dừng và liên hệ đơn vị được ủy quyền tiếp nhận khiếu nại người tiêu dùng để tránh nguy hiểm.
3. Cấm dùng khi sạc. Không chạm mặt nạ, cáp sạc, bộ đổi nguồn USB bằng tay ướt khi sạc.
4. Dừng ngay nếu khó chịu hoặc phản ứng bất lợi (đỏ da, ngứa, dị ứng) do dùng mặt nạ.

BỘ SẢN PHẨM: 1) mặt nạ, 2) cáp Type C-Type C kết nối bảng điều khiển,
3. điều khiển từ xa, 4) cáp sạc USB-C, 5) hướng dẫn, 6) túi đựng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 3-4 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 140 phút (đỏ/xanh dương/xanh lục) • 80 phút (ánh sáng hỗn hợp) • 78 phút (đèn LED màu vàng)

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 15 min

CÁC CHẾ ĐỘ:
• Đèn LED đỏ - bước sóng 660 nm
• Ánh sáng LED xanh - bước sóng 460 nm
• Đèn LED xanh lục - bước sóng 525 nm
• Đèn LED màu vàng - đỏ + xanh
• Ánh sáng kết hợp (trắng) - đỏ + xanh dương + xanh lá

MẬT ĐỘ CÔNG SUẤT (CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG):
Mức 1
• Ánh sáng LED đỏ - 6.595 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 17.112 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 6.612 mW/cm2
Ánh sáng LED vàng - 14.049 mW/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 27.542 mW/cm2. Mức 2
• Ánh sáng LED đỏ - 14.058 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 30.48 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 15.636 mW/cm2
Ánh sáng LED vàng - 17.857 mW/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 32.169 mW/cm2

Mức 3
• Ánh sáng LED đỏ - 16.368 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 47.653 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 23.095 mW/cm2
Ánh sáng LED vàng - 28.081 mW/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 39.089 mW/cm2

LIỀU NĂNG LƯỢNG (MẬT ĐỘ NĂNG LƯỢNG) TRONG BUỔI 15 PHÚT:
Mức 1
• Ánh sáng LED đỏ - 5.9355 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 15.4008 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 5.9508 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 12.6441 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 24.7878 J/cm2. Mức 2
• Ánh sáng LED đỏ - 12.6522 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 27.432 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 14.0724 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 16.0713 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 28.9521 J/cm2. Mức 3
Ánh sáng LED đỏ - 14.7312 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 42.8877 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 20.7855 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 25.2729 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 35.1801 J/cm2

CHỐNG NƯỚC: IP22



LED MASK 3.0 - MẶT NẠ LIỆU PHÁP ÁNH SÁNG KHÔNG DÂY

7 phổ ánh sáng

Làm mờ nếp nhăn

Giảm sắc tố

Giảm mụn, dấu sau mụn

Rạng rỡ từ bên trong

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: nếp nhăn, mất đàn hồi, mụn và viêm, tăng sắc tố, da xỉn, phù, tái tạo chậm, mỹ phẩm ít hiệu quả.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, silicone.

KHỐI LƯỢNG: 265 g.

CHỨC NĂNG:
Liệu pháp ánh sáng (LED) là phương pháp không dùng nhiệt, sử dụng sóng ánh sáng có bước sóng khác nhau đi đến độ sâu nhất định của lớp bì, được thụ thể ánh sáng của tế bào hấp thu để khởi động tái tạo tự nhiên.

Đèn LED đỏ (630 NM): xuyên sâu vào lớp hạ bì, kích thích tổng hợp collagen. Kết quả của liệu pháp bằng đèn LED màu đỏ, quá trình lành vết thương được đẩy nhanh, da được săn chắc, các dấu hiệu lão hóa da bên ngoài như nếp nhăn giảm đi.

Đèn LED xanh (415 NM): có tác dụng kháng khuẩn mạnh mẽ, tác động đến nguyên nhân gây mụn, sát trùng, giảm viêm và làm dịu da.

Đèn LED màu xanh lá cây (520 Nm): Căn chỉnh tông màu da tổng thể. Nó được sử dụng để làm giảm mẩn đỏ, sắc tố, làm giảm kích ứng ở da nhạy cảm. Đèn LED màu xanh lá cây chống lại tình trạng co cứng, làm giảm kích thước của các mao mạch, góp phần giúp máu lưu thông tự do.

Đèn LED màu vàng (630+520 NM): cải thiện vi tuần hoàn trong các mô, giúp dẫn lưu bạch huyết, loại bỏ tình trạng ứ đọng và sưng tấy.

Ánh sáng trắng (630+520+415 nm): thúc đẩy chuyển hóa tế bào và giúp các thành phần hoạt tính trong mỹ phẩm thẩm thấu sâu nhất.

Ánh sáng cận hồng ngoại (NIR, 830 nm): thúc đẩy tái tạo mô ở tầng sâu, chữa lành các vi tổn thương và làm dịu da.

Ánh sáng hồng ngoại sâu (DIR, 1070 nm): kích hoạt năng lượng bên trong tế bào, tạo hiệu ứng rạng rỡ từ bên trong rõ rệt.

ĐẶC ĐIỂM:
1. 7 phổ màu: phạm vi màu tối đa giúp giải quyết nhiều vấn đề thẩm mỹ trong 1 thiết bị.
2. Hệ điều khiển kép: dùng điều khiển từ xa hoặc thao tác trực tiếp trên mặt nạ, tiện mọi tình huống.
3. Điều khiển không dây: mặt nạ hỗ trợ Bluetooth với điều khiển, giúp cài đặt và chọn chế độ từ xa không cần dây nối, linh hoạt và thoải mái trong mọi điều kiện.
4. Cài đặt thủ công: tạo chương trình cá nhân, tự xác định trình tự màu và thời gian mỗi phổ.
5. Hình dạng 3D theo giải phẫu mặt, bảo đảm ôm sát.
6. Hẹn giờ thông minh: tự kết thúc sau 15 phút để sử dụng an toàn, hiệu quả.
7. Hướng dẫn giọng nói: thiết bị đọc chế độ đã chọn và kết nối Bluetooth bằng 2 ngôn ngữ (Nga, Anh). Chức năng tùy chọn, có thể tắt.
8. Ghi nhớ: lưu cài đặt thủ công gần nhất, tiết kiệm thời gian khi dùng thường xuyên.
9. 2 phổ IR thấm sâu: LED MASK 3.0 có hai phổ hồng ngoại (830 nm và 1070 nm), khởi động trẻ hóa ở lớp bì sâu nhất, nơi mỹ phẩm và liệu pháp ánh sáng tiêu chuẩn không tiếp cận.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
LED MASK 3.0 có hệ điều khiển kép:
1. Bộ điều khiển trên vỏ mặt nạ.
2. Bảng điều khiển từ xa.

Điều khiển bằng bộ tích hợp: mặt nạ chỉ có thể hoạt động tự động khi dùng bộ điều khiển tích hợp.



1. Nhấn nút 2 giây để bật/tắt mặt nạ. Các thao tác có tiếng bíp dài.
2. Nhấn nhanh nút để đổi màu ánh sáng.
3. Nhấn nút 5 giây để bật Bluetooth và kết nối bảng điều khiển. Sau kết nối, đèn trên bộ điều khiển mặt nạ sáng xanh dương.



4. Nhấn nhanh nút để tăng mức cường độ ánh sáng.
5. Nhấn nút để chọn giọng nói tiếng Anh hoặc Nga.



6. Nhấn nhanh nút để giảm cường độ ánh sáng.
7. Nhấn nút để bật/tắt giọng nói.

Để dùng điều khiển từ xa, trước tiên bật mặt nạ bằng bộ tích hợp, rồi bật điều khiển và chờ kết nối. Thành công sẽ có thông báo giọng nói «Bluetooth đã kết nối».



1. Nhấn giữ nút để bật mặt nạ.
2. Nhấn nhanh nút để chọn chế độ điều khiển:
Tự động (1 màu suốt buổi, người dùng tự chọn màu) hoặc thủ công (người dùng cài đổi màu, thời gian và cường độ màu mong muốn).
3. Nhấn giữ để tắt mặt nạ.



4. Nhấn nhanh xác nhận cài đặt cường độ và thời gian.
5. Nhấn hai lần sau khi cài tất cả thông số thủ công để khởi động.
6. Nhấn nhanh trong buổi để tạm dừng. Nhấn nhanh lại để tiếp tục. Màn hình nhấp nháy khi tạm dừng.
7. Ở chế độ thủ công, nhấn giữ sau khi chuyển sang thủ công để xóa cài đặt sẵn (cài đặt gần nhất).



8. Nhấn nhanh để chọn màu: nút xuống chuyển sang loại tiếp theo; nút lên trở về cài đặt màu trước.



9. Ở thủ công, nhấn nhanh nút tăng để tăng cường độ và thời gian; nút giảm để giảm cả hai.
10. Ở tự động, nhấn nhanh nút tăng để tăng cường độ, nút giảm để giảm.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Làm sạch mặt trước buổi: tẩy trang, không thoa sản phẩm chăm sóc.
2. Bật mặt nạ bằng bộ điều khiển tích hợp.
3. Đeo sao cho mặt nạ ôm sát mặt.
4. Nối và cố định dây dán phía sau cho thoải mái.

Chế độ điều khiển tự động
5. Có thể điều khiển tự động trực tiếp trên mặt nạ hoặc bằng bảng điều khiển.

Điều khiển trực tiếp trên mặt nạ
6. Nhấn giữ nút bật/tắt trên bộ tích hợp để bật.
7. Nhấn nhanh cùng nút (bật/tắt/chuyển chế độ) để chọn loại ánh sáng.
8. Dùng nút tăng, giảm để đặt cường độ muốn dùng.

9. Buổi tự bắt đầu, không cần xác nhận khởi động.
10. Hẹn giờ thông minh 15 phút tự kết thúc chương trình.

Cài đặt bằng bảng điều khiển
11. Thiết lập Bluetooth giữa mặt nạ và điều khiển. Sau khi bật mặt nạ, bật bảng điều khiển và chờ âm báo.
12. Bảng điều khiển khởi đầu ở tự động. Kiểm tra chữ A ở góc dưới màn hình.
13. Chọn ánh sáng mong muốn.
14. Chỉnh cường độ từ 1 đến 3.
15. Mặt nạ tự khởi động và đếm ngược hẹn giờ.
16. Sau 15 phút mặt nạ tự tắt.

Chế độ điều khiển thủ công
17. Bật mặt nạ bằng bộ tích hợp.
18. Thủ công chỉ điều khiển bằng bảng từ xa, nên cần kết nối Bluetooth. Sau khi bật mặt nạ, bật bảng điều khiển và chờ âm báo.
19. Chọn thủ công trên bảng điều khiển, chữ M sáng trên màn hình.
20. Có thể chọn tổ hợp màu, cường độ và thời gian từng màu.
21. Đầu tiên cần điều chỉnh là đèn LED màu đỏ. Bạn có thể bắt đầu thiết lập từ mức cường độ. Chỉ định mức cường độ nhấp nháy trên màn hình. Sử dụng các nút +/-, chọn mức mong muốn. Xác nhận nó bằng cách nhấn nút bắt đầu/tạm dừng.
22. Sau đó chọn thời gian cho màu này. Dùng +/- để tăng, giảm thời gian. Nhấn nút bắt đầu/tạm dừng để xác nhận.
23. Cài màu tiếp theo tương tự (xanh dương → vàng → xanh lá → trắng → cận hồng ngoại → hồng ngoại sâu).
24. Để bỏ qua màu, đặt thời gian bằng không hoặc chuyển sang màu kế bằng nút V/Λ (chuyển màu).
25. Nút Λ (chuyển màu) cho phép trở về màu trước để chỉnh độ sáng, thời gian.
26. LED MASK 3.0 có ghi nhớ ở thủ công. Nhấn giữ bắt đầu/tạm dừng sau khi bật cài đặt thủ công trên bảng điều khiển để xóa tổ hợp màu cài sẵn.
27. Sau buổi ánh sáng, nên thoa sản phẩm chăm sóc và dưỡng ẩm.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
MỤN	Người mới bắt đầu và da nhạy cảm: đèn LED xanh vào buổi sáng; đèn LED màu đỏ vào buổi tối (một giờ trước khi đi ngủ). Người dùng có kinh nghiệm và các loại da khác: buổi sáng hoặc ban ngày. Ánh sáng LED màu xanh lam ngăn chặn việc sản xuất melatonin và có thể thay đổi kiểu ngủ.	Người mới bắt đầu và da nhạy cảm: đèn LED xanh lam - 15 phút mỗi ngày; đèn LED màu đỏ - 15 phút mỗi ngày. Lặp lại sự luân phiên này. Người dùng có kinh nghiệm và các loại da khác, trong 1 phiên: đèn LED xanh - 7 phút; đèn LED màu đỏ - 7 phút.	3-4 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 4-6 tuần. Nghỉ: 2 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.
DẤU VẾT SAU MỤN	Đèn LED màu đỏ - buổi tối (một giờ trước khi đi ngủ) Các màu khác bất kể thời gian trong ngày	Sẹo: đèn LED đỏ - 7 phút; ánh sáng cận hồng ngoại - 7 phút. Đốm đỏ: đèn LED màu vàng - 7 phút; đèn LED màu xanh lá cây - 7 phút.	Sẹo: 3 lần/tuần. Đốm đỏ: 3 lần/tuần	Sẹo: liệu trình điều trị - 12 tuần; nghỉ - 4-6 tuần. Lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu một liệu trình mới cho mối quan tâm khác. Đốm đỏ: liệu trình điều trị - 6-8 tuần; nghỉ - 4 tuần. Lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu một liệu trình mới cho mối quan tâm khác.
LỖ CHÂN LÔNG TO / BÓNG DẦU	Buổi sáng/ngày (vì đèn LED màu xanh lam ức chế sản xuất melatonin, có thể thay đổi mô hình giấc ngủ)	Xanh dương - 7 phút. Đỏ - 7 phút	3-4 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 6-8 tuần. Nghỉ: 3 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.
SẮC TỐ	Bất kỳ thời điểm nào trong ngày	Đèn LED màu vàng - 7 phút Đèn LED màu xanh lá cây - 7 phút	3-4 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 8-12 tuần. Nghỉ: 4-6 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.
DA BONG BÓNG/ CẢM GIÁC DA CHẮC CHẮN	Buổi tối (một giờ trước ngủ)	Đèn LED màu đỏ - 5-7 phút Ánh sáng cận hồng ngoại - 5-7 phút	3-4 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 6 tuần. Nghỉ: 4 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.
ROSACEA	Đèn LED màu đỏ - buổi tối (một giờ trước khi đi ngủ) Các màu khác bất kể thời gian trong ngày	Đèn LED màu vàng - 15 phút trong một ngày; đèn LED màu đỏ - 10 phút cách ngày, cộng với ánh sáng cận hồng ngoại - 5 phút cách ngày. Lặp lại sự luân phiên này.	3-4 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 8-12 tuần. Nghỉ: 4 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.
GIÃN MAO MẠCH	Bất kỳ thời điểm nào trong ngày	Đèn LED xanh lục - 15 phút	2 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 8-12 tuần. Nghỉ: 4 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
NẾP NHĂN	Buổi tối (một giờ trước ngủ)	Đèn LED màu đỏ - 7 phút Ánh sáng cận hồng ngoại - 7 phút	3 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 8-12 tuần. Nghỉ: 4 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.
DA XỈN MÀU	Đèn LED màu đỏ - buổi tối (một giờ trước khi đi ngủ) Đèn LED màu vàng bất kể thời gian trong ngày	LED đỏ - 15 phút (một ngày). LED vàng - 15 phút (cách ngày). Luân phiên các buổi này.	3-4 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 6-8 tuần. Nghỉ: 3-4 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.
PHÙ	Bất kỳ thời điểm nào trong ngày	Đèn LED màu vàng - 15 phút	3-4 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 8 tuần. Nghỉ: 2-4 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.
DA LÃO HÓA / MẤT SĂN CHẮC VÀ TRƯƠNG LỰC / DA CHÙNG NHÃO	Buổi tối (một giờ trước ngủ)	1 buổi, 2 lần/tuần: LED đỏ - 7 phút, cận hồng ngoại - 7 phút. 1 buổi, 2 lần/tuần: hồng ngoại sâu - 15 phút. Tuần 1: mỗi buổi 5 phút; tuần 2: mỗi buổi 10 phút; từ tuần 3: mỗi buổi 15 phút.	4 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 8-12 tuần. Nghỉ: 4 tuần. Có thể lặp lại liệu trình hoặc bắt đầu liệu trình mới cho vấn đề khác.
Cường độ: bắt đầu mức 1 trong 1 tuần, sang mức 2 trong 1.5 tuần, rồi sang mức 3.				

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dùng nếu có lupus ban đỏ, chàm nhạy sáng hoặc bạch tạng. Ánh sáng trong các tình trạng này có thể gây phản ứng da nặng.
2. Cấm dùng nếu có bất kỳ rối loạn nhạy sáng nào (nhạy cảm với ánh sáng).
3. Không dùng nếu đang uống thuốc tăng nhạy sáng như một số kháng sinh, thuốc hóa trị, lợi tiểu. Tham khảo bác sĩ trước dùng.
4. Không dùng khi có vết thương hoặc tránh vùng đó trong buổi ánh sáng.
5. Không dùng nếu cháy nắng trong 2 tuần qua.
6. Không dùng cho da Fitzpatrick loại I, V hoặc VI.
7. Không dùng nếu có tiền sử động kinh do ánh sáng.
8. Không dùng cho mụn trứng cá nặng.
9. Cấm dùng cho trẻ sơ sinh, người có bệnh tuyến giáp hoặc dùng thuốc điều trị tuyến giáp.

10. Không dùng khi sạc hoặc bảo dưỡng. Khi sạc không chạm mặt nạ, cáp, bộ đổi nguồn USB bằng tay ướt.
11. Không dùng mặt nạ hỏng. Liên hệ đơn vị do nhà sản xuất ủy quyền tiếp nhận khiếu nại.

CẢNH BÁO:
1. Thử độ nhạy trước khi dùng mặt nạ.
2. Tắt và tháo mặt nạ nếu quá nóng hoặc da thấy nóng khó chịu.
3. Chỉ dùng trên da sạch: tẩy trang, không thoa chăm sóc trước quy trình. Một số thành phần có thể tăng nhạy sáng hoặc giảm hiệu quả.
4. Dùng xa nước, tránh nước vào thiết bị.
5. Không đặt trên bề mặt nóng.
6. Không tự chỉnh sửa hoặc sửa chữa vì sẽ mất bảo hành và có thể điện giật. Thiết bị không có bộ phận người dùng tự bảo dưỡng được.
7. Không dùng nếu mặt nạ, bộ điều khiển, phích sạc hoặc cáp hỏng.
8. Trước kết nối, kiểm tra điện áp phù hợp thông số trên thiết bị.
9. Không để thiết bị va đập mạnh nhằm tránh hỏng đèn.
10. Không nhìn nguồn sáng khi thiết bị hoạt động để bảo vệ mắt.
11. Không dùng trong trường MRI, điện nhiệt trị liệu, đốt điện, truyền điện không dây, 5G hoặc hệ thống khác có bộ phát điện từ.
12. Tránh dùng sát hoặc xếp chồng với thiết bị khác vì có thể trục trặc. Nếu cần, theo dõi cả hai để bảo đảm hoạt động đúng.
13. Dùng bộ chuyển đổi và cáp chính hãng. Phụ kiện ngoài loại nhà sản xuất chỉ định hoặc cung cấp có thể tăng bức xạ điện từ hoặc giảm miễn nhiễm của máy, gây hoạt động sai.
14. Không dùng cách thiết bị vô tuyến đang hoạt động dưới 30 cm: bộ định tuyến Wi-Fi, điện thoại di động, máy theo dõi trẻ, anten. Tín hiệu mạnh có thể gây trục trặc hoặc giảm hiệu quả.
15. LED MASK 3.0 là vật dụng vệ sinh cá nhân, không nên cho người khác dùng.
16. Nếu hỏng, ngừng và liên hệ đơn vị được ủy quyền tiếp nhận khiếu nại để tránh nguy hiểm. Tự sửa, tháo hoặc dùng sai khiến đơn vị này được miễn nghĩa vụ bảo hành.
17. Dừng ngay nếu khó chịu hoặc phản ứng bất lợi (đỏ, ngứa, dị ứng) do dùng mặt nạ.

BỘ SẢN PHẨM: 1) mặt nạ, 2) cáp sạc Dual Type-C, 3) điều khiển từ xa, 4. hướng dẫn sử dụng, (5) túi đựng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

CÔNG SUẤT: 3 W

DUNG LƯỢNG PIN: 850 mAh

ĐIỆN ÁP HOẠT ĐỘNG: 3,7 V

ĐIỆN ÁP CẤP: 5 V

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 15 min

THỜI GIAN SẠC: 4 giờ (mặt nạ), 45 phút (điều khiển)

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: • 64 phút (chế độ đèn LED màu đỏ) • 60 phút (chế độ đèn LED màu xanh), • 55 phút (chế độ đèn LED màu vàng), • 55 phút (chế độ đèn LED màu xanh lá cây), • 57 phút (chế độ ánh sáng trắng), • 93 phút (chế độ cận hồng ngoại (NIR)), • 215 phút (chế độ hồng ngoại sâu (DIR))

CÁC CHẾ ĐỘ:
• Đèn LED đỏ - bước sóng 630 nm
• Ánh sáng LED xanh - bước sóng 415 nm
• Đèn LED xanh lục - bước sóng 520 nm
• Đèn LED màu vàng - đỏ + xanh
• Ánh sáng trắng - đỏ + xanh dương + xanh lá
Cận hồng ngoại - 830 nm
Hồng ngoại sâu - 1070 nm

MẬT ĐỘ CÔNG SUẤT (CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG):
Mức 1
• Ánh sáng LED đỏ - 10.5 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 12.4 mW/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 10.4 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 8.4 mW/cm2
Ánh sáng trắng - 13.3 mW/cm2
• NIR - 7.76 mW/cm2
DIR - 3.14 mW/cm2. Mức 2
• Ánh sáng LED đỏ - 14.4 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 18.5 mW/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 13.9 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 11.2 mW/cm2
Ánh sáng trắng - 16.9 mW/cm2
• NIR - 10.49 mW/cm2
DIR - 4.24 mW/cm2. Mức 3
• Ánh sáng LED đỏ - 17.4 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 20.2 mW/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 17.6 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 14.6 mW/cm2

Ánh sáng trắng - 19.1 mW/cm2
• NIR - 17.1 mW/cm2
• DIR - 8.3 mW/cm2

LIỀU NĂNG LƯỢNG (MẬT ĐỘ NĂNG LƯỢNG) TRONG BUỔI 15 PHÚT:
Mức 1
• Ánh sáng LED đỏ - 9.45 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 11.16 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 9.36 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 7.56 J/cm2
Ánh sáng trắng - 11.97 J/cm2
• NIR - 6.98 J/cm2
• DIR - 2.83 J/cm2. Mức 2
• Ánh sáng LED đỏ - 12.96 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 16.65 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 12.51 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 10.08 J/cm2
Ánh sáng trắng - 15.21 J/cm2
• NIR - 9.44 J/cm2
• DIR - 3.82 J/cm2. Mức 3
• Ánh sáng LED đỏ - 15.66 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 18.18 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 15.84 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 13.14 J/cm2
Ánh sáng trắng - 17.19 J/cm2
• NIR - 15.39 J/cm2
• DIR - 7.47 J/cm2

KÍCH THƯỚC (C × R × S): 255×580×121 mm



LED NECK MASK 2.0 - LIỆU PHÁP ÁNH SÁNG CHO CỔ, NGỰC TRÊN

Cải thiện tuần hoàn

Giảm sắc tố

Đều màu da

Làm mờ nếp nhăn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: sắc tố, mụn, giãn mao mạch, rosacea, mụn trứng cá, lão hóa da, tuyến bã nhờn hoạt động mạnh, lỗ chân lông to, da xỉn và mệt mỏi.

CHẤT LIỆU: silicone, nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 210 g.

CHỨC NĂNG:
LED NECK MASK dựa trên nguyên lý liệu pháp ánh sáng LED. Đèn tích hợp trong mặt nạ, mỗi đèn được lập trình phát màu nhất định, tương ứng bước sóng cụ thể trong phổ nhìn thấy. Tác động ở độ sâu khác nhau, ánh sáng được thụ thể da hấp thu, kích hoạt quá trình tự nhiên trong tế bào và gây phản ứng da nhất định.

Đèn LED màu đỏ - Ánh sáng này xuyên qua da sâu hơn các màu khác trong quang phổ nhìn thấy được. Nó tác động lên các nguyên bào sợi (tế bào tổng hợp collagen), từ đó thúc đẩy quá trình trẻ hóa làn da và chống lại các dấu hiệu lão hóa.

Ánh sáng LED xanh có độ sâu thâm nhập thấp nhất và hoạt động ở cấp độ biểu bì. Porphyrins (sắc tố trong cơ thể con người) có khả năng hấp thụ ánh sáng LED màu xanh và giải phóng các phân tử oxy nhóm đơn, tiêu diệt vi khuẩn gây mụn sống trên bề mặt da. Nhờ đó đèn LED xanh có tác dụng khử trùng, giảm hình thành viêm nhiễm, trị mụn.

Ánh sáng LED màu xanh lá cây được lớp biểu bì và hạ bì hấp thụ, gây ra phản ứng tế bào, trong số đó có sự phục hồi và chữa lành của da. Nó được sử dụng để làm giảm mẩn đỏ, giảm kích ứng cho da nhạy cảm. Đèn LED màu xanh lá cây chống lại tình trạng co cứng, làm giảm kích thước của các mao mạch, góp phần giúp máu lưu thông tự do.

Đèn LED màu vàng (đỏ + xanh) - dùng để kích thích tuần hoàn máu, giúp làm sáng tông màu da, giảm mức độ nghiêm trọng của sắc tố.

Ánh sáng hỗn hợp (đỏ + xanh dương + xanh lục = trắng) - được sử dụng để thẩm thấu mỹ phẩm nhanh và sâu. Ngoài ra, nó có tác dụng thư giãn và làm dịu cơ thể nói chung.

Cận hồng ngoại - tăng tốc tái tạo mô ở tầng sâu, chữa tổn thương vi mô và làm dịu da.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Hình dạng riêng cho các vùng cổ, ngực trên dễ tổn thương.
2. Dễ gắn ở hai bên mặt nạ.
3. Bảng điều khiển công thái học.
4. 3 mức cường độ cho mỗi chế độ ánh sáng, mật độ năng lượng cao.
5. Mặt nạ silicone cấp thực phẩm an toàn khi dùng.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Kết nối mặt nạ với bảng điều khiển bằng cáp Type C, cắm đến khi nghe tiếng khớp đặc trưng.
2. Nhấn và giữ nút bật/tắt trên bảng điều khiển trong 2 giây để bật thiết bị. Mặt nạ sẽ tự động bật ở chế độ đèn LED màu đỏ ở mức cường độ đầu tiên (chỉ báo C:R,L:1 trên màn hình bảng điều khiển).
3. Nhấn nhanh (1 giây) trên các nút chuyển đổi (↑/↓) sẽ cho phép bạn chuyển sang chế độ đèn LED màu xanh lam (chỉ báo C: B trên bảng điều khiển), chế độ đèn LED màu xanh lá cây (chỉ báo C: G), chế độ đèn LED màu vàng (chỉ báo C: RG), chế độ ánh sáng trắng (chỉ báo C: RGB), chế độ NIR (chỉ báo C: IR_).
4. Nhấn nhanh (1 giây) nút chỉnh cường độ đèn (-/+) để tăng đến mức 3 hoặc về mức 1 (đèn L: 1 (2/3) trên bảng điều khiển).
5. Nhấn nhanh (1 giây) nút tạm dừng để dừng; nhấn lại tiếp tục.
6. Nhấn giữ nút bật/tắt trên bảng điều khiển 2 giây để tắt.

CÁCH SỬ DỤNG:
Trước lần dùng đầu, thử độ nhạy:
Đặt mặt nạ lên mặt trong tay.
Bật mặt nạ và thực hiện đủ buổi ánh sáng 15 phút.
Nếu khó chịu hoặc nóng rát da, dừng ngay.
• Chờ khoảng 6 giờ sau thử. Nếu mặt trong tay đỏ và/hoặc ngứa, LED NECK MASK không phù hợp với bạn.
1. Kết nối điều khiển từ xa với mặt nạ.
2. Đeo mặt nạ quanh cổ.
3. Bật, chọn chế độ ánh sáng và cường độ mong muốn.
4. Tận hưởng liệu pháp ánh sáng. Mỗi chế độ hoạt động 15 phút rồi điều khiển tự tắt. Khi đổi chế độ, hẹn giờ bắt đầu lại. Theo dõi kỹ để tổng thời gian (khi dùng nhiều chế độ trong một buổi) không quá 15 phút.
5. Sau LED, dùng serum hoặc kem chăm sóc vì khả năng hấp thu của da tăng sau mặt nạ.
6. Dùng đều 3-4 lần/tuần ít nhất 4 tuần để thấy kết quả.
7. Sau khi đạt hiệu quả, có thể thực hiện 1-2 buổi/tuần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Mặt nạ LED cho cổ và ngực trên dành dùng tại nhà. Chỉ dùng theo hướng dẫn này, không dùng cho mục đích khác vì có thể hỏng sản phẩm hoặc gây hại cơ thể.
2. Nếu hỏng, ngừng và liên hệ đơn vị được ủy quyền tiếp nhận khiếu nại để tránh nguy hiểm. Tự sửa, tháo hoặc dùng sai khiến đơn vị này được miễn nghĩa vụ bảo hành.
3. Cấm dùng khi sạc. Không chạm mặt nạ, cáp sạc, bộ đổi nguồn USB bằng tay ướt khi sạc.
4. Dừng ngay nếu khó chịu hoặc phản ứng bất lợi (đỏ da, ngứa, dị ứng) do dùng mặt nạ.
5. Cấm dùng cho người động kinh, có bệnh tuyến giáp hoặc dùng thuốc điều trị tuyến giáp.
6. Cấm dùng khi da tổn thương, chấn thương hoặc có vết thương sau mổ.

CẢNH BÁO:
1. Thiết bị chỉ dành sử dụng tại nhà.
2. Không dùng mặt nạ khi sạc.
3. Không để nước vào bề mặt hoặc bên trong vỏ thiết bị.
4. Không dùng gần nguồn nhiệt trần.
5. Ngắt nguồn khi vệ sinh và bảo dưỡng.

BỘ SẢN PHẨM: (1) mặt nạ ánh sáng, (2) bảng điều khiển, (3) cáp Type C nối bảng điều khiển với mặt nạ, (4) cáp sạc USB-Type C, (5) túi đựng, (6) hướng dẫn, (7) 2 dây mặt nạ.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:
THỜI GIAN SẠC: 2 giờ. HOẠT ĐỘNG: 60 phút. HẸN GIỜ THÔNG MINH: 15 phút (tự động)
CÁC CHẾ ĐỘ:
• Đèn LED đỏ - bước sóng 630 nm
• Ánh sáng LED xanh - bước sóng 415 nm
• Đèn LED xanh lục - bước sóng 525 nm
• Đèn LED màu vàng - đỏ + xanh
• Ánh sáng kết hợp (trắng) - đỏ + xanh dương + xanh lá
Cận hồng ngoại - bước sóng 830 nm

MẬT ĐỘ CÔNG SUẤT (CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG):
Mức 1
• Ánh sáng LED đỏ - 7.755 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 16.6 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 12.214 mW/cm2
Ánh sáng LED vàng - 16.069 mW/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 30.211 mW/cm2
• Cận hồng ngoại - 6.2 mW/cm2

Mức 2
• Ánh sáng LED đỏ - 16.562 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 23.34 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 15.710 mW/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 26.597 mW/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 33.950 mW/cm2
Cận hồng ngoại - 11.9 mW/cm2. Mức 3
• Ánh sáng LED đỏ - 22.896 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 29.57 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 25.895 mW/cm2
Ánh sáng LED vàng - 30.697 mW/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 38.154 mW/cm2
Cận hồng ngoại - 19.54 mW/cm2

LIỀU NĂNG LƯỢNG (MẬT ĐỘ NĂNG LƯỢNG) TRONG BUỔI 15 PHÚT
Mức 1
Ánh sáng LED đỏ - 7.755 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 17.928 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 12.214 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 16.069 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 30.211 J/cm2
Cận hồng ngoại - 6.20 J/cm2. Mức 2
• Ánh sáng LED đỏ - 16.562 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 33.240 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 15.710 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 26.597 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 33.950 J/cm2
Cận hồng ngoại - 11.9 J/cm2. Mức 3
• Ánh sáng LED đỏ - 22.896 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 50.627 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 25.895 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 30.697 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 38.154 J/cm2
• Cận hồng ngoại - 19.54 J/cm2

CHỐNG NƯỚC: IP22



LED PATCHES - PATCH LED CHĂM SÓC ĐÚNG VÙNG

Làm dịu viêm nhanh

Làm sáng đốm sắc tố

Nâng cơ đúng vùng

Tăng săn chắc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: viêm cục bộ, mụn, phản ứng dị ứng da, khuyết điểm nhỏ, mất cân bằng dầu, lão hóa tại vùng cụ thể (nếp nhăn, nếp gấp), đốm sắc tố.

CHẤT LIỆU: nhựa PC, silicone.

KHỐI LƯỢNG: 23.4 g (hộp), 2.78 g (patch).

CHỨC NĂNG:

Liệu pháp ánh sáng (LED) sử dụng sóng ánh sáng có bước sóng khác nhau, xuyên đến độ sâu nhất định trong da và được tế bào hấp thụ, khởi động quá trình tái tạo tự nhiên.

Đèn LED đỏ (630 NM): kích thích quá trình trao đổi chất trong tế bào, thúc đẩy quá trình phục hồi sâu, cải thiện kết cấu da và làm sáng các vết nám.

Đèn LED xanh lam (415 NM): bình thường hóa sự cân bằng của da dầu, thúc đẩy làm sạch cẩn thận và làm dịu da.

Patch hoạt động ở một CHẾ ĐỘ KẾT HỢP, phối hợp hai phổ ánh sáng để đồng thời kháng khuẩn và chống lão hóa.

Bức xạ UVC (275 nm) trong hộp: chỉ được sử dụng bên trong hộp đóng kín để tiệt trùng miếng dán. Bức xạ phá hủy DNA và RNA của vi khuẩn và vi-rút, bảo đảm lần sử dụng miếng dán tiếp theo hoàn toàn an toàn cho da.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Tác động đúng điểm: kích thước nhỏ giúp gắn patch chính xác lên vùng cần chăm sóc (mụn, nếp gấp hoặc đốm sắc tố).
2. Rảnh tay: patch cố định trên da bằng miếng dán ít gây dị ứng chuyên dụng (kèm 32 miếng), cho phép làm việc khác trong buổi.
3. Tiệt trùng tự động: đóng hộp có patch tự khởi động chu kỳ khử khuẩn UVC 1 phút, bảo đảm patch an toàn mỗi lần dùng.
4. Hẹn giờ thông minh: buổi kéo dài đúng 10 phút rồi patch tự tắt.
5. Dùng độc lập: hộp sạc đầy đủ sạc patch 10 lần; một patch có thể chạy liên tục tối đa 60 phút.

6. Hiệu quả kép: hộp có 2 patch độc lập. Dùng đồng thời trên các vùng khác nhau (ví dụ nếp nhăn đối xứng hoặc nhiều điểm viêm), giảm nửa thời gian. Hoặc dùng luân phiên: một patch đang sạc, khử khuẩn, patch kia sẵn sàng để chăm sóc liên tục.
7. Di động: cất và sạc patch ngay khi đi lại. Hộp kín nhỏ gọn giữ thiết bị an toàn trong túi, tránh hư hỏng bên ngoài.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Lấy một patch khỏi hộp sạc.
2. Lấy miếng dán cố định và dán lên mặt sau thiết bị.
3. Gỡ màng bảo vệ, gắn patch lên da sạch tại vùng cần chăm sóc. Ấn để bám da.
4. Nhấn nút phía trước patch để bật.
5. Thiết bị tự tắt sau 10 phút (hoặc nhấn lại nút để tắt sớm).
6. Kết thúc, tháo và bỏ miếng dán đã dùng.
7. Đặt patch vào hộp không dây, nút hướng ra sau, tiếp điểm sạc hướng xuống để sạc và khử khuẩn tự động. Đèn xanh lá xác nhận kết nối đúng.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thử độ nhạy. Quan trọng: thử trước quy trình. Đặt patch đã bật lên mặt trong cẳng tay 10 phút. Nếu nóng hoặc khó chịu, tháo ngay. Đánh giá sau 6 giờ. Nếu da đỏ hoặc ngứa, patch không phù hợp với bạn.
2. Dùng hằng ngày: làm sạch da trước buổi, không thoa sản phẩm chăm sóc.
3. Cố định patch trên vùng vấn đề và bật.
4. Không nên vượt 10 phút trên một vùng trong một buổi.
5. Kết thúc, thoa sản phẩm chăm sóc thường dùng hoặc dưỡng ẩm.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

NGƯỜI MỚI CHĂM SÓC LED: dùng cách ngày tại vùng vấn đề đến khi đạt hiệu quả.

NGƯỜI ĐÃ CÓ KINH NGHIỆM: dùng 1 lần/ngày trên vùng vấn đề đến khi đạt hiệu quả.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Nhạy sáng: cấm dùng nếu có bệnh làm tăng nhạy ánh sáng (ví dụ lupus ban đỏ hoặc bệnh da do ánh sáng).
2. Thuốc, mỹ phẩm đặc biệt: không dùng patch khi uống thuốc hoặc dùng mỹ phẩm tăng nhạy sáng, gồm retinoid, một số kháng sinh và tinh dầu họ cam quýt.
3. Tổn thương da: tránh vùng có vết thương hở hoặc vết cắt sâu.
4. Không dung nạp: thiết bị không phù hợp nếu da đỏ hoặc ngứa sau thử trên cẳng tay.

THẬN TRỌNG:
1. Tay khô: bảo đảm tay hoàn toàn khô trước sử dụng.
2. Bảo vệ mắt: không nhìn trực tiếp vào nguồn sáng lâu khi patch bật.
3. Dừng khi khó chịu: ngừng ngay nếu thấy kích ứng trong quy trình.
4. Chống ẩm: patch không chống nước. Không rửa bằng nước hoặc dùng ở nơi ẩm (như phòng tắm).
5. Sạc an toàn: không để hộp cắm điện lâu. Ngắt ngay khi đạt 100%. Không dùng thiết bị khi còn cắm ổ điện.
6. Vệ sinh: sau mỗi lần dùng, lau nhẹ bề mặt thao tác bằng khăn mềm không xơ. Không dùng chất khử khuẩn mạnh hoặc chất dễ cháy.

BỘ SẢN PHẨM: (1) hộp sạc x1, 2) patch x2, 3) miếng dán cố định x32,
4. cáp sạc Dual Type C x1, 5) hướng dẫn sử dụng x1.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

KÍCH THƯỚC (C × R × S): 35x58x20 mm (hộp), 21x21x5 mm (patch)

NGUỒN ĐIỆN: Pin lithium-ion

ĐIỆN ÁP HOẠT ĐỘNG: 3,6 V

ĐIỆN ÁP CẤP: 5 V

CÔNG SUẤT: 0,09 W

DUNG LƯỢNG PIN: 200 mAh (hộp), 18 mAh (patch)

THỜI GIAN SẠC: 1,5 h

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 10 min

THỜI GIAN KHÔNG DÂY TỐI ĐA: 10 lần sạc đầy patch (từ 1 lần sạc hộp), 60 phút liên tục (1 patch)

SỐ ĐÈN LED: 1 đèn trong patch

BƯỚC SÓNG:
• Kết hợp: đỏ 630 nm + xanh dương 415 nm
Chức năng hộp: khử khuẩn UVC tự động - 275 nm

CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG:
• Ánh sáng kết hợp - 36.36 mW/cm2



LED SET - LIỆU PHÁP ÁNH SÁNG CHO MẶT, CỔ, NGỰC TRÊN

Cải thiện sắc da

Làm mờ nếp nhăn

Giảm mụn, dấu sau mụn

Cải thiện tuần hoàn

Giảm sắc tố

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: dấu hiệu lão hóa da, lão hóa do ánh sáng, sắc tố và tăng sắc tố, mụn, dấu vết sau mụn, giãn mao mạch, rosacea và tổn thương mạch khác.

CHẤT LIỆU: silicone, nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 380 g (mặt nạ mặt) + 210 g (mặt nạ cổ).

CHỨC NĂNG:
LED SET dựa trên nguyên lý liệu pháp ánh sáng LED. Đèn tích hợp trong mặt nạ, mỗi đèn được lập trình phát màu nhất định, tương ứng bước sóng cụ thể trong phổ nhìn thấy. Tác động ở độ sâu khác nhau, ánh sáng được thụ thể da hấp thu, kích hoạt quá trình tự nhiên trong tế bào và gây phản ứng da nhất định.

Ánh sáng LED màu đỏ, có bước sóng lớn nhất, xuyên qua da sâu hơn tất cả các đèn được trình bày. Nó hoạt động trên các nguyên bào sợi, kích thích sản xuất collagen và từ đó tái tạo da. Kết quả của liệu pháp bằng đèn LED đỏ, quá trình lành vết thương được đẩy nhanh, da được săn chắc, các dấu hiệu lão hóa da bên ngoài như nếp nhăn giảm đi.

Ánh sáng LED xanh lam có bước sóng ngắn nhất trong tất cả các màu của quang phổ nhìn thấy được. Nó hoạt động ở cấp độ biểu bì, có tác dụng kháng khuẩn. Porphyrins (sắc tố trong cơ thể chúng ta) có khả năng hấp thụ ánh sáng LED màu xanh và giải phóng các phân tử oxy nhóm đơn, tiêu diệt vi khuẩn gây mụn sống trên bề mặt da. Nhờ đó đèn LED xanh có tác dụng khử trùng, giảm hình thành viêm nhiễm, trị mụn.

Ánh sáng LED màu xanh lá cây được lớp biểu bì và hạ bì hấp thụ, gây ra phản ứng tế bào, trong số đó có sự phục hồi và chữa lành của da. Nó được sử dụng để làm giảm mẩn đỏ, giảm kích ứng cho da nhạy cảm. Đèn LED màu xanh lá cây chống lại tình trạng co cứng, làm giảm kích thước của các mao mạch, góp phần giúp máu lưu thông tự do.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Đèn LED màu vàng (đỏ + xanh) - dùng để kích thích tuần hoàn máu, giúp làm sáng tông màu da, giảm mức độ nghiêm trọng c
lục = trắng) - được sử dụng để thẩm thấu mỹ phẩm nhanh và sâu. Ngoài ra, nó có tác dụng thư giãn và làm dịu cơ thể nói chu

ĐẶC ĐIỂM:
1. Vùng tác động: 2 mặt nạ bao phủ 3 vùng cần chăm sóc.
2. Một điều khiển: cả hai mặt nạ dùng 1 điều khiển.
3. Đa năng: dùng cả bộ (2 đồng thời) hoặc riêng lẻ.
4. Thủ công giúp thiết lập buổi chăm sóc cá nhân.
5. Silicone cấp thực phẩm an toàn cho da, không kích ứng.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Kết nối các mặt nạ với bảng điều khiển bằng cáp Type C. Cắm mỗi đầu cáp vào cổng mặt nạ đến khi nghe tiếng khớp.
2. Nhấn giữ nút bật/tắt trên bảng điều khiển 2 giây để bật.
3. Nhấn nhanh (1 giây) trên các nút chuyển đổi (↑/↓) sẽ cho phép bạn chuyển sang chế độ đèn LED màu xanh lam (chỉ báo C: B trên bảng điều khiển), chế độ đèn LED màu xanh lá cây (chỉ báo C: G), chế độ đèn LED màu vàng (chỉ báo C: RG), chế độ ánh sáng trắng (chỉ báo C: RGB).
4. Nhấn nhanh (1 giây) nút chỉnh cường độ đèn (-/+) để tăng đến mức 3 hoặc về mức 1 (đèn L: 1 (2/3) trên bảng điều khiển).
5. Nhấn nhanh (1 giây) nút tạm dừng để dừng các thiết bị; nhấn lại tiếp tục.
6. Nhấn giữ nút bật/tắt trên bảng điều khiển 2 giây để tắt mặt nạ.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Trước lần đầu, thực hiện «Thử độ nhạy» theo hướng dẫn.
2. Kết nối điều khiển từ xa với các mặt nạ.
3. Đeo mặt nạ mặt và mặt nạ cổ, ngực trên.
4. Bật mặt nạ, chọn ánh sáng và cường độ.
5. Tận hưởng liệu pháp ánh sáng.
6. Mỗi chế độ chạy 15 phút rồi điều khiển tự tắt. Khi chuyển chế độ, hẹn giờ bắt đầu lại. [Quan trọng]: theo dõi tổng thời gian khi dùng nhiều chế độ trong một buổi, không vượt 15 phút.
7. Sau liệu pháp LED, dùng serum hoặc kem chăm sóc vì khả năng hấp thu của da tăng lên.

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
MỤN / VIÊM / DA DẦU	Buổi sáng / buổi tối	Tuần 1: Xanh lam, cường độ thấp - 3 phút; Vàng, cường độ thấp - 3 phút; Đỏ, cường độ thấp - 3 phút; Xanh lá, cường độ thấp - 3 phút; Kết hợp, cường độ thấp - 3 phút. Tuần 2: Xanh lam, cường độ trung bình - 4 phút; Vàng, cường độ trung bình - 3 phút; Đỏ, cường độ trung bình - 2 phút; Xanh lá, cường độ trung bình - 3 phút; Kết hợp, cường độ trung bình - 3 phút. Tuần 3: Xanh lam, cường độ cao - 3 phút; Vàng, cường độ cao - 3 phút; Đỏ, cường độ cao - 3 phút; Xanh lá, cường độ cao - 3 phút; Kết hợp, cường độ cao - 3 phút. Tuần 4: Xanh lam, cường độ cao - 5 phút; Vàng, cường độ cao - 3 phút; Đỏ, cường độ cao - 2 phút; Xanh lá, cường độ cao - 3 phút; Kết hợp, cường độ cao - 2 phút.	Cách ngày	Lặp 2-3 tháng. Mỗi 6 tháng.
NẾP NHĂN NHỎ / LÃO HÓA		Xanh lam, cường độ cao - 2 phút; Vàng, cường độ cao - 3 phút; Đỏ, cường độ cao - 5 phút; Xanh lá, cường độ cao - 3 phút; Kết hợp, cường độ cao - 2 phút	2-3 lần mỗi tuần	Không giới hạn thời gian liệu trình
MẠCH MÁU LỘ / GIÃN MAO MẠCH / DA NHẠY CẢM	Buổi tối	Tuần 1: Xanh lam, cường độ thấp - 1 phút; Đỏ, cường độ thấp - 3 phút; Xanh lá, cường độ trung bình - 3 phút; Vàng, cường độ trung bình - 3 phút; Kết hợp, cường độ trung bình - 5 phút. Tuần 2: Xanh lam, cường độ thấp - 1 phút; Đỏ, cường độ trung bình - 3 phút; Xanh lá, cường độ cao - 3 phút; Vàng, cường độ cao - 3 phút; Kết hợp, cường độ cao - 5 phút. Tuần 3: Xanh lam, cường độ thấp - 2 phút; Đỏ, cường độ cao - 5 phút; Xanh lá, cường độ cao - 2 phút; Vàng, cường độ cao - 3 phút; Kết hợp, cường độ cao - 3 phút. Tuần 4: nghỉ.	Cách ngày	1 tháng kể cả nghỉ. Nghỉ 1 tuần. Hoàn tất 2-3 liệu trình bốn tuần, nghỉ 1 tháng. Lặp 2-3 liệu trình bốn tuần, tiếp tục chu kỳ.

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
SẮC TỐ / DA KHÔNG ĐỀU MÀU	Buổi tối	Đỏ, cường độ cao - 5 phút; Vàng, cường độ cao - 3 phút; Xanh lá, cường độ cao - 2 phút; Xanh lam, cường độ thấp - 1 phút; Kết hợp, cường độ trung bình - 4 phút	2-3 lần mỗi tuần	Không giới hạn cố định. Thoa SPF sau dùng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Cấm dùng cho trẻ sơ sinh, người động kinh, bệnh tuyến giáp hoặc dùng thuốc tuyến giáp.
2. Cấm dùng khi da tổn thương, chấn thương hoặc có vết thương sau mổ.

CẢNH BÁO:
1. Thiết bị chỉ dành sử dụng tại nhà.
2. Nếu một mặt nạ hỏng, dừng dùng và liên hệ đơn vị được ủy quyền tiếp nhận khiếu nại để tránh nguy hiểm.
3. Cấm dùng khi sạc. Không chạm mặt nạ, cáp, bộ đổi nguồn USB bằng tay ướt khi sạc.
4. Dừng ngay nếu khó chịu hoặc phản ứng bất lợi (đỏ da, ngứa, dị ứng) do dùng mặt nạ.

BỘ SẢN PHẨM: (1) mặt nạ mặt, (2) mặt nạ ánh sáng cổ, ngực trên, (3) cáp nối bảng điều khiển Type C, (4) bảng điều khiển,
5. cáp sạc Type C-USB, 6) hướng dẫn, 7) túi đựng, 8) 2 dây mặt nạ cổ.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:
THỜI GIAN SẠC: 4 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 30 phút (2 mặt nạ đồng thời ở cường độ tối đa)

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 15 min

CÁC CHẾ ĐỘ:
- Đèn LED đỏ - bước sóng 660 nm
- Ánh sáng LED xanh - bước sóng 415 nm
- Đèn LED xanh lục - bước sóng 525 nm
- Đèn LED màu vàng - đỏ + xanh
- Ánh sáng kết hợp (trắng) - đỏ + xanh dương + xanh lá

MẬT ĐỘ CÔNG SUẤT (CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG):
Mức 1 của LED MASK
- Ánh sáng LED đỏ - 5.455 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lam - 12.065 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lá - 8.582 mW/cm2

Ánh sáng LED vàng - 13.012 mW/cm2
- Ánh sáng kết hợp - 21.826 mW/cm2

LED NECK MASK
- Ánh sáng LED đỏ - 5.171 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lam - 10.707 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lá - 6.413 mW/cm2
- Ánh sáng LED vàng - 11.888 mW/cm2
- Ánh sáng kết hợp - 18.059 mW/cm2. Mức 2 (LED MASK)
- Ánh sáng LED đỏ - 12.155 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lam - 23.541 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lá - 12.757 mW/cm2
- Ánh sáng LED vàng - 16.86 mW/cm2
- Ánh sáng kết hợp - 26.797 mW/cm2 (LED NECK MASK)
- Ánh sáng LED đỏ - 9.759 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lam - 25.02 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lá - 13.664 mW/cm2

Ánh sáng LED vàng - 16.725 mW/cm2
- Ánh sáng kết hợp - 25.447 mW/cm2. Mức 3 (LED MASK)
- Ánh sáng LED đỏ - 15.94 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lam - 33.06 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lá - 17.461 mW/cm2
- Ánh sáng LED vàng - 20.607 mW/cm2

Ánh sáng kết hợp - 29.321 mW/cm2 (LED NECK MASK)
- Ánh sáng LED đỏ - 15.275 mW/cm2

Ánh sáng LED xanh lam - 31.849 mW/cm2
- Ánh sáng LED xanh lá - 16.986 mW/cm2
- Ánh sáng LED vàng - 19.561 mW/cm2
- Ánh sáng kết hợp - 30.183 mW/cm2

LIỀU NĂNG LƯỢNG (MẬT ĐỘ NĂNG LƯỢNG) TRONG BUỔI 15 PHÚT:
Mức 1 của LED MASK
- Ánh sáng LED đỏ - 4.9095 J/cm2
- Ánh sáng LED xanh lam - 10.8585 J/cm2
- Ánh sáng LED xanh lá - 7.7238 J/cm2
- Ánh sáng LED vàng - 11.7108 J/cm2

Ánh sáng kết hợp - 19.6434 J/cm2 (LED NECK MASK)
- Ánh sáng LED đỏ - 4.6539 J/cm2
- Ánh sáng LED xanh lam - 9.6363 J/cm2
- Ánh sáng LED xanh lá - 5.7717 J/cm2

• Ánh sáng LED vàng - 10.6992 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 16.2531 J/cm2. Mức 2 (LED MASK)
• Ánh sáng LED đỏ - 10.9395 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 21.1869 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 11.4813 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 15.174 J/cm2
Ánh sáng kết hợp - 24.1173 J/cm2 (LED NECK MASK)
• Ánh sáng LED đỏ - 8.7831 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 22.518 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 12.2976 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 15.0525 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 22.9023 J/cm2. Mức 3 (LED MASK)
Ánh sáng LED đỏ - 14.346 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 29.754 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 15.7149 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 18.5463 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 26.3889 J/cm2 (LED NECK MASK)
• Ánh sáng LED đỏ - 13.7475 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 28.6641 J/cm2
• Ánh sáng LED xanh lá - 15.2874 J/cm2
• Ánh sáng LED vàng - 17.6049 J/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 27.1647 J/cm2

CHỐNG NƯỚC: IP22



MAMI - MÁY MÁT-XA NÂNG MẶT VÀ CỔ

Cải thiện độ săn chắc da

Nâng cơ mặt

Làm mờ nếp nhăn

Giảm phù

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: dấu hiệu lão hóa, lão hóa do ánh sáng, má chảy xệ, da xỉn, mụn, sắc tố, lỗ chân lông to, phù và mất đàn hồi.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, hợp kim kẽm, thép không gỉ.

KHỐI LƯỢNG: Máy mát-xa - 179 g, đế - 108 g.

CHỨC NĂNG:

EMS - dòng điện kích thích cơ đi sâu qua các lớp da đến lớp cơ. Kích thích co cơ giúp săn da, tạo hiệu ứng nâng cơ, tăng sản xuất collagen và elastin, tăng săn chắc, đàn hồi và giảm phù.

3 Quang trị liệu: ánh sáng đỏ, xanh lam và ánh sáng kết hợp thuộc phổ ánh sáng nhìn thấy, với các bước sóng khác nhau, xuyên vào da và khởi động quá trình tái tạo. Ánh sáng LED xanh lam có độ xuyên sâu thấp nhất, tác động trên bề mặt da, khử khuẩn và nhờ đó giảm viêm. Ánh sáng LED đỏ có độ xuyên sâu lớn nhất tác động đến nguyên bào sợi tổng hợp collagen, được dùng để trẻ hóa da và chống các dấu hiệu lão hóa. Sự kết hợp LED đỏ và xanh lam phối hợp cả hai tác dụng để xử lý viêm hiệu quả.

Rung tác động cơ học lên da, tăng các quá trình chuyển hóa, săn da và giảm nếp nhăn nhìn thấy.

ĐẶC ĐIỂM:
1. 3 mức cường độ EMS để chọn mức dễ chịu.
2. 2 điện cực làm nguồn dòng điện.
3. Bề mặt cong theo đường nét cơ thể, dùng cho hai vùng: mặt và cổ.
4. Điều khiển thủ công: tự chọn chế độ, thời gian mỗi chế độ để tạo tổ hợp riêng.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Nhấn giữ nút POWER để bật hoặc tắt.
2. Để chọn ánh sáng trị liệu bằng ánh sáng, nhấn nhanh nút POWER. Tự động đèn LED màu xanh đầu tiên được bật, nhấn lại sẽ cho phép bạn chọn đèn LED màu đỏ để bật chế độ ánh sáng hỗn hợp, nhấn lại nút POWER.
3. Sau khi bật, nhấn nhanh LEVEL để chọn cường độ EMS từ nhẹ đến mạnh. Nhẹ - sáng 1 đèn

(Low); trung bình - 2 đèn (Low + Medium); mạnh - 3 đèn (Low + Medium + High).
4. Nhấn giữ LEVEL để bật rung. Nhấn giữ tương tự để tắt rung.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Tẩy trang và rửa mặt bằng sản phẩm làm sạch.
2. Thoa đều sản phẩm chăm sóc gốc nước, kết cấu gel để dẫn điện tối đa và đạt hiệu quả tốt nhất.
3. Bật thiết bị và chọn chế độ ánh sáng.
4. Điều chỉnh cường độ EMS.
5. Áp bề mặt mát-xa lên da mặt, di chuyển theo đường mát-xa từ dưới (cằm) lên trên (chân tóc ở trán).
6. Lặp trên tất cả đường mát-xa ba lần. Không nên dùng quá 10 phút.
7. Kết thúc, tắt máy và lau bề mặt mát-xa bằng khăn vệ sinh.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
MỤN / VIÊM	Bất kỳ thời điểm nào trong ngày	Chế độ LED: • Đèn LED xanh lam - 5 phút • Đèn LED đỏ - 2 phút Chế độ "EMS" • Mức cường độ trung bình - 5-7 phút Các chế độ được sử dụng không đồng thời mà theo thứ tự được chỉ định	Cách ngày	2 tuần. Nghỉ 3-4 ngày. 2 tuần. Các liệu trình 4-5 tuần mỗi năm
NẾP NHĂN NHỎ / DA KHÔ / SẮC TỐ / DA KHÔNG ĐỀU MÀU	Buổi tối	Chế độ LED: • Đèn LED màu đỏ - 7 phút • Ánh sáng hỗn hợp - 5 phút Chế độ "EMS": • Cường độ thấp - 5 phút • Mức cường độ trung bình - 3 phút • Mức tối đa (dành cho da dày đặc) - 3 phút Có thể sử dụng đồng thời chế độ LED và EMS	2 lần mỗi tuần	3-4 tuần. Nghỉ 1 tuần. Lặp liệu trình 4 tuần. Sau đó tiếp tục lặp thường xuyên
MẠCH MÁU LỘ / GIÃN MẠO MẠCH / DA NHẠY CẢM	Buổi tối	Chế độ "LED": • Đèn LED màu đỏ - 7 phút • Ánh sáng hỗn hợp - 5 phút Chế độ "Rung": 5 phút Chống chỉ định Chế độ "EMS" cho coupesis Các chế độ được sử dụng không đồng thời, nhưng theo thứ tự được chỉ định	2 lần mỗi tuần	4 tuần. Nghỉ 1 tuần. Lặp liệu trình 4 tuần. Sau đó tiếp tục lặp thường xuyên

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dùng khi da đang hồi phục sau tẩy da chết thẩm mỹ hoặc hóa học, tái tạo bề mặt laser, trẻ hóa laser phân đoạn, mesotherapy hoặc chất làm đầy trong hai tuần gần đây.
2. Thiết bị không dành cho người dưới 12 tuổi.
3. Không dành cho người hạn chế thể chất, giác quan, tinh thần.
4. Không dùng nếu có vấn đề sức khỏe tai (viêm tai ngoài, nhiễm trùng tai, bệnh khác).
5. Không dùng trên da nứt, vết thương hở, da có vấn đề hoặc kích ứng (mụn nặng, cháy nắng, nhiễm trùng, v.v.).
6. Không dùng trên vùng nhạy cảm quanh mắt vì da mỏng, mỏng manh.
7. Không dùng trên niêm mạc (trong mũi, miệng, vùng sinh dục) vì có thể kích ứng tại chỗ.

CẢNH BÁO:
1. Giữ đầu nối sạc và dây USB khô.
2. Không sạc trong môi trường ẩm (gần bồn tắm đầy, vòi sen đang chạy, hồ bơi đầy nước).
3. Chỉ dùng với cáp USB đi kèm máy.
4. Nếu cáp USB hỏng, chỉ thay dây chính hãng để tránh nguy hiểm.
5. Sạc đầy 100% ít nhất mỗi 2 tháng để kéo dài tuổi thọ pin.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy mát-xa, (2) đế đỡ, (3) cáp sạc USB-C,
4. hướng dẫn, (5) khăn lau, (6) túi.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

ĐIỆN ÁP HOẠT ĐỘNG ĐỊNH MỨC: 5-9 V

ĐIỆN ÁP CẤP ĐỊNH MỨC: 3,7 W

NGUỒN ĐIỆN: Lithium-ion

DUNG LƯỢNG PIN: 900 mAh

KÍCH THƯỚC: 147.1x83x44.4 mm (thiết bị), 57.1x57.1x76 mm (đế)

KHỐI LƯỢNG: Thiết bị - 179 g, đế - 108 g

THỜI GIAN SẠC: 3 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: Đèn LED đỏ/Đèn LED xanh Chế độ - 200 phút Chế độ ánh sáng hỗn hợp - 300 phút

CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG:
Ánh sáng LED đỏ - 7.7867 mW/cm2
• Ánh sáng LED xanh lam - 32.758 mW/cm2
• Ánh sáng kết hợp - 23.322 mW/cm2

EMS:
- Mức 1 - 0.08 mA
- Mức 2 - 0.11 mA
- Mức 3 - 0.13 mA

TẦN SỐ DÒNG ĐIỆN: 34,7 kHz

BƯỚC SÓNG: Đèn LED đỏ - 625 nm - Đèn LED xanh - 465 nm

DẠNG SÓNG: Dạng sóng chữ nhật hai pha đối xứng

CHỐNG NƯỚC: IPX4



MEI1 - МÁY MÁT-XA EMS MẶT VÀ CỔ

Nâng chữ V

Giảm phù

Định hình đường nét

Làm mờ nếp gấp và nếp nhăn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mất đàn hồi, đường nét mặt thiếu rõ, phù buổi sáng, co thắt và co cứng cơ, lão hóa (nếp nhăn), da xỉn, mỹ phẩm hằng ngày hấp thu kém.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 78 g.

CHỨC NĂNG:
Thiết bị tác động toàn diện lên mọi lớp mô nhờ phối hợp
4 công nghệ:

EMS - mô phỏng tín hiệu điện sinh học tự nhiên, làm cơ mặt co nhẹ và luyện cơ, phục hồi trương lực.

NHIỆT SÂU (42 °C) - thư giãn cơ co thắt và tăng vi tuần hoàn.

RUNG DẠNG SÓNG (8500 vòng/phút) - dao động cơ học tần số cao thúc đẩy dẫn lưu bạch huyết mạnh, giảm phù và ứ dịch trong mô.

ION IMPORT (điện di ion) - kết hợp làm nóng giúp thành phần hoạt tính trong serum thấm sâu vào lớp bì, tăng hiệu quả nhiều lần.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Thiết kế 360° thông minh: mọi mặt vỏ là bề mặt thao tác. Phần trên (con lăn) dùng mát-xa 3D, mặt bên dùng gua sha, gờ dưới dùng bấm huyệt điểm.
2. 4 công nghệ trong 1 máy: EMS, rung dạng sóng, làm nóng, điện di ion.
3. 2 chế độ: cơ bản (đèn trắng) để dẫn lưu bạch huyết, tăng săn chắc buổi sáng; kết hợp làm nóng (đèn đỏ) để chống lão hóa chuyên sâu và thư giãn buổi tối.
4. Hẹn giờ thông minh: tự tắt sau 10 phút liên tục để an toàn, chuyển ngủ sau 2 phút không hoạt động.
5. Di động, độc lập: pin 800 mAh tích hợp dùng liên tục tối đa 80 phút mỗi lần sạc.

6. Đa dụng: thiết kế cho phép chăm sóc điểm, con lăn, nâng cơ và mát-xa cổ, vai, tay, chân.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Nhấn nút nguồn 1-2 giây để bật/tắt (có âm báo).
2. Nhấn nhanh lần đầu (mặc định): bật EMS, rung, Ion Import. Vòng đèn sáng trắng. Lý tưởng giảm phù buổi sáng, tăng săn chắc.
3. Nhấn nhanh lần hai (kết hợp): thêm nhiệt sâu vào các công nghệ trước. Đèn đỏ. Phù hợp nâng cơ chuyên sâu và thư giãn.
4. Trong quá trình sạc, đèn báo nhấp nháy mượt mà với đèn LED màu đỏ và khi đạt 100% thì đèn sẽ cháy liên tục.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Để EMS hoạt động, thoa nhiều gel dẫn điện, serum dưỡng ẩm hoặc essence hoàn toàn gốc nước lên da sạch. Sản phẩm không được chứa dầu, axit (AHA, BHA, PHA, retinol, vitamin C nồng độ cao).
2. Bật thiết bị, chọn chế độ mong muốn.
3. Mát-xa theo đường mát-xa, áp sát bề mặt đã chọn lên da. Di chuyển nhẹ, tốc độ đều, không ấn quá mạnh.
4. Sau 10 phút, hẹn giờ thông minh tự tắt thiết bị.
5. Lau bằng khăn ướt (chống ẩm IPX3 - cấm rửa dưới dòng nước).

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
DA DÀY, PHÙ	Buổi tối, 2nửa ngày	«EMS, rung, điện di ion» - 3-5 phút. «EMS, rung, điện di ion, làm nóng» - 5 phút	2-3 lần mỗi tuần	Quá trình điều trị: 10 tuần. Nghỉ: 2 tuần. Lặp lại khóa học 10 tuần liên tục.
DA KHÔ CÓ NẾP NHĂN NHỎ	Buổi sáng	«EMS, rung, điện di ion» - 3-4 phút. «EMS, rung, điện di ion, làm nóng» - 3-4 phút	1-2 lần mỗi tuần	Quá trình điều trị: 10 tuần. Nghỉ: 2 tuần. Lặp lại khóa học 10 tuần liên tục.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Cấm dùng cho người có máy tạo nhịp, loãng xương, mất cảm giác nhiệt/đau và bệnh da.
2. Không dùng trên vùng có vết cắt, sau phẫu thuật tạo hình, da mưng mủ hoặc viêm, vùng nhãn cầu, mí mắt và tuyến giáp.
3. Không dùng vùng có bộ phận giả kim loại.
4. Đang điều trị nha khoa (hoặc có miếng trám/niềng răng), dị ứng kim loại, giãn mao mạch: dùng thận trọng.

5. Khi mang thai, hành kinh, cho con bú, tăng huyết áp hoặc sốt, chỉ dùng sau tham khảo bác sĩ.

THẬN TRỌNG:
1. Thiết bị không chống nước.
2. Cấm dùng trong nước, rửa dưới vòi hoặc cất nơi độ ẩm cao (như phòng tắm).
3. Không dùng khi sạc. Luôn ngắt điện trước buổi.
4. Nếu nóng bất thường hoặc có khói khi sạc/dùng, tắt ngay.
5. Tránh rơi, va đập.
6. Cất nơi khô mát, tránh nắng trực tiếp. Khi cất lâu không dùng, sạc mỗi 3 tháng.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy mát-xa, (2) túi đựng, (3) cáp sạc Type-C,
4. hướng dẫn sử dụng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

KÍCH THƯỚC (C × R × S): 140×80×10 mm

NGUỒN ĐIỆN: Pin lithium tích hợp

ĐIỆN ÁP HOẠT ĐỘNG: 5 V

CÔNG SUẤT: 4,4 W

DUNG LƯƠNG PIN: 800 mAh

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 10 min

THỜI GIAN SẠC: ≤ 2 h

THỜI GIAN TỐI ĐA SAU SẠC ĐẦY: 80 min

DÒNG ĐIỆN: 1,4 mA

RUNG: 8500 vòng/phút

NHIỆT ĐỘ LÀM NÓNG: 42 °C

CHỐNG NƯỚC: IPX3



MIGA - MÁY TĂM NƯỚC

Giúp ngừa bệnh nướu

Loại thức ăn dư

Giúp ngừa sâu răng

Làm sạch vùng miệng khó tiếp cận

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mảng bám, sâu răng, bệnh nướu, hôi miệng.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 157 g.

CHỨC NĂNG:

Chất lỏng làm sạch hiệu quả vùng khó tiếp cận trong miệng, loại thức ăn thừa, giúp ngừa sâu răng.

Áp lực nước mát-xa nướu, kích thích tuần hoàn và lành nướu.

Tia nước làm sạch lưỡi, má giúp loại hôi miệng.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Đi kèm 1 đầu tiêu chuẩn, hộp đựng và cáp sạc.
2. 1 chế độ.
3. Dung tích bình 70 ml.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Sạc đầy trước lần đầu bằng cách gắn cáp sạc nam châm vào tiếp điểm trên thân. Không dùng khi sạc.
2. Lắp/tháo đầu: cắm vào lỗ trên nắp trên đến khi khớp. Tiếng khớp xác nhận đã lắp. Để tháo, ấn nắp trên, giữ và rút đầu ra.
3. Đổ nước: bảo đảm máy tắt, mở nắp bình ở đáy, đổ nước vào.
4. Nhấn bật/tắt để bật hoặc tắt. Lưu ý: đèn xanh dương sáng liên tục khi dùng.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Lắp đầu và đưa máy về trạng thái làm việc: một tay giữ thân, tay kia kéo bình nước xuống.
2. Đưa đầu vào miệng, hướng về răng, nhấn bật/tắt. Giữ máy thẳng đứng khi làm sạch.
3. Bắt đầu từ răng hàm phía sau đến răng trước. Hướng nước vào nướu ở góc 90 độ, không há miệng rộng để tránh bắn nước.
4. Di chuyển theo đường nướu, dừng ngắn ở mỗi răng đến khi túi nướu và kẽ răng sạch.
5. Kết thúc, nhấn bật/tắt để tắt, mở nắp bình, đổ nước còn lại, gấp máy về trạng thái ban đầu.
6. Làm sạch miệng 2 lần/ngày sau ăn. Lưu ý: chảy máu nhẹ lần đầu là bình thường, sẽ hết trong một tuần. Nếu quá 2 tuần chưa hết, dừng và tham khảo nha sĩ.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
2 lần/ngày sau ăn; chăm sóc khí cụ chỉnh nha sau mỗi bữa.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Không giới hạn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Viêm nha chu đợt cấp, viêm cấp trong miệng.
2. Chảy máu nướu nặng.
3. Trong 2 tháng đầu sau phẫu thuật miệng.

CẢNH BÁO:
1. Không dùng khi tắm vòi sen, không ngâm nước, không đặt nơi có nguy cơ rơi xuống nước.
2. Không đặt nơi nóng, ẩm hoặc nắng trực tiếp.
3. Không chạm bằng tay ướt khi sạc, không để sạc không giám sát.
4. Cẩn thận với cáp: tránh nhiệt, không kéo căng, bẻ, xoắn mạnh hoặc kẹp vì có thể hỏng. Không dùng hay sạc nếu máy/cáp hỏng do rơi, nước vào, v.v.
5. Chỉ dùng bộ sạc chính hãng; không nối nguồn có điện áp khác thông số trên máy.
6. Không dùng thiếu đầu hoặc dùng đầu không được nhà sản xuất khuyến nghị.
7. Cất ngoài tầm với trẻ em.
8. Không đưa vật lạ vào máy.
9. Ngắt cáp trước khi đổ nước, tránh đổ tràn.
10. Trước vệ sinh, bảo dưỡng, bảo đảm máy tắt và không sạc.

BỘ SẢN PHẨM: (1) hộp đựng, (2) máy tăm nước, (3) đầu, (4) cáp sạc USB đầu nam châm, (5) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: hơn 2 giờ

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 20 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: Không

THỜI GIAN MỘT BÌNH NƯỚC ĐẦY: 30 s

CÔNG SUẤT: 482,3 kPa

SỐ XUNG MỖI PHÚT: 900-1100

DUNG TÍCH BÌNH: 70 ml

CHỐNG NƯỚC: IPX7



MIGA BLACK - MÁY TĂM NƯỚC

Giúp ngừa bệnh nướu

Loại thức ăn dư

Giúp ngừa sâu răng

Làm sạch vùng miệng khó tiếp cận

Chăm sóc khí cụ chỉnh nha

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mảng bám, sâu răng, thức ăn kẹt trong khí cụ chỉnh nha, kẽ răng, bệnh nướu, hôi miệng.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 183 g.

CHỨC NĂNG:

Nước làm sạch vùng khó tiếp cận nhất, giúp ngừa sâu răng và làm sạch khí cụ chỉnh nha.

Áp lực nước mát-xa nướu, kích thích tuần hoàn và lành nướu.

Tia nước làm sạch lưỡi, má giúp loại hôi miệng.

3 chế độ, 4 đầu đi kèm loại thức ăn, mảng bám hiệu quả, làm sạch kẽ răng, túi nướu, lưỡi, khí cụ chỉnh nha.

ĐẶC ĐIỂM:
1. 4 đầu đi kèm (tiêu chuẩn, nha chu, chỉnh nha, làm sạch lưỡi).
2. Thân máy có ngăn đựng đầu.
3. 3 chế độ (nhẹ, xung, mạnh).
4. Dung tích bình 140 ml.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Lắp đầu đến khi khớp.
Đi kèm 4 loại đầu, mỗi loại có chức năng riêng:
Đầu tiêu chuẩn làm sạch răng hằng ngày. Đầu cong giúp rửa mảng bám, thức ăn.
Đầu nha chu làm sạch túi nướu (hình thành khi nướu viêm tách khỏi răng tạo túi).

Đầu có chóp cao su mềm để chăm sóc nướu.
• Đầu chỉnh nha làm sạch niềng răng. Ngoài lỗ nước, chóp có bàn chải lông cứng, giúp làm sạch mắc cài, rửa mảng bám, thức ăn.
Đầu lưỡi dạng thìa, loại mảng bám và chất bẩn trên mô mềm.
2. Mở bình và đổ nước.
3. Đưa đầu vào miệng, nhấn nhanh nút nguồn để bật.
4. Nhấn giữ nút trên máy để đổi chế độ.
Máy có 3 chế độ:
Nhẹ (đèn xanh lá) - áp lực thấp, cho người mới, răng nhạy cảm;
Xung (đèn xanh dương) - áp lực xung thay đổi, luân phiên mạnh, nhẹ để làm sạch sâu, mát-xa nướu;
Mạnh (đèn trắng) - áp lực cao, làm sạch hiệu quả cho nhu cầu hằng ngày của đa số.
5. Sau dùng, nhấn nhanh để tắt. Máy ghi nhớ chế độ gần nhất, tự dùng chế độ đó khi bật lại.
6. Nhấn nút tháo đầu, lấy ra cẩn thận, mở ngăn và cất đầu vào.
7. Vệ sinh thường xuyên: tháo bình và rửa. Lưu ý: lần đầu dùng chế độ nhẹ. Chảy máu nhẹ lần đầu là bình thường, sẽ hết trong một tuần. Nếu quá 2 tuần, dừng và tham khảo nha sĩ.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Làm sạch thường: dùng đầu đa năng tiêu chuẩn. Nhấn nguồn, chọn chế độ. Đặt đối diện răng để tia vuông góc vùng tác động. Lưu ý: nướu nhạy cảm dễ chảy máu. Không hướng tia trực tiếp vào nướu; răng nhạy cảm nên dùng nhẹ.
2. Từ răng sau đến răng trước, đi hết cung răng, dừng ngắn từng răng đến khi nướu, kẽ sạch. Nếu bắt đầu mặt ngoài, lặp với mặt trong. Thực hiện cả hàm trên, dưới.
3. Túi nướu: dùng đầu nha chu. Nhấn nguồn, chọn chế độ. Đặt nghiêng để chóp hướng vào bờ nướu và túi nha chu. Làm sạch theo khuyến nghị trên.
4. Lưỡi: dùng đầu thìa. Lắp, bật và chọn chế độ.

Quét một chiều từ gốc đến đầu lưỡi. Thời gian làm sạch 30 giây, khoảng 5 lượt.
5. Niềng răng: dùng đầu chỉnh nha có lỗ nước và chổi lông cứng ở chóp, làm sạch mắc cài, rửa mảng bám và thức ăn.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
2 lần/ngày sau ăn; chăm sóc khí cụ chỉnh nha sau mỗi bữa.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Không giới hạn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Viêm nha chu đợt cấp, viêm cấp trong miệng.
2. Chảy máu nướu nặng.
3. Không nên dùng trong vài tuần sau phẫu thuật miệng.
4. Nếu bệnh nướu hoặc phẫu thuật miệng trong 2 tháng qua, hỏi nha sĩ trước dùng.

CẢNH BÁO:
1. Không tháo, thay bộ phận để tránh hư hỏng khiến mất bảo hành.
2. Không dùng nước trên 50 °C trong bình làm sạch miệng để tránh bỏng.
3. Nếu cáp/phích hỏng, thay trước dùng. Không kéo căng, bẻ, xoắn cáp; không đè vật nặng hoặc kẹp giữa đồ vật. Giữ máy, cáp xa nhiệt.
4. Chỉ dùng đúng mục đích làm sạch miệng. Không ấn lên răng, nướu để tránh tổn thương.
5. Không ngâm lâu để tránh hỏng, cháy, điện giật và nguy hiểm khác.
6. Giữ xa lửa trần và máy sưởi.
7. Không sạc nơi ướt như phòng tắm hoặc nhà vệ sinh.
8. Không dùng máy thiếu đầu.
9. Không dành cho trẻ em, chỉ dùng khi người lớn giám sát. Cất ngoài tầm với trẻ.
10. Không thêm nước súc miệng vào bình vì gây ăn mòn, dính bình với thân, có thể khó mở sau này.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy tăm nước, (2) đầu tiêu chuẩn, (3) đầu nha chu,
4. đầu chỉnh nha, (5) đầu lưỡi, (6) túi đựng, (7) cáp sạc USB-C, (8) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 1,5 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 90 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: Không

THỜI GIAN MỘT BÌNH NƯỚC ĐẦY: 40 s

CÔNG SUẤT: • Nhẹ: 275-413 kPa • Xung: 413-758 kPa • Mạnh: 827-965 kPa

SỐ XUNG MỖI PHÚT: 1600

DUNG TÍCH BÌNH: 140 ml

CHỐNG NƯỚC: IPX7



MIGA NEW - MÁY TĂM NƯỚC

Giúp ngừa bệnh nướu

Loại thức ăn dư

Giúp ngừa sâu răng

Làm sạch vùng miệng khó tiếp cận

Chăm sóc khí cụ chỉnh nha

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mảng bám, sâu răng, thức ăn kẹt khí cụ chỉnh nha, bệnh nướu, hôi miệng.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 195 g.

CHỨC NĂNG:

Nước làm sạch vùng khó tiếp cận nhất, giúp ngừa sâu răng và làm sạch khí cụ chỉnh nha.

Áp lực nước mát-xa nướu, kích thích tuần hoàn và lành nướu.

Tia nước làm sạch lưỡi, má giúp loại hôi miệng.

Đi kèm 3 loại đầu, mỗi loại có chức năng riêng:

Đầu tiêu chuẩn làm sạch răng hằng ngày. Chóp cong rửa mảng bám và thức ăn.

Đầu nha chu làm sạch túi nướu (do nướu viêm tách khỏi răng tạo túi). Chóp cao su mềm chăm sóc nướu.

Đầu lưỡi dạng thìa, loại mảng bám và chất bẩn trên mô mềm.

Chế độ khử khuẩn tiệt trùng đầu. Tiếp xúc nước, dung dịch thảo dược có thể làm vi sinh gây bệnh phát triển trên đầu. Ngăn đựng đầu có đèn UV tích hợp. Bước sóng này (275 nm) có tác dụng diệt khuẩn.

ĐẶC ĐIỂM:
1. 3 đầu đi kèm.
2. Bình nước lớn hơn - 130 ml.
3. Thiết kế gấp giúp máy nhỏ gọn.
4. Chế độ khử khuẩn đầu.
5. Ngăn đựng đầu tích hợp trong máy.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Lắp/tháo đầu. Lưu ý: nếu lần đầu thấy rác trong bình hay ống nước, sản phẩm có thể hỏng. Dấu chất lỏng sạch là bình thường: đó là nước cất dùng kiểm tra máy. Rửa rồi dùng yên tâm. Lấy đầu khỏi ngăn, đưa vào ổ; khóa nam châm tự cố định. Kéo đầu khỏi ổ để tháo, cất vào ngăn và đóng nắp chắc chắn.
2. Đổ nước: mở nắp chống bụi, giữ máy thẳng đứng, đổ nước và đóng nắp. Nên dùng nước máy sạch. Nếu thấy lạnh, dùng nước nhiệt độ phòng không quá 40 °C. Có thể dùng nước muối hoặc sản phẩm chăm sóc miệng theo chỉ định bác sĩ.
3. Bật, chọn chế độ: nhấn nút chuyển chế độ. Nhẹ: đèn đầu sáng; mạnh: đèn thứ hai; xung: đèn thứ ba; khử khuẩn: đèn cuối, thứ 4. Chọn phù hợp. Nên bắt đầu nhẹ, tăng dần khi quen.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Dùng đầu tiêu chuẩn đa năng. Bật, chọn chế độ. Đặt đối diện răng để tia vuông góc vùng tác động. Lưu ý: nướu nhạy cảm dễ chảy máu. Không hướng tia trực tiếp vào nướu!
2. Từ răng sau đến trước, đi hết cung răng, dừng ngắn mỗi răng đến khi nướu, kẽ sạch. Bắt đầu mặt ngoài thì lặp mặt trong. Thực hiện cả hai hàm. Lưu ý: răng nhạy cảm nên dùng nhẹ.
3. Giữ thẳng đứng khi dùng để khóa nam châm không rời, tránh ngừng cấp nước.
4. Túi nướu: dùng đầu nha chu. Bật, chọn chế độ, đặt nghiêng để chóp hướng vào bờ nướu và túi nha chu. Làm sạch theo khuyến nghị trên.

5. Lưỡi: lắp đầu thìa, bật, chọn chế độ. Quét một chiều từ gốc đến đầu lưỡi. Thời gian 30 giây, khoảng 5 lượt.
6. Khử khuẩn: đặt đầu vào ngăn, đóng nắp chống bụi.
7. Nhấn chuyển chế độ để chọn chế độ thứ tư - khử khuẩn, rồi nhấn nguồn.
8. Khử khuẩn được bật để tiệt trùng đầu và ngăn đựng đầu.
9. Không nhìn trực tiếp đèn tiệt trùng màu tím để tránh hại mắt.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
2 lần/ngày sau ăn; chăm sóc khí cụ chỉnh nha sau mỗi bữa.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Không giới hạn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Viêm nha chu đợt cấp, viêm cấp trong miệng.
2. Chảy máu nướu nặng.
3. Ngay sau phẫu thuật miệng.

CẢNH BÁO:
1. Giữ đầu nối sạc khô khi sạc.
2. Không kết nối nguồn có điện áp khác quy định.
3. Không chạm bộ sạc bằng tay ướt.
4. Không dùng máy hỏng hoặc trục trặc.
5. Không hướng nước trực tiếp vào lưỡi, tai hoặc bộ phận khác vì áp lực có thể gây tổn thương.
6. Nếu bệnh răng, dùng dưới giám sát nha sĩ.
7. Có thể dùng cùng sản phẩm chăm sóc miệng hoặc sản phẩm nha sĩ khuyến nghị.
8. Người không chuyên không được tháo máy hoặc đưa vật lạ vào lỗ.
9. Không nên vận hành trong điều kiện khắc nghiệt ngoài trời.
10. Không đổ iốt, chất tẩy trắng, dầu thơm không tan nước vào bình vì ảnh hưởng hiệu suất và giảm tuổi thọ.
11. Tháo mọi trang sức trong miệng trước dùng.
12. Không dùng nếu có vết thương nhìn thấy trên lưỡi hoặc trong miệng.
13. Khi bác sĩ kê kháng sinh, chỉ dùng nếu bác sĩ khuyến nghị rõ ràng.
14. Không hướng tia vào tai để tránh chấn thương.
15. Không cho trẻ dưới 3 tuổi dùng.
16. Cất nơi khô sạch, tránh nắng trực tiếp và nguồn nhiệt.

17. Sạc đầy trước cất lâu (hơn 3 tháng).
18. Không bật khi bình không có nước vì có thể hỏng máy.
19. Không dùng nước trên 50°C để rửa bình. Tránh biến dạng do nóng để tăng tuổi thọ. Nên rửa bằng nước nhiệt độ phòng dưới 40 °C hoặc dòng nước máy.
20. Không thêm kem đánh răng, muối, viên súc miệng rắn hoặc hóa chất khác vào nước để tránh tắc và hỏng.
21. Trước đổ nước súc miệng hoặc làm thơm, kiểm tra isopropyl myristate vì chất này có thể hỏng sản phẩm, ảnh hưởng hoạt động.
22. Không dùng dung môi, cồn, chất tẩy mạnh vì có thể đổi màu và hỏng máy.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy tăm nước, (2) đầu tiêu chuẩn, (3) đầu nha chu, (4) đầu lưỡi, (5) túi đựng, (6) hướng dẫn, (7) cáp sạc USB-C.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 3 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: • Nhẹ - 50 phút • Mạnh - 45 phút • Xung - 100 phút • Khử khuẩn - 220 phút

HẸN GIỜ THÔNG MINH: Không

THỜI GIAN MỘT BÌNH NƯỚC ĐẦY: • Nhẹ: 35 ± 8 giây • Mạnh: 30 ± 8 giây • Xung: 65 ± 10 giây

CÔNG SUẤT: • Nhẹ: 392-637 kPa • Mạnh: 686-931 kPa • Xung: 588-833 kPa

SỐ XUNG MỖI PHÚT: 1600±20%

DUNG TÍCH BÌNH: 130 ml

CHỐNG NƯỚC: IPX7



MIGA PRO - MÁY TĂM NƯỚC CẦM TAY

Giúp ngừa bệnh nướu

Loại thức ăn dư

Giúp ngừa sâu răng

Làm sạch vùng miệng khó tiếp cận

Chăm sóc khí cụ chỉnh nha

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mảng bám, sâu răng, thức ăn kẹt khí cụ chỉnh nha, bệnh nướu, hôi miệng.

CHẤT LIỆU: nhựa MS, nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 260 g.

CHỨC NĂNG:

Nước làm sạch vùng khó tiếp cận nhất, giúp ngừa sâu răng và làm sạch khí cụ chỉnh nha.

Áp lực nước mát-xa nướu, kích thích tuần hoàn và lành nướu.

Đi kèm 3 loại đầu, mỗi loại có chức năng riêng:

Đầu tiêu chuẩn làm sạch răng hằng ngày. Chóp cong rửa mảng bám và thức ăn.

Đầu chỉnh nha làm sạch niềng răng. Ngoài lỗ nước, chóp có chổi lông cứng, giúp làm sạch mắc cài, rửa mảng bám và thức ăn.

Đầu nha chu làm sạch túi nướu (do nướu viêm tách khỏi răng tạo túi). Chóp cao su mềm chăm sóc nướu.

Chế độ khử khuẩn tiệt trùng bình. Tiếp xúc nước, dung dịch thảo dược có thể làm vi sinh gây bệnh phát triển trong máy. Đèn UV tích hợp tiệt trùng bình.

ĐẶC ĐIỂM:
1. 3 đầu đi kèm.
2. Bình nước lớn hơn - 180 ml.
3. Thiết kế gấp nhỏ gọn, thuận tiện vận chuyển.
4. Chế độ khử khuẩn bình.
5. Ngăn đựng đầu tích hợp trong máy.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Lắp/tháo đầu: lấy đầu khỏi ngăn, cắm vào ổ đến khi khớp để cố định. Để tháo, nhấn nút thay đầu và rút ra. Cất đầu vào ngăn và đóng chắc.
2. Đổ nước: mở nắp bình, giữ máy nằm ngang, đổ nước rồi đóng nắp. Nên dùng nước cất sạch. Nếu thấy lạnh, dùng nước nhiệt độ phòng không quá 40 °C. Có thể dùng nước muối hoặc sản phẩm chăm sóc miệng theo khuyến nghị bác sĩ.
3. Bật, chọn chế độ: nhấn nhanh nút nguồn để bật, nhấn nhanh lại để đổi chế độ làm sạch. Nhấn giữ nút chế độ 3 giây để đổi tốc độ. Sau dùng, nhấn giữ 3 giây để tắt. Máy ghi nhớ chế độ cuối và tự khởi động ở chế độ đó lần sau.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Dùng đầu tiêu chuẩn đa năng. Bật, chọn chế độ, tốc độ. Đặt đối diện răng để tia vuông góc vùng tác động. Lưu ý: nướu nhạy cảm dễ chảy máu. Không hướng tia trực tiếp vào nướu!
2. Từ răng sau đến trước, đi hết cung răng, dừng ngắn mỗi răng đến khi nướu, kẽ sạch. Bắt đầu mặt ngoài thì lặp mặt trong. Thực hiện cả hai hàm. Lưu ý: răng nhạy cảm nên dùng nhẹ.
3. Túi nướu: dùng đầu nha chu. Nhấn nguồn, chọn chế độ. Đặt nghiêng để chóp hướng vào bờ nướu và túi nha chu. Làm sạch theo khuyến nghị trên.
4. Niềng răng: dùng đầu chỉnh nha có lỗ nước và chổi lông cứng ở chóp, làm sạch mắc cài, rửa mảng bám và thức ăn.
5. Khử khuẩn: gấp máy về vị trí đóng, làm sạch UV tự bắt đầu trong 10 phút.

6. Không nhìn trực tiếp đèn tiệt trùng màu tím để tránh hại mắt.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
2 lần/ngày sau ăn; chăm sóc khí cụ chỉnh nha sau mỗi bữa.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Không giới hạn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Viêm nha chu đợt cấp, viêm cấp trong miệng.
2. Chảy máu nướu nặng.
3. Ngay sau phẫu thuật miệng.

CẢNH BÁO:
1. Giữ đầu nối sạc khô khi sạc.
2. Không kết nối nguồn có điện áp khác quy định.
3. Không chạm bộ sạc bằng tay ướt.
4. Không dùng máy hỏng hoặc trục trặc.
5. Không hướng nước trực tiếp vào lưỡi, tai hoặc bộ phận khác vì áp lực có thể gây tổn thương.
6. Nếu bệnh răng, dùng dưới giám sát nha sĩ.
7. Có thể dùng cùng sản phẩm chăm sóc miệng hoặc sản phẩm nha sĩ khuyến nghị.
8. Người không chuyên không được tháo máy hoặc đưa vật lạ vào lỗ.
9. Không nên vận hành trong điều kiện khắc nghiệt ngoài trời.
10. Không đổ iốt, chất tẩy trắng, dầu thơm không tan nước vào bình vì ảnh hưởng hiệu suất và giảm tuổi thọ.
11. Tháo mọi trang sức trong miệng trước dùng.
12. Không dùng nếu có vết thương nhìn thấy trên lưỡi hoặc trong miệng.
13. Khi bác sĩ kê kháng sinh, chỉ dùng nếu bác sĩ khuyến nghị rõ ràng.
14. Không hướng tia vào tai để tránh chấn thương.
15. Không cho trẻ dưới 3 tuổi dùng.
16. Cất nơi khô sạch, tránh nắng trực tiếp và nguồn nhiệt.
17. Sạc đầy trước cất lâu (hơn 3 tháng).
18. Không bật khi bình không có nước vì có thể hỏng máy.
19. Không dùng nước trên 40°C để rửa bình. Tránh biến dạng do nóng để tăng tuổi thọ. Nên rửa bằng nước nhiệt độ phòng dưới 40 °C hoặc dòng nước máy.
20. Không thêm kem đánh răng, muối, viên súc miệng rắn hoặc hóa chất khác vào nước để tránh tắc và hỏng.

21. Trước đổ nước súc miệng hoặc làm thơm, kiểm tra isopropyl myristate vì chất này có thể hỏng sản phẩm, ảnh hưởng hoạt động.
22. Không dùng dung môi, cồn, chất tẩy mạnh vì có thể đổi màu và hỏng máy.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy tăm nước, (2) đầu tiêu chuẩn, (3) đầu nha chu,
4. đầu chỉnh nha, 5) túi đựng, 6) hướng dẫn, 7) cáp sạc USB-DC.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 4 h

HẸN GIỜ THÔNG MINH: Không

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TỪNG CHẾ ĐỘ VÀ TỐC ĐỘ:
CHẾ ĐỘ TIÊU CHUẨN
• Tốc độ thấp - 96 phút
• Tốc độ trung bình - 72 phút
Tốc độ cao: 59 phút. CHẾ ĐỘ XUNG
• Tốc độ thấp - 133 phút
• Tốc độ trung bình - 103 phút
• Tốc độ cao - 84 phút
• CHẾ ĐỘ NHẸ
• Tốc độ thấp - 140 phút
• Tốc độ trung bình - 96 phút

TẦN SỐ XUNG TỪNG CHẾ ĐỘ VÀ TỐC ĐỘ:
CHẾ ĐỘ TIÊU CHUẨN
• Tốc độ thấp - 1440/min
• Tốc độ trung bình - 1920/min
• Tốc độ cao - 2400/min
• CHẾ ĐỘ XUNG
Tốc độ thấp - 1440/phút ± 10%
Tốc độ trung bình - 1920/phút ± 10%
Tốc độ cao - 2400/phút ± 10%
• CHẾ ĐỘ NHẸ
Tốc độ thấp - 960/phút ± 10%
• Tốc độ trung bình - 1440/phút ±10%
• Tốc độ cao - 1920/phút ± 10%

DUNG TÍCH BÌNH: 180 ml

CHỐNG NƯỚC: IPX7

THỜI GIAN DÙNG (CẠN) MỘT BÌNH ĐẦY:
CHẾ ĐỘ TIÊU CHUẨN
• Tốc độ thấp - 116 giây
Tốc độ trung bình - 68 giây. Tốc độ cao - 55 giây

CHẾ ĐỘ XUNG
Tốc độ thấp - 144 giây
• Tốc độ trung bình - 93 giây
• Tốc độ cao - 65 giây. CHẾ ĐỘ NHẸ
• Tốc độ thấp - 143 giây
Tốc độ trung bình - 92 giây
• Tốc độ cao - 65 giây

CÔNG SUẤT: Tiêu chuẩn • Thấp - 339.2 kPa • Trung bình - 661.2 kPa • Cao - 901.1 kPa. Xung • Thấp - 315.1 kPa • Trung bình - 460.6 kPa • Cao - 776.3 kPa. Nhẹ • Thấp - 133.1 kPa • Trung bình - 375.8 kPa • Cao - 655.0 kPa



MIO2 - МАЙ МÁТ-XA VI DÒNG CÓ EMS

Tăng săn chắc da

Giảm dấu lão hóa

Làm mờ nếp nhăn

Cải thiện phù, sắc tố

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: nếp nhăn biểu cảm, phù mặt, quầng thâm, da xỉn và chùng, má chảy xệ, lão hóa, lỗ chân lông to, sắc tố.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, nhựa PC, hợp kim kẽm.

KHỐI LƯỢNG: Máy mát-xa - 80 g, đế - 70 g.

CHỨC NĂNG:

EMS - dòng điện kích thích cơ đi sâu qua các lớp da đến lớp cơ. Kích thích co cơ giúp săn da, tạo hiệu ứng nâng cơ, tăng sản xuất collagen và elastin, tăng săn chắc, đàn hồi và giảm phù.

Chức năng mát-xa ở 42 ± 3 °C tăng lưu thông máu, bạch huyết, kích hoạt chuyển hóa, cung cấp oxy cho mô. Nhờ đó sắc da cải thiện, da mượt và dấu hiệu lão hóa bớt rõ.

Rung tác động cơ học lên da, tăng chuyển hóa tế bào, thúc đẩy thải độc tố và tái tạo da.

ĐẶC ĐIỂM:
1. 3 chế độ: EMS, làm nóng, EMS/rung/làm nóng.
2. Cảm nhận dòng điện: trong thiết bị WAU cải tiến, kỹ sư điều chỉnh cường độ và tần số xung để EMS vừa mang hiệu quả nhìn thấy vừa cảm nhận được khi thực hiện.
3. Hai kênh độc lập (2 điện cực làm nguồn dòng điện) mở rộng vùng bao phủ, tác động cơ rõ hơn và tăng cảm nhận điện.
4. Sạc không dây bằng đế sạc.
5. Điều khiển dễ bằng 1 nút, từ bật/tắt đến đổi chế độ.
6. MIO2 cong theo khuôn mặt; góc nón giúp mát-xa huyệt, thư giãn cơ. Hình dạng còn cho phép mát-xa gua sha.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. MIO2 điều khiển bằng 1 nút.
2. Nhấn giữ bật/tắt để bật.
3. Nhấn nhanh bật/tắt để chọn:
• Đèn xanh dương - EMS;
• Đèn đỏ - làm nóng;
Đèn trắng - kết hợp EMS, làm nóng, rung.
4. Nhấn giữ bật/tắt để tắt.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa gel mát-xa dẫn điện lên da, áp bề mặt thao tác vào vùng mát-xa.
2. Mát-xa mặt, cổ từ dưới lên theo vị trí giải phẫu cơ mặt.
3. Dùng bề mặt mát-xa MIO2 thực hiện gua sha theo đường mát-xa.
4. Góc nón dùng mát-xa huyệt. Chạm nhẹ huyệt và di chuyển vòng tròn nhỏ.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
DA DÀY / PHÙ / CHẢY XỆ	Buổi tối, 2nữa ngày	EMS - 3-5 phút. EMS + Nhiệt + Rung - 5 phút	2-3 lần mỗi tuần	10 tuần. Nghỉ 2 tuần. Tiếp tục lặp liệu trình 10 tuần thường xuyên.
DA KHÔ CÓ NẾP NHĂN NHỎ	Buổi sáng.	Làm nóng - 2-3 phút. EMS - 3-4 phút. EMS + Làm nóng + Rung - 3 phút	1-2 lần mỗi tuần	10 tuần. Nghỉ 2 tuần. Tiếp tục lặp liệu trình 10 tuần thường xuyên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Da mất nguyên vẹn.
2. Da đang hồi phục sau các thủ thuật thẩm mỹ (laser tái tạo bề mặt, tẩy da chết hóa học, mesotherapy, v.v.).
3. Đang dùng thuốc chứa steroid.

CẢNH BÁO:
1. Không ngâm thiết bị trong nước.
2. Không sạc nơi ẩm (gần bồn tắm đầy, vòi sen, hồ bơi).
3. Không ném thiết bị vào lửa.
4. Không dùng nếu thân hoặc bộ phận hỏng.
5. Sạc đầy 100% ít nhất mỗi 2 tháng để kéo dài tuổi thọ pin.
6. Không dành cho người dưới 12 tuổi hoặc hạn chế thể chất, giác quan, tinh thần.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy mát-xa, (2) đế sạc, (3) cáp sạc USB-C,
4. túi đựng, (5) khăn lau, (6) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

KÍCH THƯỚC (C × R × S): Máy mát-xa 136x54x22 mm, đế sạc 85x78x52 mm

NGUỒN ĐIỆN: Pin lithium-ion

DUNG LƯỢNG PIN: 500 mAh

ĐIỆN ÁP HOẠT ĐỘNG: 3,7 V

CÔNG SUẤT: 5 W

THỜI GIAN SẠC: 2,5 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 50 phút sau sạc đầy

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 10 min

TỐC ĐỘ RUNG: 1200 vòng/phút

CƯỜNG ĐỘ EMS: 2 mA

TẦN SỐ DÒNG ĐIỆN: 2,5 kHz

DẠNG SÓNG: Dạng sóng chữ nhật hai pha đối xứng

NHIỆT ĐỘ LÀM NÓNG: 42 ± 3 °C

CHỐNG NƯỚC: IPX4



MIRA - МАЙ МАТ-ХА НАНГ МАТ ВА СО

Giảm phù

Nâng mặt, cổ

Giảm nếp nhăn

Tăng săn chắc da

Cải thiện mụn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: nếp nhăn, da chùng, chảy xệ, mất rạng rỡ, sắc da kém, phù, đỏ, kích ứng, viêm.

CHẤT LIỆU: nhựa PC, nhựa ABS, silicone, hợp kim kẽm.

KHỐI LƯỢNG: Máy mát-xa - 164 g, đế - 115 g

CHỨC NĂNG:

EMS là dòng kích thích cơ, xuyên qua da đến lớp cơ. Kích thích co cơ giúp săn da, tạo nâng cơ, tăng sản xuất collagen, elastin, độ săn chắc, đàn hồi và giảm phù.

RUNG - dao động cơ học (=xung) cải thiện dẫn lưu bạch huyết và vi tuần hoàn (chuyển động máu/bạch huyết) trong mô, thư giãn co cứng cơ, giảm phù, cải thiện sắc da và tăng thẩm thấu mỹ phẩm.

LED - Trị liệu - mỗi màu tương ứng với một bước sóng nhất định trong quang phổ của ánh sáng khả kiến. Bằng cách tác động lên da ở các độ sâu khác nhau, ánh sáng được hấp thụ bởi các thụ thể trên da, kích hoạt các quá trình tự nhiên bên trong tế bào và gây ra phản ứng nhất định trên da. Ánh sáng LED đỏ - xuyên sâu vào da, được ty thể hấp thụ và kích hoạt sản xuất collagen và Elastin bằng nguyên bào sợi. Kết quả của các quá trình này được thể hiện qua các tác dụng thẩm mỹ sau: trẻ hóa, đàn hồi, giảm nếp nhăn. Ánh sáng LED xanh được hấp thụ bởi vi khuẩn porphyrin P. Acnes, dẫn đến hình thành oxy nhóm đơn tiêu diệt vi khuẩn, từ đó chống lại mụn trứng cá, viêm nhiễm và bình thường hóa tuyến bã nhờn. Đèn LED xanh - làm dịu da, thu hẹp mạch máu và cải thiện lưu lượng bạch huyết. Tốt cho da nhạy cảm và dễ phản ứng. Có tác dụng loại bỏ mẩn đỏ, giảm sưng tấy, chống co giật.

NHIỆT - làm giãn mạch nhỏ, tăng máu đến vùng tác động. Tuần hoàn tăng giúp loại sản phẩm chuyển hóa nhanh, cải thiện nuôi dưỡng tế bào da. Máu tăng làm nhiệt cơ thể tăng, kích hoạt ống tuyến mồ hôi, «mở» lỗ chân lông về mặt vật lý để chuẩn bị làm sạch hoặc tiếp nhận mỹ phẩm.

LẠNH - co mạch, giảm máu đến bề mặt và giảm tính thấm thành mao mạch, nhờ đó giảm đỏ (do giảm máu) và phù (do giảm dịch từ mạch vào mô).

ĐẶC ĐIỂM:
1. 5 công nghệ đa chức năng. 1 máy giải quyết mọi vấn đề, tiết kiệm khi mua.
2. Có thể kết hợp chế độ và điều chỉnh chăm sóc theo nhu cầu da.
3. 3 mức EMS để chọn tác động dễ chịu, không đau.
4. 3 màu liệu pháp ánh sáng cho nhiều vấn đề.
5. Công thái học: tay cầm đầy đặn cầm thoải mái, giúp tập trung mát-xa.
6. Công nghệ thông minh: tự tắt sau 10 phút mát-xa. Chế độ lạnh tối đa 3 phút để an toàn và hoạt động hiệu quả.
7. Bề mặt đa năng dạng cung cho nhiều vùng: cổ, cằm (đường nét mặt), má, dưới mắt, trán.
8. Vật liệu bề mặt: đầu MIRA có hai điện cực thép mạ vàng. Vàng đứng thứ ba về dẫn điện sau bạc, đồng. Lớp phủ đặc biệt hỗ trợ dẫn điện của thiết bị.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Nhấn giữ nút giữa (LED) để bật.
2. Nhấn nhanh vào nút LED sẽ chuyển đổi ánh sáng của liệu pháp quang trị liệu. Lần nhấn đầu tiên có đèn LED màu đỏ, lần nhấn thứ hai có đèn LED màu xanh lam, lần nhấn thứ ba màu xanh lá cây, lần nhấn thứ tư sẽ tắt chức năng trị liệu bằng ánh sáng.
3. Mỗi khi đổi màu liệu pháp, LED quanh nút sáng tương ứng màu đã chọn.
4. Nhấn nhanh nút trên (EMS) để bật EMS. Nhấn nhanh để chọn cường độ: lần đầu mức 1 (nhẹ), lần hai mức 2 (trung bình), lần ba mức 3 (mạnh). Nhấn tiếp tắt hoàn toàn EMS.
5. Mỗi lần đổi, màn hình hiển thị cường độ từ thấp đến cao: mức 1 sáng 1 đèn, mức 2 sáng 2, mức 3 sáng cả 3.
6. Nhấn giữ nút trên (EMS) để bật rung dạng sóng. Nhấn giữ lần nữa để tắt rung.
7. Nhấn nhanh vào nút dưới cùng (nút nhiệt độ) sẽ bật chế độ lạnh. Nó hoạt động trong 3 phút và tự động tắt sau thời gian này. Điều này bảo vệ thiết bị khỏi quá nóng và cho phép bạn làm việc ở nhiệt độ lạnh nhất ở chế độ lạnh nhất có thể. Khi bật chế độ lạnh trên màn hình của máy, biểu tượng nhiệt kế đèn LED màu xanh sẽ sáng lên.
8. Nhấn lại nút nhiệt độ để chuyển lạnh sang ấm. Khi ấm, biểu tượng nhiệt kế đỏ sáng trên màn hình.

9. Máy có hẹn giờ thông minh, tự tắt sau 10 phút.
10. Nhấn giữ nút LED để tắt.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa gel tiếp xúc dẫn điện hoặc sản phẩm gốc nước dạng gel để dẫn điện tốt hơn, đạt hiệu quả tối đa.
2. Bật và cài chế độ cần dùng.
3. Bắt đầu cổ: đi đường dọc từ dái tai xuống xương đòn để «mở» đường bạch huyết.
4. Sau đó mát-xa mặt từ giữa ra ngoài theo đường mát-xa, hướng chéo lên để chống trọng lực và săn cơ. Đi từ dưới (cằm) lên trên (chân tóc ở trán).
5. Trán cần làm mờ nếp ngang, nên di chuyển dọc lên trên.
6. Bắt đầu bằng làm nóng và rung. Kết hợp giúp da tiếp nhận hoạt chất, kích thích tốt nhất; thư giãn cơ, mở lỗ chân lông làm sạch, tăng tuần hoàn máu, dẫn lưu bạch huyết để chuẩn bị tế bào. Tác động tối đa 2 phút.
7. Tiếp theo là phần chính của quy trình, trong đó các tế bào và cơ bắp được kích thích, quá trình lưu thông máu được cải thiện. Mục tiêu của giai đoạn này là tạo ra collagen và đàn hồi mới, rèn luyện cơ bắp (nâng cơ) và loại bỏ các vấn đề cụ thể (ví dụ như mụn trứng cá hoặc nám). Bật chế độ EMS, đặt mức cường độ thoải mái cho bạn. Thiết lập liệu pháp LED. Bắt đầu với đèn LED màu đỏ.
8. Sau tác dụng trẻ hóa chính để giải quyết một vấn đề cụ thể, bạn có thể chuyển đèn LED màu đỏ sang màu xanh lam (khi điều trị mụn trứng cá và chống lại hàm lượng chất béo) hoặc màu xanh lá cây (để làm dịu da và chống lại chứng đỏ da). Tổng thời lượng của giai đoạn là 6 phút.
9. Kết thúc bằng lạnh để giữ kết quả. Lạnh làm dịu da, giảm đỏ còn lại, giữ hoạt chất mỹ phẩm trong da. Bước cuối tối đa 2 phút.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
DA DẦU HOẶC HỖN HỢP / LỖ CHÂN LÔNG TO / BÓNG DẦU / DẤU VẾT SAU MỤN	Buổi sáng	EMS + Đèn LED xanh + Lạnh. Bắt đầu với chế độ Lạnh (2 phút), sau đó thêm EMS và ánh sáng. Sử dụng cường độ EMS tối thiểu cho tối đa 3 lần điều trị, sau đó tăng dần.	2-3 lần/tuần, 10-15 phút	KHÓA ĐIỀU TRỊ: 1 tháng Nghỉ giải lao: 2-3 tháng Giữa các liệu trình: đèn LED xanh lam 2-3 lần một tuần trong 10-15 phút

CHẢY XỆ / LÃO HÓA KIỂU PHÙ / PHÙ BUỔI SÁNG	Buổi sáng	EMS + Lạnh. Bắt đầu với chế độ Lạnh (2 phút), sau đó thêm EMS. Sử dụng cường độ EMS tối thiểu cho tối đa 3 lần điều trị, sau đó tăng dần.	3-4 lần/tuần, 10-15 phút	LIỆU TRÌNH: 1 tháng. Nghỉ 2-3 tháng.
DA XỈN / MẤT SĂN CHẮC VÀ TRƯƠNG LỰC	Sáng / tối (bất kỳ lúc nào)	EMS + Đèn LED đỏ + Nhiệt (10-15 phút), sau đó Lạnh (2-3 phút). Sử dụng cường độ EMS tối thiểu cho tối đa 3 lần điều trị, sau đó tăng dần.	2-3 lần/tuần, 10-15 phút	LIỆU TRÌNH: 1 tháng. Lặp sau 4-5 tháng. Giữa liệu trình: 1 buổi duy trì/tuần
DA KHÔ / THIẾU NƯỚC	Buổi tối	EMS + Nhiệt. Bắt đầu với chế độ Nhiệt (2 phút), sau đó thêm EMS. Sử dụng cường độ EMS tối thiểu cho tối đa 3 lần điều trị, sau đó tăng dần.	2 lần/tuần, 10-15 phút	LIỆU TRÌNH: 1 tháng. Lặp sau 4-5 tháng. Giữa liệu trình: 1 buổi duy trì mỗi 2 tuần
DA LÃO HÓA / MẤT SĂN CHẮC VÀ TRƯƠNG LỰC	Buổi tối	EMS + Đèn LED đỏ + Nhiệt. Bắt đầu với chế độ Nhiệt (2 phút), sau đó thêm EMS và ánh sáng. Sử dụng cường độ EMS tối thiểu cho tối đa 3 lần điều trị, sau đó tăng dần.	2-3 lần/tuần, 15 phút	LIỆU TRÌNH: 1-1.5 tháng. Lặp sau 4-5 tháng. Giữa liệu trình: duy trì 1-2 lần/tháng + LED đỏ 3 lần/tuần (15 phút)
TĂNG TRƯƠNG LỰC CƠ / CĂNG CƠ	Buổi tối	EMS (chỉ mức cường độ 1) + Đèn LED màu xanh lục. Sử dụng cường độ EMS tối thiểu cho tối đa 3 lần điều trị, sau đó tăng dần.	2-3 lần một tuần, 15 phút. Di chuyển dọc theo hướng của các sợi cơ.	LIỆU TRÌNH: 1-1.5 tháng. Lặp sau nửa năm hoặc khi thấy căng cơ
DA NHẠY CẢM / GIÃN MAO MẠCH ĐANG THUYÊN GIẢM	Sáng / tối (bất kỳ lúc nào)	EMS (chỉ mức cường độ 1) + Đèn LED màu xanh lục. Sử dụng cường độ EMS tối thiểu cho tối đa 3 lần điều trị, sau đó tăng dần.	2 lần/tuần, 10 phút	LIỆU TRÌNH: 1 tháng. Lặp sau 4-5 tháng. Giữa liệu trình: 1 buổi duy trì mỗi 2-3 tuần

CỔ	Buổi tối	EMS + Đèn LED đỏ + Nhiệt. Bắt đầu với chế độ Nhiệt (2 phút), sau đó thêm EMS và ánh sáng. Sử dụng cường độ EMS tối thiểu cho tối đa 3 lần điều trị, sau đó tăng dần. Chỉ sử dụng nếu không có chống chỉ định như bệnh tuyến giáp. Luôn tránh khu vực tuyến giáp và khu vực xoang cảnh bên cạnh tuyến giáp nơi có thể cảm nhận được mạch.	2-3 lần/tuần, 10-15 phút	LIỆU TRÌNH: 1 tháng. Lặp sau 4 tháng. Giữa liệu trình: 1 buổi duy trì mỗi 2 tuần

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

1. Chỉ dành dùng cá nhân tại nhà, không phải thiết bị y tế.
2. Những nhóm sau chỉ dùng theo chỉ dẫn của bác sĩ:
   - Phụ nữ mang thai, cho con bú.
   - Người da nhạy cảm hoặc bệnh da.

   Người có thiết bị điện tử y tế cấy ghép (như máy tạo nhịp).
   - Người đái tháo đường hoặc rối loạn tuần hoàn.
3. Không dùng ở:
   - Da tổn thương (vết thương, viêm, chàm).
   - Niêm mạc (mắt, miệng).

CẢNH BÁO:

1. Khi dùng lạnh, không giữ một vùng quá lâu để tránh bỏng lạnh.
2. Khi làm nóng, dừng ngay nếu quá nóng để tránh bỏng.
3. Trẻ chỉ dùng dưới giám sát người lớn.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy MIRA, (2) nắp bề mặt thao tác, (3) đế sạc, 4. cáp USB-Type C, 5) hướng dẫn, 6) túi đựng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

KÍCH THƯỚC (C × R × S): 179.5x72x48.4 mm (máy mát-xa), 81x69.8x64.8 mm (đế)

CÔNG SUẤT: 10 W

ĐIỆN ÁP HOẠT ĐỘNG: 3,7 V

NGUỒN ĐIỆN: Pin lithium-polymer tích hợp

DUNG LƯỢNG PIN: 1350 mAh

THỜI GIAN SẠC: 3 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 35 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 10 phút. Làm nóng - 5 phút. Lạnh - 3 phút

TỐC ĐỘ RUNG: 7000 vòng/phút

DÒNG ĐIỆN: Mức 1 - 1.9 mA; mức 2 - 2.48 mA; mức 3 - 3.44 mA

TẦN SỐ DÒNG ĐIỆN: Mức nhẹ - 20 kHz. Trung bình - 25.2 kHz. Cao - 30.6 kHz

BƯỚC SÓNG: Đèn LED màu đỏ - 630 nm Đèn LED màu xanh lam - 460 nm Đèn LED màu xanh lục - 520 nm

DẠNG SÓNG: Dạng sóng hai pha đối xứng

CƯỜNG ĐỘ CHIẾU SÁNG:
LED đỏ - 10 mW/cm2. LED xanh dương - 24 mW/cm2. LED xanh lá - 21 mW/cm2.

CHỐNG NƯỚC: IPX3



MORI BLACK - BÀN CHẢI ĐIỆN SÓNG ÂM

Giúp nướu khỏe | Làm sạch răng | Loại cao răng

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: làm sạch răng, mảng bám, hôi miệng, bệnh nướu.

CHẤT LIỆU: nhựa.

KHỐI LƯỢNG: 200 g.

CHỨC NĂNG:
Bàn chải hoạt động nhờ rung tần số cao. Việc làm sạch không do âm thanh mà do sợi chải rung nhanh được sóng âm (=rung tần số cao) kích hoạt. Lông chải quét nhanh từ nướu đến mép răng; tốc độ cao tạo dòng bọt siêu nhỏ từ nước bọt, nước, kem đánh răng. Dòng chất lỏng động này làm sạch cả vùng khó tiếp cận.

ĐẶC ĐIỂM:
1. 5 chế độ: từ nhẹ (31000 dao động) đến mạnh nhất (48000 dao động).
2. 2 loại đầu có lông mềm và cứng vừa.
3. Âm báo nhắc đổi vùng chải.
4. Lông đầu cứng vừa đổi màu, nhắc thay đầu.
5. Chức năng ghi nhớ.
6. Cáp đế sạc dài.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Đặt đầu đúng trên trục truyền động ở chóp động cơ rồi lắp. Quan trọng: không cần xoay khi lắp.
2. Nhấn nhanh nút bật/tắt/chế độ để bật.
3. Nhấn nhanh lặp lại để chuyển theo thứ tự: Sensitive (nhạy cảm), Gum care (chăm sóc nướu), Polish (đánh bóng), White (làm trắng), Clean (làm sạch).
4. Mỗi 30 giây, bàn chải tạm dừng nhắc đổi vùng.
5. Sau 2 phút, thời gian tự động kết thúc, máy tắt.
6. Nhấn bật/tắt/chế độ để tự tắt.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Lắp đầu.
2. Làm ướt đầu, cho lượng kem đánh răng cần thiết.
3. Bật bàn chải.
4. Đưa vào miệng, giữ góc 45 độ với nướu. Nhấn nguồn, chọn chế độ dễ chịu.
5. Bắt đầu chải, quét đầu từ chân đến đầu răng.
6. Nha sĩ khuyến nghị ít nhất 2 phút. Chia miệng thành 4 vùng, chải mỗi phần tư cung răng trong 30 giây.
Để theo khuyến nghị, bàn chải hẹn giờ mỗi 30 giây:
Dừng vài giây. Sau 2 phút, thời gian tự động kết thúc và máy tắt.
7. Sau dùng, rửa đầu và để khô tự nhiên. Có thể rửa thân bằng nước.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
2 lần/ngày, 1 buổi chải 2 phút.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Dùng 1 đầu trong 3 tháng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Viêm nha chu nhiễm trùng.
2. Sau phẫu thuật hoặc vết thương miệng đang lành.
3. Răng quá nhạy cảm.
4. Răng lung lay bệnh lý.
5. Không dành trẻ em.

CẢNH BÁO:
1. Rửa đầu bàn chải sóng âm bằng nước sau mỗi lần dùng.
2. Có thể làm sạch thân trực tiếp bằng nước.
3. Không đặt vật kim loại trên đế khi sạc để tránh tai nạn.
4. Không dùng nếu thân hoặc đầu hỏng.
5. Giữ xa nguồn nhiệt.
6. Không tự lắp ráp hoặc tháo bàn chải điện sóng âm.

BỘ SẢN PHẨM: (1) thân bàn chải, (2) đầu lông mềm,
3. đầu lông cứng vừa, (4) đế sạc cảm ứng,
5. hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 12 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 240 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 2 min

CHẾ ĐỘ VÀ RUNG:
• Nhẹ - 31000 vòng/phút
Chăm sóc nướu - 35000 vòng/phút
• Đánh bóng - 41000 vòng/phút
• Làm trắng - 45000 vòng/phút
Làm sạch - 48000 vòng/phút

CHỐNG NƯỚC: IPX7



MORI 2.0 - BÀN CHẢI ĐIỆN SÓNG ÂM

Giúp nướu khỏe

Làm sạch răng

Loại cao răng

Giúp ngừa viêm nướu

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: làm sạch răng, mảng bám, hôi miệng, bệnh nướu.

CHẤT LIỆU: nhựa PC.

KHỐI LƯỢNG: 110 g.

CHỨC NĂNG:
Bàn chải dựa trên rung tần số cao. Làm sạch không bằng âm thanh mà do lông rung nhanh được sóng âm kích hoạt.

Có cảm biến lực nhấn chuyển áp lực vật lý thành tín hiệu điện.

MORI 2.0 tạo bản đồ 3D để phân tích làm sạch. Hộp khử khuẩn có bộ tiệt trùng UV diệt vi khuẩn, virus.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Hẹn giờ thông minh.
2. 5 chế độ chuyên nghiệp:
• Nhẹ nhàng (cho răng nhạy cảm)
• Làm sạch (tiêu chuẩn)
• Men trắng (làm trắng)
• Đánh bóng
• Mát-xa
3. Hệ chống bắn nước.
4. Điều chỉnh cường độ: mỗi chế độ có 5 mức (10, 30, 50, 70, 90) để chọn thoải mái.
5. Hiển thị 3D tương tác vùng chải.
6. Hộp tiệt trùng UV.
7. Nhắc thay đầu.
8. Đèn báo pin và theo dõi khi sạc.
9. Cảm biến áp lực có đèn LED
10. Ba loại đầu thay thế đi kèm cho kiểu làm sạch khác nhau
• Đầu cổ điển cho vệ sinh hằng ngày
• Đầu làm trắng tăng đánh bóng
• Đầu lông mềm cho răng nhạy cảm

11. Ghi nhớ.
12. Tự nhận đầu.
13. Tự kích hoạt.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. MORI 2.0 có chức năng tự bật:
Bàn chải bật khi lòng bàn tay ôm thân.
2. Nhấn nhanh nút bật/tắt/chọn chức năng để bật.
3. Cuộn menu bằng nút đổi chức năng; nhấn nhanh bật/tắt/chọn để vào mục.
4. Cuộn đến «Menu / Setting», vào mục. Trong «Menu», chọn «3D OFF / 3D OFF». Nhấn bật/tắt một lần để bật.
5. Chọn ngôn ngữ. MORI 2.0 sẵn sàng cài tiếp và dùng.
6. Chọn đầu, đặt đúng trên trục truyền động ở chóp động cơ rồi lắp. Tiếp tục cài MORI 2.0 theo hướng dẫn.
7. Vào Cài đặt, chọn «Thời gian chải». Chọn 2/3/4 phút hoặc «Unlimited» bằng nút chọn chức năng.
8. Chọn «Back» để từ Cài đặt về menu chung.
9. Chọn chế độ chải trong menu.
10. Sau chọn chế độ, đặt cường độ bằng nút chọn chức năng. Mỗi chế độ MORI 2.0 có 5 mức: 10, 30, 50, 70, 90.
11. Bàn chải MORI 2.0 có ghi nhớ: dùng chế độ hơn 10 giây, máy lưu và bật lại chế độ đó lần sau.
12. MORI 2.0 tạm dừng nhắc đổi vùng. Thời gian chải 2 phút: dừng mỗi 30 giây; 3 phút: mỗi 45 giây; 4 phút: mỗi phút. Nếu «Unlimited» (không giới hạn), không tạm dừng.
13. MORI 2.0 có cảm biến lực nhấn. Đèn sau thân đổi màu, đổi kiểu rung và phát tiếng «du-du» để kiểm soát áp lực khi chải.
14. Hết thời gian tự động, máy tắt. Nếu muốn tự dừng, sau 5 giây chải nhấn nhanh bật/tắt.
15. Kết thúc, màn hình hiển thị mức pin còn lại và kết quả với bản đồ khoang miệng.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Lắp đầu.
2. Làm ướt đầu, cho lượng kem đánh răng cần thiết.
3. Đưa đầu vào miệng, góc 45 độ với nướu. Áp lông nhẹ vào đường nướu hoặc hơi phía trên.
4. Bật máy, chọn chế độ dễ chịu.
5. Bắt đầu chải, quét đầu từ chân đến đầu răng.
6. Để làm sạch mặt trong hàm trên, giữ máy thẳng đứng, đặt đầu dọc trên răng và chải từng răng.
7. Hết thời gian, máy dừng. Màn hình hiện pin còn lại, rồi bản đồ miệng 3D với kết quả.

8. Phân tích buổi vừa rồi trên bản đồ 3D để đạt làm sạch hoàn hảo.
9. Rửa đầu, để khô tự nhiên. Thân cũng có thể rửa bằng nước.

TẦN SUẤT SỬ DỤNG:
2 lần/ngày, 1 buổi chải 2 phút.

THỜI GIAN SỬ DỤNG:
Dùng 1 đầu trong 3 tháng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Viêm nha chu nhiễm trùng.
2. Sau phẫu thuật hoặc vết thương miệng đang lành.
3. Răng quá nhạy cảm.
4. Răng lung lay bệnh lý.
5. Không dành trẻ em.

CẢNH BÁO:
1. Bàn chải MORI 2.0 có thể dùng cho trẻ trên 8 tuổi và người hạn chế giác quan, thể chất, tinh thần nếu đã được hướng dẫn, hiểu cách dùng an toàn và nguy hiểm khi dùng sai.
2. Cấm dùng làm đồ chơi trẻ em.
3. Trẻ chải và dùng chỉ dưới giám sát người lớn.

BỘ SẢN PHẨM: (1) thân bàn chải; đầu thay thế: (2) răng nhạy cảm, (3) làm trắng, (4) làm sạch; (5) dây sạc Type-C,
6. túi đựng, 7) hướng dẫn, 8) hộp khử khuẩn đầu.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 8 h

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 2 min

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: • Nhẹ nhàng - 1200 phút • Làm sạch - 250 phút • Men trắng - 400 phút • Đánh bóng - 500 phút • Mát-xa - 400 phút

CHẾ ĐỘ VÀ TẦN SỐ DAO ĐỘNG:
• Nhẹ nhàng (28000 dao động/phút)
Làm sạch (37000 dao động/phút)
• Men trắng (41000 dao động/phút)
Đánh bóng (36000 dao động/phút)
Mát-xa (35000 dao động/phút)

CHỐNG NƯỚC: IPX7



NEO - THIẾT BỊ TRẺ HÓA DA

Hiệu ứng nâng cơ

Cải thiện các vấn đề da

Phục hồi săn chắc, đàn hồi da

Giảm sắc tố

Giảm sẹo

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: đường nét mặt thay đổi theo tuổi, nếp nhăn, da chùng, sắc tố, mụn, rosacea, sẹo, vết sẹo, rạn da.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, nhựa PC, silicone.

KHỐI LƯỢNG: Máy mát-xa kèm đế - 183 g.

CHỨC NĂNG:
NEO dùng plasma nhiệt độ thấp (lạnh), khí gồm phân tử trung hòa và hạt tích điện: electron tự do, ion dương, âm. Plasma khử khuẩn da, chống mụn và rosacea, ngăn viêm. Kích thích phục hồi mật độ sợi collagen giúp lành vết thương, sẹo và vết sẹo. Plasma kích hoạt gen liên quan chống lão hóa, giảm nếp nhăn, nếp gấp sâu. Lớp kép lipid tái cấu trúc và hình thành kênh cho chất đi qua, tăng thẩm thấu mỹ phẩm. Plasma còn phá cụm melanin, làm sáng sắc tố.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Thiết kế gốc có bằng sáng chế dành riêng WAU; mặt sau bo tròn nằm thoải mái trong tay, mát-xa dễ chịu nhất.
2. Bề mặt thuận tiện cho cả vùng rộng và vùng khó tiếp cận nhờ chóp trên hẹp.
3. 3 mức cường độ để da làm quen dần plasma.
4. Dễ dùng: 1 nút, hẹn giờ thông minh 10 phút.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
Cấm để nước chạm thiết bị, cầm tay ướt, dùng trên da ướt vì nguy hiểm.
1. Nhấn giữ bật/tắt 2 giây để bật. Máy phát âm báo.
2. Màn hình mức cường độ sáng. Có 3 mức: STRONG (mạnh), MEDIUM (trung bình), SOFT (nhẹ). Nhấn lặp nút chọn mức để chọn phù hợp. Đầu tiên SOFT sáng; nhấn tiếp MEDIUM, tiếp nữa STRONG.
3. Hẹn giờ tự tắt sau 10 phút, có âm báo.
4. Nhấn giữ nút bật/tắt/chuyển mức để tắt.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Rửa bằng sản phẩm thường dùng, làm sạch chất bẩn và bã nhờn thừa.
2. Loại hết chất lỏng, để da khô hoàn toàn trước dùng. Nước trên da có thể gây khó chịu đáng kể.
3. Bật, chọn cường độ. Nên bắt đầu thấp nhất để da thích nghi.
4. Không áp sát da; giữ cách bề mặt 2-3 mm. Di chuyển chậm theo đường mát-xa từ dưới (cằm) lên trên (chân tóc). Chú ý vùng vấn đề. Tiếng tạo plasma và mùi ozone khi dùng là bình thường.
5. Kết thúc, tắt, thoa mỹ phẩm dưỡng ẩm. Mát-xa nhẹ để hấp thu tốt hơn.
6. Lau bề mặt bằng khăn ẩm tẩm cồn. Lưu ý: bụi, bã nhờn sau phân giải plasma dễ bám phần gốm, có thể làm vàng bề mặt nhưng không ảnh hưởng hiệu quả.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
MỤN / VIÊM	Buổi sáng	Liệu trình đầu: 5-10 phút mỗi vùng mặt, tổng tối đa 20-30 phút/buổi. Để thích nghi, tăng dần: tuần 1 thấp nhất (da nhạy giữ thấp nhất 2 tuần); tuần 2 trung bình; từ tuần 3 tối đa nếu da thích nghi tốt. Duy trì (phòng ngừa): 10-20 phút toàn mặt	Liệu trình đầu: 2-3 lần/tuần, có thể tiếp tục đến khi hết biểu hiện chính. Duy trì (phòng ngừa): 1 lần mỗi 10-14 ngày	Liệu trình đầu: 6-8 tuần, sau đó nghỉ 1-2 tháng để da phục hồi, tránh quen kích thích liên tục
SẮC TỐ	Buổi tối		2 lần/tuần, tập trung vùng tăng sắc tố	
THAY ĐỔI DO TUỔI TÁC	Buổi tối		Liệu trình đầu: 2-3 lần/tuần. Duy trì (phòng ngừa): 1 lần/tuần, có thể 1 lần mỗi 10-14 ngày	
SẸO	Buổi tối	5-10 phút tùy kích thước sẹo. Mặt: bắt đầu thấp nhất trong 3 buổi, sau tăng dần. Cơ thể: bắt đầu trung bình trong 3 buổi, sau tăng dần.	2 lần mỗi tuần	LIỆU TRÌNH: 1-1.5 tháng. Lặp 2-3 liệu trình/năm. Giữa liệu trình: 1-2 buổi/tháng

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Cấm dùng cho trẻ, người dị ứng, đã phẫu thuật mặt/mắt.
2. Cấm để nước chạm thiết bị, cầm tay ướt, dùng trên da ướt.

CẢNH BÁO:
1. Không dùng nếu từng ngâm nước, hoạt động bất thường, hỏng hoặc vỡ.
2. Không dùng vùng mắt (dọc xương ổ mắt trên, dưới), thái dương, tuyến giáp, ngực, sinh dục.
3. Không tháo vì có thể hỏng, trục trặc, điện giật, cháy hoặc chấn thương.

BỘ SẢN PHẨM: (1) thiết bị, (2) đế đỡ, (3) cáp sạc, (4) túi đựng, (5) khăn lau, (6) hướng dẫn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 3 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 60 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 10 min

DÒNG ĐIỆN: • SOFT - 590 mA (trên bề mặt da), 278 mA (không tiếp xúc da) • MEDIUM - 1670 mA (trên bề mặt da), 570 mA (không tiếp xúc da) • STRONG - 1820 mA (trên bề mặt da), 1010 mA (không tiếp xúc da)

CHỐNG NƯỚC: IPX3



REN - MÁY LÀM SẠCH MẶT SIÊU ÂM

Làm sạch

Cải thiện vi tuần hoàn

Tẩy da chết

Tăng hấp thu chăm sóc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da nhiều dầu, lỗ chân lông to, mụn đầu đen/đầu trắng, mụn trứng cá, sắc da xỉn thiếu sức sống, mất đàn hồi.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, silicone.

KHỐI LƯỢNG: 140 g.

CHỨC NĂNG:
Rung siêu âm tần số cao và ion dương ở «Làm sạch sâu» nhẹ nhàng làm sạch. Sóng siêu âm giúp tẩy hạt lớp biểu bì trên, loại chất bẩn bề mặt và bã nhờn tích tụ. Ở dưỡng ẩm, cùng sóng đó kết hợp ion âm tăng tuần hoàn, sản xuất collagen/elastin, giúp mỹ phẩm hấp thu tích cực và tác dụng chăm sóc rõ hơn.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Thiết bị nhỏ gọn tại nhà.
2. Nắp nam châm bảo vệ bề mặt làm sạch, bảo đảm vệ sinh khi dùng.
3. Pin mạnh, thời gian không sạc kéo dài tối đa 100 phút.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Điều khiển bằng 1 nút. Nhấn giữ «bật/tắt/chuyển chế độ» để bật, có âm dài.
2. Bắt đầu «Làm sạch sâu», đèn tương ứng sáng, nghe siêu âm liên tục.
3. Nhấn lại «bật/tắt/chuyển chế độ» để đổi, có âm ngắn.
4. Bắt đầu «Dưỡng ẩm», đèn tương ứng sáng, nghe siêu âm dạng xung.

5. Nhấn «bật/tắt/chuyển chế độ» để tắt.
6. Hẹn giờ thông minh tự tắt sau 10 phút.

CÁCH SỬ DỤNG:
CHẾ ĐỘ LÀM SẠCH SÂU
1. Tẩy trang, rửa mặt bằng sản phẩm làm sạch.
2. Để tốt nhất, nên xông lạnh trước bằng gel làm mềm bã nhờn (gel làm sạch siêu âm). Thoa tránh mắt, phủ màng, giữ 15 phút rồi làm sạch bằng máy. Ngoài gel hoặc lotion siêu âm, có thể dùng nước muối sinh lý, nước khoáng nhiệt.
3. Nhấn «bật/tắt/chuyển chế độ» để bật «Deep Clear».
4. Giữ mặt trước máy hướng xuống, lưỡi ở góc 40 độ với da. Di chuyển theo đường mát-xa để làm sạch vùng cần.
5. «Làm sạch sâu» không quá 5 phút.
6. Tắt hoặc chuyển sang chế độ tiếp.
7. Rửa mặt nước ấm, lau đầu thao tác khô.
8. Sau làm sạch, nên chuyển sang dưỡng ẩm.
1. Sau làm sạch, thoa đều sản phẩm chăm sóc đã chọn lên mặt.
2. Bật, nhấn lại để chuyển dưỡng ẩm.
3. Lật mặt trước lên để lưỡi nằm phẳng trên da, không tì cạnh. Áp lên mặt, trượt nhẹ hướng lên theo đường mát-xa đến khi sản phẩm thấm hết.
4. Ở chế độ này nên bắt đầu cổ, từ giữa ra ngoài.
5. Tiếp từ cằm đến trán, đưa lưỡi từ giữa ra ngoài.
6. «Dưỡng ẩm» kéo dài 3-5 phút. Kết thúc, nhấn giữ bật/tắt để tắt.
7. Lau đầu thao tác, cất máy.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
LÀM SẠCH DA DẦU / MỤN	Nên buổi tối. Không trang điểm sau.	Làm sạch sâu: 5 phút. Dưỡng ẩm: 5 phút. Dùng đúng thứ tự. Dưỡng ẩm chỉ hiệu quả sau Làm sạch sâu.	Không quá một lần/tuần	3-4 tuần. Nghỉ 2 tuần. Lặp 3-4 tuần, tiếp tục chu kỳ.
GIÃN MAO MẠCH / MẠCH LỘ			Không quá hai lần/tháng	Khi cần

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Dùng cá nhân, không dùng chung.
2. Không dùng trong một tháng sau mổ hoặc khi mặt cháy nắng nặng.
3. Không dùng trên da viêm hoặc tổn thương.
4. Không dùng trên mắt.
5. Cấm dùng vùng có bệnh tĩnh mạch/động mạch, người viêm tắc tĩnh mạch hoặc tiền sử rối loạn đông máu.

CẢNH BÁO:
1. Không dùng lâu trên cùng vùng da.
2. Tránh nhiệt độ cao.
3. Nếu có implant mặt, mão răng kim loại, đinh, niềng, theo dõi cảm giác. Dừng nếu đau hoặc khó chịu.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy siêu âm, (2) nắp nam châm, (3) cáp USB-Type C,
4. hướng dẫn, (5) túi đựng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 2 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 100 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 10 min

TẦN SỐ SIÊU ÂM: 25±5 kHz

CHỐNG NƯỚC: IPX4



SARA - МАЙ СЫЙ ВА ДУОЙ 2 TRONG 1

Cho tóc khô và ướt

Sấy nhanh

Tạo hình, tạo kiểu tóc

Chăm sóc dịu

Kiểm soát xù

Duỗi thẳng tóc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: tóc hư do máy duỗi truyền thống, xù, tĩnh điện, khó tạo kiểu tóc ướt, mất bóng.

CHẤT LIỆU: nhựa MS, nhựa ABS.

KHỐI LƯỢNG: 441 g (không dây), 657 g (kèm dây).

CHỨC NĂNG:
SẤY: động cơ tốc độ cao BLDC bên trong quay 110000 vòng/phút, tạo luồng khí mạnh tối đa 12 m/s. Tóc khô nhờ hơi ẩm bị thổi khỏi bề mặt, không do «rang» tóc bằng nhiệt cao. ION HÓA: khi sấy phát hơn 30 triệu ion âm. Tóc thường tích điện dương, các sợi đẩy nhau gây xù; ion âm trung hòa, giúp dễ vào nếp. DUỖI: khí thoát qua khe hẹp dọc bản ở góc 45 độ, tạo áp lực định hướng. Khi kẹp bản, luồng tăng tốc, ép vảy tóc vào thân. Nhiệt và khí định hướng tạm phá liên kết hydro trong tóc ướt, tái tạo ở dạng thẳng. Tóc được thổi khô trong trạng thái duỗi, cố định kết quả. KHÍ LẠNH (CỐ ĐỊNH): giai đoạn cuối làm mát tóc nóng ngay, «khóa» biểu bì, tạo bóng gương và nếp bền.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Sấy, duỗi 2 trong 1: SARA kết hợp hai chức năng một quy trình, giảm tổng thời gian tạo kiểu.
2. An toàn tóc: duỗi bằng khí nhẹ nhàng hơn nhiều so với tiếp xúc bản nóng của máy duỗi thường.
3. Cài riêng: 3 tốc độ khí, 5 chế độ nhiệt để chăm sóc tối ưu mọi loại tóc.
4. Điện áp đa dụng: dải điện áp rộng bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn mọi nơi trên thế giới.

5. Chế độ DRY, WET chuyên dụng với cài đặt phù hợp cho tóc ướt và khô.
6. LCD đầy đủ thông tin, kiểm soát mọi thông số để dùng thoải mái nhất.
7. Khóa đa năng giúp dùng như máy sấy hoàn chỉnh khi đóng bản.
8. Tạm dừng thông minh: không dùng hơn 10 giây tự vào chờ, sau 3 phút tắt.
9. Ghi nhớ cài đặt cuối, bắt đầu ngay lần bật sau.
10. Ion hóa mạnh: hơn 30 triệu ion trung hòa tĩnh điện, giúp tóc bóng gương, mềm mượt.
11. Động cơ tốc độ cao 110000 vòng/phút tạo khí tập trung mạnh, loại ẩm tức thì.
12. Tự làm sạch động cơ để giữ lực thổi tối đa, kéo dài tuổi thọ.
13. Dây dài 2 mét cho tự do di chuyển khi dùng chuyên nghiệp hoặc tại nhà.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Cắm hết phích máy sấy-duỗi vào ổ. Biểu tượng OFF sáng, báo máy tắt.
2. Khóa giữ các bản đóng. Đẩy lẫy xuống để mở, đặt lọn giữa các bản để làm mượt.
3. Khép bản, đẩy khóa lên để giữ cùng nhau. Khi đóng, máy hoạt động như máy sấy, đồng thời cất giữ, vận chuyển an toàn.
4. Nhấn bật/tắt để bật. Khi bản mở, luồng khí tối thiểu. Kẹp máy để bắt đầu thổi ở tốc độ làm việc.
5. Nhấn nút chế độ để chọn cài đặt sấy, tạo kiểu.
6. WET cho tóc vừa gội, sấy và duỗi đồng thời.
7. DRY làm mượt, cố định nếp tóc đã khô.
8. Dùng nút nhiệt độ để đặt thông số.
9. WET có nhiệt cao hơn: 120 °C, 140 °C, 160 °C để bốc ẩm mạnh, tạo hình nhanh.
10. DRY có 80 °C, 110 °C, 140 °C để bảo vệ tóc khô khỏi quá nóng.
11. Hiển thị Celsius hoặc Fahrenheit. Nhấn giữ nút nhiệt độ 3 giây để đổi đơn vị.
12. Chọn 1 trong 3 tốc độ bằng nút tốc độ. Số cánh biểu tượng tương ứng: thấp 1 cánh, trung bình 2, mạnh 3.

13. Nhấn nút tốc độ 5 giây để tự làm sạch. Tháo bộ lọc nam châm trước. Làm sạch 15 giây rồi tự tắt. Lắp lọc lại.
14. Nhấn nút khí lạnh để dùng chế độ lạnh.
15. Sau bật, nếu máy mở không dùng hơn 10 giây, tự tạm dừng, biểu tượng nhiệt nhấp nháy liên tục. Không dùng ở tạm dừng hơn 3 phút sẽ tự tắt.
16. SARA có ghi nhớ: lần bật sau dùng chế độ, cài đặt như lần trước.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Tay khô, tóc không quá ướt, không nhỏ nước. Nên lau khăn trước.
2. Chải kỹ bằng lược răng thưa để tránh rối khi tạo kiểu.
3. Bật máy sấy-duỗi.
4. Chọn WET.
5. Đặt nhiệt độ, tốc độ muốn dùng.
6. Trước hết dùng SARA ở vị trí khóa (bản đóng, lẫy lên) như máy sấy để làm khô chân tóc.
7. Hạ khóa để mở bản, đặt lọn gần chân nhất có thể. Lỗ thoát khí hướng ngọn. Kẹp, đưa chậm xuống ngọn.
8. Nếu tiếp tục trên tóc khô, chọn DRY.
9. Đặt lọn giữa bản, kẹp. Khí tự tăng đến mức chọn. Trượt nhẹ xuống ngọn.
10. Bộ ion hóa trung hòa tĩnh điện, làm mượt biểu bì ngay khi di chuyển.
11. Khi khô hết, bật lạnh để cố định nếp, tăng bóng. Khí lạnh khép vảy tóc, làm kiểu mượt và bền.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Chỉ tạo kiểu tóc người tự nhiên, không dùng tóc nhân tạo hoặc lông động vật.
2. Không dùng bộ gia nhiệt sấy đồ khác.
3. Cấm dùng trong phòng tắm. Không dùng trong bồn, vòi sen, trên bồn rửa đầy hoặc tay ướt.
4. Không ngâm hoặc để dưới nước chảy.
5. Không dùng tóc quá ướt nhỏ nước.
6. Không bật nếu thân/dây hỏng, từng rơi, hư nhìn thấy hoặc chạy bất thường.
7. Nếu hỏng làm lộ bộ phận điện, ngắt nguồn ngay.

8. Người có một số bệnh (như động kinh) hoặc rối loạn vận động (dyskinesia) nên tránh dùng.
9. Không dành người (kể cả trẻ) hạn chế thể chất, giác quan, tinh thần, thiếu kinh nghiệm, kiến thức, trừ khi có giám sát hoặc hướng dẫn vận hành.

CẢNH BÁO:
1. Tránh bộ phận nóng chạm mắt, da.
2. Không đặt lên gỗ, giấy, vải khi hoạt động. Chỉ dùng bề mặt phẳng chịu nhiệt.
3. Không đặt khăn hay đồ tương tự trên/dưới máy để tránh quá nóng, cháy.
4. Không dùng gần chất lỏng, khí dễ cháy (bình xịt, mousse tạo kiểu).
5. Nếu bản hỏng, cấm dùng dầu hoặc xịt tạo kiểu.
6. Trước bật, kiểm tra điện áp nguồn tương thích thông số trên tay cầm.
7. Luôn rút phích khi trục trặc, trước vệ sinh, sau tắt hoặc khi không dùng.
8. Bảo vệ dây: không kéo dây để rút, nắm phích. Không quấn dây quanh máy.
9. Chỉ trung tâm ủy quyền được sửa. Không tự sửa vì không có bộ phận người dùng tự bảo dưỡng. Nếu hỏng, liên hệ đơn vị tiếp nhận khiếu nại được ủy quyền.
10. Có công tắc an toàn khi quá nóng.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy sấy, (2) túi đựng, (3) hướng dẫn, (4) kẹp tóc.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

CÔNG SUẤT: 1600 W

ĐIỆN ÁP ĐỊNH MỨC: 220-240 V

TỐC ĐỘ ĐỘNG CƠ: 110000 vòng/phút

Tốc độ: 12 mét/giây

CÀI ĐẶT NHIỆT ĐỘ: DRY: 80 °C, 110 °C, 140 °C. WET: 120 °C, 140 °C, 160 °C. Thổi lạnh

KÍCH THƯỚC (C × R × S): 329×55×38 mm

MỨC ỒN: 85,6-86,9 dB

CHIỀU DÀI DÂY NGUỒN: 2 m



UMI - MÁY LÀM SẠCH MẶT SIÊU ÂM

Làm sạch

Cải thiện vi tuần hoàn

Tẩy da chết

Tăng hấp thu chăm sóc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da nhiều dầu, lỗ chân lông to, mụn đầu đen/đầu trắng, mụn trứng cá, sắc da xỉn thiếu sức sống, mất đàn hồi.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, silicone.

KHỐI LƯỢNG: 131 g.

CHỨC NĂNG:

Rung siêu âm tần số cao và ion dương ở «Làm sạch sâu» nhẹ nhàng làm sạch. Sóng siêu âm tẩy hạt lớp biểu bì trên, loại chất bẩn bề mặt và bã nhờn tích tụ.

Ở dưỡng ẩm, cùng sóng siêu âm với ion âm tăng tuần hoàn, sản xuất collagen/elastin, giúp mỹ phẩm hấp thu tích cực, tác dụng chăm sóc rõ hơn.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Thiết bị di động, đế sạc cảm ứng nam châm, thuận tiện mang du lịch.
2. Nắp nam châm bảo vệ bề mặt làm sạch, bảo đảm vệ sinh khi dùng.
3. Vỏ silicone mềm cho thoải mái tối đa.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Một nút điều khiển: nhấn bật/tắt/chế độ để bật.
2. «Làm sạch sâu» bắt đầu, đèn tương ứng sáng.
3. Nhấn lại bật/tắt/chế độ để chuyển «Dưỡng ẩm», đèn tương ứng sáng.
4. Nhấn bật/tắt/chế độ để tắt.
5. Máy hoạt động trong 5 phút. Sau 5 phút, máy tự tắt. Dù đổi chế độ, tổng thời gian vẫn 5 phút.

CÁCH SỬ DỤNG:

CHẾ ĐỘ LÀM SẠCH SÂU:
1. Tẩy trang, rửa mặt bằng sản phẩm làm sạch.
2. Để tốt nhất, xông lạnh bằng gel làm mềm bã nhờn. Thoa tránh mắt, phủ màng, giữ 15 phút rồi làm sạch siêu âm. Cũng có thể dùng lotion siêu âm, nước muối sinh lý, nước khoáng nhiệt.
3. Bật thiết bị.
4. Bật «Làm sạch sâu».
5. Giữ mặt trước hướng lên, lưỡi góc 40 độ với da. Di chuyển theo đường mát-xa để làm sạch vùng cần.
6. Tự tắt sau 5 phút.
7. Rửa mặt nước ấm.
8. Lau lưỡi khô.

CHẾ ĐỘ DƯỠNG ẨM:
1. Sau làm sạch, bắt đầu dưỡng ẩm. Thoa serum đều lên mặt.
2. Bật thiết bị.
3. Chuyển Dưỡng ẩm.
4. Giữ mặt trước hướng xuống, đặt mặt phẳng lưỡi lên da, không tì cạnh.
5. Trượt nhẹ hướng lên theo đường mát-xa đến khi sản phẩm thấm hết.
6. Tự tắt sau 5 phút.
7. Lau lưỡi khô.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
LÀM SẠCH DA DẦU / MỤN	Nên buổi tối. Không trang điểm sau.	Làm sạch sâu: 5 phút. Dưỡng ẩm: 5 phút. Dùng đúng thứ tự. Dưỡng ẩm chỉ hiệu quả sau Làm sạch sâu.	Không quá một lần/tuần	3-4 tuần. Nghỉ 2 tuần. Lặp 3-4 tuần, tiếp tục chu kỳ.
GIÃN MAO MẠCH / MẠCH LỘ			Không quá hai lần/tháng	Khi cần

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dùng trong một tháng sau mổ hoặc khi mặt cháy nắng nặng.
2. Không dùng trên da viêm hoặc tổn thương.
3. Không dùng trên mắt.

CẢNH BÁO:
1. Không dùng lâu trên cùng vùng da.
2. Tránh nhiệt độ cao.
3. Nếu có implant mặt, mão răng kim loại, đinh, niềng, theo dõi cảm giác. Dừng nếu đau hoặc khó chịu.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy siêu âm, (2) nắp nam châm, (3) đế sạc không dây, (4) hướng dẫn, (5) khăn lau.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 5 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: 35 min

HẸN GIỜ THÔNG MINH: 5 min

TẦN SỐ SIÊU ÂM: 25±5 kHz

CHỐNG NƯỚC: IPX5



VIA GOLD - THIẾT BỊ TRẺ HÓA MẶT 3 TRONG 1

Giảm phù

Định hình mặt chữ V

Làm sạch

Nâng cơ

Giảm nếp nhăn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: thay đổi một phần ba dưới mặt, má chảy xệ, nọng cằm, dấu lão hóa: nếp nhăn, da chùng, lỗ chân lông to, da xỉn.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, kim loại.

KHỐI LƯỢNG: 207,5 g.

CHỨC NĂNG:

SIÊU ÂM VÀ RUNG: sóng siêu âm tẩy hạt lớp biểu bì trên, loại chất bẩn bề mặt, bã nhờn tích tụ. Rung đưa chất bẩn lên bề mặt da.

RF - năng lượng tần số vô tuyến làm nóng lớp sâu của da (lớp bì) đến khoảng 40-55 °C, kích thích sản xuất collagen và tăng độ đàn hồi. Trong một số trường hợp, nhiệt cũng có thể tăng tốc chuyển hóa tế bào mỡ (ví dụ ở vùng nọng cằm). Với thiết bị tại nhà, nhiệt độ bề mặt da thường là 38-45 °C để sử dụng an toàn.

EMS kích thích cơ bằng dòng tần số thấp xuyên sâu mô, gây co cơ, giãn mạch, cải thiện dòng máu, bạch huyết, chuyển hóa, nuôi da. Nhờ đó nâng mặt tức thì, tăng trương lực và săn đường nét.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Thiết bị nhỏ kết hợp 3 công nghệ hiệu quả nhất.
2. Vòng nam châm gắn miếng làm sạch để làm sạch kỹ ở SONIC.
3. Điều chỉnh mức EMS.
4. Cầu thép không gỉ làm điện cực, tăng dẫn điện.
5. VIA thắng hạng mục «Thiết bị làm đẹp tốt nhất» Live Organic Awards 2021.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Tháo nắp bảo vệ và chụp khỏi thiết bị.
2. Nhấn giữ bật/tắt/chế độ để bật.
3. 3 chế độ: 1 SONIC, 2 RF, 3 EMS; chuyển theo thứ tự bằng nhấn nhanh bật/tắt/chế độ.
4. Nhấn giữ bật/tắt/chế độ để tắt.

CÁCH SỬ DỤNG:

CHẾ ĐỘ SÓNG ÂM
1. Tẩy trang và rửa mặt bằng sản phẩm làm sạch.
2. Thoa toner lên bông hoặc dùng miếng làm sạch.
3. Cố định bông/miếng trên đầu bằng vòng nam châm.
4. Bật, chọn SONIC.
5. Áp lên mặt, làm sạch theo đường mát-xa từ cằm lên chân tóc trán. Nên làm nhiều lượt mọi vùng, chú ý chữ T.
6. Sau 3 phút tự tắt.
7. Tháo bông/miếng, lau đầu bằng khăn.
8. Rửa mặt bằng nước.

CHẾ ĐỘ RF
1. Thoa chăm sóc gốc nước, không có axit mạnh hoặc dầu.
2. Bật, chọn RF.
3. Di chuyển chậm từ giữa mặt ra ngoài, tốc độ đều, không giữ lâu một điểm.
4. Sau 5 phút tự tắt.
5. Lau mỹ phẩm dư trên đầu bằng khăn vệ sinh.

CHẾ ĐỘ EMS
1. Thoa sản phẩm gốc nước dạng gel để dẫn điện tốt, đạt tối đa kết quả.
2. Bật, chọn EMS.
3. Chọn EMS nhẹ hoặc mạnh bằng nhấn lại bật/tắt/chế độ.
4. Đặt con lăn theo đường nét mặt, đi từ dưới lên, nâng da nhẹ. Lặp 3-5 lần theo đường mát-xa từ giữa ra ngoài. Tránh trán, quanh mắt.
5. Sau 6 phút tự tắt.
6. Lau mỹ phẩm dư trên con lăn bằng khăn vệ sinh.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:

LOẠI DA / VẤN ĐỀ	THỜI ĐIỂM	THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ	TẦN SUẤT	LIỆU TRÌNH
LÃO HÓA KIỂU MỆT MỎI / TRỌNG LỰC-PHÙ	Tối sau làm sạch	SONIC với miếng làm sạch: 3 phút. RF: 5-7 phút. EMS: thấp 5 phút, cao ở má dưới, cằm 3 phút. Theo thứ tự, không đồng thời.	2-3 lần mỗi tuần	3 tuần. Nghỉ 1 tuần. Lặp tối đa 3 tháng. Mỗi 6 tháng.
DA CÓ NẾP NHĂN NHỎ	Buổi sáng	SONIC với miếng ẩm/nâng: 3 phút. RF: 10 phút. Từ tuần 3, EMS thấp 5-7 phút.	RF và SONIC: hai lần ở tuần 1, sau đó 3 lần/tuần từ tuần 2 trở đi. EMS: hai lần/tuần.	10 tuần. Nghỉ 2-3 tuần. Lặp 10 tuần. Mỗi 6 tháng.
CỔ	Buổi sáng	SONIC với miếng ẩm/nâng: 3 phút. RF: 10-15 phút. EMS thấp 5 phút. Đỏ sau có thể xảy ra, bình thường. Không xử lý giữa cổ trên tuyến giáp.	2-3 lần mỗi tuần	10 tuần. Nghỉ 2-3 tuần. Lặp 10 tuần. Mỗi 6 tháng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Cấm dùng khi có implant điện tử, máy tạo nhịp.
2. Không dùng nếu đã phẫu thuật bụng trong tháng qua hoặc phơi nắng kéo dài.
3. Không dùng khi da hỏng, mưng mủ, bỏng, sẹo, nhạy tác động điện từ.
4. Không nên dùng khi có mão sứ-kim loại/sứ, implant, niềng răng, răng nhạy cảm.
5. Không dùng cho bệnh máu, lao, nội tạng, u ác, tăng huyết áp, thân nhiệt cao, đau dây thần kinh mặt.
6. Không mặc quần áo sợi nhân tạo khi dùng.
7. Không dùng EMS quanh mắt, miệng, tuyến giáp, nơi có dấu phẫu thuật tạo hình, chấn thương.

8. Không dùng trên vùng nhạy cảm quanh mắt vì da mỏng, mỏng manh.
9. Không dùng trên niêm mạc (trong mũi, miệng, vùng sinh dục) vì có thể kích ứng tại chỗ.

CẢNH BÁO:
1. Không để máy chạy không giám sát.
2. Không dùng ở nhiệt độ cao.
3. Không tự tháo.
4. Không bật khi sạc.
5. Sau va đập/rơi, kiểm tra hỏng trước tiếp tục.
6. Kiểm tra phích, cáp nguyên vẹn để tránh điện giật.
7. Tháo đồng hồ, kính, đồ có kim loại trước dùng.

BỘ SẢN PHẨM: (1) thiết bị, (2) nắp con lăn EMS, (3) vòng nam châm đầu thao tác, (4) cáp sạc USB-C, (5) hướng dẫn, (6) khăn lau,
7. túi đựng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

THỜI GIAN SẠC: 3 h

THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG: SONIC - 150 phút; RF - 40 phút; EMS - 2700 phút

HẸN GIỜ THÔNG MINH: • SONIC - 3 phút • RF - 5 phút • EMS - 6 phút

DÒNG ĐIỆN: SONIC - 100-400 mA • RF - 200-2800 mA • EMS - 3-30 mA

TẦN SUẤT:
• SONIC - 3 MHz ±10%
• RF - 1 MHz

TẦN SỐ EMS: 2,91 KHz

DẠNG SÓNG: Dạng sóng chữ nhật

CHỐNG NƯỚC: IPX6



YUKI - MÁY TRIỆT IPL LÀM MÁT

Loại lông không mong muốn

Làm chậm mọc lông

Bảo vệ khỏi bỏng, đau

Da mịn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: loại bỏ lông.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, nhựa PC.

KHỐI LƯỢNG: 298 g.

CHỨC NĂNG:
Công nghệ ánh sáng xung cường độ cao (IPL) tiên tiến loại lông nhanh, an toàn, không đau. Chế độ hai xung tạo chồng photon năng lượng cao, tác động trực tiếp nang, làm chậm mọc lông. IPL hợp lông đen, nâu, vàng sẫm tự nhiên; có thể kém hiệu quả với lông trắng, sáng, đỏ hoặc bạc.

Làm lạnh sapphire giảm nhiệt hiệu quả tại vùng tác động, bảo vệ biểu bì khỏi bỏng, loại đau hoàn toàn.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Dễ mang đi: nhẹ, nhỏ, ít chiếm hành lý.
2. Lớp sapphire làm mát da khi lóe sáng, giảm khó chịu, bảo vệ khỏi bỏng.
3. 5 mức công suất để chọn cường độ an toàn, hiệu quả theo da và độ nhạy vùng.
4. Thủ công cho vùng điểm (mặt, bikini); tự động để xử lý nhanh vùng rộng (chân, tay).
5. Số lần chớp không giới hạn, bền nhiều năm không cần mua hộp thay.
6. Cảm biến nhiệt liên tục theo dõi máy, da để ngăn quá nóng, bảo đảm an toàn.
7. Chọn hai xung: chồng 2 chớp trong một chu kỳ hiệu quả cao, tác động sâu nang.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Nối dây bộ đổi nguồn vào cổng tương ứng trên thân.
2. Cắm hết phích bộ đổi nguồn vào ổ.
3. Quan trọng: bắt buộc đeo kính bảo vệ đi kèm để bảo vệ mắt khỏi chớp sáng.
4. Nhấn giữ nguồn 2 giây để bật. Quạt tích hợp khởi động, nghe âm đặc trưng.
5. Mặc định mức 1 thấp nhất. Nhấn nhanh bật/chọn mức để chỉnh. Mức cao hơn xung mạnh hơn, hiệu quả nhanh hơn. Bắt đầu thấp, tăng dần khi da quen.
6. Đèn chế độ: bật nhưng chưa tiếp xúc da, đèn sáng liên tục, phát chớp bị khóa để an toàn. Khi bề mặt sát da, đèn nhấp nháy báo tiếp xúc đúng, sẵn sàng: nhấn nút sẽ chớp đơn hoặc đôi theo chế độ.
7. Chọn chế độ:
Thủ công và tự động: hai cách phát chớp cho nhiệm vụ, vùng khác nhau. Để chuyển, giữ nút chớp 2 giây khi cửa sổ hướng xa da, không áp vào da.
Cửa sổ thiết bị hướng sang bên và không chạm da:
• Tự động (đèn sẵn sàng nhấp nháy): mỗi lần cửa sapphire sát cơ thể, máy tự phát xung, không cần nhấn mỗi lần. Cho xử lý nhanh, liên tục vùng rộng như chân, tay, bụng, lưng; tiết kiệm thời gian, giảm mỏi tay.
Thủ công (đèn sẵn sàng sáng liên tục): chỉ phát khi chủ động nhấn nút. Dành xử lý cẩn thận, nhẹ, đúng điểm vùng nhỏ hoặc gồ ghề cần kiểm soát tối đa như mặt, nách, bikini.
Xung đơn/đôi: nhấn giữ đồng thời nút chớp
và nút nguồn trong 2 giây:
- Đèn chế độ tắt: xung đơn (1 chớp mỗi lần nhấn/tiếp xúc). - Đèn sáng: hai xung, chồng 2 chớp hiệu quả cao mỗi chu kỳ, tác động sâu nang.
Làm mát Sapphire ice care: ở thủ công (mặc định khi bật), không nhấn nút phát, áp sát kính sapphire lên da. Dùng độc lập như chườm lạnh để làm dịu nhanh, giảm kích ứng, chuẩn bị vùng nhạy cảm trước triệt.

Lưu ý: khi chỉ làm mát không phát chớp, nhấn nút chuyển cường độ ít nhất mỗi 5 phút để máy còn hoạt động; nếu không sẽ tự tắt.
8. Nhấn giữ tắt 2 giây. Quạt tiếp tục 15 giây để làm mát bộ phận trong an toàn.
9. Khi quạt dừng hẳn, ngắt bộ đổi nguồn khỏi điện.

CÁCH SỬ DỤNG:
Trước lần đầu, thử độ nhạy. Chọn vùng nhỏ nơi định triệt. Bật mức 3, phát hai chớp ở chế độ hai xung. Đánh giá sau 30 phút. Nếu da bình thường có thể dùng. Nếu đỏ, sưng nặng, hoãn và kiểm tra sau 24 giờ. THỰC HIỆN TRIỆT LÔNG
1. Chuẩn bị: cạo hết lông vùng triệt, làm sạch, lau khô.
2. Đeo kính, bật, chọn công suất, chế độ phù hợp.
3. Áp sát cửa phát lên da góc 90°, không để khe giữa da và kính sapphire.
4. Thủ công: chờ đèn sẵn sàng, nhấn chớp rồi sang vùng tiếp. Tự động: tự chớp khi sát da.
5. Một buổi không quá 2-3 chớp cùng điểm để tránh bỏng. Giữ nguyên một chỗ, phát liên tục bị khóa sau 8 giây.
6. Sau mỗi vùng, nên áp bề mặt làm lạnh sapphire 1-2 phút rồi mới sang vùng khác.
7. Sau chăm sóc: thoa gel lô hội dịu hoặc dưỡng ẩm nhẹ. Không dùng cồn, mỹ phẩm kích ứng. Nếu rát nhẹ, chườm mát 30-60 phút.

TẦN SUẤT VÀ THỜI GIAN SỬ DỤNG:
THÁNG 1: dùng 1 lần mỗi 3-5 ngày. Cấu trúc ngoài lông, da chưa đổi thấy rõ. THÁNG 2: 1 lần/tuần. Lông thưa, mềm hơn, chân lông đen bắt đầu rụng khi rửa. THÁNG 3: 1 lần mỗi 15 ngày. Mọc mới gần như bị ức chế hoàn toàn, lông lẻ còn lại dễ loại. THÁNG 4: 1 lần mỗi 30 ngày. Lông ngừng mọc, đạt da mịn lâu dài.

Duy trì: triệt tại nhà là quá trình dài. Sau liệu trình cơ bản 4 tháng, một số vùng có thể không cần chăm sóc thêm. Vùng khác tùy cơ địa cần buổi duy trì thưa, cách 6, 9 hoặc 12 tháng để giữ kết quả. Không cần lặp liệu trình mạnh hằng tuần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Cấm dùng cho da rất tối (sắc tố sâu). Người da sẫm/tối phải bắt đầu đúng mức 1.
2. Mang thai, dự định mang thai, cho con bú: nên hỏi chuyên gia trước.
3. Cấm dùng nếu da nhạy sáng hoặc uống thuốc tăng nhạy sáng.
4. Không dùng vùng viêm, dị ứng, chàm, nhiễm trùng.
5. Cấm xử lý vùng đã tiêm chất làm đầy, thuốc tiêm hoặc độc tố (botox).
6. Cấm dùng trực tiếp trên hình xăm, trang điểm vĩnh viễn, tàn nhang lớn, nốt ruồi, đốm sắc tố, mụn cóc.
7. Cấm dùng niêm mạc, vùng da mỏng: tai, cổ, núm vú, sinh dục, hậu môn, môi.
8. Không dùng sau phơi nắng đậm, giường tắm nắng hoặc kem tự nhuộm nâu.
9. Không tự tháo, sửa, chỉnh thiết kế.
10. Nếu dây, phích hỏng, có tia lửa hoặc bộ phận đỏ nóng, dừng ngay, liên hệ đơn vị ủy quyền.

CẢNH BÁO:
1. Giữ xa máy tạo nhịp, máy khử rung, thẻ ngân hàng, thiết bị lưu trữ.
2. Tránh nước vào máy, bộ đổi nguồn. Cấm dùng phòng tắm, gần bồn rửa, chạm tay ướt.
3. Chỉ dành trên 18 tuổi. Cất ngoài tầm với trẻ.
4. Không che lỗ thông gió khi chạy vì sẽ quá nóng.
5. Bảo vệ nhiệt: cảm biến tích hợp dừng máy khi nhiệt trong quá chuẩn. Ngắt điện, để nguội 10 phút, máy lại sẵn sàng an toàn.
6. Không dùng trong môi trường khí dễ cháy, bình xịt hoặc oxy tinh khiết.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy triệt, (2) bộ đổi nguồn, (3) kính bảo vệ,
4. dao cạo dùng một lần, 5) hướng dẫn, 6) túi đựng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

KÍCH THƯỚC (C × R × S): 172×65×40 mm

CÔNG SUẤT: 64,8 W

ĐIỆN ÁP HOẠT ĐỘNG: 100-240 V ~ 50/60 Hz

Nguồn sáng: ánh sáng xung cường độ cao (IPL)

BƯỚC SÓNG: 550-1200 nm (sai số ±20 nm)

Chế độ xung: đơn/đôi

SỐ LẦN CHỚP: >999000 xung

MẬT ĐỘ NĂNG LƯỢNG TỐI ĐA: 5.1 J/cm2

DIỆN TÍCH CỬA SỔ ĐIỀU TRỊ: 3.3 cm2



YUTO+ - MÁY SẤY CÓ ĐẦU KHUẾCH TÁN

Sấy nhanh

Tạo kiểu hiệu quả

Kiểm soát xù

Chống tĩnh điện

Giữ tóc bóng khỏe

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: tóc ướt, tóc mất nếp sau khi khô tự nhiên, tóc xù và tích điện.

CHẤT LIỆU: nhựa ABS, nhựa PC.

KHỐI LƯỢNG: 360 g.

CHỨC NĂNG:
3 tốc độ khí, 3 mức nhiệt để chọn sấy dễ chịu. Khí lạnh giúp giữ kiểu.

Chức năng ion hóa bổ sung ion âm vào không khí, giúp loại bỏ tĩnh điện.

Tự làm sạch lọc khỏi chất bẩn mà không cần thêm công sức.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Thiết kế gấp.
2. Siêu nhẹ - 360 g.
3. Đường kính đầu 42.4 mm.
4. Dây dài 2 m.
5. Tiếng ồn thấp - tối đa 64 dB.
6. 3 mức nhiệt: thấp 50 °C, trung bình 70 °C, cao 110 °C.
7. 3 đầu: đầu sấy rộng cho lượng khí lớn, sấy nhanh; đầu tạo kiểu hẹp tập trung khí; đầu khuếch tán cho tóc xoăn. Nam châm cố định đầu một vị trí.

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN:
1. Máy gấp trong hộp. Để mở, giữ phần đế bằng tay phải, xoay tay cầm ra xa mình.
2. Cắm hết phích, lắp đầu. Đầu YUTO có nam châm tự hút, khớp vào cửa khí. Kéo để tháo.

3. Nhấn bật/tắt. Lần đầu tự chạy nhiệt, tốc độ thấp nhất; sáng 1 đèn nhiệt và 1 đèn tốc độ.
4. Chọn 3 tốc độ: thấp, trung bình, cao. Mỗi lần nhấn nút tốc độ đổi mức, đèn tương ứng sáng.
5. Chọn 3 nhiệt: thấp, trung bình, cao. Mỗi lần nhấn nút nhiệt đổi mức, đèn tương ứng sáng.
6. Có ghi nhớ: lần đầu tối thiểu cả tốc độ, nhiệt; lần sau dùng chế độ cuối.
7. Nhấn nút lạnh để bật, nhấn lại tắt, về nhiệt trước. Cũng có thể tắt lạnh bằng nút nhiệt độ.
8. Tự làm sạch bộ phận trong: khi máy chạy, nhấn đồng thời nút nhiệt và tốc độ. Động cơ đảo chiều, thổi khỏi cửa hút để làm sạch. Nhấn bất kỳ nút để trở về thường. Tự làm sạch tắt sau 15 giây.
9. Đẩy sang OFF để tắt. YUTO dừng có độ trễ để bảo vệ động cơ: dừng tức thì có nguy cơ hỏng, giảm tuổi thọ. Độ trễ kéo dài tuổi thọ động cơ và máy.
10. Gấp, rút điện, đặt bề mặt cách nhiệt, để nguội rồi cất nơi khô sạch.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Lắp đầu sấy, bật, chỉnh nhiệt và tốc độ.
2. Bắt đầu chân tóc, hướng khí vào chân, không vào da đầu. Để phồng, sấy ngược chiều mọc.
3. Sấy phần dài theo vùng, hướng khí từ trên xuống.
4. Đổi đầu tạo kiểu. Chọn lọn, đặt lược tròn hoặc lược dưới, đầu sấy trên góc nghiêng, di chuyển chậm.
5. Đi dọc lọn bằng khí lạnh để cố định.
6. Tắt, rút điện.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Chỉ sấy tóc da đầu, không dùng mục đích khác.
2. Không dùng trên mắt, da hoặc bề mặt nhạy nhiệt.

CẢNH BÁO:
Đầu có nam châm. Giữ xa máy tạo nhịp, máy khử rung, thẻ ngân hàng, thiết bị lưu trữ.
1. Không dùng gần bồn tắm, bồn rửa, vật chứa nước khác.
2. Không dùng khi tắm.
3. Không đặt, làm rơi vào nước, chất lỏng.
4. Nếu rơi vào nước, rút điện ngay, không chạm nước.
5. Không chạm bộ phận nào bằng tay ướt.
Để giảm bỏng, điện giật, cháy, chấn thương:
1. Khi không dùng, ngắt điện, để nguội, cất nơi khô an toàn.
2. Máy nóng khi dùng. Không để bề mặt nóng chạm mắt, da không bảo vệ.
3. Chỉ đặt máy nóng trên đế chịu nhiệt hoặc bề mặt phù hợp.
4. Không để máy cắm điện không giám sát. Giám sát chặt khi trẻ dùng, hoặc dùng gần trẻ, người khuyết tật.
5. Chỉ dùng đúng mục đích theo hướng dẫn.
6. Không dùng nếu dây hoặc phích hỏng.
7. Không kéo, giật, kéo căng, xoắn, bẻ gấp dây, nhất là gần phích, vì có thể hỏng, đứt. Cầm cẩn thận, tránh bề mặt nóng. Không quấn dây quanh máy.
8. Không làm rơi, đưa vật lạ vào lỗ.
9. Có cầu chì nhiệt không tự hồi phục để chống quá nóng. Nếu máy tắt, LED thứ hai (nhiệt) nhấp nháy, rút điện, để nguội.
10. Cấm cất nơi độ ẩm cao.
11. Không để tóc, xơ trong lỗ thông gió.
12. Không đặt trên bề mặt khi đang chạy.
13. Dừng ngay, rút điện nếu trục trặc hoặc quá nóng.

BỘ SẢN PHẨM: (1) máy sấy, (2) đầu sấy, (3) đầu tạo kiểu, (4) đầu khuếch tán, 5. hướng dẫn, (6) túi đựng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

TỐC ĐỘ ĐỘNG CƠ: 110000 vòng/phút

Lưu lượng: 32 lít/giây

TỐC ĐỘ LUỒNG KHÍ:
- Tốc độ thấp - 80000 rpm
- Tốc độ trung bình - 95000 rpm
- Tốc độ cao - 110000 rpm

CÀI ĐẶT NHIỆT ĐỘ: • Thấp - 50 °C • Trung bình - 70 °C • Cao - 110 °C



Phụ kiện



RENGA GOLD - TÚI MỸ PHẨM

Sắp xếp đồ chăm sóc và mỹ phẩm

Cất ở nhà và khi đi lại

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: cất giữ lộn xộn.

CHẤT LIỆU: polyurethane bên ngoài, polyester bên trong.

ĐẶC ĐIỂM:
1. Ngoài thanh lịch, trong công thái học: thiết kế, bố trí giúp túi vừa tiện vừa đẹp.
2. Thực dụng: lót polyester nhẹ, bền, giữ dáng, ít nhăn, chống bẩn. Mỹ phẩm đổ có thể lau bằng khăn ẩm.
3. Kết cấu gia cố: tấm mỏng bên trong tăng cứng, giữ dáng.
4. Sức chứa: túi nhỏ trong, ngoài đủ chỗ đồ thiết yếu.
5. Tay cầm trong: 2 quai chắc giúp mang túi khi mở hoặc treo móc.
6. 3 màu để khách chọn phù hợp nhất.

KHUYẾN NGHỊ CHĂM SÓC:
Túi có thể có nếp gấp khi giao, sẽ dần hết. Nếp sâu có thể xử lý bằng bàn là hơi qua khăn bông trắng.



WAU
CHĂM SÓC DA



AQUA PURIFYING REGENCY CREAM

KEM MẶT PHỤC HỒI

Phục hồi hàng rào da

Cải thiện đàn hồi

Nuôi dưỡng sâu

Làm dịu

Dưỡng ẩm, mềm sâu

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da thiếu nước, khô, xỉn, kích ứng.

CÔNG DỤNG: làm dịu, tăng săn chắc, đàn hồi, nuôi dưỡng, cấp ẩm sâu, kích hoạt phục hồi.

THÀNH PHẦN: Water, Cetyl Ethylhexanoate, Caprylic/Capric Triglyceride, Cetearyl Alcohol, Dipropylene Glycol, Glycerin, Glyceryl Stearate, PEG-100 Stearate, Cyclopentasiloxane, Xanthan Gum, Allantoin, Ethylhexylglycerin, Caprylyl Glycol, Dimethicone, Cetearyl Glucoside, Dimethiconol, Fragrance, Polyacrylate-13, Polyisobutene, Disodium EDTA, Butylene Glycol, Polysorbate 20, Arginine, Sorbitan Isostearate, Pentylene Glycol, Tea Tree Extract, 1,2-Hexanediol, Asiatic Plantain Extract, Magnolia Kobus Bark Extract, Eclipta Prostrata Extract, Persimmon Leaf Extract, Angelica Gigas Root Extract, Undaria Pinnatifida Extract (Algae), Purslane Extract, Lavender Extract, Lactobacillus Ferment Lysate, Witch Hazel Water, Chamomile Flower Extract, Green Tea Leaf Extract, Sacred Lotus Germ Extract, Sacred Lotus Flower Extract, Hexyl Cinnamal, Limonene, Linalool, Benzyl Benzoate, Geraniol, Citral.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Allantoin - làm dịu mạnh, giảm kích ứng, thúc đẩy tái tạo.
2. Arginine - axit amin cải thiện vi tuần hoàn, chức năng bảo vệ da.
3. Melaleuca Alternifolia (Tea Tree) Extract - chiết xuất tràm trà có tính sát khuẩn, chống viêm.
4. Lactobacillus Ferment Lysat (probiotic) - phục hồi hệ vi sinh, cải thiện bảo vệ da.
5. Hamamelis Virginiana (Witch Hazel) Water - nước cây phỉ se lỗ chân lông, điều tiết bã nhờn.
6. Lavandula Angustifolia (oải hương) + Chamomilla Recutita (cúc) - làm dịu, giảm đỏ.
7. Nelumbo Nucifera (sen) + Camellia Sinensis (trà xanh) - chống oxy hóa, bảo vệ khỏi lão hóa sớm và môi trường.

ĐẶC ĐIỂM: hoạt chất giúp da mềm, mịn nhung, được chăm sóc ngay lần đầu, bảo vệ nhẹ nhàng khỏi gió, nhiệt thấp. Chiết xuất trà xanh, cúc, oải hương, tràm trà bổ sung vitamin, chất chống oxy hóa, giữ săn chắc, rạng rỡ tự nhiên. Kết cấu nhẹ, dễ chịu thấm nhanh, không dính.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Làm sạch da mặt.
2. Thoa lượng kem cần, mát-xa đầu ngón đến thấm hết.

THẬN TRỌNG:
1. Nên thử dị ứng trước dùng.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 100 ml.



BODY MOISTURE MASSAGE GEL

GEL MÁT-XA DƯỠNG ẨM CƠ THỂ

Phục hồi | Dưỡng ẩm | Dẫn điện

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da khô, nhu cầu mát-xa vi dòng.

CÔNG DỤNG: dưỡng ẩm, phục hồi, mát-xa vi dòng hiệu quả.

THÀNH PHẦN: Water, Glycerin, Propanediol, Niacinamide, 1,2-Hexanediol, Betaine, Trehalose, Ammonium Acryloyldimethyltaurate/Beheneth-25 Methacrylate Crosspolymer, Hydrolyzed Collagen, Centella Asiatica Extract, Adenosine, Glyceryl Acrylate/Acrylic Acid Copolymer, Disodium EDTA, Hyaluronic Acid, Pentylene Glycol, Madecassoside, Sodium DNA, Acetyl Glucosamine, Broussonetia Kazinoki Root Extract, Morus Alba Bark Extract, Apple Fruit Extract, Camellia Japonica Leaf Extract, Octapeptide-7, Acetyl Hexapeptide-8, Camellia Sinensis Leaf Extract, Copper Tripeptide-1, Ethylhexylglycerin, Galactoarabinan (Larch Resin Extract), sh-Decapeptide-7, sh-Octapeptide-4, sh-Oligopeptide-9, sh-Pentapeptide-19, Tricholoma Matsutake Extract, glutamine, leucine, phenylalanine, Arginine, Lysine hydrochloride, proline, aspartic acid, valine, glycine, isoleucine, threonine, histidine, serine, Alanine, methionine, tryptophan, tyrosine.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Trehalose (1%) giữ ẩm hiệu quả, bảo vệ khỏi kích thích ngoài, giảm stress oxy hóa. Củng cố hàng rào, hợp da nhạy cảm.
2. Betaine (1%) - thành phần tự nhiên cấp ẩm tích cực, giảm kích ứng, làm dịu, mượt và đàn hồi.
3. Niacinamide (3%) làm chậm melanin, cải thiện, sáng màu. Điều tiết bã nhờn thừa, ngăn viêm. Tăng tổng hợp ceramide để bảo vệ, đều kết cấu và giảm nếp nhỏ.
4. Adenosine (0.04%) kích thích collagen cho đàn hồi, trẻ trung. Làm dịu kích ứng, giảm viêm, phục hồi.
5. Phức hợp 7 peptide (0.1%) tăng collagen, elastin, đàn hồi. Ngăn lão hóa, giảm nếp nhỏ, thúc đẩy đổi mới, phục hồi tế bào.
6. Collagen thủy phân (0.1%) đưa ẩm sâu, cấp ẩm lâu dài. Tăng săn chắc, đàn hồi, giúp phục hồi da hỏng.

7. Madecassoside (0.1%) làm dịu da nhạy, giảm viêm. Bảo vệ hàng rào khỏe, tăng sửa chữa da, lành vết thương.
8. Phức hợp 22 axit amin (0.1%) cung cấp axit amin thiết yếu cho da khỏe. Giữ ẩm, mềm, đàn hồi, cải thiện cấu trúc, tái tạo tế bào.
9. Axit hyaluronic (0.1%) giữ ẩm đã nhận, ngăn khô. Giữ săn mượt, làm dịu da nhạy, cân bằng ẩm.
10. PDRN (polynucleotide, 0.01%) tăng chuyển hóa tế bào, phục hồi da hỏng, củng cố da, giảm nếp nhăn, đỏ và làm lành.

ĐẶC ĐIỂM: gel dưỡng ẩm mát-xa cơ thể thiết kế dẫn điện cho vi dòng, kích thích cơ điện và nâng RF. Kết cấu hợp máy mát-xa, dưỡng ẩm, lâu khô, không dính hoặc căng. Hoạt chất giữ da mượt, đàn hồi, trẻ trung.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa lên da cơ thể sạch, khô.
2. Thực hiện với máy cơ thể WAU, để gel thấm hết.
3. Kết thúc có thể thoa dưỡng ẩm (kem hoặc serum).

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước. Dừng nếu kích ứng, phát ban.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
4. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 300 ml.



CAFFEINE BRIGHTENING EYE CREAM

KEM TĂNG SĂN CHẮC VÙNG QUANH MẮT

Dưỡng ẩm, mềm sâu

Giảm dấu mệt mỏi

Tăng săn chắc

Giảm phù

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: quầng thâm, phù, dấu căng thẳng, thiếu ngủ, lão hóa.

CÔNG DỤNG: đều màu rõ, giảm phù, tăng mật độ, đàn hồi, làm mờ chân chim.

THÀNH PHẦN: Water, dexpanthenol, Polyglycerin-3, Glycerin, Caprylic/Capric Triglyceride, 1,2-Hexanediol, Niacinamide, Caffeine, Diisostearyl Malate, Tranexamic acid, Betaine, glucosylrutin, Trehalose, glutathione, Green Tea Leaf Extract, Candida Bombicola/Glucose/Methyl Rapeseedate Ferment, Coconut oil, Rice Germ Oil, Hydrogenated polydecene, Biosaccharide Gum-1, Ural Licorice Root Extract, Caprylyl/Capryl Glucoside, Dioscorea Japonica Root Extract, Okra Fruit Extract, Sacred Lotus Root Extract, Aloe Barbadensis Leaf Juice, Sodium Ascorbyl Phosphate, pyridoxine, Folic acid, Thiamine hydrochloride, sh-Polypeptide-9, sh-Polypeptide-3, sh-Polypeptide-22, sh-Polypeptide-1, sh-Oligopeptide-2, sh-Oligopeptide-1, Ascorbic acid, Cyanocobalamin, Biotin, riboflavin, Propanediol, Cetearyl Olivate, Pentylene Glycol, Xanthan Gum, Polysorbate 60, Sorbitan Isostearate, Caprylyl Glycol, Butylene Glycol, Hydroxyethyl Acrylate/Sodium Acryloyldimethyl Taurate Copolymer, isoniacinamide, Sodium Polyacryloyldimethyl Taurate, Hydroxypropylcyclodextrin, Cyclodextrin, Sorbitan Olivate, carbomer, Arginine, Allantoin, Dimethicone, Adenosine, Disodium EDTA, Ethylhexylglycerin.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Dexpanthenol nồng độ cao chữa lành mạnh, làm dịu, phục hồi biểu bì hỏng.
2. Axit tranexamic + Glutathione - bộ đôi chặn tổng hợp melanin, loại đốm sắc tố, sáng quầng thâm.
3. Caffeine kích thích dẫn lưu bạch huyết, loại dịch thừa, giảm phù sáng nhanh.
4. Glucosylrutin (vitamin P) củng cố thành mao mạch, giảm lộ màu xanh, ngăn giòn mạch.
5. Phức hợp yếu tố tăng trưởng (6 loại sh-Polypeptide/Oligopeptide) khởi động đổi mới tế bào, kích thích collagen tự thân, nâng cơ.

6. Phức hợp vitamin (B1, B2, B6, B7, B9, B12, C) nuôi dưỡng, cải thiện chuyển hóa tế bào, phục hồi sáng khỏe.
7. Niacinamide tăng hàng rào, cải thiện kết cấu.

ĐẶC ĐIỂM: chăm sóc toàn diện da mắt mỏng. Nồng độ cao caffeine, niacinamide, axit tranexamic giảm quầng, phù, nếp nhỏ. Hoạt chất kích thích đổi mới, dưỡng ẩm, nuôi sâu, cho đàn hồi, đều màu rạng rỡ.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa ít trên da sạch, khô: từ khóe trong đến thái dương, dọc xương ổ mắt dưới rồi trên.
2. Tán, mát-xa bằng đầu ngón.

THẬN TRỌNG:
1. Nên thử dị ứng trước dùng.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 25 g.



CLEANSING BALM

SÁP RỬA MẶT NHŨ HÓA

Làm sạch dịu

Nuôi dưỡng sâu

Dưỡng ẩm mạnh

Củng cố hàng rào da

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: trang điểm bền, SPF dư, lỗ chân lông bẩn, da khô căng sau rửa, hàng rào lipid tổn thương.

CÔNG DỤNG: da sạch, ẩm, không căng.

THÀNH PHẦN: Ethylhexyl palmitate, Cetyl Ethylhexanoate, Synthetic wax, PEG-20 Glyceryl Triisostearate, PEG-10 isostearate, Silica Dimethyl Silylate, Synthetic beeswax, Castor Seed Oil, Hydrogenated castor oil, Jojoba Seed Oil, Sunflower seed oil, Tocopherol (vitamin E), Hazelnut seed oil, Argan Kernel Oil, Shea Butter, Ceramide NS, Ceramide AP, Ceramide AS, Ceramide NP, Ceramide EOP, Chamomile Flower Water, Green Tea Leaf Extract, Hydroxyethyl Acrylate/Sodium Acryloyldimethyl Taurate Copolymer, Sodium hyaluronate, Hyaluronic Acid, Hydrolyzed hyaluronic acid, Hydrolyzed sodium hyaluronate, Hydrolyzed glycosaminoglycans, Sodium Ascorbyl Phosphate, Niacinamide, Hydroxypropyltrimonium hyaluronate, Sodium hyaluronate crosspolymer, Sodium Acetylated Hyaluronate, Dimethylsilanol hyaluronate, pyridoxine, Folic acid, Thiamine hydrochloride, Ascorbic acid, Cyanocobalamin, Biotin, riboflavin, Sorbitan sesquioleate, Butylene Glycol, 1,2-Hexanediol, Pentylene Glycol, Water, Caprylyl Glycol, Fragrance, Hexamethylindanopyran.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Phức hợp dầu tự nhiên (thầu dầu, jojoba, hướng dương, phỉ, argan, hạt mỡ) hòa tan bẩn tan dầu (bã nhờn, trang điểm bền, SPF), nuôi sâu, làm mềm.
2. Bảy dạng axit hyaluronic (gồm Sodium Hyaluronate, Hydrolyzed Hyaluronic Acid, v.v.) dưỡng ẩm sâu nhiều tầng, ngăn quá khô khi rửa.
3. Ceramide (NS, AP, AS, NP, EOP) phục hồi, củng cố hàng rào lipid bảo vệ biểu bì.
4. Vitamin E (Tocopherol), Niacinamide chống oxy hóa mạnh, bảo vệ, làm dịu, đều màu.
5. Vitamin (B1, B2, B6, B7, B9, B12, C) nuôi thêm, cải thiện chuyển hóa, giữ sáng khỏe.

ĐẶC ĐIỂM: làm sạch hiệu quả, nhẹ, hòa tan trang điểm, SPF, chất bẩn. Dầu tự nhiên nuôi sâu, mềm da; bảy dạng hyaluronic, ceramide cấp ẩm, củng cố hàng rào. Vitamin E, niacinamide bảo vệ, làm dịu. Da sạch, ẩm, không căng.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Tay khô thoa ít sáp lên mặt khô, mát-xa tán đều.
2. Làm ướt tay, rửa sáp bằng nước ấm. Gặp nước, sáp chuyển thành sữa.
3. Tiếp bước làm sạch thứ hai (bọt hoặc gel rửa).

THẬN TRỌNG:
1. Nên thử dị ứng trước dùng.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 50 g.



COLD & TONED BODY MILK

SỮA DƯỠNG THỂ HIỆU ỨNG LẠNH

Giảm phù

Dưỡng ẩm, đổi mới da

Chăm sóc chống cellulite

Phục hồi trương lực, săn chắc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mất đàn hồi, da chùng, dễ phù, nặng chân, da xỉn, bề mặt không đều, thiếu nước, căng, cần phục hồi sau vận động.

CÔNG DỤNG: mát, nhẹ, ẩm sâu, vóc dáng săn hơn, tăng độ căng, giảm thấy cellulite, da mượt nhung.

THÀNH PHẦN: Water, Aloe Vera leaf juice, Menthyl Lactate, Glycerin, Shea Butter, Caffeine, Sodium hyaluronate, Horse chestnut extract, Ivy Extract, Menthol, Laminaria extract, Niacinamide (Vitamin B3), Centella Asiatica Extract, Lemon Peel Extract, lecithin, Cetearyl Alcohol, Jojoba Oil, Sweet Almond Oil, Grape seed oil, phenoxyethanol, Ethylhexylglycerin, Fragrance.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

Làm mát, tăng săn chắc

1. Menthyl lactate + Menthol kết hợp menthol tinh khiết, dẫn xuất dịu, cho mát dễ chịu lâu hơn menthol thường, không kích ứng, giảm nặng chân.
2. Caffeine dẫn lưu bạch huyết, kích thích vi tuần hoàn, loại dịch thừa.

Phức hợp giảm phù, tăng săn chắc

1. Aesculus Hippocastanum (dẻ ngựa) là thành phần hàng đầu củng cố thành mạch, chống phù.
2. Hedera Helix (thường xuân) + Laminaria (tảo bẹ) tăng đàn hồi. Thường xuân dùng trong chống cellulite để phân giải mỡ, loại độc tố.
3. Citrus Medica Limonum (chanh) làm tươi, giúp củng cố mao mạch.

Phục hồi, dưỡng ẩm

1. Aloe Barbadensis (lô hội) là nền công thức (vị trí thứ hai), làm dịu, cấp ẩm mạnh.
2. Sodium Hyaluronate (axit hyaluronic) giữ ẩm lớp da trên.
3. Niacinamide (vitamin B3) cải thiện hàng rào, đều màu, giúp vi tổn thương.

Nền nuôi dưỡng (dầu)
1. Shea Butter (hạt mỡ), Jojoba, Sweet Almond (hạnh nhân ngọt), Grape Seed (hạt nho) - dầu nuôi dưỡng hiệu quả cho mềm mịn nhung.

ĐẶC ĐIỂM: sữa nhẹ làm mát, săn da tức thì, dưỡng ẩm sâu. Phức hợp caffeine, tảo bẹ, centella châu Á dẫn lưu bạch huyết mạnh. Chiết xuất, dầu tự nhiên phục hồi lipid, cho mềm mượt. Dùng đều săn da, giảm khuyết điểm rõ.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa ít lên da cơ thể sạch, khô.
2. Mát-xa nhẹ đến thấm hết, chú ý vùng vấn đề.

THẬN TRỌNG: chỉ dùng ngoài. Có thành phần làm mát, tránh mắt, niêm mạc. Không thoa da hỏng, kích ứng. Dừng nếu có dấu không dung nạp.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 250 ml.



COLD & TONED BODY SCRUB

TẨY DA CHẾT CƠ THỂ HIỆU ỨNG LẠNH

Giảm phù

Làm sạch sâu, đổi mới da

Chăm sóc chống cellulite

Phục hồi trương lực, săn chắc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mất đàn hồi, da chùng, dễ phù, nặng chân, bề mặt không đều.

CÔNG DỤNG: bề mặt đều, mượt hơn, giảm phù nhìn thấy, săn đường nét cơ thể.

THÀNH PHẦN: Sea salt, Glycerin, Betaine, Caprylic/Capric Triglyceride, Cocamidopropyl Betaine, Decyl Glucoside, Sodium Lauroyl Oat Amino Acids, Jojoba Seed Oil, Apricot Kernel Oil, Polysorbate 80, Acrylates/C10-30 Alkyl Acrylate Crosspolymer, Menthyl Lactate, Menthol, Caffeine, Horse chestnut seed extract, Ivy Extract, L-Carnitine, Dipotassium Glycyrrhizate, Witch Hazel Water, Cetearyl Alcohol, Sodium cetearyl sulfate, panthenol, Tocopherol (Vitamin E), Citric Acid, phenoxyethanol, Ethylhexylglycerin, Fragrance.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:
Làm sạch, làm mát
1. Maris Sal (muối biển) mài nhẹ, loại tế bào sừng.
2. Menthyl lactate + Menthol kết hợp menthol tinh khiết, dẫn xuất dịu, cho mát dễ chịu lâu hơn menthol thường, không kích ứng, giảm nặng chân.

Phức hợp giảm phù, tăng săn chắc
1. Caffeine + L-Carnitine: caffeine loại dịch, tăng săn chắc; L-carnitine giúp giảm số đo.
2. Aesculus Hippocastanum (dẻ ngựa) + Hedera Helix (thường xuân) củng cố mao, tĩnh mạch, ngăn ứ bạch huyết.
3. Hamamelis Virginiana (phỉ) làm se, dịu, thu lỗ chân lông, củng cố mạng mạch.

Nền nuôi dưỡng (dầu, Panthenol)
1. Dầu jojoba, mơ làm dịu tác động muối, ngăn quá khô, phục hồi lipid sau tẩy.
2. Panthenol làm dịu, giảm kích ứng có thể do mát-xa mạnh, muối.

ĐẶC ĐIỂM: muối biển, caffeine làm sạch, tẩy sâu, đều bề mặt, giảm phù. Chiết xuất thực vật và L-carnitine dẫn lưu mạnh, củng cố thành mạch, tăng đàn hồi. Dùng đều tăng đàn hồi đáng kể, cho da săn, mượt.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa lên da cơ thể ẩm, mát-xa tròn 2-3 phút, rửa nước ấm.
2. Dùng 1-2 lần/tuần.

THẬN TRỌNG: chỉ dùng ngoài. Có thành phần làm mát, tránh mắt, niêm mạc. Không thoa da hỏng, kích ứng. Dừng nếu có dấu không dung nạp.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 300 g.



DEEP MOISTURE BODY CREAM

KEM DƯỠNG ẨM CƠ THỂ

Làm dịu | Dưỡng ẩm | Làm mềm

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da khô, thiếu nước, kích ứng.

CÔNG DỤNG: dịu, tăng săn chắc, đàn hồi, nuôi, cấp ẩm sâu, kích hoạt phục hồi.

THÀNH PHẦN: Water, Butylene Glycol, Glycerin, Meadowfoam Seed Oil, Isopropyl Myristate, Shea butter, Betaine, Glyceryl Stearate, Cetearyl Olivate, Squalane, Cetearyl Alcohol, Sorbitan Olivate, 1,2-Hexanediol, Hydroxyacetophenone, Tromethamine, Acrylates/C10-30 Alkyl Acrylate Crosspolymer, Allantoin, Dipotassium Glycyrrhizate, Vinyl Dimethicone, Disodium EDTA, Propanediol, Bergamot fruit oil, Polyglutamic acid, beta-glucan, Thyme leaf extract, Applemint leaf extract, Cynanchum Extract, Tea leaf extract, Extract of mulberry fruit, Goji berry extract, Strawberry fruit extract, Barberry Root Extract.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:
1. Beta-glucan dưỡng ẩm sâu, tăng miễn dịch da tại chỗ, chống lão hóa rõ, «hồi sinh», cho săn và đàn hồi.
2. Chiết xuất lá húng tây ngăn bay hơi nước, giữ ẩm lâu, cho da khỏe, đàn hồi; còn làm trắng, chống oxy hóa.
3. Chiết xuất lá bạc hà táo kháng khuẩn, làm dịu, tươi, chống kích ứng.
4. Chiết xuất lá trà (Camellia Sinensis) bình thường hóa da qua tăng chuyển hóa. Chất trong lá ngăn phù, làm sạch lỗ chân lông. Polyphenol chống oxy hóa ngăn lão hóa sớm.

ĐẶC ĐIỂM: công nghệ PTD (Protein Transduction Domain), được xem là phương pháp đưa hoạt chất vào tế bào hiệu quả nhất, bảo đảm hấp thu dưỡng chất tối đa. Kết cấu mịn lụa thấm nhanh không dính. Dầu, chiết xuất tự nhiên nuôi sâu, dịu, ngăn mất ẩm, cho mượt ẩm lâu.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Làm sạch trước thoa.
2. Thoa lượng cần, mát-xa đầu ngón đến thấm hết.

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước. Dừng nếu kích ứng, phát ban.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
4. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 300 ml.



IRRIGATOR RINSE + MOUTHWASH

NƯỚC SÚC MIỆNG VÀ DUNG DỊCH MÁY TĂM NƯỚC CÔ ĐẶC VỚI CETYLPYRIDINIUM CHLORIDE VÀ XÔ THƠM

Làm sạch miệng hiệu quả

Làm thơm hơi thở

Hỗ trợ niêm mạc và nướu khỏe

Tăng hiệu quả máy tăm nước

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mảng bám, bệnh nướu, hôi miệng, ngừa sâu răng.

CÔNG DỤNG: chống vi sinh có hại trong miệng, làm dịu, chống viêm, kết hợp làm sạch với mát-xa và phòng ngừa của máy tăm nước.

THÀNH PHẦN: Water, sorbitol, propylene glycol, xylitol, Glycerin, Ginseng Cell Extract (Neovitin®), PEG-40 Hydrogenated Castor Oil, Cetylpyridinium chloride, Sage leaf extract, Flavouring, Peppermint oil, methylparaben, Ethylparaben, Tromethamine, Limonene, eugenol, Linalool.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:
1. Cetylpyridinium chloride kháng khuẩn hiệu quả, chống vi khuẩn gây mảng bám, sâu răng, viêm nướu, hôi miệng, giữ thơm lâu.
2. Chiết xuất xô thơm và phức hợp chống oxy hóa sinh học nhân sâm «Neovitin®» làm dịu, phục hồi niêm mạc, chống viêm, lành mô, giúp nướu khỏe.
3. Xylitol giảm nguy cơ sâu, ức chế vi khuẩn gây bệnh, hỗ trợ tái khoáng men và cân bằng pH khỏe.
4. Tinh dầu bạc hà cho hơi thở thơm, mát, giảm đau nhẹ, kháng khuẩn, làm sạch miệng.

ĐẶC ĐIỂM: súc miệng và dung dịch máy tăm nước 2 trong 1 bình thường hóa hệ vi sinh, cải thiện niêm mạc, ngừa sâu. Khi súc, làm sạch vi sinh nguy hiểm, ngăn mảng bám, mùi, cải thiện nướu, niêm mạc, cho tươi mát. Trong máy tăm nước, kết hợp làm sạch với mát-xa, phòng ngừa.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Súc miệng: pha lượng cần với nước ấm tỷ lệ 1:2, súc 30 giây. Dùng hằng ngày sau mỗi bữa.
2. Máy tăm nước: pha nước ấm tỷ lệ 1:10 (nướu nặng có thể đến 1:3), rửa miệng theo hướng dẫn máy.

THẬN TRỌNG:
1. Lắc trước dùng. Có thể lắng, đổi màu do thành phần tự nhiên. Dừng nếu khó chịu.
2. Không nuốt.
3. Cho người lớn, trẻ trên 14 tuổi.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 430 ml.



MILKY ESSENCE TONER

TONER MẶT PROBIOTIC

Nuôi dưỡng, làm dịu

Đều màu da

Củng cố hàng rào da

Dưỡng ẩm mạnh

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: hàng rào lipid yếu, thiếu nước, khô căng sau rửa, da xỉn, nhạy, hệ vi sinh mất cân bằng.

CÔNG DỤNG: ẩm sâu, dịu, chuẩn bị chăm sóc tiếp; phục hồi hàng rào, đều màu rạng rỡ.

THÀNH PHẦN: Water, Glycerin, Glycereth-26, 1,2-Hexanediol, dexpanthenol, Betaine, Canola oil, Sunflower seed oil, Meadowfoam Seed Oil, Argan Kernel Oil, Trehalose, Allantoin, Centella Asiatica Leaf Water, Green Tea Leaf Water, Dioscorea Japonica Root Extract, Biosaccharide Gum-1, Pentylene Glycol, Aloe vera leaf extract, Laminaria Japonica Extract, Okra Fruit Extract, Sacred Lotus Root Extract, Aloe vera leaf juice, Bifida Ferment Lysate, Lactococcus Ferment Lysate, Lactobacillus Ferment Lysate, Hydroxyethyl Acrylate/Sodium Acryloyldimethyl Taurate Copolymer, Ceramide NP, Sodium Ascorbyl Phosphate, Niacinamide, Ceramide NS, Ceramide AP, Ceramide AS, pyridoxine, Folic acid, Thiamine hydrochloride, sh-Polypeptide-9, sh-Polypeptide-3, sh-Polypeptide-22, sh-Polypeptide-1, sh-Oligopeptide-2, sh-Oligopeptide-1, Ascorbic acid, Cyanocobalamin, Biotin, riboflavin, Ceramide EOP, Polyglyceryl-10 stearate, Polyglyceryl-10 laurate, Polyglyceryl-10 Myristate, Propanediol, Butylene Glycol, Disodium EDTA, Ethylhexylglycerin, Fragrance.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Phức hợp lysate (Bifida, Lactococcus, Lactobacillus Ferment Lysate) là probiotic phục hồi hệ vi sinh khỏe, giảm nhạy, tăng miễn dịch tại chỗ.
2. Ceramide (Ceramide NP, NS, AP, AS, EOP) - lipid sinh lý lấp vùng hỏng lớp sừng, phục hồi hàng rào, ngăn mất ẩm.
3. Chiết xuất lá rau má châu Á làm dịu mạnh tự nhiên, giảm đỏ, kích ứng.
4. Niacinamide tăng hàng rào, cải thiện kết cấu.
5. Yếu tố tăng trưởng (sh-Polypeptide/Oligopeptide) khởi động đổi mới, kích thích collagen tự thân, nâng cơ.

6. Vitamin (B1, B2, B6, B7, B9, B12, C), dexpanthenol nuôi dưỡng, tăng chuyển hóa tế bào, cho sáng khỏe, chữa lành, phục hồi biểu bì mạnh.
7. Dầu tự nhiên (cải dầu, hướng dương, meadowfoam, argan) nuôi sâu, mềm, giảm khô.

ĐẶC ĐIỂM: toner dưỡng ẩm, phục hồi sâu, chuẩn bị chăm sóc tiếp. Lysate lactobacilli, ceramide củng cố hàng rào, giữ cân bằng vi sinh. Rau má, niacinamide, peptide, chiết xuất thực vật làm dịu, nuôi, đều màu cho khỏe rạng rỡ.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Sau rửa, xịt lượng toner vừa lên mặt.
2. Chờ khô, hoàn tất bằng serum hoặc kem.

THẬN TRỌNG:
1. Nên thử dị ứng trước dùng.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 150 ml.



MOISTURE MASSAGE GEL

GEL DƯỠNG ẨM CHO LIỆU PHÁP KÍCH THÍCH ĐIỆN

Dưỡng ẩm mạnh | Phục hồi | Dẫn điện | Làm sáng đốm sắc tố

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da khô, nhu cầu mát-xa vi dòng.

CÔNG DỤNG: dưỡng ẩm, phục hồi, mát-xa vi dòng hiệu quả.

THÀNH PHẦN: Unshiu Mandarin Extract (Citrus Unshiu), Glycerin, Propanediol, Niacinamide, 1,2-Hexanediol, Betaine, Water, Ammonium Acryloyldimethyltaurate/Beheneth-25 Methacrylate Crosspolymer, Butylene Glycol, Disodium EDTA, Caprylyl Glycol, Pentylene Glycol, Scots Pine Needle Extract, Adenosine, Glyceryl Acrylate/Acrylic Acid Copolymer, Tranexamic acid, Hydrolyzed Collagen, Centella Asiatica Extract, Hydrogenated lecithin, Caprylic/Capric Triglyceride, Hydroxydecyl Ubiquinone (Idebenone), Soy Sterols, Madecassoside, Acetyl glucosamine, panthenol, Broussonetia Kazinoki Root Extract, White mulberry bark extract, Apple extract, Camellia Japonica Leaf Extract, Octapeptide-7, Acetyl Hexapeptide-8 (Argireline), Camellia Sinensis Leaf Extract, Andrographis Paniculata Extract, Copper Tripeptide-1, Ethylhexylglycerin, galactoarabinan, sh-Decapeptide-7, sh-Octapeptide-4, sh-Oligopeptide-9, sh-Pentapeptide-19, Matsutake mushroom extract, Black Mulberry Extract, Goji Berry Extract (Lycium Chinense), Chilean strawberry extract, Barberry Root Extract, glutamine, leucine, phenylalanine, Arginine, Lysine hydrochloride, proline, aspartic acid, valine, glycine, isoleucine, threonine, histidine, serine, Alanine, methionine, tryptophan, tyrosine, asparagine, Glutamic acid, cysteine, taurine, carnitine.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Citrus Unshiu Fruit Extract (chiết xuất quýt Unshiu) là nền dưỡng ẩm thay nước, chống oxy hóa tự nhiên mạnh, làm sáng sắc tố.
2. Niacinamide - vitamin B3, cải thiện hàng rào, se lỗ chân lông, đều màu.
3. Tranexamic Acid là thành phần hiện đại hiệu quả hàng đầu chống sắc tố, đỏ.
4. Acetyl Hexapeptide-8 (Argireline) là peptide giãn cơ nổi tiếng, thư giãn cơ mặt, giảm độ sâu nếp biểu cảm.
5. Copper Tripeptide-1 khởi động tái tạo, kích thích collagen, elastin, chữa tổn thương.
6. Nhóm sh-peptide (sh-Oligopeptide, sh-Decapeptide, v.v.) là phân tử tín hiệu giúp da đổi mới nhanh, tăng mật độ cấu trúc.

7. Adenosine - chống lão hóa đã được kiểm chứng qua thời gian, tăng collagen tự thân.
8. Hydroxydecyl Ubiquinone (Idebenone), chất chống oxy hóa mạnh nhất trong mỹ phẩm (tương tự coenzyme Q10), bảo vệ tế bào khỏi stress oxy hóa.
9. Hydrolyzed Collagen tạo nâng tức thì, dưỡng ẩm sâu.
10. Centella asiatica + Madecassoside dịu nhẹ, củng cố mạch, giảm viêm.
11. Panthenol chữa lành, giữ ẩm.
12. Axit amin (Glutamine, Arginine, Lysine, Valine, v.v., tổng hơn 20) xây dựng protein da. Kết hợp vi dòng giúp giữ đàn hồi, khả năng tự lành.

ĐẶC ĐIỂM: gel cho vi dòng, EMS có kết cấu nhẹ, dễ chịu, phức hợp chiết xuất quýt với niacinamide, collagen, panthenol, chiết xuất thực vật dưỡng sâu, mềm, dịu, giúp máy trượt hoàn hảo không dính, căng.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa lên da mặt sạch, khô.
2. Thực hiện bằng máy mát-xa kích thích điện, để gel thấm hết.
3. Hoàn tất bằng dưỡng ẩm (kem hoặc serum).

THẬN TRỌNG:
1. Nên thử dị ứng trước dùng.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào niêm mạc mắt, rửa kỹ bằng nước.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 150 ml.



PEPTIDE GOLD-LIFT SERUM

SERUM MẶT PEPTIDE NÂNG CƠ

Giảm nếp nhăn

Làm mượt kết cấu da

Hiệu ứng nâng cơ

Dưỡng ẩm sâu

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mất đường nét mặt, đàn hồi, nếp nhăn biểu cảm, nếp gấp, da «mệt mỏi».

CÔNG DỤNG: da mịn, dày hơn rõ, đều màu, se lỗ chân lông, sáng từ bên trong.

THÀNH PHẦN: Water, Butylene Glycol, Glycerin, Glycereth-26, 1,2-Hexanediol, Niacinamide, Diethylhexyl Succinate, Betaine, Hydroxyethyl Acrylate/Sodium Acryloyldimethyl Taurate Copolymer, Acrylates/C10-30 Alkyl Acrylate Crosspolymer, Arginine, Allantoin, Sodium hyaluronate, Cellulose gum, Sodium Polyacrylate, Polyglyceryl-6 Caprylate, Polyglyceryl-4 Caprate, Adenosine, Gold, Bergamot oil, Lavender oil, Grapefruit oil, Propanediol, Disodium EDTA, Frankincense Oil, Geranium Oil, Cocoa extract, Sodium Hyaluronate crosspolymer, Dextrin, Hydrolyzed glycosaminoglycans, Soy Isoflavones, Undaria Pinnatifida Extract, Kudzu Extract, Laminaria Japonica Extract, Ecklonia Cava Extract, Akebia Quinata Extract, Pueraria Mirifica Extract, Japanese Knotweed Extract, Black Cohosh Extract, Clover Extract, Pomegranate extract, Chinese Angelica Extract, Madecassoside, Hydrolyzed Hyaluronic Acid, Asiaticoside, Caprylyl Glycol, Sodium phosphate, Madecassic Acid, Ethylhexylglycerin, Asiatic Acid, Palmitoyl Tripeptide-5, Hydrogenated Lecithin, Hyaluronic Acid, Copper Tripeptide-1, Acetyl Hexapeptide-8, sh-Polypeptide-1, sh-Oligopeptide-1, Citronellol, Limonene, Linalool.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Vàng cải thiện vi tuần hoàn, cho sáng khỏe.
2. Acetyl Hexapeptide-8 (Argireline) giãn cơ mặt nhẹ, giảm nếp biểu cảm sâu.
3. Yếu tố tăng trưởng (sh-Polypeptide-1, sh-Oligopeptide-1) kích thích phân chia tế bào, tổng hợp collagen, tái tạo.
4. Palmitoyl Tripeptide-5 thấm sâu, kích thích collagen loại I, III, củng cố lớp bì.
5. Phytoestrogen (đậu nành, sắn dây, cỏ ba lá, Cimicifuga) là nhóm mạnh nhất cải thiện lão hóa, bù thiếu nguồn lực da, trả đàn hồi.

6. Copper Tripeptide-1 chữa lành, chống oxy hóa mạnh, tăng mật độ da.
7. Niacinamide, Adenosine là «bộ đôi» Hàn cổ điển làm sáng sắc tố, giảm nhăn.

ĐẶC ĐIỂM: serum peptide nồng độ hoạt chất cao cải thiện săn chắc, làm mờ nếp rõ. Vi hạt vàng kích thích tế bào, cho da mượt, săn, khỏe hơn.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa ít serum lên mặt, cổ, ngực trên.
2. Để thấm hoàn toàn.

THẬN TRỌNG:
1. Nên thử dị ứng trước dùng.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt; nếu vào niêm mạc, rửa kỹ nước.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 30 ml.



PORE CLEANSING GEL

GEL LÀM MỀM BÃ NHỜN (LÀM SẠCH)

Tẩy tế bào chết

Mở lỗ chân lông

Làm dịu

Dưỡng ẩm

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lỗ chân lông to, mụn đầu đen, đầu trắng, mụn trứng cá.

CÔNG DỤNG: tẩy sừng, mở lỗ chân lông, dưỡng ẩm.

THÀNH PHẦN: Purified Water, Glycerin, propylene glycol, carbomer, Aloe juice, Polyvinylpyrrolidone, Potassium hydroxide, potassium chloride, Kathon, Neolone, Disodium EDTA, Fragrance, Food Colouring.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:
1. Polyvinylpyrrolidone hấp thu bẩn, sát khuẩn.
2. Nước lô hội chống viêm.

ĐẶC ĐIỂM: gel xông lạnh trước làm sạch mặt siêu âm, thủ công; hợp mọi da, kể cả nhạy.

CÁCH SỬ DỤNG:

Cách một - dòng galvanic: thoa gel, dùng cực âm 7-10 phút. Loại hết gel rồi dùng cực dương với nước sạch 1-2 phút. Lượng 5-7 ml mỗi buổi.

Cách hai - tẩy siêu âm: thoa da sạch, dùng đầu thìa theo quy trình. Loại hết gel. Lượng 7-10 ml mỗi buổi.

Cách ba - xông lạnh: sau tẩy trang thoa lớp dày, phủ màng 15 phút, rửa hết gel.

THẬN TRỌNG:
1. Tránh nắng trực tiếp sau thoa để tránh bỏng, ngứa, đỏ, sưng.
2. Không thoa da bị thương.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 100 ml.



THERMAL PROTECTION

KEM LỎNG BẢO VỆ NHIỆT CHO TÓC

Bảo vệ khỏi nhiệt tạo kiểu

Nuôi dưỡng, phục hồi tóc

Cho tóc khỏe, được chăm sóc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: nhiệt cao, tóc xỉn, giòn, thiếu sức sống.

CÔNG DỤNG: chống nhiệt cao, củng cố, nuôi tóc.

THÀNH PHẦN: Purified Water, Cetearyl Alcohol, Cyclopentasiloxane, Glycerin, Behentrimonium Chloride, cetrimonium chloride, D-panthenol, Wheat germ oil, Pomegranate extract, Birch leaf extract, Chamomile extract, Horsetail Extract, Nettle extract, Aloe vera extract, Burdock root extract, Green tea extract, Hop extract, Henna extract, Millet Seed Extract, Sage extract, Biotin, niacin, lecithin, Hydroxyacetophenone, 1,2-Hexanediol, Caprylyl Glycol, Citric Acid, potassium sorbate, Sodium benzoate, Phenylethyl alcohol, Fragrance, Hydroxycitronellal.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:
1. D-panthenol (tiền vitamin B5) cấp ẩm mạnh tóc, da đầu, thấm sâu cấu trúc. Phục hồi vùng hỏng, cho mượt, đàn hồi, bóng, chống khô, nhiệt.
2. Dầu mầm lúa mì giàu vitamin E, A, D, axit béo, nuôi phục hồi tóc khô hỏng sâu, cho mềm lụa, khỏe. Tạo hàng rào chống tác nhân ngoài.
3. Chiết xuất thực vật (lựu, bạch dương, cúc, cỏ đuôi ngựa, tầm ma,
lô hội, rễ ngưu bàng, trà xanh, hoa bia, henna, kê, xô thơm):
Lựu chống oxy hóa mạnh, bảo vệ tóc khỏi môi trường, gốc tự do, giữ màu nhuộm, cho bóng, sức sống. Đuôi ngựa, tầm ma, rễ ngưu bàng, kê, hoa bia củng cố nang, giảm rụng, kích mọc. Lô hội, cúc, bạch dương dưỡng sâu, mềm, dễ vào nếp, dịu da đầu, giảm kích ứng. Trà xanh, henna, xô thơm chống oxy hóa, ngăn hỏng, cho bóng khỏe tự nhiên.
4. Biotin (vitamin H/B7) củng cố nang, thúc đẩy tóc khỏe mọc, ngăn gãy, rụng, tạo phồng, sức sống.

5. Niacin (vitamin B3/PP) tăng vi tuần hoàn da đầu, cấp dưỡng nang tốt hơn, kích mọc, củng cố cấu trúc, cho bóng khỏe.
6. Lecithin nhũ hóa tự nhiên giúp phục hồi tóc hỏng, mềm mượt, tăng thấm hoạt chất khác.

ĐẶC ĐIỂM: kem lỏng không chỉ bảo vệ nhiệt khi sấy, tạo kiểu, duỗi mà còn cấp ẩm, nuôi sâu, phục hồi hỏng, củng cố nang, kích mọc, cho bóng lụa, khỏe đẹp.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa lên tóc sạch đã lau khăn.
2. Không thoa chân tóc. Không xả.

THẬN TRỌNG:
1. Dừng nếu khó chịu.
2. Nếu vào mắt, rửa kỹ nước.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 100 ml.



TRICHO SOLUTION HAIR MASK

MẶT NẠ CÔ ĐẶC KÍCH MỌC TÓC

Nuôi da đầu, tóc

Bảo vệ, phục hồi da đầu

Kích thích mọc tóc

Dễ gỡ rối

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: rụng, thưa, tóc mảnh, giòn.

CÔNG DỤNG: chống rụng, kích mọc mới, củng cố, cho tóc dày, khỏe, đàn hồi, dịu da đầu.

THÀNH PHẦN: Water, Cetearyl Alcohol, Cyclopentasiloxane, Ethyl esters of shea butter, Behenamidopropyl Dimethylamine, Hydrolyzed keratin, Coconut oil, Fragrance, Caffeine, Lactic Acid, Butylene Glycol, PPG-26-Buteth-26, Biotinoyl Tripeptide-1, apigenin, Oleanolic acid, Ceteareth-20, Hydrolyzed Collagen, Hydrolyzed Wheat Proteins, Laminaria Digitata Extract, Hydrogenated lecithin, Cetyl-PG hydroxyethyl palmitamide, Ceramide EOP, Ceramide NS/Ceramide NG, Ceramide NP, Ceramide AS, Ceramide AP, Cholesterol, 1,2-Hexanediol, panthenol, Disodium EDTA, phenoxyethanol, Ethylhexylglycerin, BHT (Butylated Hydroxytoluene).

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

Kích mọc, chống rụng

1. Caffeine tăng vi tuần hoàn, nuôi chân tóc, giúp chặn ảnh hưởng hormone gây rụng.
2. Procapil là phức hợp peptide gồm 3 phân tử hoạt tính:

Biotinoyl Tripeptide-1 (biotinoyl tripeptide-1) là peptide chuyên dụng củng cố cố định nang ở lớp bì sâu, tăng phân chia tế bào, thúc đẩy mọc mới.

Oleanolic Acid từ lá ô liu chặn enzyme 5-alpha reductase, ngăn rụng.

Apigenin là flavonoid từ họ cam quýt, giãn mạch, tăng tuần hoàn quanh nang để nuôi dưỡng.

Phục hồi cấu trúc tóc

1. Hydrolyzed Keratin lấp khoảng trống, phục hồi từ trong, giảm xốp.
2. Hydrolyzed Wheat Protein tạo màng mỏng giữ nước trên tóc, dưỡng sâu.
3. Hydrolyzed Collagen tăng đàn hồi, dễ vào nếp, bóng.

Chăm sóc da đầu
1. Ceramide (Ceramide EOP, NS, NG, NP, AS, AP) - 6 loại bù lipid thiếu, củng cố hàng rào da, tóc.
2. Hydrogenated Lecithin tăng tác dụng ceramide, mềm da, bảo vệ khỏi môi trường khắc nghiệt.
3. Panthenol dịu da đầu tức thì, lành vi tổn thương.

Nuôi dưỡng, tạo bóng
1. Cocos Nucifera Oil là dầu duy nhất thấm lớp sâu tóc (tủy), nuôi từ trong, phục hồi lipid. Giảm đáng kể mất protein khi gội, tạo kiểu nhiệt, giữ cấu trúc chắc bền.
2. Laminaria Digitata Extract cấp khoáng, vi lượng cho da, tóc, tăng dưỡng ẩm.

ĐẶC ĐIỂM: Procapil tác động trực tiếp nang, củng cố chân, kích mọc. Ceramide phục hồi tóc hỏng, dưỡng da đầu sâu, giảm khô, tạo hàng rào chống môi trường. Caffeine tăng săn, tuần hoàn, ngăn rụng. Dầu dừa nuôi, cho bóng khỏe. Keratin, protein lúa mì phục hồi biểu bì, giảm gãy, ngăn chẻ ngọn. Mặt nạ củng cố nang, chặn rụng, kích mọc mới.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Mát-xa lên da đầu, tán theo chiều dài.
2. Để 5-10 phút, xả nước ấm.

THẬN TRỌNG: chỉ dùng ngoài. Nếu vào mắt, rửa nhiều nước. Có thể không dung nạp từng thành phần.

BẢO QUẢN: khô, tránh sáng, +5 °C đến +25 °C, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 300 ml.



TRICHO SOLUTION HAIR TONIC

SERUM KÍCH MỌC TÓC

Giúp ngừa viêm, ngứa, khô da đầu

Kích thích mọc tóc

Tăng mật độ tóc

Cải thiện rụng tóc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: hói, rụng, thưa, tóc mảnh, giòn.

CÔNG DỤNG: chống rụng, kích mọc mới, củng cố, tăng dày.

THÀNH PHẦN: Water, Acetyl tetrapeptide-3, dextran, Meadow Clover Flower Extract, Biotinoyl Tripeptide-1, Butylene Glycol, PEG-40 hydrogenated castor oil, apigenin, Oleanolic acid, Poloxamer 188, Hydrolyzed Wheat Proteins, Rosemary extract, Adenosine, Copper Tripeptide-1, Menthol, Succinic acid, phenoxyethanol, Ethylhexylglycerin, Fragrance.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:
Kích mọc, chống rụng
1. Capixyl (3%) kết hợp Acetyl Tetrapeptide-3, Trifolium Pratense, tăng kích thước chân, cố định trong da, giảm viêm vi mô.
2. Procapil là phức hợp peptide gồm 3 phân tử hoạt tính:
Biotinoyl Tripeptide-1 (biotinoyl tripeptide-1) là peptide chuyên dụng củng cố cố định nang ở lớp bì sâu, tăng phân chia tế bào, thúc đẩy mọc mới.
Oleanolic Acid từ lá ô liu chặn enzyme 5-alpha reductase, ngăn rụng.
Apigenin là flavonoid từ họ cam quýt, giãn mạch, tăng tuần hoàn quanh nang để nuôi dưỡng.
Copper Tripeptide-1 «trẻ hóa» da đầu, kéo dài giai đoạn mọc (anagen), kích collagen quanh nang.

Năng lượng tế bào, chuyển hóa
1. Adenosine kích sản xuất yếu tố tăng trưởng cấp tế bào, cho tóc mọc dày, khỏe.
2. Succinic Acid kích chuyển hóa tế bào da, giúp nang hồi phục nhanh sau stress.

Cải thiện vi tuần hoàn, thải độc
1. Menthol tạo mát nhẹ, đưa máu tới nang tức thì, tăng tác dụng peptide.
2. Rosmarinus Officinalis Extract (hương thảo) sát khuẩn, kích tuần hoàn tự nhiên mạnh.
3. Hydrolyzed Wheat Protein củng cố cấu trúc tại chân, ngăn gãy.

ĐẶC ĐIỂM: Capixyl, Procapil tác động trực tiếp nang, củng cố chân, kích mọc tích cực. Peptide đồng-1, adenosine trẻ hóa da đầu cấp tế bào, tăng mật độ, kéo dài giai đoạn chu kỳ sống mỗi sợi. Axit succinic, menthol tăng săn, hô hấp tế bào, tuần hoàn, cấp dưỡng ngay tới nang. Hương thảo, protein lúa mì làm khỏe da đầu, phục hồi tóc hỏng tại chân, giảm gãy. Dùng đều củng cố nang, ngăn rụng sớm, kích tóc mới khỏe.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Xịt serum lên da đầu.
2. Xoa nhẹ mát-xa vào da. Không xả.

THẬN TRỌNG: chỉ dùng ngoài trên da đầu, râu. Dừng nếu kích ứng. Có thể không dung nạp từng thành phần.

BẢO QUẢN: khô, tránh sáng, +5 °C đến +25 °C, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 200 ml.



TRICHO SOLUTION SCALP GEL

GEL TẨY DA CHẾT LÀM SẠCH DA ĐẦU

Làm sạch da đầu sâu

Giúp ngừa gàu

Kích thích mọc tóc

Đổi mới biểu bì

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da đầu dầu, bẩn, ngứa, khô, dễ gàu, nang thiếu dưỡng.

CÔNG DỤNG: chân tóc sạch, tơi lâu hơn, có độ phồng, tóc mọc nhanh.

THÀNH PHẦN: Water, Lactic Acid, Hydroxyethylurea, Glycolic acid, Salicylic acid, Xanthan Gum, Hydroxyethylcellulose, Sodium hydroxide, Calendula Flower Extract, Menthol, Citric Acid, Peppermint oil, PEG-40 Hydrogenated Castor Oil, phenoxyethanol, Ethylhexylglycerin, Fragrance.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

Làm sạch

1. Lactic Acid là AHA dịu, tẩy sừng, đổi mới nhẹ, cho chân tóc bóng.
2. Glycolic Acid có phân tử nhỏ nhất nhóm AHA, thấm sâu, nhanh, phá liên kết protein giữa vảy chết, ngăn tăng sừng.
3. Salicylic Acid là BHA duy nhất công thức, tan dầu, thấm nang, hòa nút bã nhờn. Thành phần then chốt chống dầu, ngừa viêm.
4. Citric Acid hỗ trợ tẩy, điều chỉnh pH.

Dưỡng ẩm, bảo vệ

1. Hydroxyethyl Urea là thành phần dưỡng ẩm hàng đầu mỹ phẩm, giữ nước lớp biểu bì sâu, làm dịu axit, ngăn căng sau quy trình.
2. Calendula Officinalis Flower Extract làm dịu nổi tiếng, giảm kích ứng, sát khuẩn, tăng tái tạo vi tổn thương.

Củng cố tóc, kích mọc
1. Menthol + Mentha Piperita Oil (dầu bạc hà) cho mát rõ, vừa dễ chịu vừa có ích: menthol kích máu tới nang, có thể giúp khỏe, mọc tóc.

ĐẶC ĐIỂM: AHA, BHA làm sạch sâu tế bào sừng, bã nhờn thừa, sản phẩm tạo kiểu dư, bình thường hóa cân bằng nước-lipid, chuẩn bị chăm sóc sâu. Dùng đều cải thiện da đầu, ngăn khô, bong, cho tóc phồng khỏe.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa đều ít gel theo đường rẽ trên da đầu khô hoặc hơi ẩm.
2. Mát-xa đầu ngón nhẹ 1-2 phút để tán đều.
3. Để 5-10 phút (lần đầu nên 5 phút).
4. Gội kỹ bằng dầu gội, nước ấm. Nên dùng 1-2 lần/tuần.

THẬN TRỌNG: chỉ dùng ngoài. Nếu vào mắt, rửa nhiều nước. Có thể không dung nạp từng thành phần.

BẢO QUẢN: khô, tránh sáng, +5 °C đến +25 °C, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 150 ml.



UV SHIELD SPF 50+ CREAM

KEM CHỐNG NẮNG SPF50+

Bảo vệ UV

Dưỡng ẩm không bóng dầu

Giúp ngừa thay đổi do tuổi

Cải thiện màu da

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: UV, lão hóa ánh sáng, sắc tố, không đều màu, khô, kích ứng do nắng.

CÔNG DỤNG: bảo vệ nắng đáng tin, ẩm sâu, đều màu, chống lão hóa ánh sáng.

THÀNH PHẦN: Water, Dipropylene Glycol, Homosalate, Cetyl Ethylhexanoate, Cetearyl Alcohol, Butylmethoxydibenzoylmethane (Avobenzone), glyceryl stearate, Niacinamide, PEG-100 Stearate, Dimethicone, Betaine, Polyacrylate-13, Silica, Cetearyl Glucoside, Xanthan Gum, Ethylhexylglycerin, Caprylyl Glycol, Arginine, Polyisobutene, Fragrance, tocopheryl acetate, Polysorbate 20, Adenosine, Sorbitan Isostearate, Disodium EDTA, Butylene Glycol, Centella Asiatica Extract, Extract of Passiflora (Passionflower), Stinging Nettle Extract, Polygonum Multiflorum Root Extract, Black Bamboo leaf extract, Houttuynia Cordata Extract, Eclipta Prostrata Extract, Alpine Edelweiss Extract, Glycerin, 1,2-Hexanediol, Purslane Extract, Lavender Extract, Witch Hazel Water, Fig Fruit/Leaf Extract, Chamomile Flower Extract, Green Tea Leaf Extract, Algae Extract, Saussurea Involucrata Extract, Hexyl Cinnamal, Limonene, Linalool, Benzyl Benzoate, Geraniol, Citral.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Màng lọc hóa học (Homosalate, Butyl Methoxydibenzoylmethane/Avobenzone) hấp thu UV, bảo vệ UVA, UVB - nguyên nhân chính lão hóa ánh sáng.
2. Niacinamide tăng hàng rào, đều màu, cải thiện kết cấu.
3. Chiết xuất rau má, cúc, trà xanh, phỉ, rau sam chăm sóc nhẹ, dịu sâu, giảm đỏ không kích ứng.
4. Adenosine chống lão hóa, làm mờ nhăn, cải thiện đàn hồi.
5. Vitamin E (Tocopheryl Acetate) chống oxy hóa mạnh, bảo vệ thêm khỏi gốc tự do, môi trường.

ĐẶC ĐIỂM: serum chống nắng chăm sóc dịu, bảo vệ UVA, UVB - nguyên nhân chính lão hóa ánh sáng. Chiết xuất thực vật, niacinamide dưỡng sâu, đều màu không kích ứng.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa kem-serum lên da khô, tán đều mặt, cổ.
2. Để thấm 15 phút.

THẬN TRỌNG:
1. Nên thử dị ứng trước dùng.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt; nếu vào niêm mạc, rửa kỹ nước.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 50 ml.



VITAMIN C BRIGHTENING SERUM

SERUM ĐỀU MÀU VÀ RẠNG RỠ

Đều màu da

Tăng rạng rỡ

Dưỡng ẩm

Củng cố hàng rào da

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da xỉn, sắc tố, không đều màu, thiếu nước, hàng rào yếu, mất đàn hồi.

CÔNG DỤNG: da mượt, đàn hồi, rạng rỡ, ẩm, đều màu.

THÀNH PHẦN: Water, Glycereth-26, Glycerin, dexpanthenol, Tremella (ice mushroom) extract, methylpropanediol, Polyglycerin-3, Diethoxyethyl succinate, Betaine, glutathione, Canola oil, Sunflower seed oil, Meadowfoam Seed Oil, Argan Kernel Oil, Trehalose, Lemon Balm Leaf Extract, Tremella polysaccharides, Biosaccharide Gum-1, Madecassoside, Asiaticoside, Sodium hyaluronate, Hyaluronic Acid, Hydrolyzed hyaluronic acid, Hydrolyzed sodium hyaluronate, Ceramide NP, Asiatic Acid, Madecassic Acid, Hydrolyzed glycosaminoglycans, Sodium Ascorbyl Phosphate, Niacinamide, Hydroxypropyltrimonium hyaluronate, Sodium hyaluronate crosspolymer, Sodium Acetylated Hyaluronate, Ceramide NS, Ceramide AP, Ceramide AS, Dimethylsilanol hyaluronate, pyridoxine, Folic acid, Thiamine hydrochloride, sh-Polypeptide-9, sh-Polypeptide-3, sh-Polypeptide-22, sh-Polypeptide-1, sh-Oligopeptide-2, sh-Oligopeptide-1, Ascorbic acid, Cyanocobalamin, Biotin, riboflavin, Ceramide EOP, Polyglyceryl-10 stearate, Caprylyl Glycol, Caprylhydroxamic acid, Butylene Glycol, Sodium Polyacrylate, Polysorbate 60, Propanediol, Xanthan Gum, Hydroxyethyl Acrylate/Sodium Acryloyldimethyl Taurate Copolymer, Allantoin, 1,2-Hexanediol, Ethylhexylglycerin, Sorbitan Isostearate, Pentylene Glycol, Disodium EDTA, Fragrance.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Vitamin C (Sodium Ascorbyl Phosphate, Ascorbic Acid), Glutathione làm sáng sắc tố, đều màu, cho sáng khỏe mạnh mẽ.
2. Niacinamide tăng hàng rào, cải thiện kết cấu.
3. Bảy dạng hyaluronic dưỡng sâu nhiều tầng, thấm các lớp biểu bì.
4. Ceramide (NP, NS, AP, AS, EOP), nấm tuyết nuôi, phục hồi, củng cố lipid bảo vệ.
5. Rau má (Madecassoside, Asiaticoside, Asiatic Acid, Madecassic Acid) dịu sâu, chữa lành, giảm đỏ.

6. Yếu tố tăng trưởng (sh-Polypeptide/Oligopeptide) đổi mới tế bào, kích collagen tự thân, nâng cơ.
7. Phức hợp vitamin (B1, B2, B6, B7, B9, B12, C) nuôi dưỡng, cải thiện chuyển hóa tế bào, phục hồi sáng khỏe.
8. Dexpanthenol chữa lành sâu, dịu, phục hồi biểu bì hỏng.

ĐẶC ĐIỂM: glutathione, vitamin C, niacinamide, rau má giúp đều màu, rạng rỡ. Bảy dạng hyaluronic dưỡng sâu nhiều tầng. Ceramide, nấm tuyết tăng hàng rào, nuôi, cho mượt, đàn hồi, sáng.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa ít serum lên mặt.
2. Để thấm hoàn toàn.

THẬN TRỌNG:
1. Nên thử dị ứng trước dùng.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 30 ml.



PETIT RA
CHĂM SÓC DA



ANTI-AGING CARE MTS SERUM

CHĂM SÓC CHỐNG LÃO HÓA PETIT RA

Làm chậm lão hóa

Nuôi dưỡng, cấp ẩm sâu

Hỗ trợ tái tạo

Tăng săn chắc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lão hóa mặt, khô, mất ẩm, đàn hồi.

CÔNG DỤNG: chậm lão hóa, nuôi, dưỡng sâu, tái tạo, tăng săn và đàn hồi.

THÀNH PHẦN: Water, Propanediol, Butylene Glycol, 1,2-Hexanediol, Hydrolyzed Collagen, Palmitoyl Tripeptide-5, Acetyl Hexapeptide-8, Hexapeptide-10, Centella Asiatica Extract, Ginkgo Biloba Leaf Extract, Birch bud extract, Hazelnut Bud Extract, Olive Bud Extract, Walnut leaf extract, Sodium hyaluronate, Glycerin, Allantoin, Adenosine, Caprylyl Glycol, Disodium EDTA.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:
1. Collagen thủy phân tăng săn, đàn hồi nhờ cấp ẩm.
2. AcePep-6TM (acetylhexapeptide-8) được công nhận thay Botox hiệu quả, chống nhăn, giảm dấu nhăn bằng giảm co cơ.
3. Palmitoyl tripeptide-5 khởi động collagen, phục hồi cấu trúc.
4. Hexapeptide-10 cần cho cân bằng pH, tăng đàn hồi, mật độ, săn da.
5. Adenosine chống viêm, nhăn, kích collagen, tăng đàn hồi, thẩm thấu.
6. Rau má nổi tiếng tái tạo, lá, thân chứa madecassoside giúp giảm kích ứng, đỏ, tổn thương.

ĐẶC ĐIỂM: công thức độc đáo hoạt chất hiệu quả cao chống lão hóa. Phức hợp peptide, collagen, hyaluronic chống khuyết điểm, giảm nhăn, nâng rõ, cải thiện sắc da, phục hồi, tác động tốt toàn trạng da.

CÁCH SỬ DỤNG:

Cách một: làm sạch kỹ, vỗ nhẹ ít serum lên mặt, để thấm hết.

Cách hai: làm sạch kỹ, thoa vừa lên da khô, dùng máy mặt WAU, để serum thấm hết.

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước. Dừng nếu kích ứng, phát ban.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
4. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 50 ml.



ANTI-AGING CARE STEM CELL

KEM CHỐNG LÃO HÓA TẾ BÀO GỐC PETIT RA

Làm chậm lão hóa

Nuôi dưỡng, cấp ẩm sâu

Hỗ trợ tái tạo

Tăng săn chắc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lão hóa, mất đàn hồi.

CÔNG DỤNG: chậm lão hóa, nuôi, dưỡng sâu, tái tạo, tăng săn và đàn hồi.

THÀNH PHẦN: Water, Dipropylene Glycol, Glycerin, Caprylic/Capric Triglyceride, Niacinamide, Human Stem Cell Conditioned Medium (2.0%), Cetearyl Alcohol, Stearic acid, Cetearyl Olivate, Sorbitan Olivate, Polyglyceryl-3-methylglucose distearate, Meadowfoam Seed Oil, glyceryl stearate, Jojoba Seed Oil, Hydrogenated lecithin, Galactomyces Ferment Filtrate, Hydrolyzed Collagen, Suaeda Japonica Leaf/Root/Stem Extract, Butylene Glycol, Poncirus Trifoliata Fruit Extract, Mistletoe extract, Psoralea Corylifolia Extract, Ginkgo Biloba Leaf Extract, Camellia Sinensis Leaf Extract, Shea Butter, Paper Mulberry Extract, Japanese Coptis Root Extract, Scutellaria Baicalensis Root Extract, Hydroxyethylcellulose, Sodium hyaluronate, Rheum Palmatum Root Extract, Propanediol, Phellodendron Amurense Bark Extract, Dipotassium Glycyrrhizate, Allantoin, Sodium hyaluronate crosspolymer, Hydrolyzed glycosaminoglycans, Schizonepeta Tenuifolia Extract, Saposhnikovia Divaricata Root Extract, Platycodon Grandiflorus Root Extract, Gardenia Florida Fruit Extract, Forsythia Suspensa Fruit Extract, Celery rhizome extract, Atractylodes Japonica Rhizome Extract, Canadian mint extract, glycine, serine, Glutamic acid, Hydrolyzed hyaluronic acid, Cocoa bean extract, aspartic acid, leucine, Alanine, lysine, Arginine, Caprylhydroxamic acid, tyrosine, phenylalanine, valine, threonine, proline, isoleucine, histidine, methionine, cysteine, Hyaluronic Acid, Palmitoyl Tripeptide-5, Vinyl Dimethicone, Adenosine, Tromethamine, carbomer, Disodium EDTA, 1,2-Hexanediol, Hydroxyacetophenone, Ethylhexylglycerin.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Môi trường nuôi tế bào gốc 2% làm mờ nhăn.
2. Niacinamide phục hồi bảo vệ.
3. Axit caprylic kìm khuẩn.
4. Axit hyaluronic tích ẩm, ngăn bay hơi.
5. Chiết xuất tầm gửi sát khuẩn.
6. Galactomyces (galactomyces ferment filtrate) tẩy, dưỡng ẩm tốt; lâu dài cải thiện kết cấu, tăng

đàn hồi, săn chắc.
7. Acetyl Hexapeptide-8 (acetylhexapeptide-8) là peptide phân tử thấp dễ thấm, kiểm soát adrenaline, noradrenaline, giúp mờ nhăn, tăng đàn hồi.

ĐẶC ĐIỂM: kem-serum đa năng gồm tế bào gốc, 56 hoạt chất khác làm mờ nhăn, săn mượt, rạng rỡ. Dùng môi trường nuôi tế bào gốc người 100% không pha loãng được IRB phê duyệt, quan trọng cho tái tạo mô hỏng, đàn hồi.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Làm sạch kỹ trước kem-serum.
2. Thoa lượng cần, mát-xa đầu ngón đến thấm hết.

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước. Dừng nếu kích ứng, phát ban.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
4. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 40 g.



LIPO JEUNE

KEM QUẦNG THÂM PETIT RA

Kích chuyển hóa tế bào gốc

Làm mờ nếp nhăn

Cải thiện tình trạng, săn da mắt

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: quầng thâm, lão hóa đầu tiên, nếp nhăn.

CÔNG DỤNG: cải thiện săn da mắt, kích chuyển hóa tế bào gốc, giúp mờ nhăn, bảo vệ tổn thương.

THÀNH PHẦN: Water, Glycerin, Niacinamide, Cetearyl Alcohol, Glycereth-26, Caprylic/caprine triglyceride, Diisostearyl Malate, Butylene Glycol, Cetearyl Olivate, glyceryl stearate, Meadowfoam Seed Oil, Vinyl Dimethicone, Sorbitan Olivate, Cetyl Ethylhexanoate, Betaine, Tri-C14-15 Alkyl Citrate, Cetearyl Glucoside, Shea Butter, Phytosteryl/octyldodecyl lauroyl glutamate, Extract of Japanese Camellia Flowers, Japanese Camellia Seed Extract, bisabolol, Acetyl glucosamine, Japanese Camellia Seed Oil, Broussonetia Kazinoki Root Extract, White mulberry bark extract, Apple Fruit Extract, Andrographis Paniculata Extract, Camellia Japonica Leaf Extract, Camellia Sinensis Leaf Extract, Centella Asiatica Extract, Yuzu Peel Extract, Hydrolyzed Collagen, Citrus Unshiu Peel Extract, Anemarrhena Asphodeloides Root Extract, Bitter Orange Peel Extract, Galactoarabinan, Matsutake mushroom extract, Alpine Edelweiss Extract, Acetyl Hexapeptide-8, Sodium hyaluronate, tocopherol, Hydroxyethyl Acrylate/Sodium Acryloyldimethyl Taurate Copolymer, Arginine, Polyisobutene, Xanthan Gum, PEG-7 Trimethylolpropane Coconut Ether, Sorbitan Isostearate, Adenosine, Ethylhexylglycerin, Caprylyl Glycol, 1,2-Hexanediol, Disodium EDTA.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Niacinamide, vitamin B3 làm trắng tốt, cải thiện màu, ngăn viêm, phục hồi hàng rào.
2. Bisabolol chặn kết hợp melanin, ức chế sản xuất giai đoạn sớm.
3. WhiteTenTM (niacinamide, acetylglucosamine, madecassoside, chiết xuất vỏ dâu trắng, quả Malus pumila, nấm matsutake, Oxalis triangularis, lá Camellia sinensis, rễ Broussonetia kazinoki, hoa Camellia japonica) là phức hợp làm sáng độc đáo từ 10 chiết xuất thực vật. Làm trắng, sáng hiệu quả qua chặn chuyển melanocyte sang keratinocyte.
4. Tế bào gốc thực vật nhung tuyết - môi trường nuôi giàu chống oxy hóa, ức chế stress oxy hóa,

giảm kích ứng, tái tạo mô da hiệu quả.
5. LotuStem™ (butylene glycol, nước, Andrographis paniculata) kích hoạt phân chia tế bào.
6. AcePep-6TM (acetylhexapeptide-8) được công nhận thay Botox hiệu quả, chống nhăn, giảm dấu nhăn qua giảm co cơ.
7. Collagen thủy phân tăng đàn hồi, mật độ nhờ cấp ẩm.
8. Eosidin® (propanediol, nước, vỏ quýt Unshiu) chống viêm nhờ chống oxy hóa, flavonoid họ cam quýt.
9. Adenosine chống viêm, lão hóa, kích collagen, tăng đàn hồi.

ĐẶC ĐIỂM: công thức riêng làm sáng, săn da mắt, mờ nhăn. Nuôi cấy nhung tuyết, LotuStemTM độc quyền kích chuyển hóa tế bào gốc, giúp mờ nhăn mắt. White Ten chứa 10 chiết xuất thực vật được FDA phê duyệt cải thiện màu da mắt.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Làm sạch kỹ trước thoa kem.
2. Thoa lượng cần, mát-xa đầu ngón đến thấm hết.

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước. Dừng nếu kích ứng, phát ban.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
4. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 50 ml.



O2 DETOX CLEANSING GEL

GEL OXY LÀM SẠCH MẶT PETIT RA

Làm sạch | Se lỗ chân lông | Làm dịu | Tăng săn chắc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lỗ chân lông to, tiết bã nhờn nhiều.

CÔNG DỤNG: làm sạch, se lỗ chân lông, tăng đàn hồi, dịu.

THÀNH PHẦN: Water, Glycerin, Acrylates Copolymer, Methyl perfluoroisobutyl ether, Cocamidopropyl Betaine, 1,2-Hexanediol, Cocamide Dea, Ammonium Lauryl Sulfate, Disodium Cocoamphodiacetate, PEG-7 Glyceryl cocoate, Sodium chloride, Xanthan Gum, Polyhydroxystearic acid, isononyl isononanoate, Ethylhexyl Isononanoate, Potassium Cocoyl Glycinate, Potassium hydroxide, Cocamidopropyl PG-Dimonium Chloride Phosphate Sodium, Disodium EDTA, Sodium benzoate, Butylene Glycol, Apple extract, hexylene glycol, Chamomile Flower Extract, Lemon extract, Orange extract, Yellow Gentian Root Extract, Wormwood extract, Mountain arnica extract, Yarrow extract, Fragrance, Linalool, Limonene.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:
1. Acrylate copolymer tạo lớp mỏng, tăng bám/thẩm thấu dưỡng chất, hiệu quả lâu; giữ ẩm, bao bọc nhẹ sau rửa.
2. Cocamidopropylbetaine tạo bọt mềm, làm sạch.
3. Disodium Cocoamphodiacetate làm sạch dịu không kích ứng, hợp da nhạy.
4. Chanh ngăn mất ẩm, dưỡng ẩm, dịu, ngăn xỉn, cải thiện màu.
5. Táo nhà bảo vệ oxy hóa, cho sáng màu.
6. Cam ngọt bảo vệ khỏi oxy hóa gốc tự do, nguyên nhân chính lão hóa.

ĐẶC ĐIỂM: gel gặp oxy tạo bọt, dịu da, chống bẩn, tẩy trang, bã nhờn thừa, se lỗ chân lông. Hợp mọi da, phụ nữ mọi tuổi.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Thoa ít lên mặt khô, chú ý chữ T.
2. Bọt oxy xuất hiện vài giây, tối đa sau 1 phút. Mát-xa đầu ngón hoặc cọ để bọt dày hơn.

3. Rửa kỹ nước, tiếp chăm sóc ngày/đêm thường dùng.

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước. Dừng nếu kích ứng, phát ban.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
4. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 120 ml.



PAD CYPRESS TONIC

MIẾNG CHĂM SÓC MẶT LÀM DỊU PETIT RA

Làm sạch | Tăng săn chắc | Se lỗ chân lông | Làm dịu | Dưỡng ẩm

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lỗ chân lông to, bã nhờn nhiều, khô căng.

CÔNG DỤNG: sạch, săn, se lỗ chân lông, dịu, ẩm.

THÀNH PHẦN: Hinoki Cypress Water, Glycerin, 1,2-Hexanediol, 1,3-Butylene Glycol, Aloe vera leaf extract, Laminaria Japonica Extract, Japanese Dioscorea Root Extract, Ulmus Davidiana Root Extract, Manchurian Violet Flower Extract, Hinoki Cypress Oil, Disodium EDTA, Water, Centella Asiatica Extract, Japanese Knotweed Root Extract, Scutellaria Baicalensis Root Extract, Camellia Sinensis Leaf Extract, Licorice Root Extract, Chamomile Flower Extract, Rosemary Leaf Extract.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Lá lô hội mềm, dưỡng lớp bì, phục hồi cấu trúc, giảm bong, khô, phục hồi da hỏng do nắng, kích thích khác.
2. Rễ Dioscorea japonica chống yếu tố nguy hiểm, giảm hỏng da có vấn đề.
3. Rễ Ulmus davidiana làm dịu da nhạy, đều màu.
4. Rễ khoai mỡ dại chống oxy hóa, viêm, mụn, mọi loại viêm, trẻ hóa, tăng săn.
5. Hoa violet bảo vệ stress, môi trường khắc nghiệt, làm dịu, cho rạng rỡ, đàn hồi. Hợp da viêm, có vấn đề, bong.
6. Rễ cam thảo làm sáng, chống gốc tự do gây lão hóa sớm; chống viêm, sát khuẩn, rất hợp da dầu.
7. Hoa cúc dược liệu dịu, mềm da nhạy, dễ đỏ. Ức chế kích hoạt protein NF-KB, điều tiết viêm.
8. Rau má nổi tiếng tái tạo, lá, thân chứa madecassoside giúp giảm

kích ứng, đỏ, tổn thương da.
9. HerbExTM Rosemary Extract (lá hương thảo, nước, 1.3-butylene glycol) chống gốc tự do, nguyên nhân chính lão hóa.

ĐẶC ĐIỂM: miếng mặt thấm toner dưỡng từ bách làm sạch, dịu, ẩm, loại nhẹ mỹ phẩm dư, bẩn. 100% bông ôm tốt; vải mềm sát da tăng hiệu quả toner. Lô hội, rau má tăng phục hồi tế bào, giảm kích ứng, dịu sau UV, giúp khi lạnh, gió làm tổn thương mặt. Hợp mọi da, phụ nữ mọi tuổi.

CÁCH SỬ DỤNG:

Cách một: lấy miếng từ hộp, lau mặt làm sạch.

Cách hai: lấy miếng, dùng cùng máy mặt WAU công nghệ Sonic để dưỡng chất thấm hiệu quả hơn.

Cách ba: làm mặt nạ 1-2 lần/tuần. Đặt lên vùng cần 5-10 phút, tháo rồi tán sản phẩm còn lại lên da.

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
4. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 200 ml (70 miếng).



PAD TIGHTENING PEPTIDE ESSENCE

MIẾNG CHĂM SÓC MẶT NÂNG CƠ PETIT RA

Làm dịu

Tăng săn chắc da

Hiệu ứng nâng cơ

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da khô, lão hóa đầu tiên.

CÔNG DỤNG: dịu, tăng đàn hồi.

THÀNH PHẦN: Ginseng Root Extract, Citrus Unshiu Peel Extract, Butylene Glycol, Mandarin Unshiu Fruit Extract, 1,2-Hexanediol, Water, Niacinamide, Angelica Gigas Extract, Grapefruit fruit extract, Lemon fruit extract, Glycerin, Dipropylene Glycol, Betaine, Curly Sparassis Extract, dexpanthenol, Sophora Flavescens Root Extract, Ammonium Acryloyldimethyltaurate/Beheneth-25 Methacrylate Copolymer, White mistletoe extract, Suaeda Japonica Leaf/Root/Stem Extract Ferment Filtrate, Camellia Sinensis Leaf Extract, Adenosine, Andrographis Paniculata Extract, Disodium EDTA, Sodium Polystyrene Sulfonate, Sodium hyaluronate, Citric Acid, Sodium silicate, Ethylhexylglycerin, Tripeptide-10 Citrulline, Tripeptide-1.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Quả quýt Unshiu, bưởi làm dịu, tăng đàn hồi, chống viêm, sắc tố, sáng da.
2. Sparassis crispa chống hại UV, ẩm sâu, tăng bảo vệ, giảm nhạy mô, giữ ẩm.
3. Rễ Sophora flavescens, dịch lọc chiết xuất lên men lá/rễ/thân Suaeda japonica, lá Camellia sinensis, quả chanh làm dịu, củng cố hàng rào tự nhiên.
4. Andrographis paniculata hỗ trợ đàn hồi, tổng hợp collagen.
5. Tầm gửi trắng loại oxy hoạt tính trên da, ngăn, làm chậm lão hóa, tăng hàng rào.
6. 2 peptide (tripeptide-10 citrulline, tripeptide-1) tăng đàn hồi.
7. Adenosine chống viêm, nhăn, kích collagen, tăng đàn hồi, thẩm thấu.

8. Niacinamide, vitamin B3 làm trắng tốt, cải thiện màu, ngăn viêm, phục hồi hàng rào.

ĐẶC ĐIỂM: miếng mặt thấm toner peptide nâng cơ chống sắc tố, lão hóa. 100% bông ôm tốt; vải mềm sát da tăng hiệu quả. Rễ nhân sâm mờ nhăn, chống hại UV, chống viêm. Hợp mọi da, phụ nữ mọi tuổi.

CÁCH SỬ DỤNG:

Cách một: lấy miếng từ hộp, lau mặt làm sạch.

Cách hai: lấy miếng, dùng cùng máy mặt WAU công nghệ Sonic để dưỡng chất thấm hiệu quả hơn.

Cách ba: làm mặt nạ 1-2 lần/tuần. Đặt lên vùng cần 10-20 phút, tháo rồi tán sản phẩm còn lại lên da.

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
4. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 200 ml (70 miếng).



SOS BODY FIT

KEM CHỐNG CELLULITE PETIT RA

Chống cellulite

Tăng chuyển hóa

Phục hồi săn chắc

Cải thiện đàn hồi

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: cellulite, da cơ thể mất săn, đàn hồi, khô cứng.

CÔNG DỤNG: loại cellulite, tăng chuyển hóa, phục hồi, tăng đàn hồi.

THÀNH PHẦN: Water, methylpropanediol, Glycerin, Caprylic/Capric Triglyceride, Betaine, Arginine, Hydroxyethyl Acrylate/Sodium Acryloyldimethyl Taurate Copolymer, Vanillyl Butyl Ether, carbomer, Acrylates/C10-30 Alkyl Acrylate Crosspolymer, Ethylhexylglycerin, Caprylyl Glycol, Polyisobutene, Olive oil, Sunflower seed oil, Sorbitan Isostearate, Polysorbate 60, PEG-7 Trimethylolpropane Coconut Ether, Butylene Glycol, Sorbitan Laurate, Lauroyl Proline, Hydrogenated phosphatidylcholine, Ginkgo Biloba Leaf Extract, Lactobacillus/Soybean Ferment Extract, White mistletoe leaf extract, Imperata Cylindrica Root Extract, 1,2-Hexanediol, Sesame seed extract, Purslane Extract, Rice extract, Lavender extract, Witch Hazel Juice, Soybean seed extract, Chamomile Flower Extract, Tea leaf extract, Algae Extract.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Lactobacilli/chiết xuất đậu nành lên men dưỡng ẩm tuyệt vời.
2. Gạo chứa anthocyanin, vitamin C, β-carotene chống oxy hóa mạnh. Dầu vỏ trấu dưỡng ẩm, chống vi khuẩn.
3. Hạt đậu nành dại tái tạo tế bào, chống oxy hóa, tăng chuyển hóa.
4. Hạt mè Ấn Độ có selenium, tocopherol, chất chống oxy hóa cao hơn mè thường, chống nhăn, tăng đàn hồi.
5. Dầu hạt hướng dương dịu viêm, kích ứng.
6. Dầu ô liu làm chậm lão hóa, bảo vệ UV, chống oxy hóa, mềm ẩm, tăng miễn dịch da.
7. HerbExTM Green tea Extract (butylene glycol, nước, lá Camellia sinensis) chống oxy hóa, viêm, nhăn.

8. HerbExTM Lavender Extract (nước, butylene glycol, oải hương lá hẹp) làm dịu, kích chu kỳ sống tế bào, nhanh tới lớp da mới, chống viêm, giảm số điểm viêm.

ĐẶC ĐIỂM: kem định hình chống cellulite từ thành phần tự nhiên độc đáo kích chuyển hóa, tăng săn, đàn hồi, dòng bạch huyết, dưỡng sâu.

CÁCH SỬ DỤNG:

Cách một: tắm, tẩy da chết vùng định mát-xa. Thoa kem, dùng máy cơ thể EMS/RF. Kết thúc mát-xa LED, tán kem bằng tay, để thấm hết.

Cách hai: thoa cơ thể, tán tròn. Sẽ ấm rõ. Vỗ vùng vấn đề (đùi, bụng, lưng). Bóp da bằng tay kích tuần hoàn, di chuyển tới nơi cần chỉnh. Để kem thấm hết, rửa kỹ kem trên tay bằng nước.

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước. Dừng nếu kích ứng, phát ban.
2. Cấm dùng khi mang thai hoặc dị ứng đậu nành.
3. Không thoa vùng da hỏng.
4. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
5. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 200 ml.



SPICULE EYE CREAM

KEM VÙNG QUANH MẮT PETIT RA

Làm chậm lão hóa

Cải thiện vi tuần hoàn

Chống oxy hóa

Làm mờ nếp nhăn

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lão hóa, quầng thâm, nếp nhăn.

CÔNG DỤNG: chậm lão hóa, cải thiện vi tuần hoàn, chống oxy hóa, tái tạo, làm trắng, mờ nhăn.

THÀNH PHẦN: Water, Butylene Glycol, Caprylic/Capric Triglyceride, Glycerin, 1,2-Hexanediol, Niacinamide, Cetearyl Alcohol, Sponge Spicules, Polyglyceryl-3 Methylglucose distearate, Macadamia Ternifolia Fruit Oil, Diisostearyl Malate, Hydrogenated polydecene, Hydrogenated C6-14 Olefin Polymers, Glyceryl Stearate, Propanediol, Trehalose, Beeswax, Shea Butter, Vinyl Dimethicone, Human Stem Cell Conditioned Medium, Sodium DNA, Hydrolyzed Collagen, Hibiscus Sabdariffa Flower Extract, Anemarrhena Asphodeloides Root Extract, Sodium hyaluronate, Ceramide NP, Citrus Unshiu Peel Extract, Hydrogenated lecithin, Andrographis Paniculata Extract, Madecassoside, Asiaticoside, sh-Oligopeptide-1, sh-Polypeptide-94, Dipeptide-35, sh-Polypeptide-94, sh-Polypeptide-95, Asiatic Acid, Madecassic Acid, Acetyl Hexapeptide-8, Cyanocobalamin, Adenosine, Palmitic acid, Stearic acid, Myristic acid, Arginine, carbomer, Xanthan Gum, Ethylhexylglycerin, Caprylhydroxamic Acid.

THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH:

1. Niacinamide, vitamin B3 làm trắng tốt, giảm lộ lỗ chân lông, dưỡng, ngăn đốm sắc tố.
2. STeMiNTM, môi trường điều kiện hóa từ tế bào gốc người, tăng trẻ hóa qua lipid tế bào gốc chứa hơn 50 yếu tố tăng trưởng.
3. PDRN (polydeoxyribonucleotide) xây dựng sửa DNA hỏng của tế bào da lão hóa. Khi thoa giúp se lỗ chân lông, mờ nhăn, tái tạo.
4. Collagen thủy phân tăng đàn hồi, mật độ nhờ cấp ẩm.
5. HerbExTM Hyaluron (butylene glycol, nước, sodium hyaluronate crosspolymer) - hyaluronic giữ lượng phân tử nước gấp 1000 lần bản thân, quan trọng cho bảo vệ, ẩm, bôi trơn, củng cố da.

6. Eosidin® (propanediol, nước, vỏ quýt Unshiu) chống viêm nhờ chống oxy hóa, flavonoid họ cam quýt.
7. LotuStem™ (butylene glycol, nước, Andrographis paniculata) kích phân chia tế bào.
8. Super Centella (Madecassoside, Asiaticoside) tăng sinh tế bào nhanh, tổng hợp collagen vùng hỏng. Rất hiệu quả chống kích ứng, viêm, tái tạo da lão hóa.
9. SUPER EGF (yếu tố tăng trưởng biểu bì, sh-oligopeptide-1) - peptide EGF tăng sinh nguyên bào sợi chứa collagen, nuôi da.
10. AcePep-6TM (acetylhexapeptide-8) được công nhận thay Botox hiệu quả, chống nhăn, giảm dấu nhăn bằng giảm co cơ.
11. Adenosine chống viêm, nhăn, kích collagen, tăng đàn hồi, thẩm thấu.

ĐẶC ĐIỂM: kem mắt trẻ hóa chứa vi kim tự nhiên từ bọt biển nước ngọt (spicule), mở hàng nghìn kênh vi mô, giúp hoạt chất vào lớp sâu nhất, nâng rõ. Micro Needling Treatment (trẻ hóa bằng vi kim) kích phục hồi da qua kích ứng nhẹ.

CÁCH SỬ DỤNG:
1. Nên dùng theo chu kỳ 3-10 ngày, cách 1-2 tuần.
2. Thoa ít trên da sạch, khô: từ khóe trong đến thái dương, dọc xương ổ mắt dưới rồi trên.
3. Tán, mát-xa bằng đầu ngón.

THẬN TRỌNG:
1. Để tránh dị ứng, thử ở mặt trong khuỷu trước. Dừng nếu kích ứng, phát ban.
2. Không thoa vùng da hỏng.
3. Tránh mắt. Nếu vào mắt, rửa nước ấm.
4. Sau dùng nên thoa SPF để bảo vệ khỏi nắng.

BẢO QUẢN: bao bì đóng kín, +5 °C đến +25 °C, tránh nắng trực tiếp, ngoài tầm với trẻ.

THỂ TÍCH: 2 gói, mỗi gói 10 g.



Thực phẩm bổ sung



A + E COMPLEX

PHỨC HỢP VITAMIN A VÀ E (VIÊN NANG MỀM, 700 mg)

Hỗ trợ xương, cơ, thần kinh

Hỗ trợ chuyển hóa bình thường

Hỗ trợ miễn dịch

Tóc, da, móng khỏe

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da khô bong, móng giòn mất bóng tự nhiên, yếu, miễn dịch kém.

THÀNH PHẦN: DL-alpha-tocopheryl acetate (vitamin E), Dầu thực vật tinh luyện (hướng dương), Vỏ nang (gelatin, glycerol làm đặc, nước), Vitamin A.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- Vitamin A - 2.6 mg
- Vitamin E - 100 mg

CÁCH DÙNG: trong bữa ăn, uống với nước.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1 lần/ngày. Không vượt liều khuyến nghị để tránh thừa vitamin A, E.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NANG):
Vitamin A - 325%
Vitamin E - 1000%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 2-3 tuần. Lặp 3-4 lần/năm, cách 1-2 tháng.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn, thừa vitamin A, E, dưới 18 tuổi, mang thai, cho con bú.
2. Hết sức thận trọng khi nhiễm độc giáp, viêm túi mật, tăng tính thấm mạch (suy tim mạn, viêm cầu thận mạn, v.v.), xơ gan, viêm gan virus, suy thận, nghiện rượu, tuổi già, giảm prothrombin.

Loại: tan trong chất béo.

Chất bổ trợ: coenzyme Q10, sắt, kẽm, vitamin C.

Chất không tương hợp: thuốc chống đông. Khi kết hợp vitamin tan nước, cách 2-3 giờ.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



ALPHA LIPOIC ACID

AXIT ALPHA-LIPOIC (VIÊN NANG HPMC, 450 mg)

Hỗ trợ tim mạch, gan khỏe

Kiểm soát cân nặng, hỗ trợ chuyển hóa

Làm chậm lão hóa

Kiểm soát đường huyết

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: rối loạn chuyển hóa carbohydrate, lipid, stress oxy hóa, mệt, mất năng lượng, chuyển hóa chậm.

THÀNH PHẦN: Cellulose vi tinh thể (chất mang), Maltodextrin (chất mang), Axit alpha-lipoic, Nang gelatin, Silic dioxide (chất chống vón).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
Axit alpha-lipoic - 100 mg

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày cùng bữa ăn.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NANG):
Axit alpha-lipoic - 333%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.

Loại: axit béo.

Chất bổ trợ: coenzyme Q10, sắt, kẽm, vitamin C.

Chất không tương hợp: thuốc hạ đường huyết, sắt.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



ARTHRO ACTIVE

PHỨC HỢP HỖ TRỢ KHỚP (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 450 mg)

Phục hồi gân, dây chằng sau chấn thương hoặc mổ

Cải thiện vận động khớp

Hỗ trợ phục hồi sụn

Củng cố mô xương

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: khó chịu, đau khớp, cứng vận động, phá hủy mô sụn.

THÀNH PHẦN: Methylsulfonylmethane, Collagen cá thủy phân, Vỏ nang (gelatin), Axit L-ascorbic (vitamin C), Astaxanthin.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- Methylsulfonylmethane - 250 mg
- Collagen - 167.5 mg
- Vitamin C - 22.5 mg
- Astaxanthin - 0.5 mg

CÁCH DÙNG: 2 viên nang, 2 lần mỗi ngày trong bữa ăn, uống với nước.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 4 viên nang mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY **(4 VIÊN NANG):**
- Methylsulfonylmethane - chưa xác lập mức tham chiếu
- Collagen - chưa xác lập mức tham chiếu
- Vitamin C - 90%
- Astaxanthin - 100%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Nếu cần, lặp sau 3-4 tuần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 80.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.

LOẠI CHẤT:
- Methylsulfonylmethane là chất hữu cơ chứa lưu huỳnh tự nhiên.
- Collagen tan trong nước.
- Vitamin C tan trong nước.
- Astaxanthin tan trong chất béo.

Chất bổ trợ: omega-3, vitamin D, canxi.

Chất không tương hợp: thuốc chống đông. Sản phẩm hấp thu kém hơn khi dùng cùng NSAID.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



B-COMPLEX

PHỨC HỢP VITAMIN NHÓM B (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 360 mg)

Hỗ trợ chuyển hóa năng lượng

Hỗ trợ thần kinh

Tóc, da, móng khỏe

Hỗ trợ tim, mạch

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: mệt, yếu, tê chi, lo âu, vấn đề da, tóc, niêm mạc.

THÀNH PHẦN: Cellulose vi tinh thể (chất mang), Vỏ nang (gelatin), Vitamin B8 (inositol), Vitamin B3 (nicotinamide), Vitamin B5 (canxi D-pantothenate), Vitamin B2 (riboflavin), Vitamin B6 (pyridoxine hydrochloride), Vitamin B1 (thiamine hydrochloride), Vitamin B12 (cyanocobalamin), Vitamin B9 (axit folic), Vitamin B7 (biotin).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- Vitamin B8 - 50 mg
- Vitamin B3 - 30 mg
- Vitamin B5 - 8 mg
- Vitamin B2 - 4 mg
- Vitamin B6 - 4 mg
- Vitamin B1 - 3 mg
- Vitamin B9 - 0.4 mg

Vitamin B7 - 0.15 mg
- Vitamin B12 - 0.002 mg

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày cùng bữa ăn.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY **(1 VIÊN NANG):**
Vitamin B8 - 10%
Vitamin B3 - 166.7%
Vitamin B5 - 133.3%
Vitamin B2 - 250%
Vitamin B6 - 200%
Vitamin B1 - 214%
Vitamin B9 - 200%
Vitamin B7 - 300%
Vitamin B12 - 200%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.

Loại: tan trong nước.

Chất bổ trợ: magiê, vitamin C, kẽm, sắt, canxi, probiotic.

Chất không tương hợp: caffeine.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



BIOTIN

BIOTIN (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 385 mg)

Kích thích mọc tóc

Củng cố da, tóc, móng

Giúp giữ đường huyết ổn định

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: tóc thưa, rụng, móng giòn tách lớp, da khô bong.

THÀNH PHẦN: Cellulose vi tinh thể (chất mang), Nang gelatin (gelatin, kẽm oxide tạo màu), Biotin (vitamin B7), Canxi stearate (chất chống vón).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
Biotin (vitamin B7) - 5000 mcg

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày cùng bữa ăn.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NANG):
Biotin (vitamin B7) - 10000%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Suy thận.

Loại: tan trong nước.

Chất bổ trợ: vitamin B, kẽm, selen, magiê.

Chất không tương hợp: vitamin C liều cao.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



CHLOROPHYLL

DIỆP LỤC (DUNG DỊCH CÔ ĐẶC, 500 ml)

Kháng khuẩn | Hỗ trợ miễn dịch | Hỗ trợ tiêu hóa | Trẻ hóa, thải độc

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: rối loạn tiêu hóa, miễn dịch.

THÀNH PHẦN: Purified Water, Glycerol thực vật (chất làm đặc), Tween 60 (chất nhũ hóa), Phức đồng chlorophyllin (màu thực phẩm tự nhiên), Kali sorbate (chất bảo quản), Dầu bạc hà tự nhiên.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 KHẨU PHẦN (15 ml):
- **Diệp lục - 50 mg**
- **Đồng - 2 mg**

CÁCH DÙNG: một thìa canh (15 ml), pha 100 ml nước hoặc nước trái cây, 1 lần/ngày trước ăn 30 phút. Lắc chai trước dùng.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 khẩu phần (15 ml), 1 lần/ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (15 ml):
- **Diệp lục - 50%**
- **Đồng - 200%**

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

THỂ TÍCH: 500 ml.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Bệnh do thừa đồng trong cơ thể.

Loại: tan trong nước.

Chất bổ trợ: vitamin B, C, probiotic.

Chất không tương hợp: canxi, sắt liều cao.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



CHROMIUM PICOLINATE

CROM PICOLINAT (VIÊN NANG HPMC, 410 mg)

Giảm thèm đường

Hỗ trợ cân nặng, chuyển hóa

Vitamin C để hấp thu tối ưu

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: rối loạn chuyển hóa carbohydrate, lipid, chuyển hóa chậm, bệnh gan, cholesterol cao.

THÀNH PHẦN: Cellulose vi tinh thể (chất mang), Nang cellulose (hydroxypropyl methylcellulose), Axit L-ascorbic (vitamin C), Crôm picolinate.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- Vitamin C - 60 mg
- Crom (III) - 250 µg

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 1 lần/ngày buổi sáng cùng thức ăn, uống nước.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NANG):
- **Vitamin C - 100%**
- **Crom (III) - 500%**

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Không dành người dưới 18 tuổi.

LOẠI CHẤT:
Crôm là khoáng chất.
- Vitamin C tan trong nước.

Chất bổ trợ: axit alpha-lipoic, coenzyme Q10, vitamin B, omega-3, magiê.

Chất không tương hợp: thuốc hạ đường huyết, chống đông, hạ huyết áp.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



COENZYME Q10 — 100 MG

COENZYM Q10, 100 mg (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 450 mg)

Làm chậm lão hóa

Củng cố cơ thể

Hỗ trợ tái tạo, chữa lành

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lão hóa, giảm chịu tải, yếu cơ, dễ mệt, giảm hiệu suất.

THÀNH PHẦN: Carboxymethyl cellulose (chất mang), Ubiquinone (coenzyme Q10), Nang (gelatin, nước uống tinh khiết).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
Coenzym Q10 - 100 mg

CÁCH DÙNG: ưu tiên buổi sáng trong bữa ăn. Coenzyme Q10 dùng cùng thức ăn béo có thể tăng hấp thu.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NANG):
Coenzym Q10 - 333%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Lặp 3-4 lần/năm, cách 1-2 tháng.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Loét dạ dày, viêm dạ dày tăng axit.
4. Coenzyme Q10 có thể hạ huyết áp, nên thận trọng với người huyết áp thấp vì có thể giảm thêm.

Loại: tan trong chất béo.

Chất bổ trợ: vitamin C, E, omega-3, axit alpha-lipoic, carnitine.

Chất không tương hợp: thuốc chống đông, hạ huyết áp, một số thuốc tiểu đường, hạ cholesterol kết hợp coenzyme Q10 có thể đau cơ nặng.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



GINSENG

NEOVITIN FORTE (VIÊN NÉN, 750 mg)

Hỗ trợ miễn dịch

Hỗ trợ sức khỏe nam

Hỗ trợ chức năng não, hiệu suất

Kích thích enzyme chống oxy hóa

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lão hóa, dễ mệt, giảm hiệu suất, phòng huyết áp thấp, miễn dịch giảm.

THÀNH PHẦN: Cellulose vi tinh thể (chất độn), Chiết xuất nhân sâm, Canxi stearate thực vật (chất chống vón), Rutin (vitamin P), Nicotinamide (vitamin PP), Sinh khối nhân sâm.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NÉN:
- **Panaxoside - 3 mg**
- **Rutin - 2 mg**
- **Nicotinamide - 2 mg**

CÁCH DÙNG: 1 viên nén, 3 lần/ngày trong bữa, không dùng buổi tối.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nén, 3 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (3 VIÊN NÉN):
Panaxoside - chưa xác lập mức tham chiếu
- **Rutin - 23%**
- **Nicotinamide - 30%**

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 2-3 tuần, nếu cần lặp sau 1 tháng.

SỐ VIÊN NÉN MỖI HỘP: 90 viên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Dùng buổi tối.
4. Tăng kích thích thần kinh, mất ngủ.
5. Tăng huyết áp, rối loạn tim.
6. Xơ vữa động mạch nặng.
7. Suy thận.

Loại: nuôi cấy tế bào nhân sâm.

Chất bổ trợ: vitamin C, E.

Chất không tương hợp: thuốc chống đông, hạ huyết áp.

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm.



GLUCOSAMINE

GLUCOSAMIN KẾT HỢP CHONDROITIN (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 1100 mg)

Giảm viêm khớp

Tăng linh hoạt, vận động khớp

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: khó chịu, đau khớp, cứng vận động.

THÀNH PHẦN: Glucosamine hydrochloride, Chondroitin sulfate, Vỏ nang (gelatin, titanium dioxide tạo màu), Magiê stearate (chất chống vón).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- **Glucosamin - 465 mg**
- **Chondroitin - 360 mg**

CÁCH DÙNG: trong bữa ăn, uống với nước.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 3 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (3 VIÊN NANG):
- **Glucosamin - 199%**
- **Chondroitin - 180%**

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Lặp sau nghỉ 2 tuần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn hoạt chất, tá dược.
2. Không dùng cho người dị ứng động vật thân mềm vì glucosamine lấy từ thân mềm, giáp xác.
3. Trẻ em.
4. Mang thai, cho con bú.

Loại: tan trong nước.

Chất bổ trợ: omega-3, vitamin D, canxi.

Chất không tương hợp: thuốc chống đông; glucosamine hấp thu kém hơn khi cùng NSAID.

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm



IRON CHELATE

SẮT CHELATE (20 VIÊN SỦI MỖI ỐNG, 3.8 G)

Giảm mệt, tăng hiệu suất

Hỗ trợ hoạt động miễn dịch

Giữ mức sắt, ferritin, hemoglobin bình thường

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: yếu, buồn ngủ, dễ mệt, chán ăn.

THÀNH PHẦN: Glucose, Axit citric khan (điều chỉnh axit), Natri bicarbonate (điều chỉnh axit), Sắt bisglycinate, Hương táo tự nhiên, Polyethylene glycol (chất ổn định), Aspartame (chất tạo ngọt). Chứa nguồn phenylalanine.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NÉN:
Sắt - 14 mg

CÁCH DÙNG: sáng bụng đói hoặc bữa trưa, với nước, nước táo hoặc cam.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nén, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NÉN):
Sắt - 100%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Lặp 3-4 lần/năm, cách 1-2 tháng.

SỐ VIÊN NÉN MỖI HỘP: 20 viên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Thiếu máu không do thiếu sắt.
2. Quá tải sắt (nhiễm hemosiderin, bệnh ứ sắt).
3. Rối loạn sử dụng sắt.
4. Tam cá nguyệt I.
5. Quá mẫn hoạt chất.

Loại: khoáng chất.

Chất bổ trợ: vitamin A, B3, C, đồng, axit folic.

Chất không tương hợp: kẽm, magiê, crôm, canxi, vitamin E.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



IRON CHELATE BISGLYCINATE

SẮT CHELAT (VIÊN NANG HPMC, 450 mg)

Giảm mệt, tăng hiệu suất

Hỗ trợ hoạt động miễn dịch

Giữ mức sắt, ferritin, hemoglobin bình thường

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: yếu, buồn ngủ, dễ mệt, chán ăn.

THÀNH PHẦN: Cellulose vi tinh thể (chất mang), Sắt bisglycinate, Gelatin, Axit ascorbic (vitamin C), Đồng gluconate, Silic dioxide (chất chống vón), Cyanocobalamin (vitamin B12).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- Sắt - 14 mg
- Đồng - 1.5 mg
- Vitamin C - 60 mg

Vitamin B12 - 4.5 mcg

CÁCH DÙNG: buổi sáng.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: Nam 1 viên nang/ngày, nữ 2 viên nang/ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY **(1 VIÊN NANG):**
1 viên nang
- Sắt - 143%
- Đồng - 150%
- Vitamin C - 100%

Vitamin B12 - 450%. 2 viên nang
- Sắt - 286%
- Đồng - 300%

Vitamin C - 200%
Vitamin B12 - 900%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Lặp 3-4 lần/năm, cách 1-2 tháng.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Thiếu máu không do thiếu sắt.
2. Quá tải sắt (nhiễm hemosiderin, bệnh ứ sắt).
3. Rối loạn sử dụng sắt.
4. Tam cá nguyệt I.
5. Quá mẫn hoạt chất.

Loại: vitamin, khoáng chất.

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm.



KELP SEA IODINE

I-ỐT TỪ TẢO BẸ BIỂN (VIÊN NÉN, 700 mg)

Điều tiết bã nhờn

Chống oxy hóa

Hỗ trợ tái tạo mô

Hỗ trợ sản xuất hormone sinh dục

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lão hóa, giảm miễn dịch, rối loạn hormone.

THÀNH PHẦN: L-tyrosine, Tảo bẹ khô (bột), Cellulose vi tinh thể (E460i, chất mang), Selenomethionine.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NÉN:
- **I-ốt - 400 µg**
- **Tyrosin - 330-380 mg**
- **Selen - 65 µg**

CÁCH DÙNG: 1 viên nén, 2 lần mỗi ngày trong bữa ăn.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nén, 2 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY **(2 VIÊN NÉN):**
- I-ốt - 533%
- Tyrosin - 15.7-17.3%

Selen - 173% cho nam, 236% cho nữ

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), tiếp tục nếu cần.

SỐ VIÊN NÉN MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Tình trạng chống chỉ định chế phẩm iốt.
4. Cường giáp.
5. Viêm tuyến giáp bán cấp.
6. Suy thận, gan.

Loại: vi chất.

Chất bổ trợ: vitamin B, magiê, kẽm.

Chất không tương hợp: chất chống oxy hóa.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



KRILL OIL

DẦU NHUYỄN THỂ (VIÊN NANG MỀM, 700 mg)

Da, móng, tóc khỏe

Hỗ trợ chức năng não

Tim mạch khỏe

Hỗ trợ miễn dịch

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: móng, tóc giòn, da xỉn, mệt, miễn dịch giảm, chú ý, trí nhớ kém.

THÀNH PHẦN: dầu nhuyễn thể Đại Tây Dương; vỏ (gelatin bò, glycerin giữ ẩm, nước tinh khiết).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- Dầu nhuyễn thể - 500 mg
- EPA - 60 mg
- DHA - 30 mg
- Astaxanthin - 150 µg
- Phospholipid - 100 mg

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 3 lần mỗi ngày trong bữa ăn.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 3 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY **(3 VIÊN NANG):**
Dầu nhuyễn thể - chưa xác lập mức tham chiếu
- EPA - 30%
- DHA - 12.9%
- Astaxanthin - 22.5%
- Phospholipid - 4.3%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 90 viên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Dị ứng hải sản.
2. Trẻ dưới 3 tuổi.
3. Không dung nạp chất trong sản phẩm.
4. Chảy máu hoặc rối loạn đông máu.
5. Hen phế quản.

6. Bệnh gan.
7. Bệnh tiêu hóa cấp hoặc mạn.
8. Sau mổ.
9. Người đang phục hồi sau mổ hoặc chấn thương các nguyên nhân nên hỏi bác sĩ trước bắt đầu/dùng lại dầu nhuyễn thể.

LOẠI: axit béo không bão hòa đa (PUFA).

Chất bổ trợ: collagen, canxi, magiê, coenzyme Q10, lecithin, vitamin A, E, B, C, D.

Chất không tương hợp: giảm sinh khả dụng sắt, đồng, kẽm; dùng cách 2-3 giờ.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



L-CARNITINE

L-CARNITIN (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 840 mg)

Giảm mệt

Cải thiện chuyển hóa

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: nhanh mệt, giảm hiệu suất, thừa cân, khó hồi phục sau vận động.

THÀNH PHẦN: L-carnitine tartrate, Vỏ (gelatin, màu thực phẩm titanium dioxide), Magiê stearate (chất chống vón).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
L-carnitin - 540 mg

CÁCH DÙNG: sáng bụng đói với nước ấm hoặc lạnh.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NANG):
L-carnitin - 180%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 4-6 tuần, lặp sau nghỉ 2-8 tuần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Suy giáp.

Loại: axit amin.

Chất bổ trợ: omega-3.

Chất không tương hợp: chống đông, canxi, sắt liều cao.

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm.



LIPOSOMAL VITAMIN C

VITAMIN C DẠNG LIPOSOME (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 700 mg)

Hỗ trợ miễn dịch

Chống oxy hóa

Hỗ trợ oxy hóa bình thường

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: giảm hiệu suất, uể oải, yếu, buồn ngủ, kém chống nhiễm trùng, chậm phục hồi bệnh.

THÀNH PHẦN: Natri ascorbate (E301), Cellulose vi tinh thể (E460i, chất mang), Rutin (chiết xuất hòe Nhật, Sophorae Japonica), canxi stearate (E470a, chất ổn định), bột vitamin C liposome, nang (hydroxypropyl methylcellulose E464 làm đặc hoặc gelatin).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- **Vitamin C - 500 mg**
- **Rutin - 25 mg**

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày trong bữa ăn.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NANG):
- **Vitamin C - 833%**
- **Rutin - 83%**

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), tiếp tục nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Sỏi thận.
3. Bệnh ứ sắt (thừa sắt).
4. Không kê liều lớn cho người tăng đông, viêm tắc tĩnh mạch, dễ huyết khối, tiểu đường hoặc đường huyết cao.

Loại: tan trong nước.

Chất bổ trợ: vitamin A, E, B5, B9.

Chất không tương hợp: vitamin B1, B12, đồng.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



MAGNESIUM CHELATE + B6

MAGIÊ CHELAT + B6 (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 870 mg)

- Giảm kích thích thần kinh
- Giúp ngừa co thắt cơ
- Hỗ trợ tim mạch bình thường
- Tăng sức bền, hiệu suất

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: dễ kích thích, trí nhớ kém, rối loạn ngủ, co giật, yếu cơ, loạn nhịp, chóng mặt.

THÀNH PHẦN: Magiê bisglycinate (chelate), Cellulose vi tinh thể (chất mang), Nang gelatin, Pyridoxine hydrochloride (vitamin B6).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- **Magiê - 104 mg**
- **B6 - 1.5 mg**

CÁCH DÙNG: 2 viên nang, 2 lần mỗi ngày trong bữa ăn.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 4 viên nang mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (4 VIÊN NANG):
Magiê - 104%
- **B6 - 300%**

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 80.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn hoạt chất.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Suy thận nặng (độ thanh thải creatinine dưới 30 ml/phút).
4. Trẻ dưới 6 tuổi (hiệu quả, an toàn chưa xác lập).
5. Galactosemia di truyền, kém hấp thu glucose, galactose hoặc thiếu lactase (vì sản phẩm chứa lactose).
6. Dùng đồng thời levodopa.

LOẠI CHẤT:
Magiê là khoáng chất.
• B6 là vitamin tan nước.

Chất bổ trợ: vitamin B2-B12, D.

Chất không tương hợp: vitamin B1, E, sắt, phốt pho, canxi liều cao, một số kháng sinh (tetracycline).

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



MAGNESIUM 4.0

PHỨC HỢP MAGIÊ (VIÊN NANG HPMC, 876 mg)

Thư giãn sâu, hỗ trợ stress

Năng lượng, chức năng cơ

Hỗ trợ tim, mạch

Tiêu hóa khỏe, làm sạch nhẹ

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: dễ kích thích, trí nhớ kém, rối loạn ngủ, co giật, yếu cơ, loạn nhịp, chóng mặt.

THÀNH PHẦN: Magiê citrate, Magiê bisglycinate, Nang thực vật (hydroxypropyl methylcellulose làm chất mang), Magiê malate, Magiê taurate, Bột quả cà chua, Muối magiê của axit stearic (chất chống vón), Pyridoxal-5-phosphate.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
- **Magiê - 100 mg**
- **B6 - 0.25 mg**

HÀM LƯỢNG THÀNH PHẦN (mg) TRONG 1 VIÊN NANG	
Magiê citrate 365	
Magiê bisglycinate 146	
Magiê malate 110	
Magiê taurate 110	

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 2 lần mỗi ngày trong bữa ăn.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 2 viên nang mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (2 VIÊN NANG):
- **Magiê - 50%**
- **B6 - 30%**

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần.
2. Mang thai, cho con bú dùng theo khuyến nghị, giám sát bác sĩ.

LOẠI CHẤT:
Magiê là khoáng chất.
• B6 là vitamin tan nước.

Chất bổ trợ: vitamin B2-B12, D.

Chất không tương hợp: vitamin B1, E, sắt, phốt pho, canxi liều cao, một số kháng sinh (tetracycline).

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm.



MEN'S FORMULA

PHỨC HỢP ĐA VITAMIN CHO NAM (VIÊN NANG HPMC, 580 mg)

- Bổ sung vitamin, khoáng chất
- Hỗ trợ sức sống, năng lượng
- Hỗ trợ thần kinh, nhận thức
- Hỗ trợ sức khỏe nam
- Chống oxy hóa, hỗ trợ miễn dịch
- Củng cố xương, răng

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: miễn dịch giảm, yếu toàn thân, dễ kích thích, trí nhớ kém, rối loạn ngủ.

THÀNH PHẦN: Magiê citrate, Axit L-ascorbic (vitamin C), Hydroxypropyl methylcellulose (nang), Canxi carbonate, Inositol, Bioflavonoid họ cam quýt, Kali citrate, Chiết xuất nhân sâm, Nước, Silic dioxide (chất chống vón), Kẽm citrate, Nicotinamide (niacin), Magiê stearate (chất chống vón), DL-alpha-tocopherol (vitamin E), Riboflavin (vitamin B2), Thiamine hydrochloride (vitamin B1), Pyridoxine hydrochloride (vitamin B6), Canxi D-pantothenate (axit pantothenic), Mangan gluconate, Đồng gluconate, Lycopene, Canxi L-methylfolate (axit folic), Crôm picolinate, D-biotin (vitamin B7), Retinol (vitamin A), Kali iodide, Molypden glycinate, L-selenomethionine, Methylcobalamin (vitamin B12), Cholecalciferol (vitamin D3).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:

- Vitamin A - 0.055 mg
- Vitamin C - 100 mg
- Vitamin D3 - 0.0035 mg
- Vitamin E - 3.33 mg
- Vitamin B1 - 2.5 mg
- Vitamin B2 - 3.0 mg

Vitamin B3 - 6.67 mg

- Vitamin B6 - 2.0 mg
- Axit folic - 0.3 mg
- Vitamin B12 - 0.0045 mg
- Biotin - 0.075 mg
- Axit pantothenic - 2.0 mg
- Canxi - 100 mg
- Magiê - 133.3 mg
- Kẽm - 6.67 mg
- Selen - 0.02 mg
- Đồng - 0.5 mg
- Mangan - 0.67 mg
- Crom - 0.125 mg

• Molypden - 0.02 mg
• Inositol - 33.3 mg
• Isoflavon đậu nành - 8.35 mg
• Lycopen - 0.33 mg

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 2 lần mỗi ngày trong nửa đầu ngày.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 2 viên nang mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY
(2 VIÊN NANG):
• Vitamin A - 14%
Vitamin C - 33%
Vitamin D3 - 140%
Vitamin E - 66%
Vitamin B1 - 357%
Vitamin B2 - 375%
Vitamin B3 - 74%
Vitamin B6 - 200%
Axit folic - 300%
Vitamin B12 - 900%
• Biotin - 300%
• Axit pantothenic - 67%
• Canxi - 20%
• Magiê - 67%
• Kẽm - 89%
• Selen - 57%
• Đồng - 100%
• Mangan - 67%
• Crom - 500%
• Molypden - 57%
• Inositol - 13%
• Isoflavon đậu nành - 33%
• Lycopen - 13%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần thực phẩm bổ sung.
2. Tăng kích thích thần kinh, mất ngủ.
3. Tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim, xơ vữa nặng.
4. Dùng buổi tối.

Loại: vitamin, khoáng chất.

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm.



NMN

NMN (VIÊN NANG HPMC, 550 mg)

Chăm sóc chống lão hóa

Hỗ trợ sửa chữa tế bào

Kích thích tạo năng lượng

Tăng chuyển hóa

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: lão hóa, thiếu năng lượng, hiệu suất, chuyển hóa chậm.

THÀNH PHẦN: Nicotinamide mononucleotide (NMN), Hydroxypropyl methylcellulose (vỏ nang), Cellulose vi tinh thể (chất mang), Quercetin, Resveratrol, Magiê stearate (chất chống vón), Vitamin B12 (methylcobalamin).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
NMN (nicotinamide mononucleotide) - 250 mg
- Quercetin - 50 mg
- Resveratrol - 50 mg
- Vitamin B12 (methylcobalamin) - 8 µg

CÁCH DÙNG: ưu tiên sáng bụng đói (giúp tránh khó ngủ vì kích hệ thần kinh trung ương, tạo năng lượng).

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY **(1 VIÊN NANG):**
NMN (nicotinamide mononucleotide) - chưa xác lập mức tham chiếu
- Quercetin - 167%
- Resveratrol - 167%

Vitamin B12 (methylcobalamin) - 800%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Dùng buổi tối.

ĐỘ TUỔI KHUYẾN NGHỊ: Có thể dùng từ 18 tuổi, đặc biệt quan trọng ở 35-40 tuổi.

LOẠI NANG: HPMC.

Chất bổ trợ: resveratrol, quercetin, vitamin B, coenzyme Q10.

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm.



OMEGA-3 + VITAMIN D3

OMEGA-3 + D3 (VIÊN NANG MỀM, 700 mg)

Hỗ trợ cơ xương khỏe

Hỗ trợ miễn dịch

Cải thiện hiệu suất

Hỗ trợ cholesterol bình thường

Hỗ trợ tim mạch bình thường

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: khô da, mắt, mệt thường, giảm hiệu suất, miễn dịch kém, xương giòn, yếu.

THÀNH PHẦN: Dầu cá đại dương, Vỏ (gelatin, glycerol làm đặc, nước), Vitamin D3 (cholecalciferol), Tocopherol hỗn hợp (chống oxy hóa).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
• Axit béo không bão hòa đa omega 3 - 450 mg
Omega 3 - 350 mg (tổng EPA, DHA)
• EPA - 250 mg
DHA - 100 mg
• Vitamin D3 - 0.025 mg

CÁCH DÙNG: nửa đầu ngày, bụng đói hoặc nửa giờ sau ăn, với nước ấm/lạnh.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1-2 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY **(1 VIÊN NANG):**
• Axit béo không bão hòa đa omega-3 - 22.5%
• EPA - 42%
• DHA - 14.3%
Vitamin D3 - 250%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Lặp 3-4 lần/năm, cách 1-2 tháng.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Dị ứng hải sản.
2. Trẻ dưới 3 tuổi.
3. Không dung nạp chất trong sản phẩm.

4. Chảy máu hoặc rối loạn đông máu.
5. Hen phế quản.
6. Bệnh gan.
7. Bệnh tiêu hóa cấp hoặc mạn.
8. Sau mổ.
9. Người phục hồi sau mổ hoặc chấn thương các nguyên nhân nên hỏi bác sĩ trước bắt đầu/dùng lại.
10. Thừa vitamin D.
11. Tăng canxi niệu.
12. Sỏi tiết niệu.
13. Sarcoidosis.
14. Bệnh gan, thận cấp, mạn, suy thận.
15. Lao phổi hoạt động.

Loại: PUFA + vitamin tan béo.

Chất bổ trợ: collagen, canxi, magiê, phốt pho, coenzyme Q10, lecithin, vitamin B, C, K2.

Chất không tương hợp: omega-3 giảm sinh khả dụng sắt, đồng, kẽm, dùng cách 2-3 giờ; vitamin D3 không tương hợp A, E.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



OMEGA-3 90%

OMEGA-3 90% (VIÊN NANG MỀM, 700 mg)

Hỗ trợ cholesterol bình thường

Cải thiện hiệu suất

Hỗ trợ tim mạch bình thường

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: khô da, mắt, mệt thường, giảm hiệu suất, miễn dịch kém, yếu.

THÀNH PHẦN: Dầu cá, Vỏ (gelatin, glycerol làm đặc, nước), Hỗn hợp tocopherol chống oxy hóa.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
• Axit béo không bão hòa đa omega 3 - 450 mg
Omega 3 - 350 mg (tổng EPA, DHA)
• EPA - 250 mg
DHA - 100 mg

CÁCH DÙNG: nửa đầu ngày, bụng đói hoặc nửa giờ sau ăn, với nước ấm/lạnh.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1-3 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (3 VIÊN NANG):
• **Axit béo không bão hòa đa omega-3 - 1350%**
• **EPA - 750%**
DHA - 300%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Lặp 3-4 lần/năm, cách 1-2 tháng.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Dị ứng hải sản.
2. Trẻ dưới 3 tuổi.
3. Không dung nạp chất trong sản phẩm.
4. Chảy máu hoặc rối loạn đông máu.
5. Hen phế quản.
6. Bệnh gan.

7. Bệnh tiêu hóa cấp hoặc mạn.
8. Sau mổ.
9. Người phục hồi sau mổ hoặc chấn thương các nguyên nhân nên hỏi bác sĩ trước bắt đầu/dùng lại omega-3.

LOẠI: axit béo không bão hòa đa (PUFA).

Chất bổ trợ: collagen, canxi, magiê, coenzyme Q10, lecithin, vitamin A, E, B, C, D.

Chất không tương hợp: giảm sinh khả dụng sắt, đồng, kẽm; dùng cách 2-3 giờ.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



OMEGA-3 60% MINI

OMEGA-3 60% (VIÊN NANG MỀM, 300 mg)

Ức chế hormone stress

Hỗ trợ cholesterol bình thường

Hỗ trợ tim hoạt động bình thường

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: khô da, mắt, thường mệt, yếu, giảm hiệu suất, miễn dịch kém.

THÀNH PHẦN: Dầu cá, Vỏ (gelatin, glycerol làm đặc, nước), Tocopherol hỗn hợp (chống oxy hóa).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
• Axit béo không bão hòa đa omega 3 - 300 mg
Omega 3 - 275 mg (tổng EPA, DHA)
• EPA - 165 mg
DHA - 110 mg

CÁCH DÙNG: nửa đầu ngày, bụng đói hoặc nửa giờ sau ăn, với nước ấm/lạnh.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 2 viên nang, 1-3 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (2 VIÊN NANG):
• Axit béo không bão hòa đa omega-3 - 30%
• EPA - 55%
DHA - 31%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Lặp 3-4 lần/năm, cách 1-2 tháng.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Dị ứng hải sản.
2. Trẻ dưới 3 tuổi.
3. Không dung nạp chất trong sản phẩm.
4. Chảy máu hoặc rối loạn đông máu.
5. Hen phế quản.
6. Bệnh gan.

7. Bệnh tiêu hóa cấp hoặc mạn.
8. Sau mổ.
9. Người phục hồi sau mổ hoặc chấn thương các nguyên nhân nên hỏi bác sĩ trước bắt đầu/dùng lại omega-3.

LOẠI: axit béo không bão hòa đa (PUFA).

Chất bổ trợ: collagen, canxi, magiê, coenzyme Q10, lecithin, vitamin A, E, B, C, D.

Chất không tương hợp: giảm sinh khả dụng sắt, đồng, kẽm; dùng cách 2-3 giờ.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



PROBIOTIC COMPLEX

PHỨC HỢP LỢI KHUẨN KẾT HỢP VITAMIN (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 788 mg)

Hỗ trợ chuyển hóa, tạo năng lượng

Hỗ trợ miễn dịch

Bảo vệ chống oxy hóa

Hỗ trợ, phục hồi vi khuẩn ruột có lợi

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: rối loạn tiêu hóa, miễn dịch yếu, stress, tải tăng, dinh dưỡng mất cân bằng.

THÀNH PHẦN: Maltodextrin, Nang gelatin (gelatin), Axit L-ascorbic, Kẽm bisglycinate, Tocopheryl acetate khô 50%, Lactobacillus acidophilus, Bifidobacterium longum subsp. longum, Bifidobacterium animalis subsp. lactis, Nicotinamide, Muối magiê của axit stearic (chất chống vón), Canxi pantothenate, Pyridoxine hydrochloride, riboflavin.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
Lactobacillus acidophilus - $2*10^9$ CFU
Bifidobacterium longum subsp. longum - $2*10^9$ CFU
Bifidobacterium animalis subsp. lactis - $2*10^9$ CFU
- Vitamin C - 45 mg
- Kẽm - 12.3 mg
- Vitamin E - 10 mg
- Vitamin B3 - 18 mg
- Vitamin B5 - 5 mg
- Vitamin B6 - 2 mg
- Vitamin B2 - 1.6 mg

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày cùng bữa ăn.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY **(1 VIÊN NANG):**
- Lactobacillus acidophilus - 4000%
- Bifidobacterium longum subsp. longum - 400%
- Bifidobacterium animalis subsp. lactis - 400%
- Vitamin C - 75%
- Kẽm - 82%
- Vitamin E - 100%

Vitamin B3 - 100%
Vitamin B5 - 83%
Vitamin B6 - 100%
Vitamin B2 - 100%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm.



VITAMIN C

VITAMIN C (20 VIÊN SỦI MỖI ỐNG, 3.8 G)

Hỗ trợ miễn dịch

Chống oxy hóa

Hỗ trợ oxy hóa bình thường

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: giảm hiệu suất, uể oải, yếu, buồn ngủ, kém chống nhiễm trùng, chậm phục hồi bệnh.

THÀNH PHẦN: Glucose, Vitamin C (axit L-ascorbic), Chất điều chỉnh axit: natri bicarbonate, Axit citric khan, Chất ổn định polyethylene glycol, Hương cam tự nhiên, Chất tạo ngọt aspartame, Màu tự nhiên: riboflavin. Chứa đường và chất tạo ngọt. Chứa nguồn phenylalanine.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NÉN:
Vitamin C - 900 mg

CÁCH DÙNG: sáng trước bữa sáng 30 phút, uống nước.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nén, 1 lần mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NÉN):
Vitamin C - 1500%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Lặp 3-4 lần/năm, cách 1-2 tháng.

SỐ VIÊN NÉN MỖI HỘP: 20 viên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Sỏi thận.
3. Bệnh ứ sắt (thừa sắt).
4. Không kê liều lớn cho người tăng đông, viêm tắc tĩnh mạch, dễ huyết khối, tiểu đường hoặc đường huyết cao.

Loại: tan trong nước.

Chất bổ trợ: vitamin A, E, B5, B9.

Chất không tương hợp: vitamin B1, B12, đồng.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



VITAMIN D3

VITAMIN D3 2000 IU (VIÊN NANG MỀM, 700 mg)

Hỗ trợ miễn dịch

Hỗ trợ cơ xương khỏe

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: xương giòn, loãng xương, giảm miễn dịch.

THÀNH PHẦN: Dầu thực vật (ô liu), Vỏ (gelatin, glycerin làm đặc, nước), Vitamin D3 (cholecalciferol), Hỗn hợp tocopherol (chống oxy hóa).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
Vitamin D3 - 50 mcg

CÁCH DÙNG: ưu tiên sáng trong bữa, với nước ấm/lạnh.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NANG):
Vitamin D3 - 500%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 2-3 tháng (8-12 tuần). Lặp cách 6-12 tháng.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 90 viên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Thừa vitamin D.
3. Tăng canxi niệu.
4. Sỏi tiết niệu.
5. Sarcoidosis.
6. Bệnh gan, thận cấp, mạn, suy thận.
7. Lao phổi hoạt động.

Loại: tan trong chất béo.

Chất bổ trợ: canxi (kết hợp D3 cách ít nhất 2 giờ), phốt pho, magiê, omega-3, vitamin K2.

Chất không tương hợp: sắt, vitamin A, E.

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm.



VITAMIN D3 SPRAY

VITAMIN D3 2000 IU (DẠNG XỊT, 30 ml)

Hỗ trợ miễn dịch

Hỗ trợ cơ xương khỏe

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: xương giòn, loãng xương, giảm miễn dịch.

THÀNH PHẦN: Dầu thực vật tinh luyện, Hương tự nhiên, Cholecalciferol (vitamin D3).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 LẦN NHẤN:
Vitamin D3 - 50 mcg

CÁCH DÙNG: lắc chai trước. 1 liều (1 lần nhấn đầu bơm) mỗi ngày dưới lưỡi trong bữa, ưu tiên sáng.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 lần nhấn mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 LẦN NHẤN ĐẦU BƠM):
Vitamin D3 - 1000%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1-2 tháng (4-8 tuần), nếu cần lặp.

THỂ TÍCH: 30 ml.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Quá mẫn thành phần.
2. Thừa vitamin D.
3. Tăng canxi niệu.
4. Sỏi tiết niệu.
5. Sarcoidosis.
6. Bệnh gan, thận cấp, mạn, suy thận.
7. Lao phổi hoạt động.
8. Không dung nạp thành phần.

Loại: tan trong chất béo.

Chất bổ trợ: canxi (kết hợp D3 cách ít nhất 2 giờ), phốt pho, magiê, omega-3, vitamin K2.

Chất không tương hợp: sắt, vitamin A, E.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



WOMEN'S FORMULA

PHỨC HỢP ĐA VITAMIN CHO NỮ (VIÊN NANG HPMC, 580 mg)

- Bổ sung vitamin, khoáng chất
- Cải thiện chuyển hóa
- Hỗ trợ cân bằng hormone, sức khỏe nữ
- Củng cố xương, răng
- Giữ da, tóc, móng khỏe
- Hỗ trợ thần kinh, giảm stress

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: miễn dịch giảm, yếu toàn thân, dễ kích thích, trí nhớ kém, rối loạn ngủ.

THÀNH PHẦN: Canxi carbonate, Thành phần nang: hydroxypropyl methylcellulose (vỏ), Magiê citrate, Axit L-ascorbic (vitamin C), Kali citrate, Inositol, Bioflavonoid họ cam quýt, Choline bitartrate (choline), Chiết xuất nhân sâm Mỹ, Chiết xuất kế sữa, Chiết xuất rễ bạch chỉ, Chiết xuất bearberry, Silic dioxide (chất chống vón), Nicotinamide (niacin), Sắt bisglycinate, Kẽm citrate, Magiê stearate (chất chống vón), DL-alpha-tocopherol (vitamin E), Canxi D-pantothenate (axit pantothenic), Thiamine hydrochloride (vitamin B1), Riboflavin (vitamin B2), Pyridoxine hydrochloride (vitamin B6), Mangan gluconate, Đồng gluconate, Retinol (vitamin A), Crôm picolinate, Canxi L-methylfolate (axit folic), Kali iodide, L-selenomethionine, D-biotin (biotin), Molypden glycinate, Menaquinone (vitamin K2), Cholecalciferol (vitamin D3), Methylcobalamin (vitamin B12).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:

- Vitamin A - 0.1 mg
- Vitamin C - 80 mg
- Vitamin D3 - 0.003 mg
- Vitamin E - 3.33 mg

Vitamin B1 - 1.0 mg
Vitamin B2 - 1.0 mg

- Vitamin B3 - 6.5 mg
- Vitamin B6 - 1.0 mg
- Axit folic - 0.05 mg
- Vitamin B12 - 0.003 mg
- Biotin - 0.015 mg
- Axit pantothenic - 2.0 mg
- Cholin - 30.0 mg
- Canxi - 100.0 mg
- Sắt - 6.0 mg
- I-ốt - 0.05 mg
- Magiê - 100.0 mg

• Kẽm - 5.0 mg
• Selen - 0.02 mg
• Đồng - 0.5 mg
• Mangan - 0.65 mg
• Crom - 0.05 mg
• Molypden - 0.015 mg
• Inositol - 30.0 mg

CÁCH DÙNG: 1 viên nang, 2 lần mỗi ngày trong nửa đầu ngày.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 2 viên nang mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY
(2 VIÊN NANG):
• Vitamin A - 25%
Vitamin C - 267%
Vitamin D3 - 120%
Vitamin E - 67%
Vitamin B1 - 143%
Vitamin B2 - 125%
Vitamin B3 - 72%
Vitamin B6 - 100%
• Axit folic - 50%
Vitamin B12 - 600%
• Biotin - 60%
• Axit pantothenic - 67%
• Cholin - 12%
• Canxi - 20%
• Sắt - 86%
• I-ốt - 67%
• Magiê - 50%
• Kẽm - 67%
• Selen - 57%
• Đồng - 100%
• Mangan - 65%
• Crom - 200%
• Molypden - 43%
• Inositol - 12%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần thực phẩm bổ sung.
2. Tăng kích thích thần kinh, mất ngủ.
3. Tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim, xơ vữa nặng.
4. Dùng buổi tối.
5. Mang thai, cho con bú dùng theo khuyến nghị, giám sát bác sĩ.

Loại: vitamin, khoáng chất.

HẠN SỬ DỤNG: 3 năm.



ZINC PICOLINATE

KẼM PICOLINAT (VIÊN NANG GELATIN CỨNG, 350 mg)

Điều tiết bã nhờn

Hỗ trợ sản xuất hormone sinh dục

Củng cố tim mạch

Hỗ trợ tái tạo mô

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: giảm miễn dịch, da bóng dầu, viêm, sức khỏe nam kém.

THÀNH PHẦN: Cellulose vi tinh thể (E460i, chất mang), Kẽm picolinate, Nang (hydroxypropyl methylcellulose E464 làm đặc hoặc gelatin).

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 VIÊN NANG:
Kẽm - 21.9 mg

CÁCH DÙNG: 1 viên nang mỗi ngày khi bụng đói.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1 viên nang mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (1 VIÊN NANG):
Kẽm - 146%

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần), lặp nếu cần.

SỐ VIÊN NANG MỖI HỘP: 60.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Không dung nạp thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.
3. Suy thận.

Loại: khoáng chất.

Chất bổ trợ: vitamin B, C, magiê.

Chất không tương hợp: sắt, canxi liều cao.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.



COLLAGEN

THẠCH COLLAGEN VỊ LỰU (30 THANH, MỖI THANH 20 G)

Củng cố mô liên kết

Da, tóc, móng khỏe

Làm chậm lão hóa

Cải thiện màu, săn da

VẤN ĐỀ CẦN CẢI THIỆN: da khô thiếu nước, tóc khô giòn, dễ rụng chẻ, đau cơ khớp, nhăn.

THÀNH PHẦN: Nước lựu cô đặc, Water, Collagen cá, Gel thực phẩm (gôm hạt carob, gôm xanthan, glucose, agar-agar, gôm me), Ascorbic acid, Hương lựu nhân tạo, Hyaluronic Acid.

HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT TRONG 1 GÓI:
- Collagen cá - 2000 mg
- Vitamin C - 100 mg
- Axit hyaluronic - 15.2 mg

CÁCH DÙNG: không phụ thuộc bữa ăn, thời điểm ngày.

LIỀU KHUYẾN NGHỊ: 1-2 gói mỗi ngày.

TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIÁ TRỊ THAM CHIẾU HẰNG NGÀY TRONG LIỀU KHUYẾN NGHỊ MỖI NGÀY (2 THANH):
Collagen - chưa xác lập mức tham chiếu

LIỆU TRÌNH KHUYẾN NGHỊ: 1 tháng (4 tuần). Lặp cách 1 tháng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
1. Dị ứng hoặc quá mẫn thành phần.
2. Mang thai, cho con bú.

Loại: tan trong nước.

Chất bổ trợ: vitamin C, coenzyme Q10, omega-3.

Chất không tương hợp: không có khuyến nghị.

HẠN SỬ DỤNG: 2 năm.